

# THƯỢNG HỘI ĐỒNG ĐẶC BIỆT CHỖ TOÀN VÙNG AMAZON 6-27 THÁNG 10, 2019

## PHẦN I: CÁC PHIÊN HỌP

### 1. Tổng quan về đề nghị Viri Probati tại Thượng hội đồng Amazon

Vũ Văn An  
06/Oct/2019

Càng gần tới ngày khai mạc Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon, vấn đề phong chức linh mục cho những người đàn ông có gia đình được cộng đồng coi là có phẩm hạnh (viri probati) càng trở thành vấn đề gây tranh cãi số 1. Phần nào giống như ghi chú số 351 trong tông huấn Niềm Vui Yêu Thương của Đức Phanxicô. Giống ghi chú này, vấn đề phong chức linh mục cho họ không hẳn là vấn đề số một của Đức Phanxicô khi cho triệu tập Thượng Hội Đồng này. Nó cũng không nằm ở tâm điểm Tài Liệu Làm Việc mà nằm trong phần Gợi Ý để thảo luận.

Nếu chỉ xét nguyên trong bối cảnh Amazon thì vấn đề ấy phải được coi là chính đáng và nên được đem ra thảo luận rộng rãi và chính thức nhất là tại một Thượng Hội Đồng Giám Mục bàn về nhu cầu mục vụ của một vùng rõ ràng cần được giải quyết về nhu cầu này. Nhưng sở dĩ nó trở thành vấn đề gây tranh cãi số một là vì mưu toan “sông Rhine chảy vào Amazon” của một số trào lưu Đức muốn nhân dịp này khai mở phương thức “liên bang” cho Giáo Hội Công Giáo nói chung.



Thực vậy, theo JD Flynn, tổng biên tập CNA, một số thần học gia và giáo phẩm Đức muốn dùng Thượng Hội Đồng này làm “cơ sở chứng minh” cho một nghị trình thần học không ăn uống gì tới vùng Amazon.

Vùng này quả có nhiều nhu cầu mục vụ: người bản địa đang đương đầu với nạn kỳ thị, nền văn hóa của họ đang có nguy cơ tan rã, nạn phá rừng và khai thác mỏ kiểu trần lộn đang đe dọa hủy hoại lối sống cổ truyền của họ; do hiện trạng xa xôi của các làng mạc và đôi khi hạ tầng cơ sở hầu như không có, các linh mục đang phải lao đao bởi thách đố thừa tác trên những vùng lãnh thổ mênh mông; người Công Giáo tại một số nơi ít được học giáo lý, ít cơ hội tham dự Thánh Lễ và xưng tội, liêu minh xa rời đức tin. Triệu tập 1 Thượng Hội Đồng Giám Mục để giải quyết các nhu cầu này, trong đó, có vấn đề phong chức linh mục cho các người đàn ông có vợ, nhưng được cộng đồng nhìn nhận có phẩm hạnh, tất nhiên là điều hợp thời hợp lúc.

Điều phiền là sự nhậy vô ăn có của một số thần học gia và giáo phẩm Đức nhằm lên sức mạnh cho một thứ giáo hội học cổ vụ phương thức “liên bang” cả về tín lý lẫn kỷ luật, với việc chấp nhận một mức độ khác nhau (variability) đáng kể trong các vấn đề luân lý và kỷ luật.

Cái khó là họ dựa vào học lý “đồng nghị” (“synodality”) của Đức Phanxicô, một học lý được coi như rất thân thiết đối với triều Giáo Hoàng này. Nhưng ai cũng biết, rất nhiều lần, Đức Phanxicô nhấn mạnh tới các giới hạn của “tính đồng nghị”. Theo ngài, không được bắt các vấn đề tín lý và kỷ luật quan trọng phụ thuộc các sở thích địa phương.

Trong thư gửi cho các Giám Mục Đức mới đây, ngài cho hay: ngài không ủng hộ phương thức ưu tiên hóa phán quyết của một Giáo Hội “quốc gia” so với các giáo huấn hay qui phạm của Giáo Hội hoàn vũ.

Ấy thế mà trong Thượng Hội Đồng sắp tới, họ vẫn đang cố gắng biến nhu cầu đặc thù của Amazon thành một mô thức “liên bang”, một thứ qui luật tân quyền phổ quát áp dụng cho luật độc thân linh mục. Chưa hết, họ còn đòi biến qui luật này thành một tiền lệ cho việc tân quyền trong các vấn đề quản trị và tín lý khác nữa, nhất là các vấn đề liên quan đến việc Giáo Hội phải xử lý ra sao với triết lý sống tính dục thế tục. Tất một lời nó nẩy cò cho cuộc tranh luận nói chung về việc tân quyền. Đây cũng là mục tiêu của công đồng “trói buộc” đang diễn ra tại Đức.

### **Ý kiến của Đức Hồng Y Muller**

Trong một cuộc phỏng vấn của Edward Pentin, Đức Hồng Y Muller, cựu tổng trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin cho hay: Tài liệu Làm việc của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon, trong đó, có điều khoản về *virī probati*, phần lớn do một nhóm hậu duệ người Đức soạn thảo, chứ không do người địa phương Amazon. “Nó mang quan điểm rất Âu Châu, và theo tôi, nó là một phóng chiếu tư duy thần học Âu Châu lên trên nhân dân vùng Amazon vì chúng ta đã nghe các khái niệm này từ hơn 30 năm nay”.

Nhân cơ hội này, Đức Hồng Y Muller không hẳn nói đến việc phong chức linh mục cho các *virī probati* người Amazon, cho bằng mưu toan bãi bỏ luật độc thân linh mục nói chung. Ngài nói: “Một mặt họ [tư tưởng gia Đức] thúc đẩy để có việc này (chấm dứt luật buộc giáo sĩ sống độc thân) và nói nó cách công khai, và mặt khác, khi được hỏi, họ nói họ sẽ không phá hoại việc giáo sĩ sống độc thân. Kỷ luật này bắt rễ sâu vào nền linh đạo của chức linh mục trong Giáo Hội Phương Tây và Latinh. Chúng ta không thể thay đổi nó như thể nó chỉ là một kỷ luật bên ngoài, vì nó được liên kết sâu xa với linh đạo của chức linh mục, như công đồng Vatican II đã nói (*Presbyterorum Ordinis*, 16).”

Đức Hồng Y Muller cho rằng “đây không phải là giải pháp lớn lao họ mong sẽ giải quyết mọi vấn đề, vì cuộc khủng hoảng trong Kitô Giáo ở thế giới Tây Phương không liên hệ gì với luật độc thân linh mục... Nó là cuộc khủng hoảng đức tin và cả cuộc khủng hoảng lãnh đạo tinh thần”.

Nói về mối liên kết giữa Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon và “con đường đồng nghị” hiện nay của Giáo Hội Đức, Đức Hồng Y Muller cho hay mối liên hệ ấy “rất rõ ràng”. Nhưng “họ xử lý việc lạm dụng tình dục một cách tuyệt đối sai lầm. Họ không có khả năng và không thể nhìn ra các nguyên nhân và lý do đích thực của cuộc khủng hoảng này, nên họ luôn nói đến những điều khác, chẳng ăn uống gì tới nó”.

Vì theo ngài, các giáo hội thế phản cũng đang bị giám sát tại Âu Châu dù họ có các mục tử có vợ, chấp nhận hôn nhân đồng tính và không có chuyện sống độc thân. Sự giám sát của họ còn tệ hơn sự giám sát của Giáo Hội Công Giáo.

### **Quan điểm của người trong cuộc**

Theo LifeSiteNews ngày 16 tháng 7, 2019, Đức Cha Erwin Kräutler, một giám mục hưu trí, người Ba Tây gốc Áo, và là thành viên của ủy ban chuẩn bị của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon, đồng thời là người soạn thảo chính của Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng này, hy vọng rằng Thượng Hội Đồng sẽ chấp thuận việc phong chức phó tế cho phụ nữ và các *virii probati* vì lý do mục vụ.

Thực vậy, “800 giáo xứ của chúng tôi [giáo phận Xingu, Ba Tây, nơi ngài là giám mục hưu trí] được lãnh đạo bởi giáo dân, và 2 phân 3 bởi phụ nữ”. Linh mục “chỉ đến 2 hay 3 lần một năm”. Các giáo xứ này chỉ có phụng vụ Lời Chúa, chứ không có phụng vụ Thánh Thể. Được hỏi lý do tại sao trong giáo phận của ngài không có ơn gọi linh mục, ngài bảo vì luật độc thân. Ngài cho hay ngài đã phong chức cho “một số ít linh mục” nhưng đến một nửa sau đó đã bỏ chức linh mục vì luật độc thân.



Nhưng cũng trong tâm thức Âu Châu, ngài bảo ngài “tuyệt đối không thấy khó khăn” nếu các linh mục có vợ được đưa vào nước Áo, có lẽ trong vòng 10 năm tới. Ngài nhận định “thời gan đã chín mùi” cho một thay đổi như thế.

Ngài cho điều đó “mật thiết hợp Kinh Thánh” vì là việc để “giúp người nghèo và người bị hắt hủi” và đó cũng là quan tâm “của cả Đức Giáo Hoàng nữa”.

Tất cả các quan điểm ấy đã được phản ánh trong Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon, một tài liệu do ngài viết phần lớn. Tài liệu này đã bị nhiều vị giáo phẩm cao cấp phê phán.

Tuy nhiên, theo tin CNA, một vị giám mục khác cũng của Amazon là Đức Cha Azcona, vừa hưu trí năm 2016, đã có một quan điểm ngược hẳn lại. Ngài dùng các ngôn từ hết sức mạnh mẽ phê phán đề nghị này và phần nào nghiêng về quan điểm của Đức Hồng Y Muller khi cho rằng nguyên nhân nạn thiếu linh mục là cuộc khủng hoảng đức tin.

Theo Đức Cha Azcona, truyền chức cho các *virii probati* sẽ là một điều vô ích vì nó chỉ đặt một miếng vải mới lên chiếc áo cũ, càng làm cái áo cũ rách nhiều hơn. Ngược lại, “cũng như toàn thể Giáo Hội, hàng giáo sĩ Amazon cần ăn năn, hoán cải, đức tin cứu rỗi theo nghĩa chặt chẽ nhất”.

Ngài chủ trương rằng “sự tiết dục hoàn hảo và vĩnh viễn vì Nước Thiên Chúa sẽ tiếp tục là một dấu chỉ khuyến khích đức ái mục vụ và là nguồn độc đáo của việc trở sinh thiêng liêng trong vùng Amazon”.

Đức Cha Azcona cho rằng thái độ cầu nguyện cho ơn sống độc thân của các linh mục trong vùng Amazon và khắp Giáo Hội hiện là một số không khổng lồ.

Ngài đi xa hơn khi cho rằng đề nghị này phát sinh trong “một bối cảnh trong đó, các khuynh hướng hiện nay của nhiều nhóm người Công Giáo... đang tra vấn Huân quyền của Giáo Hội, đặc biệt nơi chính Đức Giáo Hoàng. Một số người công khai gọi ngài là người lạc giáo, đòi ngài từ chức ngay... Chúng ta không nên thảo luận tính chính đáng của những vấn đề này. Điều chắc chắn là một đáp ứng tích cực sẽ mở ra nguy cơ chia rẽ, ly giáo thực sự trong Giáo Hội”.

### **Đức Phanxicô và luật độc thân của giáo sĩ**

Mới đầu năm nay, trên đường từ Ngày Giới Trẻ Thế Giới Panama trở về, Đức Phanxicô tuyên bố nguyên văn như sau: “Về nghi lễ Latinh... Tôi nhớ câu nói của Thánh Phaolô VI: ‘tôi thà chết còn hơn thay đổi luật độc thân’. Câu này bỗng xuất hiện trong đầu và tôi muốn nói ra câu ấy, vì nó là một câu nói can đảm, trong một thời điểm khó khăn hơn thời nay, 1968/1970... Bản thân tôi, tôi nghĩ luật độc thân là một ơn phúc cho Giáo Hội. Thứ hai, tôi không đồng ý với việc cho phép độc thân nhiệm ý, không. Có thể chỉ còn lại một số khả thể ở các nơi hẻo lánh xa xôi nhất – tôi nghĩ tới các hòn đảo ở Thái Bình Dương... Nhưng đó là một điều để suy nghĩ khi có nhu cầu mục vụ, ở đây, mục tử phải nghĩ đến tín hữu”.

Sau đó, Đức Phanxicô trưng dẫn trước tác của Giám Mục hưu trí Fritz Lobinger (Aliwal, South Africa), tức cuốn *Prete per domani* (Các Linh mục cho Ngày mai) nói về khả thể truyền chức linh mục cho các *virii probati*: “một cuốn sách đáng chú ý – đây là một vấn đề thảo luận trong giới thần học, về phần tôi thì chưa hề có quyết định. Quyết định của tôi là: độc thân nhiệm ý trước khi chịu phó tế, không. Đó là một điều gì đó đối với tôi, một điều thiết thân, tôi sẽ không thực hiện nó, điều này vẫn còn rõ ràng. Tôi đã ‘đóng’ chưa? Có lẽ. Nhưng tôi không muốn ra trước mặt Chúa với quyết định đó”.

Nại đến trách nhiệm trước mặt Chúa để bác bỏ việc bỏ luật độc thân cho hàng giáo sĩ nghi lễ Latinh chắc chắn có ý nghĩa tuyệt đối của nó. Còn những nơi như một số hòn đảo Thái Bình



Dương, nơi người lãnh đạo các cộng đồng là phó tế, hay nữ tu hoặc giáo dân, thì Giám Mục Lobinger nghĩ ta có thể phong chức linh mục cho những người đàn ông cao niên có gia đình, nhưng chỉ thi hành *munus sanctificandi* (nhiệm vụ thánh hóa) nghĩa là cử hành Thánh Lễ, ban các bí tích hòa giải, xức dầu bệnh nhân.

Dịp ấy, Đức Phanxicô nói rõ “tôi tin rằng vấn đề phải khai mở theo chiều hướng này, nơi có nan đề mục vụ, vì thiếu linh mục. Tôi không nói nên làm điều đó, vì tôi chưa suy nghĩ, chưa cầu nguyện đủ về nó. Nhưng các thần học gia phải nghiên cứu [nó]... Đây là một điều để nghiên cứu, suy nghĩ và cầu nguyện”.

Gần đây hơn, theo Hannah Brockhaus của CNA (<https://www.catholicnewsagency.com/news/pope-francis-ordination-of-married-men-absolutely-not-main-theme-of-amazon-synod-42327>), trong cuộc phỏng vấn của tờ *La Stampa* ngày 9 tháng 8, Đức Phanxicô tuyên bố: việc phong chức cho những người đàn ông có gia đình “tuyệt đối không phải là” chủ đề chính của Thượng Hội Đồng Amazon. Các chủ đề quan trọng sẽ là các thừa tác vụ truyền giảng Tin Mừng và những cách truyền giảng Tin Mừng khác nhau. Ngài cũng cho hay Thượng Hội Đồng này là “con” của thông điệp *Laudato Si'* theo nghĩa những ai chưa đọc thông điệp này của ngài năm 2015 về môi trường “sẽ không bao giờ hiểu được Thượng Hội Đồng Amazon”.

Trần an ấy vẫn không làm cho một người như Đức Hồng Y Pell, dù đang bị cầm tù oan ức về cáo buộc lạm dụng tình dục 1 thiếu nam dưới 16 tuổi, khỏi lo âu. Thực vậy, trong khi chờ ra tòa kháng cáo, vị Hồng Y này đã viết một lá thư cho những người vốn ủng hộ ngài để cảm ơn họ, đồng thời biểu lộ tâm tư đối với vận mệnh Giáo Hội “chúng ta có lý do để bối rối bởi Tài Liệu Làm việc của Thượng Hội Đồng Amazon” trong đó có khoản nói về việc phong chức linh mục cho các người đàn ông có phẩm hạnh.

**Các Hồng Y Burke và Brandmüller viết thư cho Hồng Y đoàn**



Theo tin CNA ngày 4 tháng 9, 2019, hai vị Hồng Y “dubia” còn sống đã gửi thư cho các đồng chức sắc trong Hồng Y đoàn tỏ ý lo âu đối với tài liệu làm việc của Thượng Hội Đồng sắp tới. Trong thư đề ngày 28 tháng 8, Đức Hồng Y Walter Brandmüller viết rằng “...việc đề nghị phong chức linh mục cho những người vốn được gọi là *viri probati* nêu lên một hoài nghi mạnh mẽ rằng ngay cả luật độc thân của linh mục cũng sẽ bị nghi vấn”.

Đức Hồng Y đặc biệt tra vấn lý lịch của vị chủ tịch, Đức Hồng Y (Claudio) Hummes, các giáo phẩm trong ban điều hành Thượng Hội Đồng, hai Đức Cha (Erwin) Kräutler và (Franz-Josef) Overbeck. Tất cả đều là những người cổ vũ việc xét lại giáo huấn của Giáo Hội về truyền chức và luân lý tính dục.

Ngài cho rằng các vị Hồng Y phải xem xét mình phải phản ứng ra sao đối với “bất cứ tuyên bố hay quyết định lạc giáo nào của Thượng Hội Đồng”.

Cũng ngày đó, Đức Hồng Y Raymond Burke viết cho các vị trong Hồng Y đoàn, phần lớn để hỗ trợ lá thư của Đức Hồng Y Brandmüller, nhấn mạnh tới “các khó khăn nghiêm trọng liên quan tới thừa tác vụ thụ phong và việc tiết dục hoàn hảo của hàng giáo sĩ. Những đề nghị này... tấn công ‘cơ cấu phẩm trật và bí tích’ cũng như ‘truyền thống tông đồ của Giáo Hội’”. Đức Hồng Y nói tới việc Tài liệu Làm việc của Thượng Hội Đồng Amazon mang “đầu báo trước một cuộc từ bỏ đức tin Công Giáo”.

Tuy nhiên, theo Edward Pentin (*National Catholic Register*, 11/9/2019), Đức Hồng Y Burke cùng với Đức Cha Schneider đã công bố một bản tuyên bố dài 8 trang về Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng Amazon, trong đó, các ngài nêu ra 6 “sai lầm và lạc giáo thần học nghiêm trọng” phần lớn được xếp chung vào nguy cơ phiếm thần, thí dụ, sai lầm thứ tư: đã hỗ trợ “việc đo cát các thừa tác vụ thụ phong của Công Giáo cho phù hợp với các phong tục

tổ tiên của người bản địa, trao ban các thừa tác vụ chính thức cho phụ nữ và truyền chức cho các người lãnh đạo có gia đình của cộng đồng như các linh mục bậc nhì, loại bỏ một phần quyền hành thừa tác của họ nhưng đủ để thủ diễn các nghi thức pháp sư [shamanic]”. Điệp khúc của các ngài là Tài Liệu Làm Việc gây “hoang mang, sai lạc và chia rẽ”.

### **Các vị thư ký của Thượng Hội Đồng Amazon**

Ngược lại, 2 vị thư ký, phụ tá cho tổng trưởng trình viên Thượng Hội Đồng Amazon, Đức Hồng Y Claudio Hummes, là cha (nay là Hồng Y) Michael Czerny và Đức Cha David Martinez De Aguirre Guinea, hết lời ca ngợi viễn tượng Thượng Hội Đồng, trên tập san chính thức của Dòng Tên *La Civiltà Cattolica*: đây là một cố gắng thực thi “Laudato Si” trong môi trường nhân bản và tự nhiên nền tảng này.

“Tổng hợp mới mẻ này là lời mời gọi đánh thức toàn thể giới, toàn nhân loại. Nhưng nó cũng gợi ý một chiều hướng xã hội và mục vụ mới mẻ và năng động cho Giáo Hội, một cơ chế cần phải hiểu các thách đố đặt ra cho các cá nhân và gia đình cũng như các nhóm trong các chiều kích đa dạng này”.

Họ có nhắc qua tới việc các con số giảm dần các linh mục và tu sĩ “đang đe dọa sự hiện diện của Giáo Hội Công Giáo giữa các dân tộc bản địa của Amazon” nhưng không viết nhiều về vấn đề này, chỉ nhấn mạnh điều đã có trong Tài Liệu Làm Việc là phải di chuyển “khỏi kiểu thừa tác thăm viếng để bước sang kiểu thừa tác hiện diện”.

### **Một Tổng Giám Mục Amazon ủng hộ việc phong chức cho các *virii probati***

Theo Inés San Martín (Crux 16/9/2019), Đức Tổng Giám Mục Rafael Cob của giáo phận Puyo, Ecuador, người sẽ đi Rôma tham dự Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon, hết lời ca ngợi tính lịch sử của Đức Phanxicô và do đó của Thượng Hội Đồng Amazon khi nghĩ đến nhu cầu mục vụ của những làng mạc xa xôi hẻo lánh của Amazon qua đề nghị phong chức cho các *virii probati*.

Ngài cho rằng việc này không hề mới mẻ. “Giáo Hội đã có nó từ lúc bắt đầu”. Luật độc thân cho các linh mục nghi lễ Latinh không bắt buộc trước công đồng Nixê, thế kỷ thứ tư, lúc Giáo Hội quyết định luật độc thân “thuận tiện” để các linh mục sống tốt hơn ơn gọi của họ “nhưng không hề có nghĩa không có các giải pháp thay thế khác”.

Theo ngài, giải pháp *virii probati* “đáp ứng một thách đố rất cụ thể trong vùng Amazon, và việc này không hề nghi vấn hình thức độc thân bình thường”. Ngài cho rằng Amazon biểu tượng cho “nhiều thách đố địa dư lớn lao”, ngoài việc thiếu các ứng viên cho chức linh mục sẵn lòng tuân thủ luật sống độc thân vì đó là điều các dân tộc bản địa không hiểu. Và lại, con số các linh mục truyền giảng tin mừng tới vùng này đã giảm một cách đáng ngại.

### **Hai biến cố phản bác**

Theo Elise Harris (Crux 17/9/2019), ngày 4 tháng 10, 2 ngày trước khi Thượng Hội Đồng về Amazon khai mạc, một nhóm bảo thủ với tên “Voice of the Family” sẽ tổ chức một buổi hội thảo bàn tròn tại Rôma với chủ đề “Giáo Hội của Chúng ta: Cải tổ hay Bị dị hình?” trong đó có hai diễn giả là John Henry Westen của *LifeSite News* và Michael Vorris của *Church Militant*.

Ngày 5 tháng 10, một hội nghị chuyên đề khác được nhóm “The Truth about the Amazon” tổ

chức, tuyên bố theo họ, sự thật sẽ không phát xuất từ phòng Thượng Hội Đồng.

Cũng cùng ngày trên, sẽ có buổi “Cầu nguyện cho Giáo Hội” rất lớn gần Castel Sant’ Angelo, sát cạnh tường thành Vatican, của những người không ủng hộ Thượng Hội Đồng Amazon.

Ngoài ra, theo Christopher White cũng thuộc Crux (25/9/2019), nhóm bảo thủ Canh chừng Thượng Hội Đồng Toàn Vùng Amazon (The Pan-Amazon Synod Watch) vào một ngày trước khi Thượng Hội Đồng này khai mạc, sẽ tổ chức tại Rôma một ngày hội thảo về “Sự Thật của Amazon”. Ký giả này cho hay những điều nhóm này chủ trương phần nào tìm thấy trong các phát biểu của các Đức Hồng Y Muller, Brandmuller và Burke về Thượng Hội Đồng Amazon.

### **REPAM thách đố: đến sống 1 năm ở Amazon sẽ thấy**

Theo Inés San Martín (Crux 23/9/2019), đối với những người như trên, Mauricio Lopez, nhà lãnh đạo của REPAM, tức Mạng Lưới Giáo Hội Toàn Vùng Amazon (Pan-Amazon Ecclesial Network), một tổ chức liên Amazon cổ vũ Thượng Hội Đồng Amazon, có lời thách đố duy nhất: hãy đến sống 1 năm tại Amazon sẽ thấy.

Ông đặc biệt ủng hộ việc phong chức cho các *virii probati*, như một giải pháp đối với việc kinh niên thiếu linh mục trong vùng. Ông bảo đề nghị này “phát xuất trực tiếp từ dân Chúa sống trên lãnh thổ”.

Một lãnh thổ được Ông mô tả: gồm 4,500 căn làng nhỏ trải rộng khắp 9 quốc gia, nơi sinh sống của 500 nhóm sắc tộc khác nhau, trong đó, hơn 80 nhóm vẫn sống trong những nơi gọi là tự ý cô lập.

Lopez nhận định “viễn kiến của những người sợ Thượng Hội Đồng sẽ thay đổi đáng kể nếu họ sống tại đây một năm... Mọi vấn nạn ý thức hệ và tín lý sẽ chấm dứt”.

Ông cho báo chí hay: REPAM đã phối trí và tiến hành 300 buổi lắng nghe khắp vùng gồm 9 quốc gia. Việc này dẫn tới 87,000 người được lắng nghe khắp các buổi tụ tập trong vùng hoặc các nhóm giáo xứ.

Trong một bài báo vào ngày hôm sau, Inés San Martín tường trình rằng người Amazon cho biết các linh mục có gia đình là một giải pháp cho các thực tại địa phương.

Cô trình bày một trường hợp điển hình: cộng đồng bản địa Kichwa ở Sarayaku, Ecuador: một địa điểm xa xôi hẻo lánh, chỉ có thể tới bằng máy bay nhỏ hoặc canô, với 1,500 người, phần lớn tự nhận mình là Công Giáo.

Cộng đồng không có linh mục, thường xuyên chỉ có 2 nữ tu sĩ và Alfonso Cuji, một giáo lý viên giáo dân, hướng dẫn Phụng vụ Lời Chúa, đồng hành với người bệnh và chôn cất người chết.

Nữ tu Pico, một trong hai nữ tu tại đây, cho hay dù phần lớn nhận mình là người Công Giáo, họ thích thứ Công Giáo không đòi hỏi chi. “Nhiều người không muốn cam kết đối với điều Giáo Hội đòi hỏi. Họ có thứ Công Giáo tự chế”.

Bà ủng hộ việc phong chức linh mục cho những người đàn ông có vợ, như Cuji chẳng hạn:



anh làm mọi điều chỉ trừ ban các bí tích, mà các bí tích mới cần. Bà cho rằng “Giáo Hội có nhiều điều để học hỏi từ Amazon”.

### **Vị Hồng Y Venezuela: thiếu linh mục không hẳn là vấn đề**



Nhưng theo Inés San Martín (Crux 25/9/2019), Đức Hồng Y Jorge Urosa, Tổng Giám Mục hưu trí của Caracas, Venezuela, cho rằng thiếu linh mục không hẳn là nan đề. Ngài nói:

“Từ nửa thế kỷ 19 đến nửa thế kỷ 20, chúng tôi từng rơi vào hoàn cảnh rất thiếu các linh mục ở hầu hết lãnh thổ, tuy nhiên đức tin vẫn được sống và duy trì. Không phải là vấn đề nhận hay không nhận lãnh các bí tích, mà là kinh nghiệm đức tin đã có được, đã đạt được từ các giáo lý viên tới các gia đình, rồi các gia đình truyền lại cho con cháu. Vấn đề không nằm ở việc thiếu hay không thiếu các linh mục, mà nằm ở việc truyền giảng Tin Mừng có thể thực hiện, không những bởi các linh mục mà còn bởi các giáo lý viên nữa. Và đó là sự cứu vớt Giáo Hội tại bình nguyên và vùng phía đông Venezuela”.

### **Cựu sinh viên của Đức Bênêđictô lo ngại về việc truyền chức linh mục cho các *virii probati***

Theo tường trình của CNA ngày 28 tháng 9, một cuộc hội thảo chuyên đề của các cựu sinh viên của Đức Bênêđictô XVI đã được tổ chức tại Rôma với chủ đề “Các Thách Đố Gần Đây của Thừa Tác Vụ Thụ Phong trong Giáo Hội” và họ đã công bố một bản tuyên bố tỏ ý quan ngại khả thể các linh mục có vợ.

Bản tuyên bố viết: “Ôn gọi cũng như sự hiện hữu của linh mục duy nhất tùy thuộc ở ý muốn

của một mình Chúa Giêsu Kitô mà thôi chứ không dẫn khởi từ các xem xét của con người hay qui định của Giáo Hội. Trong Người và với Người, linh mục trở thành ‘người công bố Lời Chúa và người phục vụ niềm vui’”.

Bản tuyên bố viết thêm: “Vì linh mục chỉ hiện hữu do mối tương quan của ngài với Chúa Kitô, việc chia sẻ lối sống của Chúa Kitô xem ra là điều thích đáng đối với những người hành động nhân danh Người. Theo truyền thống lâu đời của Giáo Hội Latinh, độc thân được coi như một chứng tá rõ ràng cho đức cậy đầy tin tưởng và đức ái quảng đại dành cho Chúa Kitô và Giáo Hội của Người”.

Bản tuyên bố có vẻ như đi theo quan điểm của Đức Hồng Y Muller khi cho rằng: tai tiếng lạm dụng tình dục hiện thời trong Giáo Hội hoàn cầu ‘làm giam độ tin tưởng’ của các linh mục như một con người kết hợp với Chúa Kitô, nhưng giải pháp cho việc này “trước nhất và trên hết không phải là các cải tổ cơ cấu sẽ đem lại hàn gắn và giải cứu, mà là một đời sống đức tin được sống cách chân chính”.

### **Đức Hồng Y Marc Ouellet**

Nhưng tiếng nói hoài nghi đối với việc truyền chức cho các *virii probati* được nhiều người chú ý hơn cả là tiếng nói của Đức Hồng Y Marc Ouellet, bộ trưởng bộ Giám Mục, người vốn được coi là thân cận của đức Phanxicô.

Theo Nicole Winfield của A.P., Đức Hồng Y Marc Ouellet đã tổ chức một cuộc họp báo hiếm hoi hôm thứ Tư, 2/10/2019, để phát động cuốn sách của ngài tựa là "Friends of the Bridegroom: For a Renewed Vision of Priestly Celibacy" (Bạn của Chàng Rể: Hướng tới một Viễn kiến Đổi mới về Luật Độc thân Linh mục) công khai nói về các thách đố đang đặt ra cho các linh mục ngày nay giữa cảnh giám sát ơn gọi và thiệt hại lớn lao từ các tai tiếng lạm dụng tình dục. Đức Hồng Y thừa nhận vùng Amazon hiện đang chịu cảnh thiếu linh mục và ngài cởi mở đối với việc thảo luận cách để đối phó với nó trong Thượng Hội Đồng sắp tới. Nhưng ngài cho hay ngài hoài nghi đối với đề nghị truyền chức linh mục cho những người đàn ông có vợ. Ngài cho rằng giải pháp đúng hơn cho vùng Amazon là làm sao có đủ giáo lý viên để dạy giáo dân về đức tin và phải huấn luyện cho các phó tế hoặc linh mục.

Ngài nói "tôi tự hỏi câu hỏi đó. Tôi hoài nghi. Và tôi nghĩ tôi không phải là người duy nhất. Trên tôi, có người còn hoài nghi hơn và người đó là người cho phép cuộc thảo luận". Rõ ràng, ngài muốn ám chỉ Đức Phanxicô.

Inés San Martín của Crux thì tường trình rằng dù hoài nghi, Đức Hồng Y Ouellet quả quyết luật độc thân là một truyền thống, chứ không phải là một tín điều, cho nên không lạc giáo khi đặt nghi vấn về nó.

Martín cũng thuật lại nhận định của Đức Hồng Y Ouellet “Một số người khát mong việc chấp nhận nhanh chóng giải pháp mục vụ *virii probati* – tức việc các người đàn ông có vợ, đứng đầu các gia đình ổn định, có thể được thụ phong linh mục để bảo đảm việc cử hành Thánh Thể cho các cộng đồng bản địa tản mác, những cộng đồng rất xa lạ đối với giá trị của luật độc thân”.

Ngài nói thêm “Những viễn ảnh ấy có thể quyến rũ đối với một số người nhưng gây lo âu ở những nơi khác”. Ngài đặc biệt lưu tâm tới sự kiện có nhiều yếu tố ý thức hệ và chiến lược đan kết vào việc tìm kiếm “các kết quả có tính tham vọng và quan trọng hơn ở bình diện phổ

quát”.

Ngài cũng cho rằng có một số “trào lưu tư tưởng tự do hay phản kháng” tái xuất hiện “nhằm phồng tay trên tình hình và đề nghị các chương trình cải tổ vượt quá các ý định và xu hướng của Đức Phanxicô”.

Martín không nhận định về các trào lưu trên, nhưng Sandro Magister thì nói rõ đó là “cánh cấp tiến trong Giáo Hội nhất là những người nói tiếng Đức”.

Magister cũng tường trình cuộc hội thảo chuyên đề của các học trò tiến sĩ của Đức Bênêđictô XVI. Trong đó có sự hiện diện và thuyết trình của Đức Hồng Y Muller. Vị Hồng Y này tố cáo sự nguy hiểm trầm trọng mà “điều gọi là ‘con đường đồng nghị’ ở Đức và Thượng Hội Đồng Amazon có thể mang lại một tai họa khiến Giáo Hội bị duy tục hóa nhiều hơn”.

Ảnh hưởng của Đức đối với đề nghị truyền chức cho các *virī probati* càng thấy rõ ràng hơn bởi sự kiện “con đường đồng nghị” hay “công đồng có tính ràng buộc” tại Đức diễn ra gần như song hành với nhau. Ngoài ra, Edward Pentin (<http://www.ncregister.com/daily-news/german-catholic-relief-agencies-fuel-synods-push-for-change>) còn đề cập đến sự đóng góp tài chánh của Giáo Hội Đức cho diễn trình Thượng Hội Đồng Amazon khiến người ta nghĩ tới điều Đức Phanxicô thường gọi là chính sách thực dân ý thức hệ: dùng viện trợ buộc người nhận phải theo ý thức hệ của mình.

Theo ký giả trên, cả hai cơ quan bác ái của Giáo Hội Đức là Misereor và Adveniat đã đóng góp nhiều cho việc chuẩn bị Thượng Hội Đồng. Năm 2018, Adveniat đóng €272,000 [\$307,000] cho việc chuẩn bị Thượng Hội Đồng. Adveniat cũng đã “thu thập các câu hỏi, gợi ý và chủ đề từ 85,000 người địa phương thuộc vùng Amazon.

Misereor cũng tài trợ nhiều dự án chuẩn bị Thượng Hội Đồng Amazon, tuy không cho biết bao nhiêu. Chỉ biết thu nhập năm 2018 của họ là €232 triệu (\$260 triệu).

Tuy thế cả Đức Hồng Y Baldisseri lẫn Đức Hồng Y Hummes, trong cuộc họp báo ngày 3 tháng 10, 2019, đều nhấn mạnh: đề nghị *virī probati* phát xuất từ chính tín hữu Amazon.

## 2. Đức Phanxicô khai mạc Thượng Hội Đồng Amazon

Vũ Văn An  
06/Oct/2019

Vào 10 giờ sáng ngày 6 tháng 10 năm 2019, Đức Phanxicô đã cử hành Thánh Lễ tại Nhà Thờ Thánh Phêrô để chính thức khai mạc Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon. Người ta mong chờ ngài đưa ra các đường hướng tổng quát cho Thượng Hội Đồng này qua bài giảng lễ.

### **Ngọn lửa ấm áp, chiếu sáng nhưng không thiêu rụi**

Tuy nhiên cũng một bài giảng ấy, mỗi người thấy ngài nhấn mạnh một điểm khác nhau. Ký giả John L. Allen, chủ bút tạp chí *Crux* chẳng hạn, lưu ý tới việc ngài nói đến lửa, một điều ông cho là thích hợp vì trước đó không lâu, rừng Amazon bị một trận lửa lớn thiêu rụi hết 3,500 dặm vuông sinh thái, khiến đời sống và sinh kế của các dân tộc bản địa lâm nguy.



Nhưng ngọn lửa ngài muốn các nghị phụ nhóm lên là ngọn lửa không thiêu rụi, giống ngọn lửa trên Sinai Chúa cho Môsê chứng kiến, một ngọn lửa chỉ tỏa ánh sáng và hơi ấm, ngọn lửa cứu rỗi, ngọn lửa của “thận trọng nhưng dám làm” (daring prudence). Ngược với ngọn lửa của lợi nhuận, ngọn lửa của Tin Mừng, ngọn lửa của Thiên Chúa thu hút và tụ tập để họp nhất, thứ lửa được nuôi dưỡng bằng chia sẻ, chứ không phải thứ lửa được nuôi dưỡng bằng lợi nhuận, là thứ lửa thiêu rụi, nổi lên “khi con người chỉ muốn cổ vũ các ý nghĩ riêng, tạo ra phe nhóm riêng, diệt trừ mọi dị biệt trong mưu toan làm cho mọi người và mọi sự trở thành độc dạng”.

Cái thứ lửa ấy được Đức Phanxicô tìm thấy nơi “lòng tham của các hình thức tân thực dân” theo nghĩa “ơn phúc của Thiên Chúa bị áp đặt, chứ không cung hiến”, chỉ muốn “thực dân hóa thay vì phúc âm hóa”. Lời của ngài được tương phản tích cực qua sự hiện diện của Amazon tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô với các y phục và nón áo sặc sỡ núi rừng bản địa.

Xét về một phương diện khác, ngọn lửa do Chúa Thánh Thần nuôi dưỡng có thiêu rụi nhưng là thiêu rụi những điều tiêu cực, mà tiêu cực hơn cả, theo Đức Phanxicô, là duy trì *nguyên trạng*. Ngài bảo: muốn nhóm được ngọn lửa của Chúa Thánh Thần, các nghị phụ phải là “các mục tử, chứ không phải viên chức”, những người để tro tàn sợ sệt và lắng lo thiêu rụi qua việc bảo vệ *nguyên trạng*”.

Đức Phanxicô nhấn mạnh: “nếu mọi sự cứ như nguyên trạng mãi, nếu chìa khóa để đọc ngày tháng của ta là ‘đây là cách sự việc luôn được làm như thế’ thì ơn phúc sẽ biến mất hết”.



Thành thử, các nghị phụ cần “trung thành với nét mới mẻ của Chúa Thánh Thần” nghĩa là đừng “để sự việc chạy theo đường của chúng mà không làm gì cả”.



Nói tóm lại, theo Đức Phanxicô các nghị phụ cần thận trọng khôn ngoan (prudence), nhưng thận trọng khôn ngoan không có nghĩa “ngưng mọi sự để tránh mắc lầm lỗi” mà thận trọng khôn ngoan để cai quản, để “luôn chuyển động, vươn tay ra ngoài, không tự khép kín vào mình”.

Theo John Allen, rõ ràng Đức Phanxicô có ý nói đến

thứ lửa đang bùng cháy trong lòng một số người kể từ ngày ngài công bố triệu tập Thượng Hội Đồng Amazon hồi tháng 10 năm 2017: lửa sợ sệt, không dám làm, lửa tấn thực dân chỉ mong áp đặt, những người chỉ lo tránh sai lầm, lên tiếng chỉ trích cả việc ngài chủ trì buổi cầu nguyện cho sáng thế tại Vườn Vatican cách nay 2 ngày, cho rằng đó là một nghi lễ ngoại đạo.

Nhân dịp này, John Allen nhắc lại phản ứng của những người duy truyền thống coi Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng Amazon là cận kề lạc giáo, tôn thiên nhiên lên bậc ngẫu thần và làm giảm tính duy nhất của ơn cứu rỗi do Chúa Kitô mang lại...

Hình như, theo Đức Phanxicô, họ quên khuấy những con người thực đang khốn khổ cần được giúp đỡ. Bởi thế, ngài nhắc nhở các nghị phụ “Rất nhiều anh chị em của chúng ta tại vùng Amazon đang phải vác những thập giá nặng nề và đang mong chờ sự an ủi giải thoát của Tin Mừng, tình yêu môn trón của Giáo Hội. Vì họ và với họ, chúng ta hãy cùng nhau đồng hành”.

### **Thận trọng khôn ngoan, ơn phúc nhưng không**

Hannah Brockhaus của CNA thì lưu ý đến điều Đức Phanxicô nói về đức *khôn ngoan thận trọng* (prudence). Theo ngài, “khôn ngoan thận trọng không phải là do dự; nó không phải là một thái độ phòng thủ”. Trái lại, nó là “nhân đức của mục tử, để phục vụ một cách khôn ngoan, có khả năng biện phân, biết tiếp nhận sự mới mẻ của Chúa Thánh Thần”.

Sự mới mẻ ấy được tìm thấy trong điều Đức Phanxicô gọi là “thận trọng nhưng dám làm” (daring prudence) có thể giúp “Thượng Hội Đồng của chúng ta canh tân các nẻo đường của Giáo Hội tại vùng Amazon, để ngọn lửa truyền giảng tin mừng tiếp tục bùng cháy”.



Jim Fair của Zenit lưu ý tới khía cạnh *ơn phúc* trong bài giảng của Đức Phanxicô, qua việc trích dẫn thư Thánh Phaolô gửi Timôtê: “tôi nhắc anh nhớ khơi dậy ơn phúc của Thiên Chúa, ơn phúc anh đã nhận được khi tôi đặt tay trên anh” (2 Tm 1:6).

Ngài nhắc các nghị phụ “chúng ta không ký một thỏa thuận; chúng ta không được trao cho một khế ước nhân dụng. Đúng hơn, các bàn tay đã được đặt lên vai chúng ta để đến lượt mình, chúng ta có thể giơ tay lên cầu bầu cùng Chúa Cha, những bàn tay giúp đỡ chia ra cho các anh chị em mình”.

“Chúng ta đã nhận được một ơn phúc để chúng ta trở thành một ơn phúc. Ơn phúc không thể mua, trao đổi hay bán buôn; ơn phúc được tiếp nhận và cho đi. Nếu chúng ta giữ chúng khư khư, nếu chúng ta biến mình thành trung tâm chứ không phải là ơn phúc mình nhận được, chúng ta trở thành viên chức, chứ không phải mục tử. Chúng ta biến ơn phúc thành một việc làm và tính nhưng không của nó biến mất. Kết cục chúng ta phục vụ chính mình và lợi dụng Giáo Hội”

### 3. Đức Thánh Cha lên tiếng đầu ngày làm việc đầu tiên của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon

Vũ Văn An

07/Oct/2019

Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon đã tổ chức phiên khoáng đại đầu tiên vào sáng ngày 7 tháng 10 tại Đại Thánh Phaolô VI. Các nghị phụ đã được nghe diễn từ của Đức Phanxicô.



Đức Giáo Hoàng đề cập ngay đến bản chất “tử đạo” của Tài Liệu Làm Việc, hóa giải phần nào các ưu tư lo lắng của một số người thuộc phe duy truyền thống xưa nay vốn chỉ trích nó. Thực vậy, theo ngài, Tài Liệu Làm Việc là bản văn soạn ra để “bị hủy bỏ”, dù sau nhiều tham khảo cùng khắp. Vì nó chỉ là khởi điểm để Chúa Thánh Thần hoạt động: Người mới là Đấng hành động chính của Thượng Hội Đồng.

Đức Giáo Hoàng tha thiết: “Nay chúng ta phải để Chúa Thánh Thần tự phát biểu trong cuộc tụ họp này, tự phát biểu giữa chúng ta, tự phát biểu với chúng ta, qua chúng ta, và tự phát biểu bất kể chúng ta”.

Cụ thể, ngài xin các nghị phụ “suy tư, đối thoại, lắng nghe một cách khiêm nhường...”.

Ngài nhận định rằng ta phải chăm sóc diễn trình Thượng Hội Đồng như chăm sóc một đứa bé sơ sinh, vì cả hai đều “cần sự ấm áp của cộng đồng; cả hai đều cần sự ấm áp của Mẹ Giáo Hội”.

Ngài cho hay nó cần một bầu khí huynh đệ và tôn trọng cũng như “bầu khí thân mật...”. Điều



này đòi một sự “tế nhị và thận trọng khôn ngoan trong thông đạt”, nhưng không thân mật kiểu “bí mật” của các hội tam điểm mà là bí nhiệm của cộng đồng Giáo Hội.

Đức Thánh Cha cho hay sẽ có những buổi họp báo và các dịch vụ khác dành cho các nhà báo, những người có nhiệm vụ thông tin, nhưng nhấn mạnh rằng diễn trình Thượng Hội Đồng “có thể bị hủy hoại đôi chút” nếu người ta phát biểu ý kiến bên ngoài phòng Thượng Hội Đồng.

Ngài phê phán điều ngài gọi là “Thượng Hội Đồng bên trong và Thượng Hội Đồng bên ngoài” từng diễn ra trong một số Thượng Hội Đồng mới đây.

“Thượng Hội bên trong theo con đường của Mẹ Giáo Hội, biết chăm sóc diễn trình. Còn Thượng Hội Đồng bên ngoài, vì thông tin một cách cầu thả, thiếu thận trọng khôn ngoan, khiến những người đưa tin chính thức sa vào lầm lỗi”.

Ngài cho biết mục đích của Thượng Hội Đồng không phải là sáng chế ra các chương trình xã hội hay hoạt động mục vụ “theo cùng một lối không chiêm niệm”.

Bởi thế, cũng như tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Thanh Niên, ngài yêu cầu cứ sau 4 bài phát biểu, sẽ có 4 phút im lặng để suy nghĩ nội tâm.

Ngài khuyên mọi người có một trái tim mục vụ đối với những người sống trong vùng Amazon: “tiếp cận rón rén, tôn kính lịch sử của họ, các nền văn hóa của họ, lối sống *buen vivir*, theo nguyên nghĩa của hạn từ, không theo nghĩa xã hội mà chúng ta vốn gán cho nó”.

Ngài lên án “chủ nghĩa thực dân ý thức hệ” và ước muốn của một số người muốn “thuần hóa các dân tộc bản địa”: “Việc đồng nhất hóa và chủ nghĩa tập trung đồng nhất hóa không để tính chân thực của nền văn hóa các dân tộc xuất đầu lộ diện. Các ý thức hệ đều là một vũ khí nguy hiểm. Chúng ta luôn có khuynh hướng bám lấy một ý thức hệ để giải thích một dân tộc. Các ý thức hệ luôn có tính giản lược và dẫn chúng ta tới chỗ cường điệu trong chủ trương của mình chỉ để hiểu về phương diện trí thức, mà không chịu tiếp nhận. Hiểu mà không chịu tán thưởng”.

Ngài bảo ngài buồn khi người ta nhạo báng người dân của lễ trong Thánh Lễ khai mạc Thượng Hội Đồng vì ông ta đội chiếc nón lông thú. Ngài hỏi: “Hãy cho tôi hay: đâu là chỗ khác nhau giữa việc đội nón lông thú trên đầu và chiếc nón ba múi do một số viên chức trong các bộ sở của chúng ta đội?”

Bởi thế, ngài xin các nghị phụ đi quá hơn việc đề ra “các biện pháp thực tiễn” để có được các “viễn tượng có tính mô hình”.

Hiểu và phục vụ người dân diễn ra tốt hơn khi bước theo con đường đồng nghị, chứ không bàn tròn hoặc hội nghị: “Vì Thượng Hội Đồng không phải là một nghị viện, nó không phải là một trung tâm nhận gọi vào (call center), nó không nhằm chứng tỏ ai có quyền lực hơn đối với các phương tiện truyền thông hay ai có quyền lực trong các mạng lưới có thể áp đặt bất cứ ý nghĩ hay kế hoạch nào”.



Ngài bảo: Giáo Hội không phải là một “đa số” hay có tính “gây xúc động” (sensationalist).

#### **4. Ngày đầu tiên, Tổng trưởng trình viên của Thượng Hội Đồng Amazon nhấn mạnh đến các linh mục có gia đình và phụ nữ**

Vũ Văn An  
07/Oct/2019

Sáng ngày 7 tháng 10, tại Đại Thánh Phaolô VI, sau diễn từ của Đức Phanxicô và của Đức Hồng Y Baldisseri, Tổng trưởng trình viên là Đức Hồng Y Claudio Hummes đã có bài tường trình với toàn bộ Thượng Hội Đồng đặc biệt về Vùng Amazon.



#### **Linh mục có gia đình và vai trò phụ nữ**

Không để mất thì giờ, Đức Hồng Y Hummes trình bày ngay 2 vấn đề gây sốt nóng trong Giáo Hội hiện nay: các linh mục có gia đình và vai trò phụ nữ.

Về vấn đề thứ nhất, Đức Hồng Y Hummes cho hay bối cảnh là “thiếu các linh mục phục vụ các cộng đoàn địa phương trong vùng, với việc do đó thiếu cử hành Thánh Thể, ít nhất trong các Chúa Nhật, cũng như thiếu các bí tích khác”.

Ngài nhận định rằng “tham dự việc cử hành Thánh Thể, ít nhất vào các Chúa Nhật, là điều cốt yếu cho việc phát triển trọn vẹn và tiệm tiến các cộng đồng Kitô hữu và cho cảm nghiệm đích thực Lời Chúa trong đời sống người ta”.

Ngài cho hay bối cảnh trên khiến “trong các giai đoạn tham khảo, các cộng đồng địa phương, các nhà truyền giảng tin mừng và các dân tộc bản địa... đã thỉnh cầu rằng nên mở ra nẻo đường truyền chức cho các người đàn ông có gia đình vốn là cư dân trong các cộng đồng của họ, mặc dù ta vẫn khẳng định tầm quan trọng của đặc sủng sống độc thân trong Giáo Hội”.

Về vấn đề thứ hai, Đức Hồng Y Hummes cho rằng “Đứng trước số lớn các phụ nữ ngày nay đang lãnh đạo các cộng đồng trong vùng Amazon, đã có thỉnh cầu nên công nhận việc phục vụ này và cố gắng củng cố nó bằng một thừa tác vụ thích đáng dành cho phụ nữ sống trong các cộng đồng này”, nhưng không chuyên biệt cho hay “thừa tác vụ thích đáng” này là gì.

John Allen cho hay việc nhắc đến phụ nữ như trên đã được Phòng Thượng Hội Đồng hoan hô vang dội. Năm 2016, Đức Phanxicô đã thiết lập một ủy ban để nghiên cứu khả thể truyền chức phó tế cho phụ nữ. Nhưng Ủy ban này không đạt được nhất trí về khả thể ấy. Nên hồi tháng Năm vừa qua, Đức Phanxicô nói rằng “tôi không sợ nghiên cứu, nhưng cho đến nay, vấn đề ấy không tiến hành được”.

Còn về vấn đề thứ nhất, người ta sợ đề nghị này, giống như con ngựa thành Troy, sẽ dẫn đến việc bãi bỏ luật độc thân của linh mục. Nhưng đồng thời nó rõ ràng đáp ứng nhu cầu Amazon, như chính nhận định của Đức Phanxicô trong một cuộc phỏng vấn năm 2017.

Được sự khích lệ của Thượng Hội Đồng, Đức Hồng Y Hummes mạnh dạn thúc giục các nghị phụ đừng bị dính cứng vào chủ nghĩa duy truyền thống. Ngài nói “chủ nghĩa duy truyền thống, năm ý trong quá khứ, là một điều nhưng truyền thống đích thực, vốn là lịch sử sống động của Giáo Hội, lại là một điều khác”. Vì mỗi thế hệ trong Giáo Hội “làm giàu truyền thống này trong thời hiện tại bằng kinh nghiệm và cách hiểu đức tin vào Chúa Giêsu Kitô riêng của họ”.

Ngài cho rằng, như Đức Phanxicô từng giảng, “Thiên Chúa luôn đem lại sự mới mẻ, và đòi chúng ta phải tin tưởng hoàn toàn”.

### **Bảo vệ các cộng đồng bản địa Amazon và sinh thái**

Đức Hồng Y Hummes cũng kêu gọi Thượng Hội Đồng mạnh mẽ bảo vệ gần 400 cộng đồng bản địa của Vùng Amazon.

Ngài nói “điều cần thiết là quyền làm những người thủ diễn hàng đầu trong chính lịch sử của họ được trả lại và được bảo đảm cho các dân tộc bản địa, như các chủ thể chứ không phải như đối tượng của tinh thần hay nạn nhân của chủ nghĩa thực dân của bất cứ ai”.

Về triết lý “xanh” của Thượng Hội Đồng, Đức Hồng Y Hummes thúc giục phải có một lập trường mạnh mẽ về sinh thái. Ngài nói: “Giáo Hội của chúng ta là một Giáo Hội ý thức rằng sứ mệnh tôn giáo của mình, phù hợp với đức tin vào Chúa Giêsu Kitô, nhất thiết bao gồm ‘việc chăm sóc ngôi nhà chung’. Sự nối kết này cũng chứng tỏ rằng tiếng kêu của lãnh thổ và của người nghèo tại vùng này là một và cùng như nhau”.

Đức Hồng Y Hummes cho rằng “Thượng Hội Đồng Giám Mục này được tổ chức trong bối cảnh một cuộc khủng hoảng khí hậu và sinh thái trầm trọng và khẩn trương, liên hệ tới toàn thể hành tinh. Vì hành tinh này đang kinh qua sự tàn phá, cướp bóc và hạ cấp gia tốc các tài nguyên trái đất, tất cả được cổ vũ bởi một mô hình kỹ trị được hoàn cầu hóa, có tính trần lộn

và phá phách”.

Ngài kê khai một số đe dọa chuyên biệt đối với vùng Amazon hiện nay và thúc giục các nghị phụ lưu ý:

- o Kết tội và ám sát các nhà lãnh đạo và bảo vệ lãnh thổ.
- o Chiếm hữu và tư hữu hóa các tài nguyên thiên nhiên như nước chẳng hạn.
- o Cả các nhượng quyền đồn gỗ hợp pháp lẫn việc đồn gỗ bất hợp pháp.
- o Săn bắn và chài lưới trộm lạt, chủ yếu trong các sông ngòi.
- o Các dự án vĩ đại, như các nhượng quyền thủy điện và khai thác rừng, đồn cây cho việc sản xuất độc canh, xây đường bộ và đường sắt, hoặc các dự án khai mỏ và dầu khí.
- o Ô nhiễm gây ra bởi kỹ nghệ khai khoáng từng gây ra nhiều nan đề và bệnh tật, nhất là nơi trẻ em và người trẻ.
- o Buôn bán ma túy.
- o Các vấn đề xã hội phát sinh, liên hệ với các đe dọa trên, như rượu chè, bạo lực chống phụ nữ, mại dâm, buôn bán người, đánh mất văn hóa và bản sắc bản địa, và các điều kiện nghèo đói.

Dưới góc độ các điều dẫn thượng, Đức Hồng Y Hummes kết thúc bằng cách liệt kê một số “vấn đề nòng cốt” để các nghị phụ suy xét.

- o Một giáo hội đi ra ngoài và các nẻo đường mới của nó trong vùng Amazon.
- o Khuôn mặt Amazon của Giáo Hội: Hội nhập văn hóa và tính liên văn hóa trong bối cảnh truyền giảng tin mừng và giáo hội.
- o Các thừa tác vụ trong Giáo Hội tại Vùng Amazon: linh mục đoàn, phó tế đoàn, các thừa tác vụ và vai trò do phụ nữ thủ diễn.
- o Việc do Giáo Hội thực hiện trong việc chăm sóc “ngôi nhà chung”; lắng nghe trái đất và người nghèo; nền sinh thái toàn diện gồm cả môi trường, kinh tế, xã hội và văn hóa.
- o Giáo Hội Amazon trong thực tại đô thị.
- o Các vấn đề liên quan tới nước.
- o Các vấn đề khác.

Trước bài trình bày của Đức Hồng Y Hummes, Đức Hồng Y Baldisseri, Tổng thư Ký Thượng Hội Đồng Giám Mục, đã đưa ra một tổng quán khá dài về lịch sử và các thủ tục của phiên họp. Ngài nói rằng mục đích của cuộc họp là tập chú vào “khu vườn hết sức phong phú và nhiều tài nguyên thiên nhiên này, đất mẹ của các dân tộc bản địa với một lịch sử và khuôn mặt không thể nhầm lẫn với ai khác, và một lãnh thổ đang bị đe dọa bởi tham vọng đào ngũ của con người thay vì được chăm sóc”.

Theo trình bày của Đức Hồng Y Baldisseri, Thượng Hội Đồng sẽ thay đổi giữa các phiên khoáng đại trong đó các tham dự viên có thể nói với toàn thể Thượng Hội Đồng, và các nhóm làm việc nhỏ hơn được tổ chức theo ngôn ngữ trong đó, các ngài được phát biểu tự do hơn. Phiên họp đầu tiên của các nhóm nhỏ này dự định sẽ diễn ra vào hôm thứ Tư, 9/10.

Nhân dịp này, Đức Hồng Y Baldisseri nói với các tham dự viên họ được tự do trả lời phỏng vấn và thảo luận về Thượng Hội Đồng một cách công khai trong giờ rảnh, nhưng đừng sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội để chia sẻ ấn tượng trong các buổi làm việc thực sự.

## 5. Ngày đầu tiên tại Thượng Hội Đồng Amazon: Nữ tu đánh giá cao sự can dự từng bước cao hơn của phụ nữ

Vũ Văn An  
07/Oct/2019

Trong cuộc họp báo đầu tiên tại Thượng Hội Đồng Amazon ngày 7 tháng 10, Nữ tu Alba Teresa Cediel Castillo, người Ba Tây, chứng minh các nữ tu đang ở tuyến đầu tại Amazon.



Theo tường thuật của Deborah Castellani Lubov của Zenit, vị nữ tu này nói “sự tham dự của chúng tôi trong tư cách phụ nữ, như người ta nói trong tiếng Ý, là *piano, piano* . . . Chúng tôi bước 'từng bước một' hướng về một Giáo Hội biết nhìn nhận chúng tôi, vì sự hiện diện của phụ nữ tại vùng Amazon thực sự rất lớn”.

Bà hết lòng cảm ơn Đức Giáo Hoàng Phanxicô vì đã lưu tâm tới vùng này, cả việc ngài từng bước, nhưng luôn lớn hơn, đem các phụ nữ vào diễn trình Thượng Hội Đồng Giám Mục và lưu tâm đến thực tại nữ tu ở Amazon.

Nhưng bà cho hay “điều đáng lưu ý nhất là việc tham gia của các dân tộc bản địa. Mọi người bản địa: trẻ em, người trẻ, người trưởng thành bất cứ chúng tôi đi đâu, đều lắng nghe một cách thanh thản, cảm nhận mình là chủ thể của việc tiến bước theo tinh thần đồng nghị, một điều được chính Đức Giáo Hoàng mong muốn”.

Bà tường thuật như sau về chính các hoạt động của các nữ tu tại vùng Amazon: “Tôi xin nói với quý vị từ kinh nghiệm của chính tôi: có nhiều nữ tu trong Hội Dòng đã sống ở vùng Amazon, và chúng tôi thực hiện được nhiều công trình đáng lưu ý tại Anazon. Từ các nữ tu trẻ, tới các nữ tu cao niên hơn và bệnh hoạn, tất cả đều góp ý kiến và chúng tôi trung thành trong việc thu lượm mọi thứ thông tin thuộc loại này và gửi về Thượng hội đồng”.



Bà cho hay có rất ít linh mục trong vùng và các ngài thường phải đi từ nơi này đến nơi khác, trong khi các nữ tu đóng trụ thường xuyên tại một địa điểm. Họ hiện diện trong các dự án giáo dục, y tế và phát triển của các cộng đồng địa phương.

Bà nói: “Chúng tôi làm gì? Thì làm điều một phụ nữ có thể làm nhờ Phép Rửa của mình, trong tư cách linh mục phụ nữ, nữ hoàng và tiên tri. Chúng tôi đồng hành với người bản địa ở đó trong nhiều biến cố khác nhau, khi một vị linh mục không thể hiện diện được và một Phép Rửa cần đến, thì chúng tôi làm Phép Rửa. Nếu có khả thể một ai đó muốn kết hôn, chúng tôi cũng ở đó và làm chứng cho tình yêu của đôi lứa này. Và nhiều lần, chúng tôi còn phải nghe cả việc xưng tội nữa...”

“Chúng tôi không ban ơn tha tội, nhưng, trong tận đáy lòng, chúng tôi khiêm cung cầu nguyện cùng Thiên Chúa cho những người đàn ông và đàn bà đến với chúng tôi trong các tình huống bệnh tật, gần chết. Chúng tôi tin rằng Thiên Chúa Cha cũng hành động ở đây”.

Vì thế, bà tóm tắt cho rằng, “sự hiện diện của phụ nữ tại Amazon rất lớn lao và mang lại hoa trái”, việc tham gia của họ vào đời sống Giáo Hội, theo ý kiến bà, phải lớn lao hơn nữa.

Nhưng cũng theo ý kiến bà, cần phải tiến từng bước, “chúng tôi sẽ tiến tới đó từng bước một”. Bà nói thêm “Chúng tôi không thể gây áp lực; chúng tôi không thể đấu tranh, không. Tôi nghĩ chúng tôi có thể làm thế qua việc đối thoại. Trong đối thoại, trong gặp gỡ, tôi tin từng bước chúng tôi sẽ đem lại câu trả lời cho điều Giáo Hội và thế giới đang yêu cầu chúng tôi”.

Bà nhắc lại “Nhưng chắc chắn chúng tôi quan trọng trong rừng Amazon, và chúng tôi đang ở đó”. Đối với các linh mục và giám mục, bà cho rằng, rất khó để tích cực hoạt động như thế “vì các ngài phải chăm sóc cho một đô thị rất rộng lớn và các ngài phải đi đó đi đây, khắp vùng Amazon mênh mông, nơi khoảng cách rất lớn và chi phí di chuyển rất cao”.

---

## 6. Phiên họp toàn thể thứ hai của Thượng Hội Đồng Amazon

Vũ Văn An  
07/Oct/2019

Theo tin Vatican News, chiều thứ Hai, Thượng Hội Đồng Amazon đã tổ chức phiên khoáng đại thứ hai để các nghị phụ thảo luận một số chủ đề chính. Nhân dịp này, các thành viên của Ủy Ban soạn thảo Tài Liệu Sau Cùng và Ủy Ban Thông Tin đã được bầu.



Bốn thành viên được bầu cho Ủy Ban và Đức Giáo Hoàng sẽ thêm 3 thành viên nữa trong những ngày sắp đến.

Các nghị phụ sau đó đã lần lượt đề cập đến các chủ đề:

## **Khí hậu**

Các ngài suy tư về tầm quan trọng của người trẻ như những người chủ đạo trong cuộc đấu tranh chống lại việc thay đổi khí hậu, lấy nhà tranh đấu trẻ người Thụy Điển, Greta Thunberg, làm điển hình.

Các nghị phụ quả quyết rằng khí hậu là thiện ích chung cần được bảo vệ và bảo tồn cho các thế hệ tương lai. Các ngài đề nghị chúng ta ngưng việc sử dụng các nhiên liệu hóa thạch (fossil fuels), nhất là ở các nước đã kỹ nghệ hóa cao, vốn là những quốc gia gây ô nhiễm hơn cả.

## **Nước**

Một điểm khác được các nghị phụ bàn thảo là cần nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ nguồn nước dưới đất khỏi bị ô nhiễm hóa chất do việc sản xuất của các công ty đa quốc. Các ngài đặc biệt nhắc đến kỹ nghệ khai mỏ hiện đang tác động lên các dân tộc bản địa. Các ngài cho rằng việc cứu nguồn nước này có thể giúp họ tiếp tục sống còn.

## **Quyền có nghi lễ riêng**

Nói đến các nghi lễ bản địa, các nghị phụ nhắc đến việc Giáo Hội có thái độ khoan dung đối với mọi điều không liên hệ với dị đoan, miễn là nó có thể hoà hợp với tinh thần phụng vụ đích thực.

## **Các Bí tích**

Cuối cùng, các nghị phụ thảo luận một trong các đề nghị trong Tài Liệu Làm Việc liên quan đến việc có sẵn các Bí tích ở những nơi rõ ràng thiếu linh mục.

## **7. Phiên họp toàn thể thứ hai của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon**

Vũ Văn An  
08/Oct/2019

*Vatican News cung cấp bản tóm lược Phiên họp toàn thể thứ hai vào chiều thứ Hai, 7 tháng 10, của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon:*

Chiều thứ Hai, ngày 7 tháng 10, công việc thực sự của Thượng hội đồng đặc biệt cho vùng Toàn-Amazon bắt đầu dưới sự hiện diện của Đức Thánh Cha. Phiên họp thứ hai kết thúc cuộc bầu cử các thành viên của Ủy ban soạn thảo tài liệu cuối cùng cũng như Ủy ban Thông tin. Tổng cộng có 176 nghị phụ trong Hội trường Thượng Hội Đồng.



Tổng cộng, bốn thành viên được bầu vào Ủy ban soạn thảo tài liệu cuối cùng. Tài liệu này là thành quả suy tư và việc làm của Thượng hội đồng. Việc bầu các thành viên theo đa số tuyệt đối đạt được sau một số đầu phiếu. Các nghị phụ Thượng hội đồng sau đây đã được bầu vào Ủy ban này.

- + Mario Antonio Da Silva, Giám mục Roraima ở Ba Tây
- + Héctor Miguel Cabrejos Vidarte, O.F.M., Tổng Giám mục Trujillo và Chủ tịch Hội đồng Giám mục Peru
- + Nelson Jair Ramirez, Giám mục San Jose del Guaviare tại Colombia
- + Sergio Alfredo Gualberti Calandrina, Tổng giám mục Santa Cruz de la Sierra ở Bôlivia.

Ba thành viên khác đã được Đức Thánh Cha chọn.

Vị đầu tiên được đề cử là Đức Hồng Y Carlos Aguiar Retes, Tổng Giám mục Mexico City, mặc dù Đức Hồng Y đã từ chối đề cử của mình để ủng hộ việc đề cử một nghị phụ thuộc một trong các Hội đồng Giám mục liên quan trực tiếp đến vùng Amazon. Do đó, các giám mục sau đây đã được đề cử để làm việc với Ủy ban.

Đức Hồng Y Claudio Hummes, Tổng Trưởng Trình Viên và Chủ tịch Thượng hội đồng  
Đức Hồng Y Lorenzo Baldisseri, Tổng Thư ký Hội đồng Giám mục

Mario Grech, Phó Tổng thư ký của Thượng hội đồng giám mục  
Đức Hồng Y Michael Czerny, Phó Tổng Thư ký của Bộ Cổ Vũ Phát triển Toàn diện Con người

David Martinez, Giám mục Giám quản của Aguirre Guinea

Ba thành viên khác của Ủy ban do Đức Giáo Hoàng bổ nhiệm sẽ được chính thức hóa trong vài ngày tới.

### **Bầu thành viên cho Ủy ban Thông tin**

Thượng hội đồng cũng bầu theo phương pháp đa số tương đối, những vị tham gia sau đây.

- + Erwin Kräutler, C.P.P.S. Giám mục hưu trí Xingu ở Ba Tây.
- + Rafael Cob Garcia, Giám mục Giám quản của Puyo ở Ecuador
- + ÁngeL Divassón Cilveti, S.D.B., Giám mục giám quản của Puerto Ayacucho ở Venezuela
- + Cha Antonio Spadaro, S.J., Giám đốc của La Civiltà Cattolica

Những danh tính trên thêm vào các quan chức sau đây của Văn phòng Báo chí của Tòa thánh.

Paolo Ruffini, Bộ trưởng Bộ Truyền thông

Cha Giacomo Costa, S.J.

Matteo Bruni, Giám đốc Văn phòng Báo chí của Tòa thánh

Andrea Tornielli, Giám đốc biên tập của Bộ Truyền thông

Nữ tu Maria Ines Lopes dos Santos, Thẩm lượng viên của Ủy ban Giám mục cho vùng Amazon của Hội đồng Giám mục Ba Tây

Mauricio López Oropeza, Thư ký điều hành của Mạng lưới Giáo hội Toàn-Amazon

### **Greta Thunberg và chủ nghĩa đấu tranh tuổi trẻ**

Tiếp nối với Thượng Hội Đồng Giám Mục về Tuổi trẻ năm ngoái, người ta tìm thấy trong Tài Liệu Làm Việc những suy nghĩ khác nhau về vai trò của Tuổi trẻ trong xã hội. Điều này đặc biệt đúng trong lĩnh vực sinh thái toàn diện, nơi nhiều người trẻ được linh hứng từ gương sáng của Greta Thunberg và do đó đã tham gia vào các cuộc đình công khác nhau chống lại việc biến đổi khí hậu. ‘Giải pháp cho tuổi trẻ’ là một chủ đề chủ chốt theo đó người ta được mời gọi đối thoại bằng cách sử dụng thuật ngữ của họ liên quan đến việc bảo vệ Sáng thế. Cùng với cuộc đối thoại này, là sự cần thiết phải coi trọng các đóng góp xã hội của người trẻ, có khả năng truyền cảm hứng để Giáo hội trở thành tiếng nói tiên tri trong lĩnh vực sinh thái toàn diện. Người ta vốn nói rằng trái tim người trẻ mong muốn tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn, vì giới trẻ ngày nay vốn đại diện cho Học thuyết xã hội 'đang chuyển động'. Hơn bất cứ điều gì khác, giới trẻ ngày nay muốn làm chúng ta biết rằng cần phải thiết lập một mối tương quan mới với Sáng thế, không phải là một mối tương quan bóc lột, mà là một mối tương quan ý thức được những đau khổ của hành tinh. Chủ đề môi trường cũng có một đặc tính đại kết và liên tôn. Đây được coi là một thách đố tích cực đối với Giáo hội, cùng với lời khuyên phải bước vào cuộc đối thoại với giới trẻ, đồng hành cùng họ trên con đường biện phân chân thực để mong muốn bảo vệ hành tinh của họ không đơn giản trở thành một khẩu hiệu của Phong trào Xanh, nhưng thực sự trở thành một vấn đề sống hay chết đối với nhân loại và hành tinh.

### **Bảo vệ nguồn nước**

Một số nghị phụ mời gọi các tham dự viên chú ý tới nhu cầu bảo vệ nguồn nước khỏi ô nhiễm hóa chất, đặc biệt nạn ô nhiễm phát xuất từ một số công ty đa quốc gia. Vấn đề này cũng đụng đến sự sinh tồn của một số sắc dân bản địa và nhu cầu bảo tồn nền văn hóa của họ theo những con đường truyền giảng tin mừng mới mẻ. Các hoạt động khổng lồ của kỹ nghệ khai thác mỏ được ghi nhận trong nhiều can thiệp tại Hội trường Thượng Hội Đồng, đặc biệt, một số hành vi lạm dụng của một số nhóm gây hậu quả có hại cho người dân bản địa sống ở Amazon. Vì điều này, nhiều giám mục đã nhấn mạnh đến sự cần thiết phải bảo vệ mọi thứ quyền, bất kể là nhân quyền hoặc quyền môi trường. Lý do của điều này là để có được một hệ sinh thái toàn diện thực sự, người ta phải tìm lại sự cân bằng giữa loài người và thiên nhiên.



## Nhiên liệu hóa thạch và vấn đề về thay đổi khí hậu

Tầm nhìn của Hội trường Thượng Hội Đồng sau đó chuyển sang vấn đề thay đổi khí hậu và hậu quả của nó đối với môi trường. Khí hậu là một thiện ích hoàn cầu, một lợi ích chung cần được bảo vệ và bảo tồn cho các thế hệ tương lai. Một trong những gợi ý được đưa ra là ngừng sử dụng nhiên liệu hóa thạch, trước hết, ở các nước đã kỹ nghệ hóa nhiều hơn vì họ chịu trách nhiệm lớn hơn về vấn đề này. Trong Hội trường Thượng Hội Đồng, các suy tư được chia sẻ về cách để vượt qua các hình thức khác nhau của chủ nghĩa thực dân, vốn là đặc điểm của phần lớn các phái bộ truyền giảng tin mừng của các thế kỷ trước, nhường bước cho các cách bảo tồn bản sắc văn hóa Amazon. Trên thực tế, mỗi nền văn hóa đều có những đóng góp đặc thù cho tính Công Giáo của Giáo hội, do đó cung cấp một tính bổ sung nào đó vào bản sắc của Giáo hội. Trích dẫn Thánh Gioan Phaolô II, một số nghị phụ Thượng hội đồng nhắc nhở các tham dự viên rằng chính Chúa Kitô là người sinh động hóa trung tâm của mọi nền văn hóa. Do đó, người ta có thể coi Giáo hội như một hệ sinh thái phức hợp với “một đa dạng sinh học tâm linh tuyệt vời”, được phát biểu trong các cộng đồng khác nhau, các biểu thức văn hóa từng tạo nên đời sống thánh hiến và các thừa tác vụ khác nhau trong Giáo hội. Nhiều tham chiếu đã nhắc đến Thánh Phaolô như là vị Tông đồ đầu tiên của Hội nhập Văn hóa, người đã tự biến mình thành “Hy Lạp cho người Hy Lạp” [xem 1 Cr 9: 19-23].

## Các Nghi lễ bản địa

Chủ đề Các Nghi lễ bản địa là một chủ đề khác được một số nghị phụ của Thượng hội đồng đề cập. Một trong các nghị phụ của Thượng hội đồng đề nghị rằng Giáo hội có thể xem xét một cách chính đáng rằng các khía cạnh nào của nền văn hóa bản địa không liên kết với mê tín có thể được hòa hợp với tinh thần phụng vụ. Từ đó, gợi ý đã được đưa ra, cho rằng nên bắt đầu ở vùng Amazon một diễn trình chia sẻ các kinh nghiệm của những cộng đồng bản địa đã cử hành các nghi thức phụng vụ phản ánh sự hội nhập văn hóa, thí dụ, Bí tích Rửa tội, Hôn phối và Truyền chức linh mục. Theo cách đó, đề nghị đã được đưa ra nhằm thiết lập, để thử nghiệm, một Nghi lễ của người Amazon. Điều này sẽ phù hợp với việc biện phân thần học thực sự, cả về phụng vụ lẫn về mục vụ, để tạo ra Nghi lễ Amazon Công Giáo biết sống và tôn vinh đức tin vào Chúa Kitô. Làm căn bản cho các suy tư này trong Hội trường Thượng hội đồng, là điểm cho rằng một hệ sinh thái môi trường hiện hữu ở đó thế nào, thì một hệ sinh thái giáo hội cũng hiện hữu ở đó như vậy.

## Vấn đề các ‘Viri Probati’

Một số can thiệp cũng đề cập đến vấn đề của điều vốn được gọi là *virī probati*. Tài Liệu Làm Việc đề nghị ý niệm *virī probati* như một cách để đảm bảo việc cử hành thường xuyên các bí tích trong các vùng thiếu linh mục cách nào đó. Dù một can thiệp nhấn mạnh đến việc điều này không được dẫn đến việc sửa đổi đáng kể về bản chất của chức linh mục và mối tương quan của nó với luật độc thân như đã được dự kiến trong Nghi lễ Latinh của Giáo hội. Cùng với những can thiệp này là gợi ý muốn phát triển một ơn gọi mục vụ giữa các người trẻ bản địa để cổ vũ việc truyền giảng tin mừng ở những vùng xa xôi nhất của Amazon. Điều này được thực hiện để không tạo ra một loại ‘người Công Giáo hạng nhất’, những người dễ dàng tiếp nhận các bí tích, nhất là Bí tích Thánh Thể, trái ngược với điều gọi là ‘người Công Giáo hạng nhì’, những người phải chờ đợi lâu mới được tiếp nhận Bí tích Thánh Thể. Ở một số nơi của Amazon, nhiều người phải chờ đợi hơn hai năm mới được nhận lãnh các Bí tích.

## 8. Phiên họp toàn thể thứ ba của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon

Vũ Văn An

08/Oct/2019

*Vatican News đã cung cấp bản tóm tắt Phiên họp Toàn thể thứ ba ngày 8 tháng 10, của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon, như sau:*

Phiên họp toàn thể lần thứ ba của Thượng hội đồng giám mục đã diễn ra vào sáng thứ ba ngày 8 tháng 10, trước sự chứng kiến của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và tiếp tục với các can thiệp phát sinh từ Tài Liệu Làm Việc. Tổng cộng, có 183 nghị phụ có mặt trong Hội trường Thượng Hội Đồng.



Sáng nay tại Hội trường Thượng hội đồng trong Phiên họp toàn thể thứ 3 của Thượng hội đồng đặc biệt cho Vùng Amazon, các chủ đề sau đây đã được các tham dự viên của Thượng hội đồng thảo luận; việc bảo vệ nhân quyền, bi kịch của việc kết tội các nhà lãnh đạo, cũng như việc khảo sát các cộng đồng và các phong trào xã hội khác nhau.

Số lượng tử đạo ở vùng Amazon thực sự đáng sợ. Trong khoảng thời gian 2003-2017, số người bản địa chết vì bảo vệ đất đai của họ lên tới tổng số đáng kinh ngạc là 1119 người. Thêm vào thảm kịch này là sự kiện các nhà lãnh đạo xã hội thường là nạn nhân của những người hành động với quyền miễn tố cùng với việc các chính phủ thiếu quyền lực đầy đủ để đảm bảo an toàn cho người dân của họ. Qua lăng kính này, đã có lời nhắc lại rằng Giáo hội phải bảo vệ những người phải xa lìa đất đai của họ hoặc thiếu phương tiện để bảo vệ. Có ý kiến cho rằng khi các biện pháp bảo vệ này chưa có, thì có thể ở cấp giáo phận, một số nỗ lực nào đó thuộc hành động liên đới và công bằng xã hội thường trực có thể giúp cải thiện tình hình. Việc làm của Giáo Hội, như đã lặp đi lặp lại nhiều lần, là lên tiếng chống lại các dự án phá hủy môi trường.

Đồng thời, các nghị phụ đã nói rõ tầm quan trọng của việc cổ vũ một môi trường chính trị có tính tham gia nhiều hơn, cũng như một nền kinh tế xa rời khỏi nền "văn hóa vớt vớt". Tất cả các điều này nhằm mục đích cổ vũ việc trải nghiệm một nền kinh tế thay thế, chẳng hạn như nền kinh tế của những hợp tác xã nhỏ trực tiếp xử lý các sản phẩm của rừng mà không phải trải qua một diễn trình sản xuất lớn.

### **Cuộc đấu tranh chống các mô hình khai khoáng trần lộn**

Tại Hội trường Thượng Hội Đồng, các vấn đề sau đây đã được thảo luận; việc ô nhiễm sông ngòi nơi, chất thải của các mỏ đang hoạt động thường được đổ vào, vấn đề phá rừng, mối đe dọa mỗi ngày một hiện hữu nhiều hơn ở Amazon, việc bán gỗ ô ạt, trồng ca cao, các luật lệ làm suy yếu môi trường và không bảo vệ được sự phong phú và vẻ đẹp tự nhiên của lãnh thổ.

Về điểm này, Giáo hội được kêu gọi tố cáo sự thối nát của các mô hình khai khoáng trần lộn, cũng như những mô hình bất hợp pháp và bạo lực trong thiên nhiên. Do đó, Giáo hội được mời gọi cổ vũ các qui phạm quốc tế nhằm bảo vệ các quyền của con người, xã hội và môi trường. Do đó, tiếng kêu đau đớn từ trái đất vốn bị cướp bóc cũng như tiếng khóc của những người đau khổ giống như thể hiện đang sống trong cùng một lãnh thổ. Việc bảo vệ các dân tộc bản địa được tường niệm và chứng kiến bởi sự tử đạo của nhiều nhà truyền giảng tin mừng đã hy sinh mạng sống của họ vì các chính nghĩa của người bản địa và để bảo vệ những người bị khai thác và đàn áp bởi mối đe dọa của những điều được hoa mỹ gọi là "các dự án phát triển".

### **Amazon, vùng đất di cư**

Thượng hội đồng cũng suy tư về chủ đề di dân, bất kể là của người bản địa di chuyển đến các vùng đô thị hoặc những người băng qua Amazon để đến các quốc gia khác. Từ hiện tượng này phát sinh một vấn đề mục vụ quan trọng, chuyên biệt đối với Giáo hội. Vùng Amazon như một vùng của các luồng di cư, trên thực tại, đang lâm vào tình trạng khẩn cấp thực sự, như đã lưu ý tại Hội trường Thượng Hội Đồng. Do đó, chúng ta đang đương đầu với một lời kêu gọi truyền giảng tin mừng mới theo nghĩa liên giáo hội, trong đó một sự hợp tác lớn được kêu gọi giữa các giáo hội địa phương và các vùng khác có liên hệ với vùng này.

Tuy nhiên, cần phải ghi nhớ rằng bi kịch di dân này cũng đụng tới giới trẻ của Amazon, họ buộc phải rời bỏ quê hương, nơi ngày càng bị thách đố bởi các vấn đề thất nghiệp, bạo lực chống lại con người, buôn bán ma túy, mại dâm và các hình thức bóc lột khác. Do đó, Giáo hội cần phải công nhận, coi trọng, nâng đỡ và tăng cường sự tham gia của giới trẻ Amazon vào các không gian giáo hội, xã hội và chính trị, bởi vì giới trẻ là "lợi nhuận của hy vọng".

### **Tính cấp thiết của việc đào tạo**

Sau đó, Thượng hội đồng suy tư về tầm quan trọng của hiệp thông trong Giáo hội bao gồm phần lớn giáo dân, để họ có thể được hỗ trợ trong việc đóng góp vào việc làm của Giáo hội. Sự phức tạp của cuộc sống hiện đại trong thực tại, đòi hỏi một số năng lực và kỹ năng nào đó vốn không phải lúc nào cũng thuộc chuyên môn hay lãnh vực của các linh mục. Vì đây là trường hợp, trước rất nhiều thách đố hiện nay (chủ nghĩa thế tục, thờ ơ tôn giáo, sự phát triển nhanh chóng của các giáo hội ngũ tuần), Giáo hội phải học cách tham khảo và nghe tiếng nói của giáo dân.

Do đó, ở trung tâm câu chuyện này, việc tôn trọng giá trị của hàng ngũ giáo dân khiến ta

quay qua vấn đề thiếu hụt linh mục và vấn đề khó khăn làm cách nào đem bí tích Thánh Thể đến với giáo dân. Do đó, điều cần thiết là phải di chuyển khỏi “nền mục vụ thăm viếng” để bước sang “nền mục vụ hiện diện”, nhìn nhận các đặc sủng mới tìm thấy trong các phong trào giáo dân, vốn có một tiềm năng nào đó một khi được nhìn nhận và suy tư.

Từ việc suy tư này, vị thế của luật độc thân như một hồng phúc tuyệt vời của Chúa Thánh Thần đã được lập lại. Đồng thời, một số nghị phụ Thượng hội đồng đã nêu vấn đề phong chức cho những người đàn ông đã có vợ, tức các *virii probati*, trên qui điều hiện nay rất có thể là tính hợp lệ của trải nghiệm này. Ngược lại, một trong các nghị phụ Thượng hội đồng chủ trương rằng đề nghị này sẽ giảm lược vị linh mục thành như một viên chức cử hành Thánh lễ, chứ không phải, thay vào đó, như một mục tử thực sự của cộng đồng, một bậc thầy của đời sống Kitô hữu, và là sự hiện diện cụ thể của việc Chúa Kitô gần gũi với dân của Người.

### **Các nẻo đường thừa tác mới**

Xuất phát từ những nhu cầu khác nhau đang đối đầu với các mục tử và công việc truyền giảng tin mừng ở Amazon, điều quan trọng không những phải đặt giá trị mới lên sự đóng góp của đời sống thánh hiến, mà cả việc mạnh mẽ cổ vũ các ơn gọi bản địa. Việc cổ vũ các ơn gọi bản địa này được lồng trong đề nghị chọn một số người nào đó để được ủy quyền làm thừa tác viên có thể cử hành Bí tích Thánh Thể, hoặc, phong chức cho các phó tế vĩnh viễn, những người, theo cách phù hợp với nhiệm vụ, và được các mục tử đi kèm, có thể ban hành các bí tích.

Một điểm suy tư khác là việc đào tạo các thừa tác viên thụ phong được dự kiến trên ba cấp độ. Thứ nhất, đào tạo chi tiết ở cấp giáo xứ, với việc đọc và suy niệm Lời Chúa. Thứ hai, đào tạo thâm hậu và toàn thời gian, nhằm vào các nhà linh hoạt cộng đồng. Thứ ba, đào tạo thần học hệ thống cho các ứng viên chịu các chức thánh, cũng như cho những người đàn ông và đàn bà muốn dần dần thâm nhập vào thừa tác vụ giáo dân. Như được nhấn mạnh tại Hội trường Thượng hội đồng, điều quan trọng là việc đào tạo các chủng sinh phải được suy nghĩ lại để khai triển một việc đào tạo gần gũi hơn với thực tại cuộc sống của những người sẽ phục vụ trong cộng đồng. Trong số những đề nghị khác nhau này cũng có lời kêu gọi khảo sát khả thể phong chức cho phụ nữ vào hàng phó tế để nhìn nhận ơn gọi của họ trong giáo hội.

## **9. Phiên họp toàn thể lần thứ tư của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon**

Vũ Văn An  
09/Oct/2019

*Vatican News cung cấp bản tóm lược Phiên Họp thứ tư của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon như sau:*

Thượng hội đồng đặc biệt cho Vùng Toàn-Amazon đã kết thúc ngày làm việc thứ hai trong Phiên họp toàn thể thứ tư vào buổi chiều ngày 8 tháng 10. Phiên họp này được tổ chức với sự hiện diện của Đức Giáo Hoàng, với 182 nghị phụ tham dự.

Việc vi phạm có hệ thống các quyền lợi của các dân tộc bản địa Amazon; và nguy cơ đối với sự sống trên toàn bộ vùng do môi trường sống của nó bị thương tổn, là trung tâm của suy tư trong phiên họp toàn thể thứ tư của Thượng hội đồng Giám mục.



## **Bác bỏ sự thờ ơ, chấp nhận trách nhiệm**

Có một lời kêu gọi mạnh mẽ ngỏ cùng Giáo hội, bằng thẩm quyền luân lý và tinh thần của mình, luôn luôn bảo vệ sự sống và tố cáo các cơ cấu chết chóc đe dọa nó. Chủ nghĩa cá nhân và sự thờ ơ, khiến chúng ta nhìn thực tại như khách bàng quan, đã bị bác bỏ; trong khi việc hoán cải sinh thái, tập trung vào trách nhiệm và một hệ sinh thái toàn diện vốn lấy phẩm giá con người làm ưu tiên, đã được cổ vũ.

## **Với cộng đồng quốc tế: hãy đối đầu với các vi phạm nhân quyền**

Các nghị phụ Thượng Hội Đồng kêu gọi toàn bộ cộng đồng quốc tế, những người thường thờ ơ với việc đổ máu vô tội, phải nghiêm túc lưu ý tới sự xuống cấp môi trường tại vùng Toàn-Amazon. Theo quan điểm đồng nghị - nghĩa là được xem như cùng đi với nhau, trong tình bạn - những người dân bản địa, những người bảo vệ các nguồn dự trữ thiên nhiên, những người vốn đã được truyền giảng tin mừng bằng Thập giá của Chúa Kitô, phải được xem như các đồng minh trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu.

Một can thiệp vào chủ đề này, từ một đại biểu huynh đệ, nhấn mạnh sự cần thiết phải kết hợp lực lượng và tham gia đối thoại, bởi vì, ông nói, tình bạn “tôn trọng, bảo vệ và chăm sóc”. Có một lời kêu gọi từ nhiều phía muốn Giáo hội trở thành đồng minh với các phong trào xã hội cơ sở, khiêm tốn lắng nghe và chào đón thế giới quan của người Amazon, và tiến đến một hiểu biết sâu hơn về ý nghĩa mà các nền văn hóa địa phương đem lại cho các biểu tượng nghi lễ - một ý nghĩa thường khác với truyền thống “Tây phương”.

## **Ý thức nhiều hơn về "tội lỗi sinh thái"**

Nhiều can thiệp khác nhau nhấn mạnh sự cần thiết phải phát triển lâu bền, một phát triển vốn công bằng và bao gồm về phương diện xã hội, và kết hợp kiến thức khoa học và cổ truyền vì tương lai của Amazon, “một thực tại sống động chứ không phải là một bảo tàng” nằm “trong tay của chúng ta”.

Một mong muốn cũng đã được phát biểu đối với “một hoán cải sinh thái” cho phép mọi người thấy tính trầm trọng của tội lỗi đối với môi trường như là tội lỗi chống lại Thiên Chúa, chống lại người lân cận của chúng ta và chống lại các thế hệ tương lai. Điều này hàm nghĩa cần phải sản xuất và truyền bá rộng rãi hơn một nền văn chương thần học bao gồm “các tội lỗi sinh thái” song song với các tội lỗi truyền thống.

## **Cổ vũ một hàng phó tế vĩnh viễn bản địa**

Suy tư về các thừa tác vụ đã được phong phú hóa bằng lời kêu gọi kết hợp lực lượng trong việc đào tạo các nhà truyền giảng tin mừng bản địa, cả giáo dân lẫn thánh hiến. Các diễn giả nhận diện nhu cầu phải có sự tham gia nhiều hơn của các dân tộc bản địa vào việc Tông đồ, bắt đầu với việc cổ vũ hàng phó tế vĩnh viễn bản địa và việc phát triển lớn hơn thừa tác vụ giáo dân, được hiểu như một biểu hiện chân chính của Chúa Thánh Thần. Cũng có những lời kêu gọi có sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ vào đời sống của Giáo hội.

## **Suy tư về ơn gọi linh mục**

Hơn một can thiệp đã trở lại chủ đề các tiêu chuẩn để được nhận vào thừa tác vụ thụ phong.

Một số vị kêu gọi cầu nguyện cho các ơn gọi, kêu gọi để Amazon biến thành một cung thánh thiêng liêng vĩ đại, từ đó sẽ phát sinh lời cầu nguyện cùng “Chúa mùa gặt”, để Người gửi các công nhân mới làm việc cho Tin Mừng.

Một số diễn giả nhận định rằng số lượng không đủ các linh mục là vấn đề không những đối với Amazon, mà còn đối với cả thế giới. Điều này dẫn đến lời kêu gọi mở một cuộc xét mình nghiêm túc về cách sống ơn gọi linh mục ngày nay: việc thiếu thánh thiện, trên thực tại, là một trở ngại cho việc làm chứng cho tin mừng; và các mục tử không mang theo họ mùi thơm của Chúa Kitô rốt cuộc đã xua đuổi các con chiên mà họ được mời gọi để dẫn dắt.

### **Giới trẻ và mùi thơm của tính thánh thiêng**

Ngược lại, một số can thiệp đã nêu bật “gương sáng lạn” của vị tử đạo Amazon, như các tôi tớ Chúa Cha Rudolf Lunkenbein, S.D.B., và giáo dân Simão Cristino Koge Kudugodu, những người đã bị giết ở Mato Grosso.

Các diễn giả nhấn mạnh rằng việc hoán cải sinh thái, trước hết và trên hết, là sự hoán cải để nên thánh. Người ta nói, sự thánh thiện có một sức hấp dẫn to lớn đối với người trẻ, những người đòi một thừa tác vụ đổi mới, năng động và biết lưu ý. Cũng có lời kêu gọi phải nhấn mạnh, ngay trong các phương tiện truyền thông, đời sống tốt lành và thánh thiện của nhiều linh mục, chứ không những tập trung vào các vụ tai tiếng đã không may chiếm quá nhiều tin tức.

Tương tự như vậy, nhiều người Công Giáo trẻ cung ứng những gương sáng tích cực cho những người đồng trang lứa với họ, bất chấp những tai họa như bạo lực, ma túy, mại dâm, thất nghiệp và sự trống rỗng hiện sinh, vốn đe dọa các thế hệ trẻ.

Phiên họp buổi chiều của Thượng hội đồng cũng tập trung vào vấn đề nhập cư, một vấn đề, ở Amazon, có nhiều khía cạnh, nhưng luôn đòi hỏi phải có hành động phối hợp của giáo hội dựa trên việc tiếp nhận / chào đón, bảo vệ, cổ vũ, và nhập cư.

### **Tưởng nhớ Đức Hồng Y Serafim Fernandes de Araújo**

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chủ trì Phiên họp toàn thể thứ tư của Thượng hội đồng; phiên họp này đã khai mạc bằng lời cầu nguyện của toàn thể phiên họp cho Đức Hồng Y Serafim Fernandes de Araújo, người qua đời hôm thứ Ba tại Belo Horizonte, Ba Tây, nơi ngài phục vụ với tư cách là Tổng giám mục giáo đô từ năm 1986-2004

## **10. Phiên họp toàn thể thứ năm của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon**

Vũ Văn An  
09/Oct/2019

*Vatican News cung cấp bản tóm lược sau đây về Phiên họp Toàn thể lần thứ 5 của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon, được tổ chức tại Đại Thánh Phaolô VI, sáng 9 tháng 10:*

Công việc của Phiên đặc biệt dành cho Thượng hội đồng Giám mục Toàn-Amazon vẫn tiếp

tục ở Vatican. Tổng cộng, có 174 Nghị phụ Thượng hội đồng đã có mặt trong Hội trường Thượng hội đồng dự Phiên họp toàn thể lần thứ 5.



Sức khỏe toàn diện của Amazon là một trong những mối quan tâm được các nghị phụ phát biểu sáng nay tại Hội trường Thượng Hội Đồng. Mô hình phát triển tư bản chủ nghĩa đang nuốt chửng môi trường, các đám cháy đang tàn phá vùng, thổi nát, phá rừng và canh tác bất hợp pháp đều đang gây nguy hiểm cho sức khỏe của cả các dân tộc trên lãnh thổ này và của toàn hành tinh.

### **Bảo vệ các dân tộc sống trong các vùng cô lập tự nguyện**

Sự chú ý được tập trung vào những người dân bản địa đang sống trong các vùng cô lập tự nguyện, đặc biệt là những người dễ bị tổn thương và những người bị nguy cơ diệt chủng. Để duy trì ý thức sâu sắc về chủ đề này, người ta cảm thấy cần phải thiết lập một vọng quan sát của giáo hội quốc tế để bảo vệ nhân quyền và các nhu cầu của các cộng đồng này.

### **Đối thoại nhiều hơn: Để Giáo hội tiếp cận được các sắc dân địa phương**

Để làm nổi bật điều này: đôi khi Giáo Hội Công Giáo, ở một số nơi, đã chậm chạp trong việc ân cần chăm sóc các nhu cầu của số dân này. Thực thể, đôi khi, Giáo Hội sống cách xa các dân tộc địa phương và kết quả là khoảng trống này được các đề nghị của các giáo hội tân Ngũ Tuần lấp đầy.

Điều khẩn cấp và không thể thương lượng đối với Giáo hội là tiếp tục cuộc đối thoại đại kết và liên tôn. Việc tôn trọng và tính hiệu quả, các chiều kích này là điều nền tảng cho một Giáo

hội ngoại tiếp (out-going) tại vùng Toàn-Amazon, vốn có đặc điểm đa văn hóa. Tính liên văn hóa không những là một thách đố. Phải nói không, với chính sách áp đặt từ trên cao lên nền văn hóa của riêng họ. Và nói có, với việc chào đón người khác và việc tản quyền lãnh mạnh theo tính đồng nghị. Giáo hội, trong tư cách truyền giảng tin mừng, không che giấu các khó khăn, phải có một khuôn mặt bản địa ủng hộ thứ luận lý, theo đó các khu ngoại vi di chuyển vào trung tâm và các khu ngoại vi di động phong phú nhằm biến đổi lẫn nhau.

### **Mong các thừa tác vụ đáp ứng các dân tộc Amazon**

Với tầm nhìn đồng nghị, người ta cũng đã đề nghị kêu gọi sự tham gia nhiều hơn của giáo dân vào việc thiết lập ra các thừa tác vụ mới nhằm đáp ứng các nhu cầu của các dân tộc Amazon. Do đó, ước mong Giáo hội, một cách sáng tạo, đề nghị các thừa tác vụ đa dạng giữa các dân tộc bản địa và các dân tộc trong rừng núi. Từ Công đồng Vatican II, đã có những lời kêu gọi lớn lao ủng hộ sự hội nhập văn hóa vào phụng vụ, với những cử hành biết tôn trọng cả truyền thống lẫn ngôn ngữ của người dân địa phương, vì đây là thông điệp cấu thành Tin Mừng. Một sự biện phân cần trọng về phía các giám mục là điều cần thiết để không một giải pháp nào bị loại trừ một cách tiên thiên, kể cả việc phong chức cho những người đàn ông đã có vợ. Trên thực tại, điều đã vang lên là yêu cầu của nhiều chủng sinh để có được một nền đào tạo về cảm giới nhằm mục đích chữa lành các vết thương do cuộc cách mạng tình dục gây ra. Ngày nay nhiều người mong muốn tái khám phá ý thức về giá trị của luật độ thân và sự khiết tịnh. Giáo hội không được im lặng về điều này, nhưng thay vào đó, cung cấp kho báu của mình, tức học lý vốn biến đổi các cõi lòng.

### **Một thừa tác vụ nữ giáo dân**

Đồng thời có sự kiện ngược lại đó là việc phổ biến bạo lực chống phụ nữ. Khởi từ điều này, có ý tưởng thành lập một thừa tác vụ nữ giáo dân để truyền giảng tin mừng. Do đó, cần có sự tham gia tích cực nhiều hơn của phụ nữ vào đời sống của Giáo hội bằng “con mắt Samaritanô”.

### **Hợp nhất trong đa dạng**

Cần phải theo đuổi ý niệm hợp nhất trong đa dạng theo hình ảnh khối đa diện được Đức Giáo Hoàng đề nghị nhiều lần. Nếu ai đó được yêu cầu đến học nơi Chúa Giêsu, thì họ phải từ ý niệm mục vụ thăm viếng bước sang ý niệm mục vụ hiện diện và lắng nghe, do đó công bố sự dịu dàng của Thiên Chúa, cổ vũ tình yêu Ngôi nhà chung, không những giữa bạn bè, mà còn giữa những người xa xôi và suy nghĩ khác với mình. Các giá trị bắt nguồn từ Chúa Giêsu về một tình huynh đệ phổ quát, một hệ sinh thái toàn diện và phong cách sống được linh hứng từ việc “sống tốt” như một phản ứng đối với nhiều đề nghị chỉ biết đến mình của thời đại chúng ta.

Trước thảm kịch thay đổi khí hậu vốn bị tố cáo ở bình diện hoàn cầu, Thượng hội đồng này là một khoảnh khắc ơn thánh và là cơ hội tuyệt vời để Giáo hội cổ vũ việc hoán cải sinh thái và nền giáo dục có tính dung hợp.

### **Di dân và thừa tác vụ đô thị**

Sự chú ý của các nghị phụ Thượng hội đồng cũng đặt ra câu hỏi về di dân vì nguyên nhân chính về chính trị xã hội, khí hậu, kinh tế và đàn áp sắc tộc. Những vấn đề này đòi hỏi một cách tiếp cận mục vụ chuyên biệt. Việc áp đặt mô hình ‘duy khai khoáng’ (extractivist)



phương Tây đang tấn công các gia đình và buộc thanh niên phải di chuyển đến các thành phố. Giáo hội phải làm cho mình trở thành một người cổ vũ một thừa tác mục vụ đô thị.

### **Thần học bản địa và các truyền thống địa phương**

Trong các cuộc tranh luận, giá trị của thần học bản địa đã được công nhận, với việc nhắc đến lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng trong việc lên khuôn một Giáo hội với khuôn mặt bản địa, bằng cách đọc lại các yếu tố chủ yếu của vũ trụ Công Giáo bằng một khoa giải thích bản địa. Giá trị của y học cổ truyền như là một thay thế hợp lệ cho y học phương tây là điều đã được nhấn mạnh. Cũng có đề nghị về việc tạo ra các khu bảo tồn thiên nhiên lớn để bảo vệ tính đa dạng sinh học và tính đa dạng của các nền văn hóa Amazon.

Phiên họp toàn thể sáng nay được khai mạc bằng lời Phụng vụ các giờ kinh, cùng với lời cầu nguyện đặc biệt cho tình hình khó khăn ở Ecuador.

## **11. Cuộc họp báo ngày 9 tháng 10 về Thượng Hội Đồng Amazon**

Vũ Văn An  
09/Oct/2019

Thượng Hội Đồng Amazon đã bước sang ngày thứ ba với 5 phiên họp làm việc toàn thể. Trong cuộc họp báo ngày 9 tháng 10, Bộ trưởng Thông Tin của Tòa Thánh đã duyệt lại một số vấn đề được nêu lên trong những ngày vừa qua tại Phòng họp Thượng Hội Đồng. Trong khi đó, các vị trên bàn chủ tọa đưa ra các nhận định riêng.

### **Tính đa dạng dẫn đến việc biện phân**

Cha Giacomo Costa, Thư ký Ủy Ban Thông tin, giải thích phương thức đồng nghị cả trong phần nhận xét soạn sẵn lẫn trong lúc trả lời các câu hỏi của báo chí. Mỗi tham dự viên đều có khả năng lên tiếng tại Thượng Hội Đồng, nói theo quan điểm riêng và theo ánh sáng riêng của mình. Điều này dẫn đến việc thảo luận, chứ không tranh luận; và tính đa dạng này cho phép Thượng Hội Đồng thực thi việc biện phân chân chính.

### **Đức Hồng Y Pedro Ricardo Barreto Jimeno, Dòng Tên**

Hôm thứ Ba, trong góp ý đầu tiên với tư cách khách mời, Đức Hồng Y Dòng Tên Pedro Barreto, Tổng Giám Mục Huancayo, Peru, và là Phó Chủ tịch REPAM, nói đến “ánh sáng và bóng tối” vốn đánh dấu việc Giáo Hội can dự vào vùng Amazon. Trong nhiều thế kỷ, Giáo Hội quả có gần gũi với các đau khổ của người Amazon; nhưng Giáo Hội cũng phải nhìn nhận các bất công trong quá khứ và xin lỗi về các bất công này. Ngài phát biểu ước muốn có một thứ ngôn ngữ duy nhất, khởi đi từ Chúa Giêsu, ngôn ngữ của tình yêu, của việc cùng nhau bước đi, làm chứng cho một cuộc sống đơn giản, khiêm nhường.

### **Victoria Lucia Tauli-Corpuz**

Victoria Lucia Tauli-Corpuz, Tường trình viên Đặc biệt của Liên hiệp quốc về Các Quyền của Các Dân tộc Bản địa, nhấn mạnh tới bạo lực mà các sắc dân bản địa đang phải kinh qua, và nhấn mạnh các thách đố họ đang phải đương đầu, trong đó, có việc kết tội các nhà lãnh đạo, khai thác đất đai, ô nhiễm, và diệt sắc tộc. Bà nói rằng các dân tộc bản địa phải được bảo vệ bởi cộng đồng quốc tế, và làm nổi bật tầm quan trọng của Giáo Hội trong việc dùng thế

giá luân lý và tinh thần để hỗ trợ họ.

## **Moema Maria Marques de Miranda**

Diễn giả cuối cùng, Moema Maria Marques de Miranda, một người Dòng Ba Thánh Phanxicô, trình bày một số nhận định có tính khái quát. Bà nói rằng chúng ta là thế hệ đầu tiên cảm nghiệm được khả thể tận thế. Bà cho rằng Đức Phanxicô cũng cảm thấy tính khẩn cấp. Chỉ mấy thập niên qua, chúng ta mới nhận ra tính nối kết qua lại của thế giới; chúng ta có thể và nên học hỏi từ người bản địa cách sống hoà hợp với sáng thế. Và bà nhận định rằng không ngạc nhiên chỉ khi những tiếng nói từ “tận cùng trái đất”, những tiếng nói của những người như Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Greta Thunberg, đã chỉ cho ta biết phải đứng ở đâu trong giờ phút này của lịch sử.

## **Hỏi đáp**

Sau các trình bày trên, bàn chủ tọa đã trả lời các câu hỏi của ký giả. Trả lời một câu hỏi về việc Giáo Hội can dự vào các vấn đề chính trị tại Amazon, Marques de Miranda nói đến sự nối kết giữa kinh tế và sinh thái; bà nói rằng chúng ta phải hiểu thế giới hoạt động ra sao để có thể giữ cho nó như ngôi nhà có thể ở được. Đức Hồng Y Barreto nói thêm rằng đây là một vấn đề cần được đặt trong ngữ cảnh hoàn cầu, và nhận định rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô vốn nhấn mạnh đến sự kiện một số mô hình hiện đại, kỹ trị và kinh tế không còn thỏa đáng nữa.

## **Quyền lợi và nghĩa vụ**

Một nhà báo hỏi về một số khía cạnh của nền văn hóa bản địa không phù hợp với cách hiểu hiện nay về nhân quyền, có ý đặc biệt nói đến nạn sát nhi mà theo ông từng được một số bộ lạc Amazon thi hành. Tauli-Corpus thừa nhận rằng một số thực hành của người bản địa khá “lạ lùng” và ghi nhận cuộc tranh luận hiện nay về việc cân bằng giữa lòng tôn trọng các quyền của người bản địa, và nghĩa vụ của các dân tộc bản địa là phải làm cho các thực hành của họ phù hợp với luật quốc tế, nhất là liên quan tới phụ nữ và trẻ em. Bà cho hay, các dân tộc bản địa phải sửa đổi và chỉnh đốn một số tập quán của họ.

Đức Hồng Y Barreto cho hay ngài chưa bao giờ nghe nói đến thực hành sát nhi nơi các dân tộc bản địa, và ngài cho hay ai đưa ra các nhận xét như thế cần hỗ trợ chúng bằng các chứng cứ hãn hoi. Tuy nhiên, trong khi thừa nhận giá trị của đức khôn ngoan tổ tiên, ngài nhìn nhận rằng Chúa Giêsu yêu cầu chúng ta bảo vệ sự sống, vì văn hóa sự sống là điều chủ yếu đối với Tin Mừng.

## **Tầm quan trọng của việc lắng nghe**

Để trả lời cho câu hỏi cuối cùng liên quan tới vấn đề đa dạng ý kiến bên trong Thượng Hội Đồng, Cha Costa nói chắc chắn có các khác biệt về ý kiến giữa các tham dự viên. Tuy nhiên, khuôn khổ của Thượng Hội Đồng bảo đảm để các cá nhân được phát biểu suy nghĩ riêng của họ mà không cần phải trực tiếp gây tranh cãi với người khác. Ngài nhấn mạnh một lần nữa tầm quan trọng của việc lắng nghe, để ý kiến nào cũng được nghe.

Không giống một nghị viện, Thượng Hội Đồng, theo ngài, không đưa ra quyết định, nhưng cung cấp các gợi ý và đề nghị cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người cuối cùng đem hướng dẫn ra thực hành.

## 12. Phiên họp toàn thể thứ sáu của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon

Vũ Văn An  
10/Oct/2019

*Phiên họp toàn thể thứ sáu của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon đã diễn ra chiều ngày 9 tháng 10 với sự hiện diện của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và 180 nghị phụ. Bấm tóm lược của Vatican News như sau:*

Thảm kịch buôn bán ma túy và các hậu quả của nó: đây là một trong những can thiệp vang dội vào chiều nay tại Hội trường Thượng hội đồng. Ở một số vùng thuộc vùng Amazon, việc trồng coca đã tăng từ 12 nghìn lên 23 nghìn hécta. Điều này đã có một tác động tàn phá đối với sự gia tăng tội phạm và sự biến động từ trạng thái cân bằng tự nhiên qua một lãnh thổ ngày càng bị sa mạc hóa.



Đồng thời, hàng triệu hécta đất đang bị phá hủy bởi các vụ đốt phá được ban phép và trong việc xây dựng các đập thủy điện. Điều này đã tác động rất mạnh đến môi trường của một số vùng, làm thay đổi hệ sinh thái.

Vì lý do này, một lời kêu gọi hoán cải sinh thái là điều cần thiết. Đã có vị nói tại Hội trường Thượng hội đồng rằng Giáo hội phải là tiếng nói tiên tri để chủ đề sinh thái toàn diện bước vào chương trình nghị sự của các cơ quan quốc tế.

## **Hội nhập văn hóa và việc truyền giảng Tin Mừng**

Trong các can thiệp khác của các Nghị phụ Thượng hội đồng, các ngài trở lại với việc suy ngẫm về sự cân bằng giữa việc hội nhập văn hóa và việc truyền giảng Tin Mừng, mời gọi chúng ta nhìn vào gương hùng biện của Chúa Giêsu.

Thực vậy, chính việc nhập thể là dấu hiệu lớn nhất của việc hội nhập văn hóa, vì đó là Lời của Thiên Chúa mang hình dạng con người để làm cho mình hiển thị trong tình yêu của Người.

Giáo hội đã được kêu gọi nhập thể vào cuộc sống cụ thể, cùng một cách như các nhà truyền giảng tin mừng đã làm ở Amazon.

### **Tính đồng nghị truyền giảng tin mừng**

Một cách đặc biệt, một diễn từ đã phát biểu ý tưởng cho rằng Amazon trở thành một phòng thí nghiệm của tính đồng nghị truyền giảng tin mừng thường trực (permanent missionary synodality) vì lợi ích của cả những người đang sống trong vùng lẫn lợi ích của Giáo hội. Tầm quan trọng của tính liên văn hóa và việc thăng tiến các nền văn hóa và các sắc dân bản địa cũng đã được nhấn mạnh, để giúp chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta.

### **Khó khăn của ơn gọi và con đường *virī probati***

Về chủ đề truyền giảng Tin Mừng, vẫn có cuộc bàn luận về sự khó khăn của các ơn gọi linh mục và tu sĩ và các Nghị phụ Thượng hội đồng đã suy nghĩ về nẻo đường *virī probati*. Trong một can thiệp, có vị đã phát biểu rằng nẻo đường này sẽ làm suy yếu sự thôi thúc khiến các linh mục rời lục địa này đến một lục địa khác và cả việc từ một giáo phận này tới một giáo phận khác. Thực thể, linh mục không phải là "của cộng đồng", mà là "của Giáo hội" và, như vậy, có thể "phục vụ bất cứ cộng đồng nào".

Một can thiệp khác nhấn mạnh rằng các thừa tác vụ thánh thiêng không phải là điều cần thiết, mà là các phó tế phục vụ đức tin.

Có việc nhắc lại rằng cần phải có một việc đào tạo tốt hơn cho các linh mục và một lời kêu gọi làm tăng giá trị các trách nhiệm của hàng giáo dân, xa khỏi chủ nghĩa giáo sĩ trị.

### **Lòng đạo đức bình dân**

Một can thiệp khác tập chú vào chủ đề về lòng đạo đức bình dân, một khía cạnh của việc truyền giảng Tin Mừng mà người ta không thể làm ngơ.

Đây là một trong những đặc điểm căn bản của các dân tộc Amazon và do đó cần phải được chăm sóc, như một kho báu phản ảnh Chúa Giêsu Kitô. Từ đó nảy sinh ý niệm cho rằng các biểu hiện của lòng đạo đức bình dân nên càng ngày càng được Giáo hội đồng hành, cổ vũ và thăng tiến.

### **Thần học về sáng thể**

Tập chú của Hội trường Thượng Hội Đồng sau đó chuyển sang thần học Sáng thể, trong đó, chứa đựng Lời Thiên Chúa ngỏ cùng loài người. Dựa trên điều này, các nghị phụ Thượng hội



đồng đã suy nghĩ về tầm quan trọng của cuộc đối thoại lớn giữa, thí dụ, thần học và các khoa học thực nghiệm - như thế quên sáng thế là quên Đấng Tạo Hóa.

Tầm quan trọng của việc bảo vệ quyền lợi của các dân tộc bản địa Amazon cũng đã được nhấn mạnh. Có lời nói rằng đối thoại với các dân tộc này là điều quan trọng, giúp chúng ta trân trọng coi họ như những người đối thoại xứng đáng, được phú bẩm khả năng tự quyết.

### **Vai trò của phụ nữ trong Giáo hội và xã hội**

Các dự thánh viên, các đại biểu anh em và khách mời đặc biệt cũng đã được dành diễn đàn trong Phiên họp toàn thể thứ sáu. Một điểm đặc biệt là đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát huy vai trò của phụ nữ, nâng cao giá trị lãnh đạo của họ trong gia đình, xã hội và Giáo hội. Phụ nữ là những người bảo vệ sự sống, truyền giảng tin mừng, nghệ nhân hy vọng, làn gió dịu dàng của Thiên Chúa và khuôn mặt mẫu thân của Giáo hội. Do đó, điều quan trọng là phải nhận ra phong cách phụ nữ Amazon dùng để công bố Tin Mừng, vì họ thường im lặng nhưng tham gia rất nhiều vào xã hội. Một lần nữa, người ta nhấn mạnh rằng tính đồng nghị phái tính phải được củng cố trong Giáo hội.

### **Đối thoại liên tôn và đại kết**

Tầm quan trọng của đối thoại liên tôn cũng được nhấn mạnh tại Hội trường Thượng hội đồng. Loại đối thoại nhằm mục tiêu tin tưởng nhau và xem các khác biệt như cơ hội. Một loại đối thoại xa lìa chủ nghĩa thực dân tôn giáo và gần gũi việc lắng nghe và ý thức sự khác biệt.

Tập chú sau đó chuyển sang đối thoại đại kết, bằng cách nhấn mạnh tầm quan trọng của con đường chung cũng được dành cho việc bảo vệ quyền lợi của các dân tộc bản địa - thường là nạn nhân của bạo lực - và lãnh thổ Amazon bị phá hủy bởi các phương pháp khai mỏ trần lộn hoặc canh tác đầy chất độc. Một việc loan báo Tin Mừng chung có thể là một cách để chống lại các tội ác khủng khiếp này. Cũng có nhận định cho rằng các Kitô hữu không thể im lặng khi đối đầu với bạo lực và bất công mà Amazon và người dân của nó đang phải đương đầu. Công bố tình yêu Thiên Chúa ở những ngõ ngách xa xôi nhất của vùng có nghĩa là tố cáo mọi hình thức áp bức đối với vẻ đẹp của Sáng thế.

### **Amazon, một nơi chân chính liên quan đến mọi người**

Có lời nói thêm rằng Amazon là một nơi chân chính, trong đó, nhiều thách đố hoàn cầu của thời ta được biểu lộ, những thách đố ảnh hưởng đến tất cả chúng ta. Thực vậy, các đau khổ của các dân tộc Amazon xuất phát từ lối sống "hoàng gia", trong đó đời sống được coi là một hàng hóa đơn giản và các bất bình đẳng rất cuộc được củng cố ngày càng nhiều hơn. Thay vào đó, các dân tộc bản địa có thể giúp chúng ta hiểu được tính nối kết qua lại của mọi sự vật: hợp tác hoàn cầu là điều có thể và cấp bách.

### **Gương sáng của Đức Giáo Hoàng**

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đóng góp vào lúc bắt đầu các can thiệp công khai bằng cách nói rõ những gì đã gây ấn tượng nhất đối với ngài từ trước cho đến nay. Đức Giáo Hoàng, người đã khai mạc các việc làm trong ngày bằng cách cầu nguyện cho "các anh em Do Thái" trong ngày Yom Kippur của họ, đã kết thúc ngày làm việc bằng cách cầu nguyện cho các nạn nhân của cuộc tấn công vào hội đường ở Halle, Đức quốc.

### 13. Họp báo ngày 10/10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon: các tham dự viên chia sẻ kinh nghiệm bản thân và các ấn tượng của họ về ngày thứ tư

Vũ Văn An  
10/Oct/2019

Bộ trưởng Truyền thông của Tòa Thánh, Tiến sĩ Paolo Ruffini, đã khai mạc cuộc họp báo bằng cách tóm lược các điểm chính được bàn thảo trong phiên họp buổi chiều thứ Tư của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon. Ông cho hay: loạt can thiệp đầu tiên của các nghị phụ chấm dứt vào tối thứ Tư. Một trong các can thiệp ấy là của chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô.



Chúng liên hệ tới các vấn đề sinh thái, tương lai của hành tinh, giá trị mà Vùng Amazon đại diện cho toàn hành tinh, bạo lực đối với Amazon như một vùng và đối với những người sống ở đó, cần phải thay đổi mô hình, tôn trọng các nhân quyền, và chống lại mọi hình thức bạo lực. Những vấn đề này được nối kết với văn hóa, đối thoại giữa các nền văn hóa, truyền giảng và hội nhập văn hóa Tin Mừng.

Các vấn đề khác liên quan đến việc phải “trở thành Giáo hội tại Amazon” ra sao, và mọi người sống ở đó nhìn Giáo hội như thế nào. Các nhận xét đã xác nhận việc thiếu ơn gọi trong vùng Amazon, sự cần thiết phải có các hình thức mục vụ mới, cả thụ phong lẫn không thụ phong, vai trò của phụ nữ, và tầm quan trọng của các bí tích trong cộng đồng. Đã có sự nhấn mạnh đối với việc cần phải dành sự đào tạo và trách nhiệm xứng hợp cho giáo dân, và từ bỏ “tầm nhìn giáo sĩ trị” trong Giáo hội.

#### **Bình luận của Cha Giacomo Costa Dòng Tên**

Cha Giacomo Costa, Dòng Tên, là Thư ký của Ủy ban Thông tin của Thượng hội đồng. Ngài đã khai triển tính nối kết giữa các chủ đề được thảo luận tại phiên họp buổi sáng. Ngài nói, trong khi khảo sát Vùng Amazon, Thượng Hội Đồng cũng nối kết nó vào bình diện phổ quát, vì tác động của những gì đang xảy ra ở đó cũng ảnh hưởng đến toàn bộ Giáo hội trên toàn thế giới.

Cha Costa sử dụng thuật ngữ “tính đồng nghị truyền giảng tin mừng” để giải thích cung cách Giáo hội có thể đóng góp vào một vùng cụ thể. Ngài nói về “cách làm Giáo Hội mới” biết trân quý sự đóng góp của mọi người: giáo dân, người bản địa, v.v.

Ngài nói: Thượng Hội Đồng đã chuyển sang bước tiếp theo, tức điều gọi là “circoli minores”

hay các nhóm ngôn ngữ nhỏ, sẽ bắt đầu làm việc vào sáng thứ Năm. Các nhóm này cho phép việc chia sẻ, so sánh và trao đổi ý tưởng giữa các thành viên của họ nhiều hơn. Ngài nói, tất cả những điều này được nối kết với các can thiệp tại Hội trường Thượng hội đồng và là kết quả của một giai đoạn lắng nghe thâm hậu, nhằm mục đích biện phân được các nẻo đường truyền giảng tin mừng mới mẻ. Những nhóm nhỏ này sẽ tiếp tục công việc của họ vào chiều thứ Năm và ngày thứ Sáu. Phiên họp toàn thể sẽ tiếp nối từ thứ Bảy đến thứ Ba. Các tường thuật của các nhóm sẽ được trình bày trong khoảng một tuần lễ, vào tối thứ Năm ngày 17 tháng 10 và sẽ được công bố.

### **Bài trình bày của Đức cha Wilmar Santin, O.CARM., của Itaituba, Ba Tây**

Đức Giám Mục Wilmar Santin đã nói về kinh nghiệm bản thân của ngài tại một vùng rộng 175 nghìn kilômét vuông. Ngài nói, Phủ giám chức (prelature) của ngài được thành lập vào năm 1988, nhưng việc làm của Giáo Hội với các dân tộc bản địa đã có từ năm 1910 hoặc 1911. Chính các tu sĩ Phanxicô đã bắt đầu làm việc ở đó. Họ được theo chân bởi các Nữ tu Vô nhiễm Nguyên tội, cùng một Tu hội với Nữ tu Dulce Lopes Pontes, vị sẽ được phong thánh vào Chúa Nhật này.

Đức Cha Wilmar đã kể lại câu chuyện các dân tộc bản địa lúc ban đầu đã không muốn tiếp cận các nhà truyền giảng tin mừng ra sao, cho đến khi một nhà truyền giảng tin mừng dòng Phanxicô chiếm được lòng họ bằng cách thối sáo. Ngài nói: Hầu hết những người trong vùng nơi Đức Cha Santin phục vụ được rửa tội trong Giáo Hội Công Giáo. Một phái bộ Baptist do một cặp vợ chồng người Thụy Sĩ đứng đầu cũng ở đó. Ngài nói thêm: Mối liên hệ giữa các nhà truyền giảng tin mừng Công Giáo và các mục sư của Giáo Hội Baptist luôn tốt đẹp. Họ hợp tác dưới ngọn cờ đối thoại từ năm 1963.

Đức Giám Mục nói rằng kinh nghiệm và ý hướng của ngài là tăng cường mục vụ bản địa. Ngài nói về việc Giáo hội địa phương phải đưa vào thực hành ra sao điều “mà Đức Giáo Hoàng kêu gọi chúng ta thực hiện”: đó là chính người dân bản địa nên lên khuôn cho Giáo hội ở Amazon. Theo Đức Cha Wilmar, một khía cạnh quan trọng, là những người mà ngài hiện làm việc với nên có các nhà lãnh đạo riêng. Cho đến bây giờ, những người này luôn luôn là người nước ngoài. Đức Giám Mục nói Đức Giáo Hoàng Phanxicô từng nói với một ai đó rằng ngài mơ ước được thấy một linh mục bản địa ở mỗi làng. Khi Đức cha Wilmar hỏi làm thế nào để thực hiện ước mơ đó, Đức Giáo Hoàng nói rằng ngài nên bắt đầu với những gì Giáo hội đã cho phép: phó tế vĩnh viễn. Đó là những gì người ta đã quyết định làm. Họ đã khai triển một kế hoạch với một linh mục người Ý, người từng làm việc suốt đời tại các địa điểm truyền giảng tin mừng bản địa ở Amazon. Bước đầu tiên bao gồm việc tạo ra các Thừa tác viên Thánh Thể, sau đó các thừa tác vụ mà các phó tế thực hiện để tiến tới việc được phong chức phó tế. Họ đã chọn bắt đầu với Thừa tác vụ Lời Chúa, vì Thánh Thể không thể được bảo tồn trong các lãnh thổ này rất lâu được. Việc đào tạo các Thừa tác viên Lời Chúa bắt đầu vào tháng 11 năm 2017. 20 người đàn ông và 4 phụ nữ đã được bổ nhiệm và bắt đầu rao giảng lời Chúa bằng ngôn ngữ của họ.

Tháng 3 vừa qua, Đức cha Santin nói rằng ngài đã trở lại ngôi làng đó và tìm thấy 24 Thừa tác viên Lời Chúa khác, nâng tổng số lên 48 người, giảng bằng ngôn ngữ địa phương của họ. Đức Giám Mục nói rằng điều này làm ngài tràn ngập niềm vui khi nghĩ tới Lễ Ngũ Tuần lúc rất nhiều người nghe về những kỳ công của Thiên Chúa, bằng ngôn ngữ của họ. Ngài nói: Kiểu đào tạo này đang tiến tới việc đào tạo các Thừa tác viên Rửa tội, và sau đó các thừa tác viên để chứng kiến các cuộc hôn nhân. Ngài nói thêm: Người dân địa phương rất coi trọng Bí tích Rửa tội, và họ muốn được kết hôn trong Nhà thờ. Họ muốn được Chúa chúc phúc. Đó là

lý do tại sao phải có các thừa tác viên để thực hành các nghi thức rửa tội và hôn nhân ở mỗi làng. Đức Giám Mục Santin kết luận, Điều này sẽ giúp người dân rất nhiều, và trong tương lai, hy vọng, việc phong chức phó tế sẽ có thể thực hiện được.

### **Bài trình bày của Đức Giám Mục Medardo de Jesús Henao Del Río, M.X.Y., Giám quản Tông tòa Mitú, và Đức Giám Mục Titular của Casae Medianae, ở Colombia**

Đức Giám Mục Del Rio đại diện cho một vùng Amazon nơi 90% dân số là người bản địa. Thành phố gần nhất là một giờ đi bằng máy bay. Ngài mô tả tình hình ở đó như đặc biệt khó khăn. Ngài nói, Buôn bán ma túy đang khai thác người bản địa trong vùng. Dù có một trường học và một trạm y tế, vẫn có tình trạng thiếu dinh dưỡng lan rộng và nhiều cuộc sống bị bỏ rơi. Đức Giám Mục kể câu chuyện về một người phụ nữ trải qua một thai kỳ khó khăn. Bà không có nơi nào để đi và đã phải tự mình thực hiện việc sinh theo kiểu mổ xêdarê (section C). Chồng bà đã tìm cách đưa bà đến bệnh viện nơi bác sĩ sản khoa bị sốc vì điều đã xảy ra. Trong trường hợp này, người phụ nữ và đứa con của bà đã sống sót. Trong những trường hợp khác, đàn ông đã phải giúp vợ sinh con bằng dao phay và đôi khi phụ nữ mất mạng. Bộ Y tế đã được yêu cầu phải tập chú nhiều hơn vào việc chăm sóc sức khỏe nhưng một vụ kiện tại tòa án đã được tiến hành mà không đưa lại kết quả.

Đức cha Del Rio nói: Giáo hội đã và đang can thiệp vào các vùng này. Ngài dẫn lời Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng Amazon chưa bao giờ bị đe dọa như vậy, không những vì Nhà nước vắng mặt, mà vì rất nhiều công ty đến đây để bóc lột nó. Đức Giám Mục nói, đây không những là vấn đề trồng cây hay thu rác, “chúng ta cần một hệ sinh thái toàn diện”. Ngài nói tiếp, đất đai rất quan trọng đối với người dân bản địa, bởi vì đó là nơi chôn cất gia đình họ. Đức Giám Mục nói, đôi khi toàn bộ cộng đồng biến mất, vì các công ty đa quốc gia buộc họ phải rời khỏi vùng đất của họ. Một số lừa dối người dân bằng cách xin được phép hợp pháp, hoặc lấy được chữ ký của các nhà lãnh đạo bằng các phương thức tồi bại, bao gồm cả việc dùng đến rượu. Đức cha Del Rio nói tiếp, Giáo hội đang cố gắng hỗ trợ những người này bằng cách vạch trần sự bóc lột của các công ty đa quốc gia. Đôi khi họ ký những điều mà không ý thức đầy đủ những điều họ ký. Đây là những vùng đất thánh thiêng đối với họ. Ngài nói thêm, nước bị ô nhiễm gây ra nhiều nan đề, vì đó là nước uống của họ.

Đức Giám Mục Del Rio gần đây đã phong chức một phó tế bản địa, sử dụng một số biểu tượng từ cả nghi thức Latinh và một số được sử dụng trong các nghi lễ tương tự trong các nền văn hóa bản địa. Đức Giám Mục nói, chúng ta cần tiếp nhận một số biểu tượng và giá trị của người bản địa, vì đây là những gì mang lại ý nghĩa cho họ. Người dân địa phương có truyền thống cho đi những gì họ có rất nhiều, và tặng nó cho những người khác bằng cách nhảy múa. Ngài nói, chúng tôi kết hợp điều này vào Phần Dâng Lễ. Theo cách này, chúng tôi nối kết văn hóa và kinh nghiệm Kitô giáo. Đức Giám Mục kết luận, chúng tôi sử dụng các yếu tố, tinh huông và cử hành có hạt giống Thiên Chúa trong đó.

### **Nữ tu Gloria Liliana Franco Echeverri, O.D.N., Chủ tịch Liên đoàn Tu sĩ Mỹ Latinh và vùng Caribbean (C.L.A.R.), từ Colombia**

Nữ tu Echeverri đã chia sẻ kinh nghiệm của bà về việc, vào cuối tháng 8 năm nay, một nhóm nam nữ tu sĩ từ 9 quốc gia Amazon đã họp nhau, một số trong số họ đã phải du hành cả 5 đến 6 ngày. Họ tự gọi mình là các tu sĩ nam nữ lang thang, và họ đồng hành cùng người dân Amazon hàng ngày để cho họ thấy bộ mặt của Chúa Giêsu. Họ cung cấp cho những người



này một từ ngữ có thể biến đổi và giúp họ sống một cách xứng đáng hơn. C.L.A.R. bao gồm cả nam và nữ tu sĩ và bao gồm 22 quốc gia. Nữ tu Echeverri mô tả các thách đố của họ như là được kêu gọi sống ơn gọi riêng và thông đạt và chia sẻ ơn phúc họ đã nhận được với lòng cảm thương và niềm vui. Bà nói về tầm quan trọng của việc cùng bước đi với Giáo hội, một điều có tính đồng nghị hơn, tham gia, lắng nghe và biện phân hơn.

Nữ tu Echeverri nói về việc cảm thấy phải đổi mới việc ưu tiên chọn người nghèo và người bị loại bỏ. Bà nói, họ đối đầu với nhiều thực tại phức tạp: nghèo đói, thói nát, di dân. Họ cũng cảm thấy cần phải cố vũ nền văn hóa gặp gỡ, phát huy hành động tiên tri trong Giáo hội. Bà nói, cách hữu hiệu nhất để làm điều này, là thông qua tình huynh đệ. Nữ tu Echeverri cũng kêu gọi phải lựa chọn hệ sinh thái toàn diện, công nhận phẩm giá của con người và của tất cả các nền văn hóa. Bà nói về tầm quan trọng của việc chăm sóc mọi điều tốt lành của Sáng thế, khuyến khích các phong cách sống thay thế ít có tính duy tiêu thụ hơn và có khả năng chăm sóc Sáng thế nhiều hơn.

### **Câu hỏi về tác động của các giáo hội Ngũ tuần**

Trả lời câu hỏi về tác động của các giáo hội Ngũ Tuần ở Amazon, Đức cha Santin đã trích dẫn người dân bản địa khi xác nhận một số mục sư đã rất hung hăng ra sao đối với nền văn hóa địa phương. Người bản địa thậm chí bị cấm nói ngôn ngữ của họ hoặc vẽ cơ thể của họ. Có sự tách biệt diễn ra giữa cộng đồng Công Giáo và một số cộng đồng ngũ tuần. Theo ngài, Tin Mừng đôi khi gây ra sự chia ly, không phải với mọi người, chỉ một số thôi.

Như Thượng hội đồng đã nói, chúng ta đang cố gắng tìm ra những nẻo đường mới vì đây là một thực tại mới. Các thách đố hiện nay khác với các thách đố cánh tay 10 năm. Đức Giám Mục đã đưa ra điển hình lúc ngài đến thăm Agua Branca, nơi khai thác vàng. Ở đó, ngài gặp một người phụ nữ, một y tá, người chăm sóc cộng đồng Công Giáo. Cô chào mọi người mà cô gặp và yêu cầu một vài người trong số họ gặp Đức Giám Mục. Cô gọi họ bằng tên. Một trong số họ là một người Ngũ tuần, người đã nói với Đức Giám Mục rằng ông có hai anh em làm linh mục và một chị gái làm nữ tu. Khi Đức Giám Mục hỏi tại sao ông ta đã chuyển từ Công Giáo qua Ngũ tuần, ông ta trả lời rằng khi đến đây không có Giáo Hội Công Giáo. Ông ta muốn nghe Lời Chúa nên đã đến Nhà thờ Ngũ tuần, nơi ông ta đã ở lại. Đức Giám Mục nói, chúng ta không thể đến tất cả những nơi có người dân. Chúng ta cần thay đổi cơ cấu Giáo hội để Giáo hội có thể di chuyển nhanh hơn và không phải mọi sự đều phụ thuộc vào linh mục, đến mức Giáo hội không thể thực hiện sứ mệnh của mình. Ngài nói thêm, chúng ta chậm chạp, và chúng ta không thể giảng ở mọi nơi như chúng ta nên làm. Đó là lý do tại sao, đôi khi, người Công Giáo phải làm dịu cơn khát Lời Chúa trong một Giáo hội Kitô giáo khác. Ngài kết luận, chúng ta cần đảm bảo rằng chúng ta có thể thực hiện sứ mệnh của mình một cách hữu hiệu hơn nữa.

### **Câu hỏi về các nữ phó tế**

Các nhà báo có mặt trong Văn phòng Báo chí Tòa Thánh đã được nhắc nhở rằng có gần 40 phụ nữ tại Thượng hội đồng. Nhiều người khác đã tham gia vào các cuộc tham vấn tiền Thượng Hội Đồng. Nữ tu Echeverri nói, Giáo hội có khuôn mặt nữ, Giáo Hội là Mẹ. Bà nói thêm, có một nẻo đường để chúng ta theo đuổi trong tư cách phụ nữ. Chúng ta không phải là những người chủ động bởi vì nhiều người khác đã đi trước chúng ta, như Thánh Clara. Cô tiếp tục đề cập đến những người phụ nữ bản địa của Amazon, các người mẹ và các người bà. Bà nói thêm, Giáo hội biện phân. Chúng ta không biết liệu đây có phải là thời điểm không, nhưng nhiều người đang tìm kiếm “khuôn mặt nữ tính của Giáo hội”, không phải là khuôn

mặt quyền lực, mà là khuôn mặt phục vụ. Đây là một khoảnh khắc của ân sủng, “hoàng thời” (Kairos). Bà kết luận, đây là một phần của sự biến phân hướng tới những nẻo đường mới.

### **Câu hỏi về buôn bán ma túy**

Giám mục Del Rio đã trả lời một câu hỏi về việc buôn bán ma túy ảnh hưởng đến người dân bản địa như thế nào, bằng cách mô tả tình hình ở Colombia, nơi ngài là Giám quản Tông tòa Mitù. Ngài nói, bất chấp tiến trình hòa bình, đó là một vùng bạo lực, nơi các chiến binh du kích ẩn náu và nơi trồng các thứ cây bất hợp pháp. Có lần ngài thấy bốn hoặc năm chiếc máy bay cất cánh, tất cả chúng đều chứa đầy ma túy. Những người trẻ cố gắng trở thành thành viên của những nhóm đó vì món tiền dễ dàng được chúng hứa hẹn. Đức Giám Mục nói, một cộng đồng bắt đầu thay đổi cách sống của họ, bằng cách cập nhật các hình thức thực phẩm của họ. Đức cha Del Rio nói, nhiều người dân bản địa đã rời cư để tìm kiếm một cuộc sống “tốt hơn” và không bao giờ quay trở lại.

### **Câu hỏi về sát nhi và bạo lực chống phụ nữ**

Điển hình đã được đưa ra về Mundurucus, một dân tộc hiếu chiến đã cắt đứt đầu của kẻ thù để sử dụng làm chiến lợi phẩm. Trước khi các nhà truyền giảng tin mừng đến, sát nhi đã được thực hành trong trường hợp trẻ em bị dị hình. Tuy nhiên, điều đã được xác nhận là sự tận tụy của các nữ tu, trong tư cách y tá và giáo viên, đã dần làm cho thực hành này biến mất. Nhưng ngài kết luận bằng cách hỏi tại sao người ở phương Tây lại không nên cảm thấy bối rối khi phá thai ở các bệnh viện phương tây là việc rất phổ biến.

Nữ tu Echeverri trả lời câu hỏi về bạo lực chống phụ nữ; bà nói rằng “Thượng Hội Đồng nói với mọi người”. Bà nói, điều xảy ra ở Amazon cũng xảy ra ở mọi nơi, trong đó có cả việc bạo lực chống lại phụ nữ. Bà đặc biệt đề cập đến nạn buôn người, cho rằng nó có liên hệ tới di dân và khai thác tình dục. Nữ tu Echeverri cũng nói về việc phụ nữ bị từ chối quyền hoặc khả thể học hành. Bà đề cập đến việc các nữ tu phục vụ các dân tộc bản địa từng bị sát hại. Bà nói thêm, những vị tử đạo này đã làm cho lãnh thổ Amazon sinh hoa trái.

## **14. Cuộc họp báo ngày 11/10 tại Thượng Hội Đồng Amazon: Các tội sinh thái và giải pháp toàn diện.**

Vũ Văn An  
11/Oct/2019

Theo Vatican News, một cuộc họp báo đã diễn ra tại Phòng Báo Chí Tòa Thánh chiều thứ Sáu, 11 tháng 10, để tường trình về sinh hoạt tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon. Hiện diện trong cuộc họp báo này có 4 tham dự viên Thượng Hội Đồng, mỗi vị đã chia sẻ các cảm tưởng về các cuộc thảo luận từ trước đến nay và trả lời các câu hỏi.

### **Đức Hồng Y Carlos Aguiar Retes, Tổng Giám mục México**

Đức Hồng Y Carlos Aguiar Retes đã mở đầu bài thuyết trình của mình bằng lời kêu gọi “hoán cải sinh thái”. Ngài nói, sự thay đổi khí hậu đã khuếch đại “tiếng khóc của người nghèo”, và “hệ sinh thái toàn diện” là đáp ứng của Giáo hội. Đức Hồng Y giải thích rằng một hệ sinh thái toàn diện có nghĩa là thay đổi lối sống, từ bỏ nền văn hóa vứt bỏ. Ngài nói, điều

chủ yếu là chúng ta gia tăng ý thức, vì chính những người nghèo nhất trên trái đất đang bị ảnh hưởng.



### **Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães, của Palmas (Ba Tây)**

Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães, của Palmas, cho biết ngài đến từ Tiểu bang trẻ nhất Ba Tây, ở trung tâm đất nước. 1.5 triệu người sống ở đó, cùng với 9 triệu đầu gia súc. Đức Tổng Giám Mục cho biết, gia súc thường được hưởng sự chăm sóc sức khỏe tốt hơn người dân. Đó là vì thịt của chúng được xuất khẩu ra nước ngoài. Đức Tổng Giám Mục Pedro nói, thức ăn chăn nuôi chính trong vùng là bột đậu nành, nhưng việc cây trồng quá mức đã có tác động tiêu cực đến trái đất. Lành thổ bị xói mòn, trong khi thuốc trừ sâu và hóa chất được sử dụng để trồng đậu nành đã làm ô nhiễm sông ngòi. Chăn nuôi gia súc cũng đòi hỏi rất nhiều nước và điều này cũng có nguy cơ phá hủy tài nguyên thiên nhiên.

Đức Tổng Giám Mục Pedro tiếp tục nói về những gì ngài gọi là “tội lỗi sinh thái”. Ngài nói, chúng có thể là một điều mới mẻ, nhưng chúng ta cần bắt đầu xung thú chúng. Trích dẫn Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài nói thêm về việc “mọi sự đều được nối kết với nhau”, khi bạn đụng tới một điều gì đó, bạn sẽ tạo ra phản ứng dây chuyền. Đức Tổng Giám Mục kết luận, toàn thể nhân loại sẽ cảm nhận được hậu quả do các quyết định được đưa ra tại Thượng hội đồng này.

### **Đức Giám Mục Joaquín Pertíñez Fernández O.A.R. của Rio Branco (Ba Tây)**

Đức Giám Mục Joaquín Pertíñez Fernández bắt đầu bằng cách nhấn mạnh ngài đến từ một vùng bao trùm hai múi giờ. Đức Giám Mục tiếp tục nói về lịch sử của Vùng Amazon của ngài, nơi, theo ngài, không được biết đến nhiều. Điều này một phần do văn hóa địa phương



dựa trên gỗ, chứ không phải đá, nên mọi sự dễ dàng tan rã hơn. Ngài nói về việc xuất hiện một vùng đất tử đạo nơi một người nào đó “bị chôn vùi dưới mỗi thân cây”. Đức Giám Mục Fernández đã mô tả người dân của vùng này bị bắt làm nô lệ ra sao. Ngài nói, buộc phải bán sản phẩm cho chủ nhân, họ bị mắc kẹt vào một tình huống mà hiếm khi họ sống thoát.

Đức Giám Mục giải thích, Giáo hội không có mặt ở nơi “đau khổ của con người” này, vì khoảng cách và thiếu truyền thông. Có thể mất cả một tháng trời để vị giám mục đến được vùng này bằng xuồng. Đức cha Fernández nói, và sẽ mất một thời gian dài để người dân của lãnh thổ này phục hồi suốt sau “một lịch sử bạo lực buồn bã và tàn khốc của họ”. Ngài nói, sẽ mất vài thế hệ trước khi họ cảm thấy được tự do suy nghĩ cho chính họ và đưa ra quyết định.

### **Nữ tu Birgit Weiler, Dòng Nữ tu Y tế Truyền giảng tin mừng**

Nữ tu Birgit Weiler bắt đầu bài thuyết trình của mình bằng cách xác nhận rằng Giáo hội muốn cùng bước đi với người dân của Vùng Amazon để đối đầu với tình huống bi đát này. Trích dẫn Tài Liệu Làm Việc, bà nói rằng Giáo hội cần nói bằng “một giọng nói tiên tri” để giải quyết vấn đề sức khỏe cho toàn hành tinh. Nữ tu Weiler nói, chúng ta cần phải chào đón nền văn hóa của người bản địa, và viển kiến của họ về “buen vivir”, nghĩa là sống chung nhiều hơn giữa chúng ta và trong liên đới với chính Trái đất.

Bà nói thêm, khi chúng ta ngược đãi trái đất, chúng ta cũng đang ngược đãi chính mình. Nữ tu Weiler kêu gọi việc du nhập một hệ sinh thái toàn diện ở mọi bình diện của Giáo hội, và đề nghị giảm thiểu đến số không việc sử dụng chất nhựa (plastic). Bà cũng lên tiếng ủng hộ việc bênh vực người dân bản địa, đặc biệt là khi quyền lợi của họ bị vi phạm.

### **Một câu hỏi về các tập đoàn đa quốc gia**

Nữ tu Birgit Weiler cũng trả lời câu hỏi đầu tiên liên quan đến các công ty đa quốc gia không tuân thủ luật pháp. Nữ tu khẳng định tất cả chúng ta đều sống ra sao trong một ngôi nhà chung và đấu tranh cho quyền lợi của người khác là điều quan trọng. Sau đó, Nữ tu đưa ra điển hình nước Đức đã thông qua đạo luật theo đó các công ty gây thiệt hại cho môi trường phải chịu trách nhiệm ngay cả khi họ gây thiệt hại ở các quốc gia khác.

Nữ tu Weiler đã nói tới một mạng lưới hợp tác giữa các hội nghị của các tu sĩ nam nữ, đặc biệt ở Peru, nơi bà làm việc. Bà nói thêm, các cổ đông từ các công ty đa quốc cần được gây ý thức về tình hình qua việc vận động hành lang, để đảm bảo việc các công ty tôn trọng quyền của người dân địa phương. Thông thường, đời sống của người châu Âu và người Mỹ được coi là có giá trị hơn đời sống của những người sống ở các vùng lãnh thổ này - mặc dù tất cả chúng ta đều cùng sống với nhau trong một ngôi nhà chung.

### **Một câu hỏi về các cộng đồng bản địa bị cô lập**

Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães đã chọn trả lời về vấn đề các cộng đồng bản địa bị cô lập. Ngài giải thích, một số người trong số họ chọn sống cô lập. Những người khác buộc phải trốn chạy vì lãnh thổ của họ bị xâm chiếm. Đức Tổng Giám Mục nói tiếp, họ vào sâu trong rừng mỗi lúc mỗi sâu hơn, và không liên lạc với những người khác. Điều này khiến họ có nguy cơ mắc nhiều chứng bệnh. Một số người chết vì chứng cảm lạnh thông thường. Ngài nói, đôi khi không thể nào đến gần họ được. Không có bất cứ tiếp xúc nào với những người bị cô lập này, chúng ta không biết họ nghĩ như thế nào, hoặc họ muốn gì.



Đức Tổng Giám Mục Guimarães nói, Thượng hội đồng đang thảo luận về chủ đề này. Ngài nói thêm, điều quan trọng là Giáo hội phải bảo vệ quyền sống của họ theo cách riêng của họ.

### **Một câu hỏi về các giáo hội Ngũ Tuần**

Đức Hồng Y Carlos Aguiar Retes bắt đầu trả lời câu hỏi liên quan đến sự hiện diện của các giáo hội Ngũ Tuần ở Vùng Amazon, bằng cách khẳng định rằng người ta “muốn Lời Chúa, trước hết và trên hết”. Ngài trích dẫn các nghiên cứu cho thấy người ta chuyển từ Giáo hội này sang Giáo hội khác, nhưng cho biết sẽ cần nhiều thời gian để phân tích hiện tượng này một cách thích đáng. Ngài nói, đôi khi chỉ đơn giản vì người ta hy vọng sẽ giải quyết được một loạt khó khăn và tìm giải pháp ở các vùng khác.

Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães đã cho biết thêm suy tư của ngài; ngài nói rằng các linh mục không thể có mặt ở khắp mọi nơi, vì khoảng cách mênh mông. Ngài nói, nếu ai đó đến công bố Lời Chúa, mọi người sẽ theo họ.

Đức Giám Mục Joaquín Pertíñez Fernández đồng ý rằng Thượng hội đồng cần phân tích tình huống này nhưng chúng ta không thể giải quyết mọi vấn đề sức khỏe, giáo dục hoặc tài chính.

Nữ tu Birgit Weiler dẫn lời tài liệu làm việc của Thượng hội đồng nói rằng Giáo hội cần phải chuyển từ một nền mục vụ thăm viếng sang một nền mục vụ hiện diện. Bà nói, ở bên cạnh những người này là điều vô cùng quan trọng. Nữ tu Weiler nói, chúng ta cần thăm dò mọi thừa tác vụ, không phải chỉ các thừa tác vụ thụ phong mà thôi, vì “mọi sự đều được nối kết với nhau” trong thách đố này.

### **Một câu hỏi về sự tham gia của phụ nữ tại Thượng Hội Đồng**

Nữ tu Birgit Weiler tiếp tục trả lời câu hỏi sau đây về bầu không khí trong các nhóm làm việc nhỏ và việc công nhận thừa tác vụ phụ nữ. Nữ tu bắt đầu bằng cách khẳng định, “không có thái độ giáo sĩ trị” trong các nhóm làm việc, và “tự do ngôn luận” đã tạo điều kiện cho một bầu không khí trong đó “các câu hỏi có tính phê phán có thể được đem ra thảo luận một cách tôn trọng và công khai”. Nữ tu mô tả đây là một trải nghiệm tốt đẹp của việc “cùng nhau biện phân”.

Nữ tu Weiler nói tiếp, một số Giám mục và Hồng Y tốt lành đã chia sẻ các quan tâm của phụ nữ, và hiểu rằng có những điều khiến họ đau đớn và tại sao như vậy. Bà xác nhận có sự công nhận phụ nữ, nhưng nói thêm rằng trở thành một Giáo hội hoàn toàn đồng nghị có nghĩa phải cùng nhau bước đi, cùng nhau quyết định, có phụ nữ ở vị trí lãnh đạo. Nữ tu nói, mọi phụ nữ, giáo dân và tu sĩ, phải có thể đảm nhận các vị trí có trách nhiệm.

Nữ tu Weiler nhắc nhớ tài liệu làm việc của Thượng Hội Đồng xác nhận ra sao rằng phụ nữ thực hiện hầu hết các công việc mục vụ ở Vùng Amazon. Nữ tu nói, nhiều phụ nữ đang làm việc với người bản địa và muốn được can dự vào nền thần học bản địa. Nữ tu đã mô tả đây là “một dấu chỉ thời đại” để phụ nữ can dự vào bình diện này. Nữ tu cũng đề cập đến việc cố gắng vượt qua bạo lực chống lại phụ nữ, đứng lên đòi công lý và vượt qua nền văn hóa “machismo” (tự tôn nam tính)

Nữ tu nói, “sáng thế là một hồng phúc tình yêu do Thiên Chúa Tạo Hóa ban”, và đây là điểm gặp gỡ với phụ nữ của các tôn giáo khác. Nhiều phụ nữ đang làm việc để xây dựng những

cây cầu nơi các khác biệt thường gây ra sự phân cách. Nữ tu Weiler giải thích, đây không phải là một cuộc đấu tranh quyền lực, mà là sự chia sẻ “ơn phúc phép rửa, ơn gọi và các thâu hiểu, tài năng và các đặc sủng của chúng ta”.

Trả lời một câu hỏi đã hỏi trước đó liên quan đến việc phụ nữ bỏ phiếu cho tài liệu cuối cùng của Thượng Hội Đồng, Nữ tu Weiler nhận định có 35 phụ nữ có mặt trong các khả năng khác nhau tại Thượng hội đồng, và đây là một bước tiến đáng kể. Bà nói, giống nhiều nữ tu khác, họ muốn đạt đến điểm trong đó các Bề Trên Cả của họ có thể bỏ phiếu giống như Các Bề trên cả các dòng nam. Nữ tu nói, không có lý do thực sự nào khiến họ không nên được như thế.

### **Một câu hỏi về các tội lỗi sinh thái**

Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães đã tiếp tục các nhận xét trước đó của ngài về “các tội lỗi sinh thái”. Ngài khẳng định Ngài là một người lạc quan và tin chắc rằng, “một thế giới khác là điều có thể”. Tuy nhiên, ngài nói, trừ khi chúng ta quan tâm đến thiên nhiên, “chúng ta sẽ gây thiệt hại cho các điều kiện tiên quyết đối với cuộc sống của mình”. Dù chúng ta tuyên xưng trong Kinh tin kính rằng chúng ta tin Thiên Chúa, “Đấng tạo thành trời đất”, nhưng chúng ta lại tiếp tục phạm tội chống lại thiên nhiên “mà không bao giờ tự vấn lương tâm”.

Đức Tổng Giám Mục đề nghị, chúng ta cần bắt đầu suy nghĩ về một phong cách sống đơn giản hơn, thiết yếu hơn. Ngài nói thêm, chúng ta cần tự vấn, từ góc độ tôn giáo, xã hội, kinh tế. Đức Tổng Giám Mục Guimarães nói, “chúng ta không làm chủ Thiên Nhiên”, chỉ là những người bảo vệ nó.

Ngài kết luận, chúng ta không có hành tinh nào khác để có thể sống. Vì vậy, tốt hơn, chúng ta nên chăm sóc hành tinh này.

## **15. Phiên họp toàn thể thứ 7 ngày 12/10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon**

Vũ Văn An  
13/Oct/2019

Theo Vatican News, phiên họp toàn thể thứ 7 đã diễn ra tại Hội trường Thượng Hội Đồng sáng ngày 12 tháng 10, dưới sự chủ tọa của Đức Giáo Hoàng Phanxicô với sự hiện diện của 177 nghị phụ.

Hôm nay, Giáo hội mừng lễ Đức Mẹ Aparecida tại Hội trường Thượng hội đồng với một bài thánh ca để tôn vinh Đức Trinh Nữ Maria, bản mạng Ba Tây, và do đó chúng ta phó thác công việc của Thượng hội đồng cho ngài khi bắt đầu phiên họp toàn thể thứ 7 của Thượng hội đồng về Toàn Vùng Amazon. Hôm nay dành không gian Thượng Hội Đồng để nghe lại các can thiệp của các nghị phụ Thượng Hội Đồng cũng như các dự thỉnh viên. Các chủ đề được khảo sát là: giáo dục toàn diện, các công cụ hội nhập và việc cổ vũ người Amazon, phát triển bền vững phục vụ việc tiếp cận thông tin bình đẳng qua các phương pháp liên ngành và xuyên ngành, cũng như từ bỏ nền văn hóa lãng phí để bước vào nền văn hóa gặt gờ. Do đó, công việc của các nhà giáo dục được đổi mới nhờ quan điểm tin mừng để nó có khả năng đương đầu với thách đố lớn về giáo dục này. Từ suy tư này nảy sinh nhu cầu cấp bách phải có một liên minh giáo dục, trong một viễn cảnh sinh thái và một nền giải thích Amazon để cổ vũ ‘sống tốt’, ‘sống chung tốt’, và ‘hành động tốt’.



### **Tư cách công dân sinh thái**

Vùng Amazon không những giàu về tính đa dạng sinh học mà còn đa dạng về văn hóa. Ngày nay, cộng đồng sống ở Amazon nhận ra các mối đe dọa của việc mở rộng và của điều vốn được gọi là ‘thế giới được văn minh hóa’, mà thực tại là nhằm khai thác các tài nguyên thiên nhiên để tư bản hóa sự giàu có. Trái lại, giáo dục toàn diện đề nghị thiết lập lại mối nối kết giữa loài người và môi trường, đào tạo các cá nhân có khả năng chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta, tình liên đới, do một ý thức cộng đoàn về "tư cách công dân sinh thái". Xin nhắc lại, sự toàn vẹn sinh thái phải trở thành một phần trong cách sống của người trong Giáo hội đối với thế giới. Đã có lời nhấn mạnh lại rằng chủ đề của Thông điệp *Laudato si*, phải được đọc một cách nghiêm túc, trong khi người ta đang thiên về xu hướng muốn đồng nhất hóa mạnh hơn, thì Thiên Chúa muốn hài hòa các khác biệt. Chính vì lý do này mà Amazon đóng vai trò như một mô hình đạo đức bao lâu nó tượng trưng cho sự thống nhất trong đa dạng qua hệ sinh thái của nó và những người sống ở đó trong vùng Amazon. Từ điều này, chúng ta nhắc lại chữ không đối với việc đồng nhất hóa, là thứ loại trừ hoặc thống trị dân của Đấng Tạo hóa, để bất công và bạo lực ấy không thắng thế, thí dụ ‘việc cướp đất’, hoặc làm cho các vùng biển được bảo vệ bị suy thoái.

### **Chủ đề việc làm và bi kịch giao thương**

Một can thiệp, trước nhất, bàn đến mọi tương tác giữa nền sinh thái và việc làm, hai chủ đề thường quá được nối kết với động lực kỹ trị và bóc lột. Trái lại, người ta được nhắc nhở về sự cần thiết phải cố vũ một nền thần học về Sáng thế đề tãi cấu trúc mối liên hệ không có tính trấn lột đối với môi trường. Chủ đề việc làm cũng đã được khai triển. Trong một can thiệp, vấn đề tuổi trẻ thất nghiệp đã được nêu lên. Hình thức đầu tiên và nghiêm trọng nhất của việc loại trừ và tước quyền giới trẻ là tình trạng nô dịch đáng báo động ở các vùng khác nhau của thành phố. Bi kịch lao động trẻ em là một thảm kịch khác. Từ những suy nghĩ này, phát sinh sự cần thiết phải cố vũ quyền của người lao động, bằng cách tái phát động một nền kinh tế chung của các nền kinh tế sinh học địa phương và năng lượng có thể tái tạo. Nếu mọi người

cùng nhìn vào ưu tiên này, nó sẽ là một thắng lợi cho công ích của cộng đồng nói chung. Một chủ đề khác được nêu lên là chủ đề nhân quyền trong mọi khía cạnh bị thảm của nó, nhất là mại dâm, lao động cưỡng bức và thu hoạch nội tạng. Bàn tới các tội ác chống lại nhân loại vốn bị thương tổn, một lần nữa Hội trường Thượng hội đồng đã khẳng định lại mệnh lệnh đạo đức mới, nghĩa là phải kết hợp với lực lượng lập pháp quốc tế, để giải phóng xã hội khỏi những tội ác này.

### **Vai trò của phụ nữ**

Đã có sự suy tư trở lại về vai trò của những người phụ nữ rất tích cực trong cộng đồng Amazon, cùng chia sẻ với các linh mục các trách nhiệm mục vụ khác nhau. Hội trường Thượng Hội Đồng quả quyết rằng vấn đề nghiêm trọng này phải được nghiên cứu nghiêm túc để tránh một việc trốn tránh hời hợt. Vị can thiệp này đã yêu cầu phụ nữ phải được xem xét trên căn bản bình đẳng so với phẩm giá đàn ông trong lĩnh vực các thừa tác vụ không thụ phong, nhất là trong nhiều dòng tu nữ vẫn đang cung cấp các nữ anh thư thực sự cho vùng Amazon và việc ra đời của các cộng đồng ở nhiều nơi thuộc vùng này. Nhiều dự thánh viên suy tư về những trải nghiệm của đời sống thánh hiến ở Amazon và nhu cầu phải cổ vũ ơn gọi bản địa, thừa nhận bản sắc cá nhân và sự làm giàu thực sự cho nền linh đạo Giáo Hội. Một lần nữa, nhu cầu đời sống thánh hiến ở các khu ngoại vi và tính linh hoạt trong công việc của họ đã được lặp lại. Xuất phát từ điều này là ý niệm phải công nhận và trân quý nhiều hơn nữ thánh hiến để họ không còn đi phía sau mà đứng hơn, đi bên cạnh trong một viễn kiến giáo hội đồng nghị, xa rời chủ nghĩa giáo sĩ trị.

### **Vấn đề ơn gọi**

Vì chủ đề *virī probati* đã được nêu ra nhiều, nên Hội trường Thượng Hội Đồng đã suy nghĩ về lý do tại sao thiếu ơn gọi và tại sao Giáo hội dường như không thể đánh thức được ơn gọi một lần nữa. Một can thiệp đề nghị phải làm người ta ý thức được kinh nghiệm thừa tác viên địa phương, tạm thời, có gia đình, với điều kiện là họ được sự chấp thuận của vị bản quyền địa phương và cộng đồng địa phương. Một diễn giả khác gợi ý thiết lập một Ủy ban cho Vùng Toàn-Amazon để đào tạo các linh mục tương lai. Điều này có tính đến những khó khăn tài chính của các giáo phận cá thể và việc thiếu hụt các nhà giáo dục. Một lần nữa, tầm quan trọng của hàng phó tế vĩnh viễn đã được nêu lên.

### **Di dân không phải là các con số**

Các nghị phụ của Thượng Hội Đồng trở lại vấn đề di dân. Thực vậy, Amazon là một trong mọi vùng của Mỹ Latinh có tính di động hơn cả, cả ở trong nước, lẫn ở quốc tế. Ở giữa sự kiện này là lời kêu gọi không coi di dân chỉ như một dữ kiện xã hội hay chính trị đơn thuần, mà đúng hơn, như một vấn đề thần học để Giáo hội suy tư có lợi cho công lý trong việc tôn trọng nhân quyền khi theo đuổi một hệ thống kinh tế công bằng và bao gồm. Một lần nữa, đã có sự nhấn mạnh tại Hội trường Thượng hội đồng về sự cần thiết phải có một thái độ mục vụ để công việc này không những đơn giản có tính xã hội mà còn là thiêng liêng theo cách cổ vũ việc hội nhập thực sự các di dân.

### **Công việc truyền giảng tin mừng của Giáo hội và thách đố Đại kết**

Hội trường Thượng Hội Đồng suy tư về công việc truyền giảng tin mừng của Giáo hội ở vùng Amazon, nơi có khoảng 38 triệu người sinh sống, bao gồm các nhóm người bản địa sống trong vùng cô lập tự nguyện. Câu hỏi cũng được nêu lên về việc đem Lời Chúa đến



vùng bằng ngôn ngữ tình yêu và cầu nguyện. Để đạt được mục đích này, có lời kêu gọi: chúng ta phải mạch lạc, đẹp đẽ và có khả năng lôi cuốn. Để Giáo hội 'trên đà chuyển động', có tính sứ điệp sơ truyền (kerygmatic) và là một giáo viên đức tin, ta phải thừa nhận nhu cầu đối thoại, đánh giá cao các giá trị của các dân tộc khác nhau, làm cho nó trở nên mâu thuẫn trong các nền văn hóa bằng một chứng tá truyền giảng tin mừng, để nó không những đơn giản là các dự án chờ đợi, mà đúng hơn là một Người, tức là Chúa Giêsu Kitô. Sứ mệnh của Giáo hội là nghiêng về phía Đại kết để có thể cùng với các giáo hội khác bảo vệ môi trường, cũng như các quyền của người bản địa, không quên vị thế của đối thoại.

### **Các dự thánh viên, Amazon không phải là một món hàng. Nói không với chủ nghĩa thực dân**

Khi kết thúc phiên họp toàn thể, các giọng nói của một số dự thánh viên đã được cất lên tại Hội trường Thượng hội đồng, định giới hạn cho việc bảo vệ các lãnh thổ bản địa để họ không bị tước đoạt và xuống cấp dưới danh nghĩa các hoạt động khai thác khoáng sản hoặc các trung tâm thủy điện. Việc bảo vệ lãnh thổ tương đương với việc bảo vệ sự sống. Các chính phủ địa phương thường áp đặt nhiều bất công đối với người dân bản địa, thường bị kỳ thị hoặc đặt trong 'cửa sổ chào hàng', không tôn trọng các phong tục, ngôn ngữ và truyền thống khác nhau như một nền văn hóa sống động. Cộng đồng quốc tế cũng phải can thiệp một cách cụ thể để chấm dứt các tội ác liên quan đến các dân tộc có nguồn gốc từ Amazon, để vùng này không bị coi là một món hàng. Chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta không phải là một đối tượng tuyên truyền hay lợi nhuận, mà đúng hơn là vấn đề bảo vệ sự sáng tạo, xa rời "chủ nghĩa thực dân kinh tế", hoặc áp đặt việc hiện đại hóa xã hội và văn hóa trên lãnh thổ để cổ vũ các mô hình phát triển xa lạ đối với nền văn hóa của họ. Từ điều này, đã có vị đề nghị rằng các Giáo Hội địa phương nên tạo ra một quỹ viện trợ, đưa ra các sáng kiến về sinh thái sắc tộc, sinh thái nông nghiệp và an toàn thực phẩm, các sáng kiến dẫn khởi từ chính luận lý học Amazon.

## **16. Thượng Hội Đồng Giám Mục Đã kết thúc tuần làm việc đầu tiên (phiên họp toàn thể thứ 8)**

Vũ Văn An  
13/Oct/2019

Theo Vatican News, Thượng Hội Đồng Giám Mục Amazon đã kết thúc tuần làm việc đầu tiên tối thứ Bảy 12 tháng 10, dưới sự hiện diện của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và 166 nghị phụ cùng một số tham dự viên khác.



•  
Một trong những chủ đề được đưa ra trong phiên họp toàn thể thứ tám của Thượng hội đồng đặc biệt cho vùng Amazon vào chiều thứ bảy là tính trung tâm của Chúa Kitô trong sứ mệnh của Giáo hội. Một trong các tham dự viên Thượng hội đồng hỏi: "Có bao nhiêu người biết Tin Mừng?". Ngoài ra, có lời quả quyết rằng Tin mừng phải được công bố không những chỉ ở Amazon, mà trên toàn thế giới. Vì việc truyền giảng tin mừng không bao giờ được thực hiện một mình, nên việc thành lập một nhóm đã được đề nghị. Hy vọng là nhóm này sẽ có khả năng vừa đáp ứng thỏa đáng cho nhiều thách đố mục vụ mà vùng đang phải đối đầu vừa làm chứng cho niềm vui truyền giảng tin mừng.

### **Một suy tư về luật độc thân và chức linh mục**

Một lần nữa, đề nghị *virī probati* trở lại trong hơn một lần can thiệp. Một số đóng góp nhấn mạnh rằng việc thiếu ơn gọi không phải là đặc thù đối với Amazon. Điều này dẫn đến câu hỏi, "Tại sao lại tạo ra một ngoại lệ riêng cho vùng này?" Đã có gợi ý cho rằng một Thượng Hội Đồng tương lai sẽ tiếp nối đề nghị này. Một gợi ý khác nhận xét rằng chính vì luật độc thân mà các linh mục được một số dân bản địa chào đón. Hơn nữa, người ta cũng tuyên bố rằng thế giới ngày hôm nay coi độc thân là thành lũy cuối cùng cần được phá hủy bằng cách sử dụng áp lực của nền văn hóa duy khoái lạc và thế tục. Do đó, điều cần thiết là phải thực hiện một suy tư chăm chút về giá trị của một chức linh mục độc thân.

Các vị khác nhấn mạnh rằng một cuộc thảo luận liên quan đến các mô hình mới về chức linh mục là điều không thể tránh khỏi và đáng mong muốn. Nếu một mặt, việc gửi các linh mục đến các giáo phận và vùng khác được khuyến khích, thì mặt khác, việc phong

chức những người đàn ông chứng tỏ có đức tin cũng nên được đề nghị. Giả thuyết này sẽ không làm tổn thương sự hiệp thông trong Giáo hội, và cũng không làm giảm giá trị của luật độc thân. Đúng hơn, nó có thể nói lên một bước quyết định hướng tới việc đạt được một thừa tác vụ thụ phong không những đến viếng thăm một lãnh thổ, mà phát xuất từ đó và tiếp tục hiện diện ở đó. Một lập luận khác là đáp ứng này không được đưa ra để giải quyết việc thiếu ơn gọi, nhưng để Giáo hội có một bản sắc thực sự Amazon. Cũng có gợi ý cho rằng Thượng hội đồng có thể đặt nền tảng cho bước tiến mới này trong đức tin vào Chúa Thánh Thần, một điều phải mạnh mẽ hơn nỗi sợ phạm sai lầm.

### **Cho Phụ nữ can dự: một liều thuốc giải độc nạn giáo sĩ trị**

Chủ đề phụ nữ trong Giáo hội cũng được đưa ra một lần nữa vào buổi chiều, với lời yêu cầu họ được trao thêm trách nhiệm mục vụ và tham gia hữu hiệu, ngay ở các cấp ra quyết định. Việc biện phân để lập ra các phó tế phụ nữ trong vùng cũng được yêu cầu. Phụ nữ ngày nay đã có được những vai trò lớn hơn trong đời sống của cộng đồng Kitô giáo, không những trong tư cách giáo lý viên hay làm mẹ, mà còn là những người có khả năng đảm nhận các thừa tác vụ mới. Ngoài ra, có đề nghị cho rằng việc bao gồm phụ nữ, dưới dấu hiệu hòa giải giao ước, có thể đặt nền móng cho một Giáo hội ít tính giáo sĩ hơn. Một tham dự viên Thượng hội đồng tuyên bố rõ ràng: Chủ nghĩa giáo sĩ trị vẫn còn hiện diện trong Giáo hội ngày nay, và là một trở ngại cho việc phục vụ, tình huynh đệ và liên đới.

### **Lắng nghe Chúa Thánh Thần**

Một Thượng hội đồng hiện hữu để không ngừng lắng nghe Chúa Thánh Thần. Thái độ lắng nghe này được đề nghị như một thái độ có thể hướng dẫn và truyền cảm hứng cho một sự hoán cải sinh thái cần thiết để chống lại sự hủy hoại môi trường đe dọa hành tinh của chúng ta. Các tham dự viên Thượng Hội Đồng được nhắc nhở rằng Đấng Tạo Hóa giao phó Amazon cho chúng ta chăm sóc. Đây là khu vườn đẹp nhất và quan trọng nhất trên hành tinh. Nhưng thật không may, chúng ta có nguy cơ biến “thiên đường trên mặt đất này” thành một “địa ngục” vì những đám cháy tàn phá có thể tước mất di sản không thể thiếu của một số dân tộc bản địa. Cùng bước đi với nhau có nghĩa lắng nghe “sự hấp hối của Mẹ Trái đất” và ý thức được “bạo lực đằng sau việc diệt sắc tộc của việc khai khoáng”. Lời kêu gọi của các tổ chức bản địa Amazon là lời kêu gọi đảo ngược thủy triều để không rơi vào nguy hiểm lớn hơn.

### **Mọi sự đều được nối kết với nhau**

Chúng ta đều được nối kết với nhau. Sống tốt (*buen vivir*) không có nghĩa là sống "cuộc sống tốt". Đúng hơn, nó có nghĩa chúng ta được nối kết với nhau và với trái đất. Sự phân mảnh của nhân sinh dẫn đến sự chênh lệch về điều kiện xã hội cần phải bị bác bỏ và lên án. Cho dù hoàn cầu hóa đã mang lại những lợi ích không thể phủ nhận cho cuộc sống của chúng ta, nó cũng đã mở cửa cho “chủ nghĩa tư bản hoang dã”, và một chủ nghĩa duy vật từng tạo ra một hình thức chủ nghĩa tiêu thụ cực kỳ có hại. Trong khi thế giới phát triển đòi hỏi những sản phẩm giá rẻ, các sắc dân bản địa tạo ra chúng thường phải trả giá bằng máu. Từ thực tại này đã xuất hiện lời kêu gọi một phong cách sống đơn giản hơn và một sự hoán cải sinh thái ủng hộ một nền thương mại công bằng hơn nhân danh công lý và hòa bình.

### **Hướng tới một Giáo Hội với khuôn mặt bản địa**

Một lần nữa, người ta nghe được lời yêu cầu tại hội trường Thượng Hội Đồng phải không ngừng ý thức được sự đau khổ của người dân bản địa có quyền tối thượng được hiện hữu ở Amazon. Việc khám phá hạt giống của lời Chúa trong các nền văn hóa và truyền thống của vùng này có nghĩa là nhìn nhận ra rằng Chúa Kitô đã sống trong các dân tộc chưa nghe Tin Mừng. Thực vậy, Tin Mừng không phải là di sản độc quyền của bất cứ một nền văn hóa nào. Một vị cho rằng cách tiếp cận này ủng hộ sự hiện diện của một Giáo hội bản địa và Amazon. Có đề nghị cho rằng một cơ cấu vùng mới mẽ cần được thiết lập để tiếp nối đã đưa trong kinh nghiệm tích cực của các mạng lưới được tạo ra trong diễn trình tiền Thượng Hội Đồng và các linh hứng của Chúa Thánh Thần nhận được trong thời gian Thượng Hội Đồng.

### **On phúc đời sống tu trì ở Amazon**

Các tham dự viên Thượng hội đồng cũng được nghe diễn hình quý giá về một người bản địa có cuộc sống được dâng cho Thiên Chúa qua đời sống tu trì, do đó giúp Giáo hội đảm nhận một khuôn mặt bản địa. Các tu sĩ nam nữ đấu tranh với nhau vì quyền lợi của người dân. Trong việc đào tạo liên tiếp của chính họ, họ cũng cảm thấy được kêu gọi theo đuổi việc khám phá ra mối nối kết giữa di sản bản địa của họ và nền linh đạo Kitô giáo. Bằng cách này, họ hy vọng sẽ đóng góp cho một hệ sinh thái toàn diện dẫn đến việc bảo vệ cả nhân loại lẫn thiên nhiên.

## **17. Cuộc họp báo ngày 12/10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon: Hình thành một Giáo Hội với khuôn mặt bản địa.**

Vũ Văn An  
12/Oct/2019

Theo Vatican News, vào ngày thứ sáu, 12 tháng 10, của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon, các nhà báo và các tham dự viên đã gặp gỡ nhau tại Phòng Báo Chí Tòa Thánh để chia sẻ cảm nghĩ và trả lời các câu hỏi liên quan đến các chủ đề đã thảo luận. Trên bàn chủ tọa, người ta thấy có 4 diễn giả: hai Giám Mục, một nữ tu, và một phó tế.

### **Tóm lược của Tiến sĩ Paolo Ruffini**

Bộ trưởng Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, bắt đầu bằng cách cung cấp một bản tóm lược các chủ đề được thảo luận trong các can thiệp buổi sáng. Chúng bao gồm đối thoại liên tôn, đại kết và liên văn hóa, tôn trọng các nền văn hóa và quyền lợi của người bản địa được sống theo lối sống riêng của họ.

Ông Bộ trưởng trích dẫn lời lẽ đã được nhắc lại trong một can thiệp vào buổi sáng: những lời lẽ của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II khi ngài viếng thăm Manaus vào năm 1991, liên quan đến việc Giáo hội luôn đứng về phía nhân phẩm và quyền sống.

Vai trò của phụ nữ là một vấn đề khác được giới thiệu nhiều lần trong Hội trường Thượng Hội Đồng vào sáng thứ Bảy. Chủ đề đời sống tu trì, đặc biệt là đời sống của các nữ tu như những nhà lãnh đạo của các cộng đồng Kitô giáo, đã được nhấn mạnh. Ở đây, Ông Bộ trưởng đề cập đến một câu trích dẫn Thánh Giáo hoàng Phaolô VI được sử dụng trong một can thiệp, kêu gọi để phụ nữ có một ảnh hưởng vào đời sống Giáo hội: Tiến sĩ Ruffini nói việc này là



việc họ đang làm ở Vùng Amazon.

### **Bình luận của Cha Giacomo Costa Dòng Tên**

Là thư ký của Ủy ban Thông tin, Cha Giacomo Costa, Dòng Tên, tiếp tục bằng cách giải thích các tham dự viên đã trở lại Hội trường Thượng Hội Đồng như thế nào vào sáng thứ bảy sau khi họ làm việc tại các nhóm nhỏ. Ngài nói về sự hội tụ nhiều nẻo đường hướng tới sự hoán cải toàn diện bắt đầu với Tin Mừng. Ngài đã sử dụng thuật ngữ “Giáo Hội Samaritanô” để mô tả một Giáo hội tiên tri, hiệp thông và đặt căn bản trên tình liên đới.

Cha Costa nói, các chủ đề mạnh mẽ khác là tầm quan trọng của việc lắng nghe tiếng kêu do bạo lực kích động, chú ý đến phẩm giá công nhân và vấn đề thất nghiệp của tuổi trẻ. Ngài nói thêm, có những hình thức nô lệ mới mà ta phải đối đầu: lao động cưỡng bức, mại dâm và buôn bán nội tạng “phải được giải quyết một cách tiên tri”.

Một chủ đề khác là “giáo dục toàn diện” có khả năng thay đổi thực tại và giúp chúng ta chăm sóc ngôi nhà chung của mình. Cha Costa nói, để có một Giáo hội “có thể lắng nghe và được lắng nghe”, chúng ta phải đào tạo người ta biết cố vũ tính đồng công dân dựa trên lòng cảm thương, biết đóng góp vào việc *buen vivir* (sống tốt), hay phúc lợi của mọi người .



### **Nữ tu Zully Riosa Rojas Quispe, M.D.R. (Peru)**

Nữ tu Zully Riosa Rojas Quispe, M.D.R., là một nữ tu Dòng Đa Minh truyền giảng tin mừng Thánh Mân côi và đang làm việc với người bản địa ở Peru. Bà nói về sự cần thiết của khiêm nhường và “lắng nghe”, một từ ngữ được lặp đi lặp lại hơn 60 lần trong Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng.

Nữ tu Zully nhân mạnh tất cả chúng ta cần lắng nghe ra sao tiếng nói của Chúa, của người nghèo, của sáng thế và của trái đất, đến với chúng ta từ Amazon. Bà nói, chúng ta cũng phải sẵn sàng thừa nhận cả những thành công và thất bại của chúng ta.

### **Đức cha Rafael Cob Garcia, Giám quản tông tòa Puyo (Ecuador)**

Theo Đức cha Rafael Cob Garcia của Ecuador, thách đố lớn nhất nằm ở việc đào tạo các linh mục và các thừa tác vụ khác. Ngài nhìn nhận có những nhu cầu khác nhau, nhưng Ngài nhận diện được một chìa khóa để truyền giảng tin mừng ở Amazon, đó là hiểu được thực tại địa phương. Theo ngài, chữ có tính chìa khóa ấy chính là sự “hội nhập văn hóa”: để xây dựng một Giáo hội với khuôn mặt Amazon và khuôn mặt bản địa, Giáo hội phải đào tạo các linh mục địa phương.

### **Phó tế Francisco Andrade de Lima (Manaus)**

Phó tế Francisco Andrade de Lima đến từ Manaus và, ông nói, ông được nuôi dưỡng “trên bờ sông”, nơi không có trường học hoặc cơ sở hạ tầng. Giống như những người trẻ tuổi khác trong vùng, ông chuyển đến thành phố nơi ông gặp các nhà truyền giảng tin mừng nam nữ đến từ Châu Âu, những người đã giúp ông khám phá ra “con đường đức tin” của mình.

Ông nói về hàng phó tế như một ơn gọi và về sự cần thiết phải suy nghĩ làm thế nào để Giáo hội có thể hiện diện nhiều hơn trong các cộng đồng địa phương.

### **Giám mục Adriano Ciocca Vasino của São Félix do Araguaia (Ba Tây)**

Đức Giám Mục Adriano Ciocca Vasino là người Ý, nhưng đã sống bảy năm ở phía nam Amazon. Ngài mô tả vùng này như “biên giới nông nghiệp mới”, nơi mà chăn nuôi gia súc đang có tác động rõ rệt đến môi trường.

Ngài nói tới kinh nghiệm của chính mình trong việc cung cấp việc đào tạo các nhà lãnh đạo truyền giảng tin mừng, giáo dục và huấn luyện các linh mục trở thành mục tử truyền giảng tin mừng.

Ngài nói, chủng viện truyền thống là điều không đủ: Giáo hội địa phương cần các linh mục ra đi khỏi cộng đồng. Đức cha Vasino nói, chúng ta cần một nền thần học biết nói với người ta về sự hiện diện của Thiên Chúa và biểu lộ sự hiện diện đó.

### **Một câu hỏi về ơn gọi**

Đức Giám Mục Rafael Cob Garcia đã chọn trả lời câu hỏi đầu tiên liên quan đến những trở ngại đối với ơn gọi trong Vùng Amazon. Đức Giám Mục thừa nhận rằng có rất ít ơn gọi. Ngài đưa ra một lý do là sự mất cân bằng giữa phẩm chất học thuật của học tập tại địa phương, trái ngược với các chủng viện tại các thành phố. Ngài nói, các chủng sinh “trở nên chán nản và bỏ đi”.

Theo ngài, một lý do khác là “khó khăn trong việc hiểu các quy tắc kỷ luật của Giáo Hội Công Giáo, trong đó có luật độc thân”. Ngài nói thêm, điều này có tác động đối với nhiều ứng viên bản địa.

Đức Giám Mục Rafael Cob Garcia cho hay, các điều kiện ở Amazon rất khác, đó là lý do tại sao Giáo hội cần tìm ra “những nẻo đường mới”.

### **Một câu hỏi về chủ nghĩa chiết trung (syncretism)**

Đức Giám Mục Adriano Ciocca Vasino đã chọn trả lời câu hỏi về việc Giáo hội biện phân ra sao giữa việc hội nhập văn hóa đích thực của Tin mừng và chủ nghĩa chiết trung, hay việc pha trộn các tín ngưỡng. Ngài nhấn mạnh, trước hết, cần phải nhìn mọi sự theo quan điểm của nền văn hóa bản địa và, “sau khi đối thoại”, cần xem xét những gì trùng hợp với Tin Mừng. Ngài nói, chúng ta cần đi sâu hơn vào não trạng của họ, hiểu biết và tôn trọng nền văn hóa của họ, vốn là “linh hồn của nền linh đạo của họ”.

### **Một câu hỏi về việc đào tạo**

Đức Giám Mục Rafael Cob Garcia quả quyết rằng Giáo hội “có thể được phục vụ nhiều cách khác nhau”, và chúng ta cần xem xét điều này về mặt đào tạo. Theo ngài, phục vụ là “chiều kích đệ nhất đẳng”. Ngài nói, vị linh mục ở đó để phục vụ người ta, nhưng các giáo dân mới là “những người chủ đạo của việc truyền giảng tin mừng”. Đức Giám Mục Garcia đề nghị thực hiện các bước để khuyến khích Giáo hội ít có tính giáo sĩ và nhiều tính thừa tác hơn.

Phó tế Francisco Andrade de Lima cho biết, trong diễn trình lắng nghe trước Thượng hội đồng này, ông đã nhận ra rằng “khuôn mặt của Giáo Hội Amazon cũng là một khuôn mặt nữ”. Ông nói, phụ nữ đảm bảo đức tin luôn sống động trong các cộng đồng chỉ nhận được các thừa tác viên thụ phong một hoặc hai lần một năm.

### **Một câu hỏi về việc bảo vệ Amazon**

Trả lời một câu hỏi về việc ai có trách nhiệm bảo vệ Amazon, Đức Giám Mục Adriano Ciocca Vasino quả quyết rằng chủ quyền của các quốc gia trong vùng Amazon không bị tra vấn. Ngài nói thêm, chúng ta sống trong một thế giới hoàn cầu hóa, điều này có nghĩa chúng ta cần “vượt ra ngoài chủ nghĩa dân túy”, vốn không tốt cho cả Amazon, lẫn sự lành mạnh của hành tinh chúng ta.

### **Một câu hỏi về một Giáo Hội với khuôn mặt Amazon**

Đức Giám Mục Adriano Ciocca Vasino đã trả lời một nhà báo muốn biết nên đưa ra các thay đổi nào để thành lập một Giáo hội với một khuôn mặt Amazon nhiều hơn. Đức Giám Mục nói rằng ngài “mơ ước” tạo ra một chủng viện Amazon để đào tạo người ta, “bắt đầu từ các thực tại của chính họ”. Ngài nói, điều này có nghĩa cung cấp việc đào tạo địa phương bằng các nhà đào tạo địa phương, những người hiểu thực tại và biết ngôn ngữ.

Ngài nói, Giáo hội cần phải vượt từ một Giáo Hội đến thăm vùng sang một Giáo Hội hiện diện ở đó vĩnh viễn. Đức Giám Mục Vasino cho rằng người ta muốn “được hỗ trợ và đồng hành”, nghĩa là tạo ra sự hiện diện, chia sẻ cuộc sống hàng ngày của họ, tham gia, hiểu “các dấu hiệu và biểu tượng” của họ, những gì họ cảm nhận và những gì họ làm. Như một giải pháp, Đức Giám Mục đề nghị một việc đào tạo chuyên biệt các linh mục người Amazon, có tính thực tiễn nhiều hơn học thuật.

Nữ tu Zully Riosa Rojas Quispe đã bổ sung nhu cầu tích hợp các yếu tố “khôn ngoan của tổ tiên” vào việc học tập triết học và thần học truyền thống.



Trả lời một câu hỏi đã hỏi trước đây về cùng một chủ đề, Đức cha Adriano Ciocca Vasino đã nhận diện hai mô hình đào tạo và lãnh đạo khác nhau: mô hình truyền thống của những người muốn thăng tiến và mô hình chọn lựa những người đã là lãnh đạo trong cộng đồng của họ, và cung cấp cho họ một việc đào tạo thêm. Đức Giám Mục nói về kinh nghiệm của chính mình khi cố gắng khám phá cách tốt nhất để đào tạo các linh mục sẽ trở thành những nhà truyền giảng tin mừng ở Amazon. Ngài nói, thần học trong trường học của ngài mở cho cả nam và nữ, nhưng nó bắt đầu với thực tại địa phương. Sau những năm học đầu tiên, các ứng viên được cử đi làm việc trong một cộng đồng bản địa trong bốn năm. Nếu cộng đồng đó đồng ý rằng họ xứng hợp, họ sẽ được thụ phong. Đức Giám Mục nói có cả các phụ nữ cũng đang được huấn luyện để trở thành các nhà thần học. Đức cha Vasino nói, nếu Đức Giáo Hoàng cho phép, và nếu cộng đồng địa phương yêu cầu, ngài sẽ phong chức cho họ làm phó tế.

### **Một câu hỏi về một Thượng Hội Đồng bàn về vai trò của phụ nữ trong Giáo hội**

Tiến sĩ Ruffini đã trả lời một câu hỏi liên quan đến khả năng một Thượng hội đồng tương lai bàn về vai trò của phụ nữ trong Giáo hội. Ông giải thích thủ tục Thượng Hội Đồng: các chủ đề gặp nhau đã được đưa ra từ các cuộc thảo luận nhóm nhỏ và các buổi họp toàn thể ra sao để có thể hướng đến việc soạn thảo tài liệu cuối cùng. Ông giải thích, các đoạn riêng rẽ của Tài Liệu Làm Việc không được thảo luận như trong quá khứ. Cuộc thảo luận và chia sẻ trên bản văn có tính tổng quát nhiều hơn và ít có tính cấu trúc hơn. Sự năng động trong các nhóm là đưa ra các mối quan tâm hoặc suy tư. Vị điều hợp sau đó chọn chủ đề nào sẽ được khảo sát trong các phiên họp khác nhau.



### **Một câu hỏi về truyền giảng tin mừng**



Một nhà báo khác hỏi tại sao cần phải truyền giảng tin mừng cho các cộng đồng bản địa khi họ đã có các niềm tin riêng của họ. Đức Giám Mục Rafael Cob Garcia trả lời bằng cách thừa nhận rằng các cộng đồng bản địa có nền linh đạo riêng của họ, nhưng điều Chúa Giêsu đến để công bố được dành cho toàn thể giới, không những cho một số dân tộc nhất định: “Đó là họ có sự sống và có được sự sống viên mãn”. Nhưng, khi các công ty đa quốc gia không tôn trọng quyền của họ, Giáo hội cũng ủng hộ và bảo vệ các cộng đồng này khỏi sự tham lam của người khác. Ngài nói vùng đất của họ không giống như “một chiếc chạn mà bạn đến khi cần một thứ gì đó”.

### **Một câu hỏi về tội lỗi sinh thái**

Đức Giám Mục Adriano Ciocca Vasino tiếp nối thuật ngữ “tội lỗi sinh thái” đã được Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães của giáo phận Palmas sử dụng trong cuộc họp báo hôm thứ Sáu. Ngài nói, Thượng Hội Đồng là cơ hội “nói rộng ý niệm đạo đức học Kitô giáo”, du nhập ý niệm tội lỗi chống lại thiên nhiên và môi trường, khai triển một thứ nhân học về môi trường theo nguyên tắc “mọi sự đều nối kết với nhau”. Đức Giám Mục nói rằng ngài hy vọng điều này sẽ dẫn đến một “thay đổi nào trạng”. Ngài kết luận việc lòng sinh thái vào thần học có thể dẫn đến các thay đổi trong bộ giáo luật.

## **19. Phiên họp toàn thể lần thứ 9 của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon: Giáo Hội cam kết chống lại các vi phạm quyền lợi các dân tộc**

Vũ Văn An  
14/Oct/2019

Phiên họp toàn thể lần thứ chín đánh dấu sự khởi đầu của tuần thứ hai trong ba tuần của Thượng hội đồng đặc biệt cho vùng Amazon, sẽ kết thúc vào ngày 27 tháng 10. Sáng nay, 14 tháng 10, có 179 nghị phụ hiện diện. Cùng với Đức Giáo Hoàng, các ngài đã cầu nguyện cho Ecuador.



Thượng hội đồng là một hoàng thời (Kairos), một thời gian ân sủng: Giáo hội lắng nghe một cách tương cảm và bước đi bên cạnh các dân tộc bản địa của lãnh thổ: các dân tộc này từng sống tại các vùng ngoại vi về địa lý và hiện sinh từng nhận được hồng phúc mỗi ngày được chiêm niệm "Hãy có", vốn là những lời đầu tiên của Thiên Chúa. Sáng thế là cuốn 'Kinh thánh màu xanh' mặc khải Đấng Tạo Hóa, và việc cam kết đối với môi trường tìm được nền tảng sâu sắc nhất của nó trong việc cử hành các Bí tích.

### **Đào tạo liên tiếp và thời kỳ dự tòng cho một Giáo hội biết đi ra ngoài**

Trước sự sụt giảm đáng kể số lượng các cộng đồng tu trì ở trong vùng, như trường hợp ở bang Pará ở Ba Tây, nơi sự hiện diện của các vị chăm sóc mục vụ thường xuyên đã bị hạn chế, chỉ là các chuyên viên thăm, các dòng tu đã được yêu cầu làm sống lại nhiệt tình truyền giảng tin mừng của họ. Đồng thời, cần phải cung cấp việc đào tạo không ngừng và cung cách giảng dạy các dự tòng không những dựa trên sách vở mà còn dựa trên kinh nghiệm cơ sở bằng cách tiếp xúc trực tiếp với nền văn hóa địa phương. Mạng khuôn mặt Amazon có nghĩa là hiệu các dấu hiệu và biểu tượng của các dân tộc này, và sống với nhau trong viễn cảnh đối thoại và liên văn hóa, khuyến khích việc đào sâu một nền thần học bản địa để phụng vụ ngày càng đáp ứng nền văn hóa địa phương. Điều này hàm nghĩa một tính năng động: đó là khả năng vượt quá các cơ cấu và quan điểm của chúng ta. Trong một số trường hợp, một Giáo hội biết đi ra ngoài đã là một thực tại ở Amazon. Có nhiều điển hình về sự hiện diện mục vụ nhằm khuyến khích người bản địa, những người bị thế giới lãng quên, lãnh lấy số phận của họ trong tay. Tuy nhiên, không bao giờ chúng ta nên nhượng bộ trước cơn cám dỗ chỉ muốn thứ truyền giảng tin mừng dựa trên các chương trình viện trợ. Đồng thời, Giáo hội được kêu gọi đối đầu với các thách đố, một mặt được đặt ra bởi sự lan tràn của các giáo phái, và mặt khác bởi một nền văn hóa duy tương đối được các nước đã kỹ nghệ hóa sáng chế.

### **Đóng góp trong bối cảnh quốc tế**

Giáo hội được kêu gọi làm cho tiếng nói của mình được nghe thấy. Một số vị nói rằng các đại

diện của Đức Giáo Hoàng có thể tiếp tục đóng một vai trò thiết yếu nơi các Chính phủ và các Cơ quan Quốc tế nhằm cổ vũ các yêu cầu của người dân Amazon liên quan tới các quyền lợi của họ về đất đai, nước và rừng. Ngoài ra, Giáo hội tại Amazon được kêu gọi cổ vũ một nền kinh tế tuần hoàn (circular economy) biết tôn trọng sự khôn ngoan và các tập tục địa phương. Việc thành lập một vọng quan sát giáo hội quốc tế về việc vi phạm các nhân quyền của các dân tộc Amazon cũng đã được kêu gọi. Do đó, có lời hô hào: các nước đã kỹ nghệ hóa nên biểu lộ một tình liên đới lớn hơn đối với các nước có nền kinh tế mong manh, cũng vì họ đã tạo ra tỷ lệ ô nhiễm cao hơn. Nhờ sự đa dạng của các can thiệp và các ý tưởng phát biểu tại Hội trường Thượng hội đồng, Thượng hội đồng đang củng cố nơi các tham dự viên ý tưởng về một Giáo hội hợp nhất xung quanh các thách đố của vùng Toàn-Amazon. Mọi vùng trên thế giới đều cảm nhận Amazon là của riêng mình và các thành quả của cuộc hội họp đặc biệt này sẽ mang lại lợi ích cho Giáo hội hoàn cầu.

### **Truyền thông ủng hộ tính liên nối kết**

Amazon là một thế giới đa sắc tộc, đa văn hóa và đa tôn giáo, nơi nhiều hạt giống Lời Chúa đã bén rễ và đang sinh hoa trái. Điều mong ước là tạo ra một hệ sinh thái truyền thông giáo hội Toàn-Amazon nhằm phản ánh tính liên nối kết của nhân loại. Ý niệm là dệt nên không hẳn một mạng lưới dây cáp cho bằng một mạng lưới những con người nhân bản. Thực vậy, các khó khăn lớn lao của việc di chuyển trong vùng mênh mông đòi hỏi tính hiệu năng cao hơn và việc có thể với tới các phương tiện truyền thông xã hội một cách rộng rãi. Đồng thời, cần giúp mọi người biết đọc một cách có phê phán các thông tin được truyền bá một cách hời hợt bởi một số phương tiện truyền thông, vạch mặt mọi hình thức thao túng, bóp méo hoặc suy đoán.

### **Các thừa tác vụ và việc biện phân**

Hiện diện là điều cần thiết. Không những là sự hiện diện của các linh mục và giám mục, mà của cả các cộng tác viên giáo dân, nam và nữ. Một người lãnh đạo mục vụ - có thể là một giáo lý viên, một người đọc sách, một người phục vụ người bệnh, một phó tế hoặc một thừa tác viên Thánh Thể đặc biệt – thi hành chức linh mục lúc chịu phép rửa của mình khi mặc lấy thái độ phục vụ chứ không phải quyền lực hay thống trị. Phụ nữ là cộng tác viên quý giá trong sứ mệnh của Giáo hội tại Amazon, họ không thể thay thế được trong việc chăm sóc do họ cung cấp theo tinh thần Người Samaritanô nhân hậu, trong việc trông coi và bảo vệ sự sống. Đồng thời, trong lĩnh vực giáo dục, cần phải truyền tải đức tin, động viên giới trẻ xây dựng các dự án sống của riêng họ, cổ vũ việc chăm sóc Ngôi nhà chung của chúng ta, để nâng cao ý thức về tai họa buôn người, chống lại nạn mù chữ và bỏ học, tất cả đều là các vấn đề đã được nêu bật. Những người trẻ tuổi phải được giúp đỡ để tích hợp kiến thức tổ tiên và kiến thức hiện đại giúp cả hai đóng góp cho "việc sống tốt". Do đó, dưới hành động của Chúa Thánh Thần, "cùng với Phêrô và dưới Phêrô", Giáo hội được thúc giục chuyển sang quan điểm Amazon và không sợ hãi đảm nhiệm việc biện phân và suy tư về chủ đề chức linh mục, cả việc lắng nghe giả thuyết phong chức cho những người đàn ông có gia đình, mà không bao giờ làm nhẹ giá trị của luật độc thân. Thực tế, chúng ta phải luôn ghi nhớ thảm kịch của những sắc dân này không thể cử hành Bí tích Thánh Thể vì thiếu linh mục hoặc chỉ nhận Mình Thánh Chúa một hoặc hai lần một năm. Một suy tư đã được gợi ý liên quan đến việc có thể cập nhật Tông Thư của Đức Phaolô VI, *Ministeria Quaedam*. Cũng đã có đề nghị cho rằng nên dẫn nhập thể chế các phó tế bản địa vĩnh viễn và các phó tế, những người, qua thừa tác vụ Lời Chúa, sẽ giúp người dân địa phương hiểu rõ hơn các Bản Văn thánh thiêng.

### **Bảo vệ ngôi nhà chung của chúng ta và việc khai thác vô trách nhiệm**

Ý tưởng tạo ra các cộng đồng Kitô giáo có tính sinh thái và liên văn hóa đã được nêu lên, những cộng đồng cởi mở đối với việc đối thoại liên định chế và liên tôn giáo và dạy lối sống mới nhằm hướng tới việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta. Các công ty dầu khí và đồn rừng – từng bị tố cáo – đang hủy hoại môi trường và làm suy yếu sự hiện hữu của các dân tộc. Thực tế, người bản địa không kiếm được bất cứ lợi nhuận nào từ kỹ nghệ khai khoáng hoặc từ việc đồn rừng. Do đó, cần phải mạnh mẽ vạch trần nạn tham nhũng tràn lan vốn nuôi dưỡng các bất bình đẳng và bất công và tự hỏi chúng ta sẽ để lại những gì cho các thế hệ tương lai. Mỗi đe dọa lớn do buôn bán ma túy cũng phải được khắc phục, cùng với tất cả những gì nuôi dưỡng nó.

### **Tiếp cận thực phẩm và tôn trọng hệ sinh thái**

Phòng họp cũng dành chỗ cho vấn đề chủ quyền lương thực: mọi người đều có quyền chọn thứ để trồng, chọn đồ để ăn và làm thế nào đảm bảo việc với tới thực phẩm trong khi tôn trọng hệ sinh thái. Từ trước đến nay, một phần đáng kể của tính đa dạng sinh học thực nông phẩm ở Amazon vẫn chưa được biết đến và bảo tồn bởi người dân địa phương. Có lời kêu gọi rằng đây không phải là thứ mà kết cục bị một số ít người khai thác và lấy mất khỏi quần chúng, như đã xảy ra ở mặt trận y tế, nơi các cây trồng và hoạt chất (active ingredients) đã làm giàu cho các công ty dược phẩm đa quốc gia, và không có gì được trả lại cho người dân để đền bù.

## **20. Phiên họp toàn thể thứ 10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon: đề cao đặc sủng giáo dân, rời xa chủ nghĩa giáo sĩ trị**

Vũ Văn An  
14/Oct/2019

Theo Vatican News, trong phiên họp toàn thể lần thứ 10 diễn ra vào chiều ngày 14 tháng 10, những người tham gia Thượng Hội Đồng Giám Mục đặc biệt về vùng Amazon tiếp tục việc làm của mình. Ngoài Đức Giáo Hoàng Phanxicô, còn có 177 nghị phụ Thượng hội đồng có mặt, cũng như các dự thánh viên, chuyên gia và khách mời khác.



Việc xem xét lại thừa tác vụ trong Giáo hội dưới góc độ các thông số của tính đồng nghị để Giáo hội có thể ngày càng được đào tạo bằng Lời Chúa, đã được xác định như một trong những thách đố của Giáo hội trong vùng Amazon. Một số can thiệp được đưa ra chiều nay tại Hội trường Thượng Hội Đồng Giám Mục về Thanh Niên đã nhấn mạnh điều này.



## Lời Chúa

Lời Chúa là một sự hiện diện tích cực và nhân hậu; nó có tính giáo dục và tiên tri, đào tạo và thực hiện. Nó làm nền tảng cho thách đố sinh thái toàn diện và có thể là một phương tiện để phát triển xã hội, kinh tế, văn hóa và chính trị và là một chủ nghĩa nhân bản mới. Các thừa tác viên mới của Lời Chúa, bao gồm cả phụ nữ, là điều cần thiết để đưa ra những đáp ứng mới cho các thách đố đương thời. Do đó, Giáo hội phải đầu tư vào việc đào tạo một hàng giáo dân được chuẩn bị tốt, với tinh thần truyền giảng tin mừng, sẽ biết phải loan báo Tin Mừng ra sao nơi mọi thành phần của Amazon. Có nhận xét cho rằng việc cung cấp một hình thức đào tạo thỏa đáng cho hàng giáo dân dân thân cũng là điều cần bản để cổ vũ ơn gọi bản địa theo đuổi đời sống tu trì và các thừa tác vụ thụ phong.

## Vai trò của hàng giáo dân và phụ nữ

Trong Hội trường, người ta cũng nói rằng các hồng phúc của giáo dân cần được phát biểu và đánh giá cao nhiều hơn trong một Giáo hội phục vụ. Nhờ giáo dân, Giáo hội đang tự biểu lộ mình như một Giáo hội đi ra ngoài, xa rời chủ nghĩa giáo sĩ trị. Một can thiệp đã đặc biệt gợi ý rằng vấn đề gọi là *virii probati* và cuộc thảo luận liên quan đến các thừa tác vụ dành cho phụ nữ nên được bàn trong một Thượng hội đồng Giám mục thông thường vì chủ đề này ảnh hưởng đến Giáo hội hoàn cầu. Các can thiệp khác gợi ý rằng phụ nữ có thể được đưa vào các thừa tác vụ không thụ phong, các thừa tác vụ được dự định có tính phục vụ, để bảo đảm phẩm giá và sự bình đẳng của phụ nữ trên toàn lãnh thổ Amazon. Các thừa tác vụ như vậy có thể là, thí dụ, chủ trì các cử hành Lời Chúa, hoặc lãnh đạo hoạt động mang tính chất từ thiện xã hội.

## Virii probati

Một can thiệp khác gợi ý rằng trước khi có các linh mục *virii probati*, cần phải nghĩ đến các phó tế *virii probati*, nghĩa là, các linh mục *virii probati* sẽ phát xuất từ hàng ngũ phó tế vĩnh viễn. Do đó, hàng Phó tế vĩnh viễn có thể trở thành một “phòng thí nghiệm” thỏa đáng cho việc trong tương lai sẽ bao gồm các người đàn ông đã kết hôn vào Bí tích Truyền chức thánh.

## Chăm sóc vị thành niên và người lớn dễ bị tổn thương

Liên quan đến việc chăm sóc vị thành niên và người lớn dễ bị tổn thương ở Amazon, tai họa ấu dâm khủng khiếp và các hình thức lạm dụng tình dục khác đòi hỏi Giáo hội phải luôn cảnh giác và can đảm. Đã có lời nhấn mạnh rằng thách đố lớn nhất là thách đố minh bạch và trách nhiệm để những tội ác này có thể được ngăn chặn và đánh bại.

Khai thác tình dục giới trẻ là một chủ đề được lặp đi lặp lại. Có vị nói rằng mạng lưới tội phạm đã cướp mất tuổi thơ của các em, khiến các em cũng là nạn nhân của nạn buôn bán nội tạng. Chỉ cần một thống kê thôi cũng đủ để minh họa tình hình bi đát như thế nào: năm 2018 chỉ riêng ở Ba Tây, 62 nghìn vụ cưỡng hiếp đã được ghi lại. Đây là một trong những con số cao nhất trong vùng Amazon.

Ở dưới đáy tất cả những điều này là sự bất bình đẳng kinh tế nghiêm trọng và thiếu sự can thiệp của chính phủ có khả năng chống lại những tội ác khủng khiếp như vậy ở cả bình diện địa phương lẫn quốc tế. Do đó, đã nảy sinh lời kêu gọi phải có sự dân thân nhiều hơn trong lĩnh vực phòng ngừa, bao gồm cả sự tham gia của các Hội đồng Giám mục và các dòng tu.

Cuộc chiến chống lại nạn buôn người, một tệ nạn cũng có liên hệ nhiều đến vị thành niên và

phụ nữ, đã được đưa ra để kéo sự chú ý của những người hiện diện ở hội trường Thượng Hội Đồng. Các vị đã được nhắc nhở rằng các nạn nhân của bi kịch này nằm trong số những người mất nhân tính nhất trên thế giới. Có đề nghị cho rằng qua Bộ Cổ Vũ Việc Phát triển Toàn diện Con người, các công ty lớn được thành lập để tuân thủ chính sách quốc tế về buôn bán người và một Ủy ban Mục vụ đặc biệt được thành lập để chuyên biệt đối phó với tội ác này.

### **Công việc mục vụ cho ơn gọi và thừa tác vụ giới trẻ**

Các can thiệp khác nói đến tầm quan trọng của cố gắng mục vụ đối với các ơn gọi, một việc không thể bỏ ra ngoài công việc truyền giảng tin mừng. Hơn nữa, mọi việc truyền giảng tin mừng phải đi song hành với một thừa tác vụ giới trẻ; đây là một lời kêu gọi, đồng thời, một đề nghị, đích thân gặp gỡ Chúa Kitô. Các vị trong Hội trường được nhắc nhở rằng những người trẻ muốn theo Chúa Kitô cần phải được hỗ trợ bằng một việc đào tạo thỏa đáng qua chứng tá các đời sống thánh thiện và dấn thân. Hệ luận là các linh mục phải có khả năng hiểu hoàn toàn các nhu cầu chuyên biệt của vùng Amazon. Việc đào tạo họ không thể có tính học thuật thái quá, nhưng phần lớn phải tiến hành với tinh thần truyền giảng tin mừng và trái tim mục tử.

### **Nước: tài nguyên đệ nhất đẳng**

Việc đào tạo giáo lý viên hướng tới một hệ sinh thái toàn diện đã được nhấn mạnh một lần nữa, nhất là về việc chăm sóc và bảo vệ nguồn nước, một nguồn tài nguyên chính và là nguồn sống. Chủ đề này cũng được lặp lại bởi một số dự thánh viên và khách mời. Một vị cung cấp số liệu thống kê cho thấy: hàng ngàn trẻ em tử vong mỗi ngày do các bệnh liên quan đến nước. Một vị khác nhắc lại điều Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói trong quá khứ rằng thế chiến sắp tới sẽ được nối kết với nước. Điều cấp bách là phải có một ý thức hoàn cầu về nhu cầu bảo vệ ngôi nhà chung của chúng ta, và chúng ta hòa giải với sáng thế. Các vị trong hội trường nói rằng “Chậm trễ sẽ là quá muộn”. “Hoán cải sinh thái” cũng hệ ở việc xem xét chiều kích đạo đức vốn nằm bên dưới lối sống đương thời, một lối sống thường có tính quá kỹ trị, mà mục tiêu cuối cùng của nó là biến mọi thứ thành lợi nhuận có hại cho viễn kiến coi hữu thể nhân bản như một nhân vị toàn diện.

### **Thách đố truyền thông**

Một chủ đề từ phiên toàn thể thứ 9 vào buổi sáng đã được lặp lại vào buổi chiều: đó là chủ đề truyền thông. Đã có lời quả quyết rằng qua các phương tiện thông đại chúng, chúng ta phải cởi mở đối với việc giao tiếp với mọi nền văn hóa và mọi ngôn ngữ để hỗ trợ các dân tộc Amazon. Do đó, các phương tiện truyền thông do Giáo Hội bảo trợ nên là nơi để củng cố kiến thức địa phương, một điều có thể thực hiện thông qua việc đào tạo các nhà truyền thông bản địa.

Các suy tư khác của nhiều nghị phụ Thượng hội đồng nói đến việc bảo vệ các dân tộc bản địa, một việc cũng có thể thực hiện qua giáo dục và qua các dự án nhỏ khác nhằm phát triển xã hội. Bởi vì họ thường bị gạt ra ngoài xã hội, không nên coi các sắc dân bản địa như những người “không có khả năng”, mà phải trao quyền cho họ, lắng nghe, thấu hiểu và chào đón họ. Từ chủ đề này, đã xuất hiện lời mời hợp tác nhiều hơn giữa Ủy ban Công lý và Hòa bình và Ủy ban cổ vũ nhân quyền.

### **Suy nghĩ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô**

Khi Phiên toàn thể kết thúc, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã phát biểu các suy tư của ngài về nhiều chủ đề khác nhau từng xuất hiện vào buổi chiều và nhấn mạnh một vài điều khiến ngài chú ý nhất.

## **21. Phiên họp toàn thể thứ 11 của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon: Phải có một cơ cấu giám mục thường trực về Amazon**

Vũ Văn An  
15/Oct/2019

Theo Vatican News, phiên họp toàn thể thứ 11 của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon đã diễn ra vào sáng Thứ Ba ngày 15/10 tại Hội trường Thượng Hội Đồng với sự hiện diện của 180 nghị phụ, dưới sự chủ tọa của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.



Sự cần thiết phải khẩn trương tạo ra một cơ cấu giám mục thường trực và có tính đại diện, được REPAM (Mạng lưới Giáo hội Pan-Amazon) phối hợp, để cổ vũ tính đồng nghị ở Amazon: đây là một trong những gợi ý đã xuất hiện trong phiên họp buổi sáng. Được tích nhập với CELAM (Hội đồng Giám mục Mỹ Latinh), cơ cấu được đề nghị sẽ giúp triển khai việc thực hiện bộ mặt của Giáo hội Amazon, nhằm mục đích chăm sóc mục vụ chung, hữu hiệu hơn – đồng thời đưa ra hình thức cụ thể cho bất cứ định mức nào Đức Giáo hoàng Phanxicô có thể mong muốn cung cấp sau Thượng hội đồng - và làm việc để bảo vệ quyền của các dân tộc bản địa, việc đào tạo toàn diện các tác nhân mục vụ và tạo lập các chủng viện Amazon. Hành động mục vụ chung này, được khai triển một cách đồng nghị bởi tất cả các giáo phận Toàn Vùng Amazon sẽ hữu ích để đương đầu với các vấn đề chung, như khai thác

lãnh thổ, tội phạm, buôn bán ma túy, buôn bán người và mại dâm.

### **Vọng quan sát nhân quyền và bảo vệ Amazon**

Các tham dự viên phiên họp toàn thể buổi sáng sau đó đã chú ý đến các dân tộc bản địa, tập trung vào các vấn đề phát xuất từ việc thực dân hóa, di dân nội địa và việc thúc đẩy các mô hình kinh tế trần lột và thực dân, thường sát hại. Điều này đòi hỏi việc sung công và trục xuất các cộng đồng khỏi lãnh thổ của họ, buộc họ phải di cư trái với ý muốn của họ. Các dân tộc bản địa du mục phải được thấu hiểu qua một việc chăm sóc mục vụ chuyên biệt, để các nhân quyền và các quyền môi trường của họ luôn được đảm bảo. Điều này bao gồm quyền của họ được tham khảo và thông báo trước khi bất cứ hành động nào diễn ra trên lãnh thổ tương ứng của họ. Về phương diện này, một vọng quan sát thường trực về nhân quyền và bảo vệ Amazon đã được đề nghị. Tiếng kêu của trái đất và của các dân tộc Amazon phải được lắng nghe, trên hết, phải đem tiếng nói lại cho những người trẻ tuổi, vì đây là một vấn đề công lý liên thế hệ.

### **Hội nhập văn hóa và giáo dục**

Chủ đề hội nhập văn hóa cũng đã được thảo luận: sự cần thiết của việc Giáo hội phải cởi mở và khám phá ra những nẻo đường mới trong tính đa dạng phong phú của các nền văn hóa Amazon để trở thành giống như một môn đệ và chị em hơn là một Cô Giáo và một bà Mẹ, với một thái độ lắng nghe, phục vụ, liên đới, tôn trọng, công lý và hòa giải. Liên kết với chủ đề hội nhập văn hóa, việc giáo dục các dân tộc bản địa Amazon đã được nêu lên một lần nữa, một nền giáo dục, không may, đã có các đặc điểm nghèo nàn và gián đoạn. Giáo hội có thể làm gì với tư cách là một trong những định chế có tư cách và quyền lực nhất trong lĩnh vực đào tạo? Có ý kiến cho rằng các cơ cấu nên phối hợp với nhau cách tốt đẹp hơn để cung cấp các dịch vụ cải tiến hơn cho các dân tộc bản địa. Thí dụ, các trường đại học Công Giáo có thể du nhập phương thức ưu tiên chọn giáo dục các dân tộc bản địa, hoặc tạo ra các chiến lược liên đới để hỗ trợ kinh tế cho các trường đại học bản địa, như Nopoki, ở Peru. Mục đích của việc này là để bảo vệ quyền có bản sắc văn hóa và bảo vệ túi khôn tổ tiên của các dân tộc gốc Amazon, nhân danh đối thoại và trao đổi văn hóa, sự nhạy cảm, ngôn ngữ và viễn kiến.

### **Cam kết truyền giảng tin mừng và làm chứng tử đạo**

Các nghị phụ sau đó đã suy tư về chủ đề bạo lực: đã có sự nhấn mạnh rằng Amazon giống như một người phụ nữ bị hãm hiếp và tiếng khóc của họ cần được lắng nghe, bởi vì chỉ bằng cách này, việc truyền giảng tin mừng mới có thể được đánh thức lại. Việc loan báo Tin Mừng hữu hiệu chỉ diễn ra khi nó tiếp xúc với nỗi đau của thế giới, một thế giới đang chờ đợi để được cứu chuộc bởi tình yêu của Chúa Kitô, nhờ một nền thần học về sự sống. Các nghị phụ đã mạnh mẽ nhắc đến gương sáng quý giá của các nhà truyền giáo tử đạo của vùng, như Giám mục Alejandro Labaka, nữ tu dòng Capuchin Inés Arango và nữ tu Dorothy Stang, những người đã hiến mạng sống của mình nhân danh chính nghĩa của các dân tộc Amazon không người bảo vệ và để bảo vệ lãnh thổ. Tại Hội trường Thượng Hội Đồng, đã có vị nhắc lại rằng công việc truyền giáo ở Amazon phải được hỗ trợ nhiều hơn nữa. Vì lý do này, đã có ý tưởng về việc lập ra một quỹ tài chính, cả trong nước và quốc tế, để tăng cường sứ mệnh trong vùng, đặc biệt là trang trải các chi phí vận chuyển và đào tạo chính các nhà truyền giáo.

### **Thử thách đại kết**

Cam kết truyền giáo cũng phải được thực hiện theo góc độ đại kết vì một Giáo hội truyền



giáo cũng là một Giáo hội đại kết. Thách đố này cũng liên quan đến Amazon: khác xa bất cứ loại chủ nghĩa cải đạo hay chủ nghĩa thực dân nội bộ nào trong Kitô giáo, việc truyền giảng tin mừng Kitô giáo là lời mời tự do, liên quan đến tự do của người khác, bước vào thông đạt và tham gia cuộc đối thoại mang lại sự sống. Do đó, một việc truyền giảng tin mừng hấp dẫn sẽ là bằng chứng của một chủ trương đại kết đáng tin cậy. Một điểm khác để suy tư đã được âm nhạc cung cấp; đây là một ngôn ngữ phổ biến được mọi người hiểu, dẫn họ tới việc suy tư về việc thông đạt đức tin. Các nghị phụ giải thích, nó không nên mâu thuẫn với tín lý, nhưng phải làm cho nó được thấu hiểu qua tính nhạy cảm nhân bản. Theo cách này, Tin mừng sẽ thu hút mọi người, cùng hành trình hướng tới sự tái sinh của thể thánh thiêng vốn được sống ngay ở những vùng xa xôi của Amazon.

### **Đáp ứng của Bí tích Thánh Thể**

Đứng trước các tình huống khó khăn từng được cảm nghiệm ở Amazon, những câu trả lời quan trọng đã phát xuất từ Bí tích Thánh Thể, qua đó, ơn thánh của Thiên Chúa được chuyển giao và từ một thừa tác vụ trải rộng, một thừa tác vụ cũng bao gồm phụ nữ, những người chủ đạo không bị tranh cãi khi nói tới ý nghĩa triết để của sự sống. Tại Hội trường Thượng hội đồng, có vị gợi ý rằng chúng ta phải tự hỏi có cần phải suy nghĩ lại thừa tác vụ hay không. Nhiều cộng đồng gặp khó khăn trong việc cử hành Thánh Thể vì thiếu linh mục. Có gợi ý cho rằng cần thay đổi các tiêu chuẩn lựa chọn và chuẩn bị các thừa tác viên được ủy quyền cử hành Thánh Thể, để không những giới hạn thừa tác vụ này trong tay một ít người.

### **Phụ nữ trong thừa tác vụ, theo gương thời xưa**

Các nghị phụ Thượng hội đồng đã tái khẳng định rằng các nẻo đường mới là điều cần thiết đối với các truyền thống cổ xưa. Một số trong các can thiệp tại phiên họp toàn thể đã nhắc lại các tập tục cổ xưa cho thấy các thừa tác vụ vốn được liên kết với phụ nữ. Các nghị phụ đã suy tư về khả thể khôi phục lại các thừa tác vụ tương tự, nhất là thừa tác viên đọc sách và Thánh thể. Một can thiệp khác đề cập đến khả thể miễn chuẩn luật độc thân, để phong chức cho những người đàn ông đã kết hôn làm “các thừa tác viên”, những người, dưới sự giám sát của một linh mục địa phương có tinh thần trách nhiệm, có thể phục vụ tại các cộng đồng giáo hội xa xôi. Đồng thời, có gợi ý cho rằng nên thành lập một quỹ để tài trợ cho việc đào tạo giáo dân trong các lãnh vực Kinh thánh, thần học và mục vụ, để họ có thể đóng góp tốt hơn vào sứ mạng truyền giảng tin mừng của Giáo hội. Một suy tư cuối cùng đã xem xét tầm quan trọng của các cộng đồng cơ sở và đời sống thánh hiến, vốn đem sứ điệp tiên tri đến tận cùng trái đất.

## **22. Phiên họp toàn thể thứ 12 của Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon: dành chỗ cho sự tuôn đổ Chúa Thánh Thần**

Vũ Văn An  
15/Oct/2019

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tham dự phiên toàn thể thứ 12 và cuối cùng của Thượng hội đồng Giám mục vào chiều thứ Ba. Có 173 nghị phụ hiện diện. Vào sáng thứ Tư, các nghị phụ sẽ trở lại làm việc trong các nhóm ngôn ngữ nhỏ. Việc làm của họ sẽ được trình bày trước phiên họp toàn thể vào chiều thứ Năm, ngày 17 tháng Mười.



Thế giới Amazon muốn một Giáo hội liên minh với nó. Các tham dự viên của Thượng hội đồng được nhắc nhở rằng Giáo hội không thể nói về người nghèo trong khi quên rằng người ta đang bị đóng đinh. Đó sẽ là tội thờ ơ, quên sót. Giáo hội được kêu gọi đảm nhiệm tiếng khóc của người ta và của trái đất, lấy Tin Mừng làm điểm xuất phát của mình. Đây là cách duy nhất để Giáo Hội mặc lấy diện mạo của người Samaritanô tốt lành, trở thành nhà truyền giáo, có khả năng bảo vệ những người bé nhỏ nhất, mà không sợ khả thể tử đạo. Một vị mạnh dạn tuyên bố “thà chết khi chiến đấu cho sự sống, hơn là sống cho cái chết”. Do đó, Thượng hội đồng tiếp tục cuộc hành trình của mình với lời nhắc nhở từng được đưa ra trong một số can thiệp phải dành chỗ cho sự tuôn đổ dồi dào của Chúa Thánh Thần thay vì tự đóng khung bằng các giải pháp có tính chức năng.

### **Nói không với việc biến người khác thành nạn nhân, cùng chịu trách nhiệm nhiều hơn**

Dân ở một số vùng dễ bị tổn thương hơn của Amazon thấy mình thường xuyên bị bỏ rơi. Một điển hình là trẻ em đường phố. Giáo hội được kêu gọi giúp họ nâng cao lòng tự trọng, ngăn họ trở thành nạn nhân. Xét cho cùng, điều này cũng là một nguy cơ vì nó không giải quyết được các vấn đề tiềm ẩn. Không thể phủ nhận vùng này là nạn nhân của lạm dụng. Có ghi nhận cho rằng điều thực sự cần thiết là giúp chính người ta cảm thấy cùng chịu trách nhiệm đối với việc xây dựng số phận của chính họ. Do đó, các tín hữu nên đi đầu trong việc đòi lại quyền lợi của mình và đảm nhận nghĩa vụ sống đơn giản và đầy hy vọng khi họ đang trên đường về Nước Trời như Thiên Chúa từng hứa ban cho con cái của Người.

### **Đóng góp căn bản của khoa học đối với việc chăm sóc sáng thể**

Tiếng kêu cứu phát sinh cả từ người dân lẫn trái đất đòi một đáp ứng của mọi người. Các tín

hữu được kêu gọi nhìn nhận giá trị của mọi tạo vật. Thực thể, chăm sóc Ngôi nhà chung của chúng ta bắt nguồn từ ơn gọi Kitô giáo. Hành động là điều bắt buộc đối với các cá nhân, cộng đồng và thế giới. Một đáp ứng hững hờ là điều không thể. Tương lai của toàn bộ các thế hệ đang bị đe dọa. Bảo vệ Amazon khỏi sự hủy diệt do con người tạo ra là trách nhiệm của toàn nhân loại. Do đó, đã có lời kêu gọi phải có một đáp ứng hoàn cầu đối với việc thay đổi khí hậu qua việc tạo ra một thực thể nhằm phối hợp các nhà khoa học và các nhà học thuật ở bình diện quốc tế với Giáo hoàng Hàn lâm viện Khoa học. Cũng có hy vọng cho rằng sẽ có nhiều điều hơn nữa được thực hiện trong lĩnh vực giáo dục để công chúng miễn cảm đối với việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta. Thậm chí có vị còn đề nghị rằng phải thêm phần giáo luật mới, tức giáo luật sinh thái, vào Bộ Giáo luật hiện nay để xử lý các nghĩa vụ của Kitô hữu đối với môi trường.

### **Ra chỗ biển sâu để có được một hoán cải sinh thái sâu sắc**

Lời kêu gọi của Giáo Hội là ra khơi, tiếp nhận lời kêu gọi bước vào một sự hoán cải sinh thái sâu sắc, đồng nghị và hoàn toàn hướng về Chúa Kitô và Tin Mừng của Người. Cùng bước đi với nhau như một gia đình hoàn vũ là lời mời đang được đưa ra, trong niềm xác tín rằng vùng Amazon không thuộc về các chính phủ hoặc những người cai trị các chính phủ này. Đứng hơn, họ là các quản trị viên và họ phải giải trình trách nhiệm về những gì họ đang làm.

Qua việc hiến mình hàng ngày của hàng ngũ giáo dân, cả người thánh hiến lẫn người có gia đình, Giáo hội như “bí tích” sẽ thực sự được hình thành ở Amazon, và sẽ biểu lộ sự hiện diện của Chúa Kitô tại vùng đó. Có vị nói đến nhu cầu phải có một nền linh đạo và một nền thần học bí tích có khả năng cho phép mình được thách đố bởi kinh nghiệm sống của các cộng đồng và các ơn phúc họ đã nhận được. Về phương diện này, việc thực hiện sự phối hợp các nỗ lực ở bình diện Giáo Hội địa phương (như REPAM) đã được khuyến khích.

### **Sự cân xứng trong các mối tương quan**

Một cuộc đối thoại liên văn hóa được Chúa Thánh Thần của Lễ Ngũ Tuần linh hứng cũng được nhấn mạnh. Lời mời là từ bỏ thói quen áp đặt hoặc chiếm đoạt để tiếp nhận, điều vốn được gọi là, sự “cân xứng trong các mối tương quan” (symmetry of relations). Đức khiêm nhường đã được nêu ra như một thái độ cần thiết cho một cuộc đối thoại như vậy, đặt nền tảng trên niềm tin chung rằng chúng ta cùng chịu trách nhiệm trong việc chăm sóc ngôi nhà chung. Điều không thể làm một mình có thể được làm cùng với nhau. Điều này đòi hỏi phải xây dựng khẩn cấp một thứ “chúng ta” có tính bao gồm, trong đó mọi người, dù mỗi người một khác nhau, đều cần thiết chính vì sự khác nhau đó. Do đó, có đề nghị thiết lập các diễn trình đào tạo trong cuộc đối thoại liên văn hóa, trong đó lý thuyết có thể được thử nghiệm bằng thực hành.

### **Bi kịch của các cộng đồng không có linh mục**

Một lần nữa, các tham dự viên Thượng Hội Đồng đã được nhắc nhở về bi kịch có thực của nhiều cộng đồng, ước tính lên tới 70% ở vùng Amazon, chỉ được một linh mục đến thăm một hoặc hai lần mỗi năm. Họ bị tước mất các bí tích, Lời Chúa, các cử hành rất quan trọng đối với đời sống Kitô hữu, như lễ Phục sinh, lễ Hiện xuống, lễ Giáng sinh. Một số người chọn đi lại với các giáo phái Kitô giáo khác để không ở mãi trong tình trạng “chiên không người chăn”. Giáo hội hoàn vũ không thể mãi thờ ơ với tình huống này. Các lựa chọn can đảm, cởi mở với tiếng nói của Chúa Thánh Thần, cần phải được thực hiện. Cũng có vị nhấn mạnh rằng việc cầu nguyện với “Chúa mùa gặt” là điều căn bản xiết bao để Người sai các lao công vào

mùa thu hoạch của Người. Một nghị phụ quả quyết, việc chăm sóc mục vụ cho dân Chúa “đầu tiên và trên hết là mối quan tâm của Chúa”. Vì vậy, chúng ta phải cầu xin Người ban cho các giải pháp.

### **Truyền giáo: theo chân Chúa Giêsu**

Với một số người, dường như niềm đam mê truyền giáo đã phai mờ ở những vùng xa xôi nhất. Một số vùng bị ảnh hưởng nặng nề bởi các hậu quả gây ra từ các dự án khai mỏ lớn lao, không bền vững: bệnh tật (một số không thể chữa trị), buôn bán ma túy, mất bản sắc. Cộng đồng quốc tế cần được khuyến cáo không đầu tư vào các dự án kỹ nghệ gây tác hại và bệnh tật cho dân cư xung quanh. Ngoài ra, Amazon cần các nhà truyền giáo, vì họ là những người duy nhất mà dân cư địa phương còn tin tưởng.

Một trong những nỗ lực truyền giáo được nói đến là sự đóng góp quý báu của các nhóm truyền giáo lưu hành được Chúa Giêsu linh hứng đã đến thăm hết làng này sang làng khác mà không dừng lại, thậm chí không có nơi để ở lại. Điều này cung cấp mô hình cho một Giáo hội luôn luôn “ở thể di chuyển”, để lại phía sau một thừa tác mục vụ chỉ nhằm duy trì quá khứ thay vì một thừa tác có tính sáng tạo. Có vị nhận xét rằng một số cơ cấu đã lỗi thời và rất cần được cập nhật hóa. Chúng ta không còn có thể “lỗi thời” nữa trong khi phần còn lại của thế giới đang tiến lên phía trước. Thực tế, Tin Mừng luôn có điều mới mẻ nào đó để nói. Đây cũng là một phần của việc hoán cải sinh thái. Việc cởi mở đối với các hình thức thừa tác vụ mới có nghĩa là phải kết nhập phụ nữ và những người trẻ tuổi.

### **Di dân trong các thành phố, bị tách khỏi các lãnh thổ của họ**

Giáo hội được mời gọi đi vào đời sống hàng ngày của các người nam nữ. Một lần nữa, chủ đề những người di cư - những người bị bứng rễ và đem trồng trong các thành phố - đã được trình bày đề kéo chú ý của mọi người trong Hội trường. Ở đó, tại các thành phố, họ buộc phải đương đầu với những tình huống tương phản mạnh mẽ: chính trị, xã hội, kinh tế, khoảng trống trống hiện sinh, chủ nghĩa cá nhân trầm trọng hơn. Làm cho Tin mừng hiện diện ở đó là một bổn phận, và nhờ cách này, thành phố sẽ trở thành nơi truyền giáo và thánh hóa.



Do đó, có khuyến nghị rằng một thừa tác vụ chuyên biệt cần được cổ vũ trong bối cảnh này, một thừa tác vụ coi di dân bản địa như những người chủ đạo. Sự nối kết lãnh thổ với một dân tộc đặc thù, như đã được phát biểu trong Kinh Thánh, giúp hiểu được sự trân trọng của việc tách một người ra khỏi lãnh thổ của họ. Bảo vệ lãnh thổ của họ là điều vô cùng quan trọng đối với quần thể sinh vật Amazon và đối với lối sống của

người dân địa phương. Theo nghĩa này, việc “bảo vệ không khoan nhượng” các dân tộc bản địa đã được khuyến nghị. Điều này bao gồm quyền có nền văn hóa của chính họ, nền thần học của chính họ, tôn giáo của chính họ - đây là những kho tàng cần được bảo vệ vì lợi ích của toàn nhân loại.



Cuối cùng, vấn đề thực phẩm đã được nêu lên. Với nước ngọt của nó, Amazon có thể góp phần vào việc giảm đói trên thế giới. Thực tế, 26% nguồn nước ngọt trên thế giới phát xuất từ vùng này. Do sự kiện này, một vị gọi ý cho rằng các dự án bền vững nên được khuyến khích.

Vào cuối phiên họp toàn thể thứ 12, ngay trước phần dành riêng cho các can thiệp tự phát, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã được yêu cầu phát biểu. Khi ngài kết thúc, các vị hiện diện trong Hội trường đã xem một bộ phim về bệnh viện nổi được đặt theo tên của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã được khánh thành vào tháng 8 vừa qua. Bệnh viện này phục vụ hai mục đích: đó là mang Tin Mừng và chăm sóc sức khỏe đến hàng trăm ngàn người sống ở bang Parà của Ba Tây dọc theo sông Amazon, những người chỉ có thể được tiếp xúc bằng đường sông.

### **23. Cuộc họp báo ngày 16/10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon: Năng động tính thiêng liêng tại Thượng Hội Đồng**

Vũ Văn An  
16/Oct/2019

Hôm thứ Tư, 16/10, tại Thượng Hội Đồng, các tham dự viên tiếp tục các cuộc thảo luận của họ trong các nhóm nhỏ theo ngôn ngữ, trong khi Thượng Hội Đồng bước sang nửa sau của nó.

Theo Vatican News, tiếp theo phiên họp buổi sáng, Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã tổ chức cuộc họp báo hàng ngày, nhấn mạnh đến chiều kích thiêng liêng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon và ý nghĩa của nó đối với thế giới. Các diễn giả đã lần lượt trình bày các đề tài như trách nhiệm chung chăm sóc môi trường của chúng ta; nhu cầu về một nền sinh thái nhân bản toàn diện; ơn gọi; và vai trò giáo dân.



#### **Tóm tắt của Tiến sĩ Ruffini**

Bộ trưởng Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, đã tóm tắt một số chủ đề chính nằm “ở tâm điểm việc biện phân” của Thượng Hội Đồng, bao gồm: vùng Amazon như một mô hình cho trái đất, ngôi nhà chung của chúng ta; việc kêu gọi hoán cải sinh thái; tính liên văn hóa; tiếp cận các bí tích và giáo dục; các thừa tác vụ; di dân; cuộc sống nông thôn và thành thị; dân thân quốc tế và

đa phương cho nhân quyền. Ông nói rằng các tham dự viên tại Thượng hội đồng mạnh mẽ cảm thấy cần phải tập chú vào một viễn kiến tổng thể, hợp nhất, được hướng dẫn bởi Chúa Thánh Thần, thay vì bị vướng vào quá nhiều chi tiết.

## **Bình luận của Cha Costa**

Cha Giacomo Costa nhấn mạnh một lần nữa rằng con đường Thượng hội đồng rất khác với các cuộc tụ họp trần gian. Đó là một kinh nghiệm được đánh dấu không phải bằng các cuộc thảo luận hoặc tranh luận, giống như một quốc hội thể tục, mà có một động lực tinh thần, được đánh dấu đặc biệt bằng tình huynh đệ. Ngài cũng nói về sự dư tràn “niềm vui, tín thác và đức tin” mà cho đến nay vốn là đặc điểm của cuộc họp.

## **Bà Yesica Patiachi Tayori (Peru)**

Diễn giả khách đầu tiên, bà Yesica Patiachi Tayori, một phụ nữ bản địa phát xuất từ Peru, đã nói về vai trò của các dân tộc bản địa như là “những người bảo vệ rừng”, trong khi lưu ý rằng chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta là trách nhiệm của mọi người. Bà nói rằng dân tộc bà đang đương đầu với mối đe dọa tuyệt chủng thực sự, và đã có kinh nghiệm bị kỳ thị.

## **Đức Giám Mục Ambrogio Spreafico (Ý)**

Giám mục Ambrogio Spreafico đã nói về Thượng hội đồng như một biến cố giáo hội, với nhiều vang dội không những đối với vùng Amazon, mà đối với cả thế giới. Ngài đề cập đến tầm quan trọng của nền sinh thái toàn diện, nhân bản, đặc biệt dưới ánh sáng giáo huấn của Giáo hoàng Phanxicô trong Thông điệp *Laudato sí*, mà theo ngài, chưa được hiểu rõ.

## **Đức Giám Mục Wellington Tadeu de Queiroz Vieira (Ba Tây)**

Môi trường huynh đệ tại Thượng hội đồng cũng được đề cập như một điểm nhấn mạnh của Đức cha Wellington Tadeu de Queiroz Vieira. Ngài cũng nói tới cuộc khủng hoảng ơn gọi, không những ở Amazon mà trên toàn thế giới; và nói rằng vấn đề ơn gọi không nên chú trọng hàng đầu tới luật độc thân, mà là chú trọng tới sự thánh thiện.

## **Đức Giám Mục Pedro Jose Conti (Ba Tây)**

Cuối cùng, Đức cha Pedro Jose Conti đã nói về vai trò của giáo dân. Ngài nói rằng họ không phải đơn thuần chỉ là những người giúp đỡ hàng giáo sĩ và tu sĩ, mà còn có ơn gọi giáo dân của riêng họ, điều mà Ngài gọi là “thuốc giải độc chữa nạn giáo sĩ trị”. Đức Giám Mục Conti lưu ý tầm quan trọng của việc tìm sự cân bằng trong việc sản xuất hàng hóa từ đất đai, và nhấn mạnh sự cần thiết phải rút tía từ “túi khôn xưa của người bản địa”.

## **Một câu hỏi về phúc trình của các nhóm nhỏ**

Tiến sĩ Ruffini, khi được hỏi về các nhóm nhỏ, đã nói rằng Phòng Báo chí hy vọng có thể công bố các báo cáo của các nhóm vào chiều thứ Sáu.

## **Một câu hỏi về bức tượng được sử dụng trong nghi lễ tại Vatican**

Một phóng viên đã hỏi về ý nghĩa tượng trưng của một bức tượng đã được sử dụng trong nghi lễ dâng Thượng hội đồng cho Thánh Phanxicô, diễn ra tại Vườn Vatican. Đại diện của Phòng Báo chí Tòa thánh cho biết họ sẽ tìm thêm thông tin về bức tượng và nghệ sĩ đã tạo ra nó. Họ ghi nhận rằng buổi lễ được tổ chức bởi REPAM. Phát biểu trong tư cách cá nhân, Tiến sĩ Ruffini cho biết bức tượng đại diện cho sự sống.

### **Một câu hỏi về người bản địa Harakbut**

Bà Tayori cố gắng trả lời một câu hỏi về người bản địa của chính bà và kể lại việc họ đã bị khai thác bởi những người tìm kiếm cao su. Bà cũng nói về một nhà truyền giáo Dòng Đa Minh, người đã phục phụ dân tộc bà, và là người đã chiến đấu cho và với người dân Harakbut...

### **Một câu hỏi về sự cởi mở tại Thượng Hội Đồng và về điều cảm động nhất trong phần đầu của Thượng Hội Đồng**

Trả lời câu hỏi về điều gì cảm động nhất tại Thượng hội đồng, Đức cha Conti cho biết điều khiến ngài cảm động nhất là cơ hội được nghe các dân tộc bản địa, và tư thái tự do thoải mái khi họ nói về các trải nghiệm của chính họ. Ngài nói chính các trẻ em sẽ cứu môi trường, và đặc biệt là các trẻ em của người dân bản địa.

Ngài nói chúng ta phải hiệp nhất với nhau, và phát triển trong tình huynh đệ và tình liên đới với những người khác, và nói rằng đây là thời gian tốt đẹp để hiệp thông bên trong Giáo hội.

Đức Giám Mục de Queiroz Vieira cho biết một trong những khoảnh khắc ý nghĩa nhất tại Thượng Hội Đồng là việc sẵn có dịp để sống tính đa dạng trong hợp nhất. Điều đó, theo ngài, đặt căn bản trên tình huynh đệ, được Đức Giáo Hoàng Phanxicô dẫn dắt và làm gương.

Cùng một tâm tư như thế, Đức cha Spreafico cũng ca ngợi đức khiêm nhường của Giáo hoàng Phanxicô như một điển hình...

### **Một câu hỏi về vai trò phụ nữ**

Đức Giám Mục de Quieroz Viera, khi trả lời câu hỏi về vai trò phụ nữ, đã nói rằng sự hiện diện của phụ nữ là điều cần thiết trong Giáo hội. Ngài nhấn mạnh vai trò của họ trong công việc truyền giáo, dạy giáo lý, phụng vụ, trong việc chăm sóc người nghèo và chăm sóc trẻ em. Ngài nói rằng Giáo hội và thế giới phải nhìn nhận giá trị của phụ nữ, ghi nhận rằng vẫn có những nơi phụ nữ bị kỳ thị.

Ngài nói rằng về vấn đề phong chức phó tế cho phụ nữ, Đức cha de Quieroz Viera nói rằng vấn đề đó đã là chủ đề nghiên cứu rồi, nhưng trong khi đó, giá trị của phụ nữ nên được nhìn nhận.

Đức Giám Mục Spreafico lưu ý rằng nhiều dự án mục vụ trong giáo phận của ngài được phụ nữ lãnh đạo, và nói đến vai trò quan trọng của phụ nữ trong Giáo hội.

Đức Giám Mục Conti cho biết Hội đồng Giám mục Ba Tây đang đi theo hướng này, và nhắc lại lời lẽ của các Giám mục anh em của ngài rằng điều chủ yếu là phải thăng tiến vai trò phụ nữ.

### **Một câu hỏi về các cơ hội dành cho đàn ông và đàn bà**

Một phóng viên khác hỏi Đức cha Conti rằng ngài có viễn kiến gì về các khả năng đối với một Giáo hội không những có khuôn mặt Amazon, mà còn có khuôn mặt giáo dân nữa. Đức Giám Mục nói rằng con đường dẫn đến việc tham gia trọn vẹn hơn của giáo dân là một diễn trình đang được đề cao. Ngài nhấn mạnh sự cần thiết phải đào tạo giáo dân trong các ơn gọi đặc

biệt của họ.

Đức Giám Mục de Queiroz Viera nhấn mạnh rằng Giáo hội không những gồm các Giám mục, mà còn gồm tất cả những người đã chịu phép rửa. Ngài lưu ý rằng Thượng hội đồng được triệu tập chính là để các Giám mục đưa ra quyết định trong khi tham khảo ý kiến mọi người.

### **Một câu hỏi về việc một Thượng Hội Đồng có tính đại diện sẽ ra sao**

Khi được hỏi liệu các Giám mục có hài lòng với sự đại diện của phụ nữ tại Thượng hội đồng hay không, Đức cha de Queiroz Viera nhấn mạnh đến thành phần và vai trò độc đáo của Thượng hội đồng. Ngài nói rằng không phải chỉ là vấn đề đại diện bằng con số, nhưng trong bối cảnh giáo hội đặc thù này, việc đại diện tại Thượng hội đồng rất có ý nghĩa.

Đức Giám Mục Conti nhấn mạnh rằng chúng ta đang trải nghiệm một Giáo hội đồng nghị, và từng bước một, người ta hy vọng Giáo hội sẽ mở ra những con đường mới. Ngài gợi ý rằng sẽ có nhiều không gian hơn được mở ra cho phụ nữ trong tương lai.

## **24. Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon đã họp xong một nửa.**

Vũ Văn An  
17/Oct/2019

Trên tạp chí America của Dòng Tên Hoa Kỳ, Linh mục Luke Hansen thường xuyên tường trình về Thượng Hội Đồng Giám Mục Amazon. Nhân Thượng Hội Đồng đã qua nửa đầu hội họp, Cha tóm lược những điều quan trọng đã được bàn thảo từ trước đến nay phần lớn được nhìn dưới con mắt của chính người vùng Amazon. Sau đây là tường trình mới nhất của cha.

Khi Thượng hội đồng giám mục cho vùng Amazon đạt một nửa chặng đường, các nhà lãnh đạo của các cộng đồng bản địa tham dự hội đồng với tư cách dự thính viên say mê nói về những gì đang đe dọa cộng đồng của họ và hy vọng của họ đối với hội đồng này.





Ông Jose Gregorio Díaz Mirabal, chủ tịch Đại hội các Tổ chức Bản địa Amazon có trụ sở ở Ecuador nói trong cuộc họp báo của Tòa Thánh vào ngày 14 tháng 10 rằng: Giáo Hội là định chế duy nhất "đang la lớn để cả thế giới thức tỉnh. Nếu chúng ta không làm gì cho hành tinh

này, tất cả chúng ta sẽ biến mất".

Ông Mirabal, một thành viên của nhóm bản địa Curripaco ở Venezuela, cho biết người dân muốn “nói về đất đai của chúng tôi” và việc “ngăn chặn cuộc xâm lược lớn của các công ty nước ngoài” đang dự phần vào việc khai khoáng và gây ô nhiễm cho không khí và nước. Ông nói, “chúng tôi kêu gào chống lại” vụ cướp bóc đất đai này, và “tiếng kêu của chúng tôi nóng hần lên vì rất nhiều người trong chúng tôi đang bị tống vào tù”.

Đức Giám Mục Eugenio Coter của Pando, Bôlivia, nói trong cuộc họp báo ngày 15/10 rằng các nhà lãnh đạo bản địa và các tu sĩ nam nữ Amazon đang có mặt tại hội trường Thượng Hội Đồng thấy “dấu hiệu hy vọng” này là Thượng hội đồng này đang trở thành “trung tâm chú ý của Giáo Hội” vào thời điểm này.

Trong cuộc họp báo của Vatican vào ngày 14 tháng 10, Josianne Gauthier, tổng thư ký CIDSE của Canada, một liên minh quốc tế của các tổ chức liên đới Công Giáo, cho biết: vai trò của bà tại Thượng hội đồng là “ở vị trí lắng nghe, lắng nghe các tiếng nói mà không phải lúc nào chúng tôi cũng có dịp được nghe trực tiếp” và để xem xét có thể hỗ trợ các cộng đồng bản địa ra sao sau khi hội nghị kết thúc, qua việc gây “áp lực chính trị” nơi các cơ quan chính trị quốc tế.

Bà nói tiếp, những người sống ở châu Âu và Bắc Mỹ có “trách nhiệm hiện được nâng cao hơn” đối với hành động chính trị này vì “chúng ta sống nhờ lợi ích do việc khai thác bi thảm này gây ra ở hầu hết các nơi trên thế giới”. Bà Gauthier, “một khách mời đặc biệt” tham dự Thượng Hội Đồng, nói rằng nhóm ngôn ngữ nhỏ của bà, bao gồm các giám mục nói tiếng Anh và tiếng Pháp và các tác nhân xã hội khác từ nhiều nơi trên thế giới, đang thảo luận về việc thoái vốn (divestment) như một cách để Giáo Hội nghĩ về “sự nhất quán giữa lời nói và hành động” dưới ánh sáng của thông điệp *Laudato Si'*.

Theo các bản tóm tắt do Vatican News công bố, trong các phiên họp toàn thể vào ngày 14 tháng 10 và 15 tháng 10, các tham dự viên Thượng Hội Đồng đã nêu ra một loạt các vấn đề: hội nhập văn hóa và phụng vụ, thừa tác vụ giới trẻ và việc cộng tác của giáo dân, đào tạo các nhà truyền thông hữu hiệu, kinh tế, di dân, bảo vệ và giữ gìn nguồn nước, buôn bán người và khai thác tình dục trẻ em.

Linh mục Giacomo Costa, Dòng Tên, thư ký thông tin của Thượng hội đồng cho biết, trong một cuộc họp báo ngày 14 tháng Mười, điều đang diễn ra tại Thượng Hội Đồng “là một bức tranh trong đó mọi sự đều được kết nối với nhau”. Ngài cho hay Thông điệp *Laudato Si'* của Đức Phanxicô không phải chỉ là một nguồn cảm hứng nhưng là một điều gì đó đã được sống đầy đủ” tại vùng Amazon.

Các tham dự viên Thượng Hội Đồng cũng đưa ra một số đề nghị chuyên biệt, bao gồm việc thành lập một vọng quan sát thường trực nhân quyền và bảo vệ Amazon, một đạo luật mới của Giáo Hội qui định “các nhiệm vụ của các Kitô hữu đối với môi trường” và các trường đại học Công Giáo “ưu tiên chọn” việc giáo dục người bản địa.

Một đề nghị chủ chốt đã được đưa ra là thành lập một “cơ quan giám mục thường trực và có tính đại diện”, dưới sự điều hợp của Mạng lưới Giáo hội Toàn-Amazon (Repam), để cổ vũ tính đồng nghị ở Amazon, thực thi Thượng Hội Đồng, bảo vệ các quyền lợi của người bản địa, hỗ trợ việc đào tạo các thừa tác viên và giải quyết các vấn đề chung như khai thác đất đai, buôn bán ma túy và buôn bán người.

Đối với các vấn đề từng được thảo luận nhiều về các linh mục có gia đình và vai trò của phụ nữ trong Giáo Hội Amazon, một số thành viên thượng hội đồng đã tỏ ra sẵn sàng chấp nhận hành động táo bạo, trong khi nhiều vị khác bày tỏ sự thận trọng.

Trong cuộc họp báo ngày 14 tháng Mười, Đức Giám Mục Carlo Verzeletti của Castanhal, Ba Tây, nói, “Tôi ủng hộ tâm quan trọng của việc có thể phong những người đàn ông có gia đình vào chức linh mục để Bí tích Thánh Thể có thể trở thành một thực tại gần gũi hơn với người ta và cộng đồng”.

Đức Giám Mục nói rằng “Nếu Đức Giáo Hoàng quyết định” ủng hộ các linh mục đã có gia đình, ngài biết đã có các ứng viên trong Giáo Hội địa phương của ngài có thể “làm công việc phi thường” này.

Theo các bản tóm tắt của Vatican News, một quan điểm được phát biểu tại Thượng Hội Đồng cho rằng “dưới hành động của Chúa Thánh Thần, cùng với Phêrô và dưới Phêrô”, Giáo Hội được “thúc đẩy hoán cải theo quan điểm của Amazon và đảm nhiệm một cách không sợ hãi một sự biện phân và suy tư về chủ đề chức linh mục”, trong khi lưu tâm tới việc không thường xuyên cử hành Bí tích Thánh Thể trong vùng. Một đề nghị là, “các tiêu chuẩn tuyển chọn và chuẩn bị các thừa tác viên được ủy quyền cử hành bí tích này [Bí tích Thánh Thể] cần được thay đổi để nó không chỉ dành cho một số ít”.

Tuy nhiên, một can thiệp tại hội trường Thượng Hội Đồng, gợi ý rằng các vấn đề linh mục đã có gia đình và các thừa tác vụ nữ giới nên được giải quyết trong một Thượng hội đồng thông thường vì các chủ đề này có một “phạm vi phổ quát”. Một can thiệp khác cho rằng các phó tế vĩnh viễn có gia đình “có thể dùng làm phòng thí nghiệm thực sự” trước khi cam kết đối với các linh mục đã có gia đình.

Công chúng không được biết chính xác ai hỗ trợ ai phản đối các đề nghị chuyên biệt giữa các thành viên Thượng hội đồng vì các cuộc thảo luận tại Thượng Hội Đồng được giữ kín, ngoại trừ các cuộc họp báo hàng ngày và các bản tóm tắt của Vatican News được cung cấp sau mỗi phiên họp toàn thể. Nhưng một giám mục đã nói trong một cuộc họp báo vào ngày 9 tháng 10 rằng ngài nghĩ hai phần ba giám mục ở vùng Amazon “ủng hộ” đề nghị phong chức linh mục cho các người có gia đình. Một tham dự viên khác nói với Religion News Service rằng trong tuần đầu tiên của Thượng Hội Đồng chỉ có một vài vị trong số 185 nghị phụ Thượng hội đồng lên tiếng phản đối đề nghị này.

Trong cuộc họp báo ngày 14 tháng Mười, Cha Costa nói “Tất nhiên, có nhiều đóng góp với những câu trả lời khác nhau” cho vấn đề các linh mục đã có gia đình”. “Mong muốn của Đức Giáo Hoàng là mọi luận điểm được trình bày trong phòng hội nghị để chúng ta có thể xem xét chúng và sau đó biện phân”.

Paolo Ruffini, người đứng đầu ngành truyền thông của Vatican, nói thêm rằng Thượng hội đồng giám mục không đưa ra quyết định, nhưng đúng hơn, “giao phó cho Đức Thánh Cha một điều gì đó còn đang diễn tiến”.

Trong phiên họp toàn thể buổi sáng ngày 14 tháng 10, một việc “cập nhật có thể có” đối với Tông thư “Ministeria Quaedam” của Thánh Phaolô VI đã được đề nghị. Tông thư này, được công bố năm 1972, ban hành một số qui định mới liên quan đến các thừa tác phụng vụ như thừa tác vụ đọc sách và Thánh thể. Hiện nay, chỉ đàn ông giáo dân mới có thể được đặt vào

các thừa tác vụ này, chứ không phải các phụ nữ giáo dân.

Năm 2008, Thượng hội đồng giám mục về “Lời Chúa trong đời sống và sứ mệnh của Giáo hội”, đã đề nghị rằng, “thừa tác vụ đọc sách cũng có thể được mở cho phụ nữ, để vai trò của họ như những người loan báo Lời Chúa có thể được thừa nhận trong Cộng đồng Kitô giáo”, nhưng không có thay đổi nào như vậy từng xảy ra.

Theo bản tóm tắt của Vatican News, ngày 15 tháng 10, tại Thượng Hội Đồng, đã có gợi ý cho rằng “những nẻo đường mới cần thiết cho các truyền thống cổ xưa”, giống như “các tập tục cổ xưa đã thấy các thừa tác vụ liên quan đến phụ nữ”, nên Thượng Hội Đồng đã suy nghĩ về “Khả thể khôi phục các thừa tác vụ tương tự” dành cho phụ nữ ngày nay, đặc biệt các thừa tác vụ “đọc sách và Thánh thể”. Các can thiệp khác “gợi ý rằng các thừa tác vụ không thụ phong được thành lập cho phụ nữ giáo dân”, kể cả những thừa tác vụ “cử hành Lời Chúa hay hoạt động xã hội và bác ái”.

Cũng được đề nghị tại hội trường Thượng Hội Đồng, một lần nữa, là việc du nhập các phó tế vĩnh viễn bản địa nam và nữ, những người qua “thừa tác vụ Lời Chúa giúp người dân địa phương hiểu rõ hơn các bản văn thánh thiêng”.

Vào cuối phiên họp toàn thể chiều ngày 14 tháng 10, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã suy tư về một số vấn đề nảy sinh trong các đóng góp và ngài cũng nhấn mạnh “một số ý tưởng gây ấn tượng nhất đối với ngài”, nhưng Vatican News, như thông lệ, không cung cấp bất cứ chi tiết nào về các nhận xét của Đức Giáo Hoàng.

Các nhóm ngôn ngữ nhỏ được tái nhóm vào ngày 16 tháng 10 và sẽ trình bày các báo cáo vào chiều hôm sau.

### **Các nhận xét bổ sung**

- Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã khai mạc phiên họp toàn thể buổi sáng ngày 14 tháng 10 với lời cầu nguyện cho Ecuador.

Trong diễn từ lúc đọc kinh Truyền Tin của ngài tại Quảng trường Thánh Phêrô một ngày trước đó, Đức Thánh Cha nói rằng ngài “theo dõi một cách đầy quan tâm” những gì đang diễn ra trong “các tuần gần đây” ở Ecuador và ngài “chia buồn vì những người chết” và “những người bị thương và mất tích”. Ngài nói tiếp, “tôi khuyến khích việc tìm kiếm hòa bình cho xã hội, đặc biệt chú ý đến những người dân dễ bị tổn thương nhất, người nghèo và các nhân quyền”.

- Vào ngày 14 tháng 10, Thượng hội đồng đã thảo luận về việc bảo vệ trẻ vị thành niên và người lớn dễ bị tổn thương ở vùng Amazon, nhấn mạnh rằng, “tai họa khủng khiếp ấu dâm và lạm dụng tình dục”, đòi hỏi Giáo Hội phải “luôn cảnh giác và can đảm”.

- Theo một bản tóm tắt mới của Vatican News về những gì đã được chia sẻ tại hội trường Thượng Hội Đồng trong phiên toàn thể buổi sáng ngày 15/10, có gợi ý cho rằng một cam kết sâu sắc đối với việc hội nhập văn hóa sẽ giúp Giáo Hội trở thành “môn đệ và chị em” nhiều hơn chứ không hẳn cô giáo và bà mẹ, với một tư thế “lắng nghe, phục vụ, liên đới, tôn trọng, công bằng và hòa giải”.





Tại cuộc họp báo ngày hôm đó, Đức Giám Mục Eugenio Coter ở Pando, Bôlivia, nói rằng chủ đề phụng vụ và hội nhập văn hóa và khả thể một nghi thức bản địa Amazon đang được “tranh luận nhiều” tại Thượng Hội Đồng. Ngài nói, một số ủy ban sẽ hoạt động chuyên biệt về ý tưởng đem khuôn mặt Amazon vào phụng vụ.

- Một nhà báo đã hỏi về mối tương quan “không phải lúc nào cũng dễ dàng” giữa Giáo Hội Amazon và Vatican và liệu Thượng Hội Đồng này có tạo nên “một khoảnh khắc mới hay không”.

Đức Giám Mục Coter đã trả lời rằng “Sự dễ dàng nói chuyện với Đức Giáo Hoàng Phanxicô là điều rất quan trọng. Chúng tôi hiểu nhau ... không những về mặt khái niệm mà còn từ trong cõi lòng”. Đức Giám Mục cũng giải thích rằng một sự thay đổi đã xảy ra không những ở châu Mỹ Latinh mà trong toàn Giáo Hội, và nó đã bắt đầu khi Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII “ném bỏ nghị trình của công đồng” tại Công đồng Vatican II và nói rằng “chúng ta hãy nghe các giám mục”.

- Một bộ phim đã được trình chiếu tại hội trường Thượng hội đồng vào ngày 15 tháng 10 về việc thành lập Tàu Bệnh viện Giáo hoàng Phanxicô tại bang Parà của Ba Tây. Nhiệm vụ của tàu bệnh viện là mang lại Tin Mừng và chăm sóc sức khỏe cho hàng trăm ngàn cư dân” tại Parà, những người chỉ có thể tiếp cận được bằng đường sông.

- Thành viên của ủy ban soạn thảo tài liệu cuối cùng đã được hoàn tất. Trong số chủ tịch và 12 thành viên của nhóm soạn thảo, bốn vị là Hồng Y và một vị không phải là giám mục. Bốn thành viên được Thượng hội đồng bầu phát xuất từ bốn quốc gia khác nhau trong vùng Amazon, trong khi những người được Đức Giáo Hoàng chỉ định bao gồm 1 người Áo, 1

người Á Căn Đình, 1 người Ý và 1 người Paraguay.

### **Chủ tịch**

Đức Hồng Y Cláudio Hummes, O.F.M., người Ba Tây, tổng trưởng trình viên của Thượng hội đồng Amazon

### **Các thành viên do chức vụ**

1. Đức Hồng Y Lorenzo Baldisseri của Ý, Tổng thư ký Thượng hội đồng Giám mục
2. Đức cha Mario Grech của Malta, phó tổng thư ký của Thượng hội đồng giám mục
3. Đức Hồng Y Michael Czerny, S.J., Canada, thư ký đặc biệt của Thượng hội đồng Amazon
4. Giám mục David Martínez de Aguirre Guinea, O.P., Peru, thư ký đặc biệt của Thượng hội đồng Amazon

### **Các thành viên được Thượng hội đồng bầu ngày 7 tháng 10**

5. Đức Giám Mục Mário Antônio da Silva của Roraima, Ba Tây
6. Đức Tổng Giám Mục Héctor Miguel Cabrejos Vidarte, O.F.M., ở Trujillo, Peru
7. Đức Giám Mục Nelson Jair Cardona Ramírez của San José del Guaviare, Colombia
8. Đức Tổng Giám Mục Sergio Alfredo Gualberti Calandrina của Santa Cruz de la Sierra, Bolivia

### **Các thành viên được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm ngày 15 tháng Mười**

9. Đức Hồng Y Christoph Schönborn, O.P., tổng giám mục Vienna, Áo
10. Đức Giám Mục Marcelo Sánchez Sorondo của Argentina, là viện trưởng Giáo hoàng Hàn lâm viện Khoa học và Hàn lâm viện các Khoa học Xã hội (Thành phố Vatican)
11. Đức Tổng Giám Mục Edmundo Ponciano Valenzuela Mellid, S.D.B., ở Asunción, Paraguay
12. Cha Rossano Sala, S.D.B., người Ý, là giáo sư về môn thừa tác vụ giới trẻ tại Đại học Giáo hoàng Salêdiêng ở Rôma.

## **25. Cuộc họp báo ngày 17/10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon**

Vũ Văn An  
17/Oct/2019

Theo Vatican News, ngày 17 tháng 10, Các tham dự viên hội nghị tiếp tục thảo luận trong các nhóm làm việc nhỏ vào sáng thứ Năm và một nhóm chuyên gia chia sẻ kinh nghiệm của họ trong cuộc họp báo tại Văn phòng Báo chí Tòa Thánh.

Tất cả những kinh nghiệm đó phát xuất trực tiếp từ Vùng Amazon nhờ bốn vị khách trên bàn chủ tọa: họ bao gồm một nhà giáo dục bản địa từ Guyana, một chuyên gia về linh đạo bản địa, và một chuyên gia về quyền lợi bản địa, cả hai đều phát xuất từ Ba Tây.



### **Bà Leah Rose Casimero**

Bà Leah Rose Casimero điều hợp một chương trình giáo dục song ngữ cho trẻ em Wapichan ở Guyana. Trong bài trình bày của mình, bà đã nói về việc các hệ thống giáo dục đã được “áp đặt” ra sao lên dân của bà, “cùng với mọi điều khác”. Bà nói, đã đến lúc “để nắm tương lai trong tay của chúng ta”.

Bà nói, điều này ngụ ý “tạo ra một điều gì đó tốt hơn cho trẻ em của chúng ta” về mặt “văn hóa, kiến thức truyền thống và ngôn ngữ”. Trong mô hình giáo dục của bà, ngôn ngữ không được dạy như một môn học, mà như một phương tiện.

Bà Casimero là người Wapichan và cho biết người bản địa thường không được lắng nghe. Tuy nhiên, sự việc không diễn ra như thế tại Thượng Hội Đồng, nơi bà cảm thấy mọi người tôn trọng lẫn nhau, nói và lắng nghe như “những người hợp tác”.

### **Bà Patricia Gualinga**

Bà Patricia Gualinga là một nhà lãnh đạo bản địa thuộc cộng đồng Kichwa ở Sarayaku, Ecuador. Trong can thiệp của mình, bà đã kêu gọi “một dẫn thân định chế” để cứu Amazon. Xác định đây là một trong những sinh quần quan trọng nhất trên hành tinh, bà cho biết loại dẫn thân này sẽ là “vì lợi ích của toàn thể nhân loại”.

Bà Gualinga cho biết, Giáo hội có mặt ở Vùng Amazon, nhưng cần phải gần gũi hơn với

người dân bản địa, là “những người đang ở tuyến đầu” và có nguy cơ “bị bách hại và sát hại”. Bà kết luận, thiên nhiên là ngôi nhà chung của chúng ta.

### **Tiến sĩ Felicio de Araujo Pontes Junior**

Tiến sĩ Felicio de Araujo Pontes Junior là một chuyên gia về quyền lợi bản địa, đang làm việc tại Ba Tây. Ông mô tả việc ông cung cấp sự bảo vệ luật pháp ra sao cho người dân bản địa sống trong rừng và dọc theo các dòng sông của Amazon, khi họ xung đột với “các mô hình phát triển áp đặt lên vùng”.

### **Cha Justino Sarmiento Rezende, S.D.B.**

Cha Justino Sarmiento Rezende đã làm linh mục dòng Salêdiêng trong 25 năm, và là một chuyên gia về linh đạo mục vụ bản địa và hội nhập văn hóa ở Ba Tây. Bài trình bày của ngài tập chú vào việc tạo ra một Giáo Hội Amazon có “khuôn mặt mới”. Ngài nói đến việc “mang giá trị lại cho truyền thống và các nền văn hóa”, và nói rằng ngài mơ ước khai triển được “những cách truyền giảng tin mừng mới mẻ”. Cha Rezende đã kết luận bằng cách mời các nhà báo có mặt tại Văn phòng Báo chí của Vatican “Hãy đến Amazon và tự mình nhìn thấy!”

### **Đức Tổng Giám Mục Roque Paloschi**

Đức Tổng Giám Mục Roque Paloschi của Porto Velho ở Ba Tây cho biết lời can thiệp của ngài tại Thượng hội đồng đã bàn đến vấn đề người bản địa sống trong vùng cô lập tự nguyện. Ngài trích thông điệp *Laudato si'* của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, khi nó đề cập đến những nguy cơ của việc để cho các nền văn hóa biến mất, và lặp đi lặp lại việc cần phải “bảo vệ các anh chị em để bị tổn thương của chúng ta” ở Vùng Amazon.

### **Một câu hỏi về một Giáo Hội với khuôn mặt Amazon**

Trả lời một câu hỏi, Cha Justino Sarmiento Rezende đã mở rộng ý tưởng về một Giáo Hội với khuôn mặt Amazon. Ngài nói: “khuôn mặt phát biểu những điều ở trong lòng ta”. Ngài nói thêm, theo nghĩa này, không nhất thiết phải làm mọi sự theo cách các nhà truyền giáo ban đầu đã làm. Chúng ta phải “truyền giảng tin mừng bằng ngôn ngữ của riêng mình”, chúng ta phải “biết và hiểu cuộc sống của người dân bản địa”. Cha Rezende nói, điều này có nghĩa là “hiện diện”.

### **Một câu hỏi về việc giáo dục liên văn hóa**

Trả lời một câu hỏi nhắm vào chính bản thân bà, bà Leah Rose Casimero đã mô tả một điều từ kinh nghiệm của bà trong lĩnh vực giáo dục liên văn hóa với các trẻ em Wapichan ở Guyana. Bà nói, kinh nghiệm đó chỉ mới một năm nay thôi, vì mô hình song ngữ chỉ được thực thi vào tháng 9 năm 2018. Bà nói, đây là lý do tại sao “việc huấn luyện các giáo viên là một ưu tiên”.

Bà Casimero giải thích đây là thí nghiệm đầu tiên nhằm “kết hợp ngôn ngữ, kiến thức, truyền thống và cách sống bản địa”, với các tiêu chuẩn giáo dục quốc gia. Thực tế, bà nói, Bộ Giáo dục ở Guyana đang bắt đầu sửa đổi hệ thống giáo dục trong nước và đang theo dõi chương trình của bà “một cách đầy quan tâm”, để xem liệu nó có thể được áp dụng cho những người bản địa khác hay không.



## **Một câu hỏi về việc hội nhập văn hóa**

Đức Tổng Giám Mục Roque Paloschi đã trả lời một nhà báo, người đã hỏi liệu việc hội nhập văn hóa có được xem như “một cùmg đích ngay trong nó” hay không. Ngài giải thích rằng Giáo hội cam kết hội nhập văn hóa, nghĩa là tôn trọng “cả hai bên”, không loại bỏ văn hóa của nhau, nhưng bảo tồn những gì hiện đang có. Ngài trích dẫn lời lẽ của Đức Bênêđictô XVI nói rằng Giáo hội không truyền giảng tin mừng bằng cách cải đạo, nhưng bằng cách làm chúng.

## **Một câu hỏi về các mô hình phát triển**

Tiến sĩ Felicio de Araujo Pontes Junior đã trả lời một câu hỏi liên quan đến các mô hình phát triển và coi Thiên nhiên như một vấn đề pháp lý. Ông phân biệt giữa điều ông gọi là “mô hình trần lột”, như đốn cây và khai mỏ, và “các mô hình xã hội môi trường” biết bắt tay với các định chế và chính phủ.

Ông nói, nghiên cứu cho thấy, “cứ mỗi 15 ngày, người ta lại phát hiện ra một chủng loài mới ở Amazon”. Ông nói thêm, rừng Amazon là một “tài sản”. Để nó phát triển mạnh “là có nghĩa về kinh tế”, và người dân bản địa là “những người bảo vệ” các tài sản này. Tiến sĩ de Araujo Pontes kết luận, “Thiên nhiên có các quyền lợi”. Ông nói, “Nhân loại không thể phá hủy các hệ sinh thái nhân danh tiến bộ”.

## **26. Phiên họp toàn thể thứ 13 của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon**

Vũ Văn An  
18/Oct/2019

Phiên họp toàn thể lần thứ 13 diễn ra vào chiều thứ Năm, ngày 17 tháng 10, và được dành cho việc trình bày các báo cáo của các nhóm làm việc nhỏ. 177 Nghị phụ Thượng Hội Đồng đã có mặt, dưới sự chủ tọa của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Các đóng góp, được đệ trình cho Tổng thư ký của Thượng hội đồng, không tạo nên một tài liệu chính thức của Thượng hội đồng. Đúng hơn, chúng là một bản tóm tắt các cuộc thảo luận diễn ra giữa những người tham gia Thượng Hội Đồng.



Vatican News viết như trên. Và bản tóm lược của họ tiếp tục như sau:

Thượng hội đồng là một hồng phúc quý giá của Chúa Thánh Thần ban cho Amazon và cho toàn Giáo hội, theo quan điểm của cả thần học lẫn mục vụ, và cho nhiệm vụ không thể tránh khỏi là chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta. Đó là một hoàng thời (Kairos), một thời gian ân sủng, một cơ hội thuận lợi để Giáo hội hòa giải với Amazon. Đó là sợi chỉ xuyên suốt kết hợp mười hai báo cáo của các nhóm làm việc nhỏ đã được trình bày trong Hội trường Thượng Hội Đồng vào chiều thứ Năm.

### **Một Thượng hội đồng có tính phổ quát**

Tất cả các bản văn được đọc công khai đều bày tỏ hy vọng rằng ở Amazon, một con đường đồng nghị mới sẽ được khai triển và từ cuộc tập hợp các giám mục ở Vatican, một khởi đầu mới sẽ được thực hiện với niềm say mê truyền giáo hăng hái, vốn là điển hình của một Giáo hội nhìn ra ngoài thực sự. Hy vọng việc "sống đẹp" của Amazon sẽ gặp gỡ kinh nghiệm của Bát Phúc: Thực tế, dưới ánh sáng Lời Chúa, nó đang vươn tới sự thể hiện trọn vẹn của nó. Đã có nhiều đề nghị cụ thể đa dạng từ nhiều nhóm khác nhau cần được làm sáng tỏ: Thượng Hội Đồng hiện tại không chỉ là một Thượng Hội Đồng vùng, mà còn có tính phổ quát, vì những gì xảy ra tại Amazon đều ảnh hưởng đến toàn thế giới.

### **Một Giáo Hội cho người nghèo và chống lại mọi hình thức bạo lực**

Một điều bắt buộc đối với Giáo hội là lắng nghe tiếng kêu than của người ta và của trái đất; không im lặng, đứng về phía người nghèo và nói "không với bạo lực". Điều sau ở Amazon có một số khuôn mặt: bạo lực trong các nhà tù quá đông đúc; lạm dụng và khai thác tình dục; vi

phạm quyền lợi của người bản địa; sát hại những người bảo vệ lãnh thổ; buôn bán và kinh doanh ma túy; tiêu diệt dân số trẻ; buôn bán người; văn hóa sát nữ và nam tôn; diệt chủng, đoạt sinh (biopiracy), diệt sắc tộc (ethnocide): mọi điều ác cần phải chiến đấu chống lại vì chúng giết chết cả văn hóa lẫn tinh thần. Việc lên án các vi phạm có hệ thống của khai khoáng và phá rừng đã rõ ràng. Một số vị nhân mạng mỗi liên hệ giữa việc lạm dụng những người yếu thế nhất và việc lạm dụng thiên nhiên. Trong số các trường hợp khẩn cấp được nhân mạng, chủ đề khủng hoảng khí hậu đã được dành nhiều không gian hơn cả.

### **Đề nghị thiết lập vọng quan sát nhân quyền của giáo hội quốc tế**

Chính những người bản địa phải trả giá cao nhất bằng cuộc sống của họ, vì họ không được giúp đỡ, họ không được bảo vệ tại các lãnh thổ của họ. Đây là lý do tại sao hơn một Nhóm nhỏ đã kêu gọi thiết lập vọng quan sát nhân quyền quốc tế, vì xác tín rằng việc bảo vệ các dân tộc và thiên nhiên phải là đặc quyền của hành động giáo hội và mục vụ. Cũng có gợi ý cho rằng các giáo xứ nên tạo không gian an toàn cho trẻ em, thanh thiếu niên và những người dễ bị tổn thương. Quyền sống của mọi người từ thụ thai đến chết tự nhiên đã được tái khẳng định.

### **Giáo hội không phải là một Tổ chức Phi Chính phủ (NGO). Cần nhiều đối thoại đại kết hơn**

Một trong các báo cáo đề nghị, Giáo hội có nhiệm vụ đồng hành với việc làm của những người bảo vệ nhân quyền thường bị các cơ quan công quyền kết tội. Tuy nhiên, đồng thời, Giáo Hội cần tránh việc trở nên giống như một cơ quan phi chính phủ (NGO). Cùng với nguy cơ tự trình bày mình như chỉ có khả năng có tính duy nghi lễ thuần túy, nguy cơ này thường gây ra việc mất nhiều tín hữu, vì họ quay đi tìm câu trả lời cho khát khao tâm linh của họ ở các tôn giáo hoặc hệ phái khác. Các nhóm nhỏ cũng đưa ra yêu cầu phải theo đuổi cuộc đối thoại đại kết và liên tôn một cách mạnh mẽ hơn với việc đề nghị lập hai trung tâm so sánh, một ở Amazon và một ở Rôma, giữa các nhà thần học của RELEP (Mạng lưới nghiên cứu của Ngũ Tuần Mỹ Latinh) và các nhà thần học Công Giáo.

### **Các thừa tác vụ, giáo dân và bác bỏ chủ nghĩa giáo sĩ trị**

Một thừa tác vụ hiện diện được kêu gọi để tránh chủ nghĩa giáo sĩ trị. Về khía cạnh này, một vai trò lớn hơn phải được trao cho giáo dân. Hầu hết mọi Nhóm nhỏ đều yêu cầu phải hiểu sâu xa hơn ý nghĩa của "Giáo hội thừa tác", nghĩa là một Giáo hội nơi đồng trách nhiệm và cam kết của giáo dân cùng tồn tại. Thí dụ, Nhóm nhỏ "A nói tiếng Tây Ban Nha" đã yêu cầu rằng đàn ông và đàn bà được trao các thừa tác vụ theo cung cách bình đẳng, đồng thời tránh nguy cơ giáo sĩ hóa giáo dân.

### **Phụ nữ và chức phó tế**

Chủ đề phụ nữ hiện diện trong hơn một báo cáo với lời yêu cầu phải công nhận giá trị to lớn của việc họ hiện diện trong các phục vụ chuyên biệt cho Giáo hội ở Amazon, ngay cả trong các vai trò trách nhiệm và lãnh đạo cao hơn. Thí dụ, tại nơi làm việc, chúng ta được yêu cầu đảm bảo việc tôn trọng các quyền lợi của phụ nữ và khắc phục bất cứ loại thiên kiến nào. Hầu hết các nhóm nhỏ kêu gọi phải chú ý đến vấn đề chức phó tế dành cho phụ nữ theo quan điểm của Vatican II, lưu ý rằng nhiều chức năng của thừa tác vụ này đã được phụ nữ trong vùng thực hiện. Tuy nhiên, có gợi ý cho rằng nên dành nhiều diễn từ hơn cho chủ đề này trong một hội nghị giám mục khác, nơi có lẽ phụ nữ nên được trao quyền bỏ phiếu.

## **Chức linh mục và các *virii probati***

Có đề nghị tổ chức một Thượng Hội Đồng Phổ Quát đặc nhiệm (ad hoc) cũng về chủ đề các *virii probati*. Về chủ đề này, các quan điểm khác nhau từ nhóm làm việc này sang nhóm làm việc khác. Đã có lời nhấn mạnh rằng giá trị của luật độc thân, một hồng phúc được đề nghị với các cộng đồng bản địa, không phải là vấn đề. Nhóm A nói tiếng Ý cảnh báo trước nguy cơ giá trị này sẽ bị suy yếu hoặc việc du nhập các *virii probati* có thể làm mất đi động lực truyền giáo của Giáo hội hoàn vũ trong việc phục vụ các cộng đồng xa xôi nhất. Hầu hết các báo cáo, chủ yếu của các nhóm nói tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, nhắm vào một Giáo hội "hiện diện" chứ không phải "thăm viếng", và ủng hộ một cách nào đó để trao chức linh mục cho những người đàn ông đã có vợ, có tiếng tăm tốt, tốt nhất là người bản địa được chọn bởi các cộng đồng gốc, nhưng trong các điều kiện chuyên biệt. Cũng có lời nhấn mạnh rằng các linh mục này không nên bị coi là hạng nhì hoặc hạng ba, nhưng là những ơn gọi linh mục thực sự. Chúng ta không nên quên bi kịch của nhiều sắc dân hiện chỉ lãnh nhận các bí tích một hoặc hai lần một năm ở Amazon, chúng ta cũng đã được yêu cầu phải củng cố trong các cộng đồng địa phương ý thức rằng không phải chỉ có Bí tích Thánh Thể, mà cả Lời Chúa nữa cũng là của nuôi dưỡng thiêng liêng cho các tín hữu.

## **Khủng hoảng ơn gọi và việc đào tạo linh mục**

Xem xét kích thước của lãnh thổ toàn vùng Amazon và sự khan hiếm các thừa tác viên, việc thành lập một quỹ vùng để yểm trợ tính bền vững cho việc truyền giảng tin mừng đã được đề nghị. Ngoài ra, Nhóm A nói tiếng Ý đã bày tỏ "sự bối rối" đối với "việc thiếu suy tư về các nguyên nhân dẫn đến đề nghị khắc phục trong một số hình thức độc thân linh mục như được phát biểu bởi Công đồng Vatican II và Huấn quyền tiếp sau đó. Đồng thời, hy vọng rằng sẽ có việc đào tạo liên tục trong thừa tác vụ nhằm làm cho linh mục đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, và có lời thúc giục rằng các nhà truyền giáo hiện đang thi hành thừa tác vụ linh mục ở phía bắc bán cầu nên được gửi đến Amazon. Trước cuộc khủng hoảng ơn gọi, các nhóm nhỏ ghi nhận sự giảm thiểu hiện diện đáng kể của các tu sĩ ở Amazon và hy vọng sẽ có cuộc canh tân đời sống tu trì, một điều, theo lời nài nỉ của Liên Đoàn Tu Sĩ Châu Mỹ Latinh, CLAR, sẽ được cổ vũ bằng một sự hăng hái đổi mới, nhất là liên quan đến đời sống chiêm niệm. Tập chú của mọi người cũng hướng về việc đào tạo giáo dân: nó phải toàn diện và không chỉ có tính tín lý, mà còn có tính sứ điệp sơ truyền (kerygmatic), đặt nền tảng trên học thuyết xã hội của Giáo hội và dẫn đến việc cảm nghiệm và gặp gỡ với Đấng Phục sinh. Đồng thời việc tăng cường đào tạo các linh mục cũng đã được đề nghị: nó không chỉ mang tính học thuật, nó nên diễn ra tại các lãnh thổ Amazon và cung cấp các kinh nghiệm cụ thể về Giáo hội hướng ra bên ngoài, bên cạnh những con người đau khổ, trong các nhà tù hoặc bệnh viện. Việc thành lập các chủng viện bản địa nơi nền thần học địa phương được nghiên cứu và đào sâu cũng đã được đề nghị.

## **Đối thoại liên văn hóa và hội nhập văn hóa**

Các Nhóm nhỏ cũng yêu cầu nên đem lại cho nền thần học và chăm sóc mục vụ một khuôn mặt bản địa. Đối thoại liên văn hóa và hội nhập văn hóa không nên được hiểu là phản đề. Nhiệm vụ của Giáo hội không phải là quyết định cho người dân Amazon hay đảm nhận vị trí chinh phục, mà là đồng hành, cùng nhau bước đi trong một quan điểm đồng nghị gồm đối thoại và lắng nghe. Thí dụ, đề nghị du nhập "Nghị thức Amazon" đã được đề nghị, cho phép việc phát triển tâm linh, thần học, phụng vụ và kỷ luật từ sự phong phú độc đáo của Giáo Hội Công Giáo tại vùng. Như đã được giải thích trong một bản báo cáo, "các biểu tượng và cử chỉ



của các nền văn hóa địa phương có thể được coi trọng trong phụng vụ của Giáo hội tại Amazon, duy trì sự thống nhất đáng kể của nghi thức Rôma, vì Giáo hội không muốn áp đặt tính độc dạng cứng nhắc trong những điều không ảnh hưởng đến đức tin". Việc cổ vũ kiến thức Kinh Thánh cũng được đề nghị, khuyến khích việc dịch nó sang các ngôn ngữ địa phương. Trong viễn cảnh này, việc thành lập một Hội đồng của Giáo hội Toàn Vùng Amazon đã được đề nghị, một cấu trúc giáo hội liên kết với CELAM, và nối kết với REPAM, và với các Hội đồng Giám mục của các quốc gia vùng Amazon.

### **Viễn kiến về vũ trụ của Amazon**

Một trong các báo cáo viết rằng, "Viễn kiến vũ trụ Amazon có rất nhiều điều để dạy thế giới phương Tây vốn bị chi phối bởi kỹ thuật, thường chỉ phục vụ 'ngẫu thần tiền bạc'". Người dân Amazon coi lãnh thổ của họ là thánh thiêng: do đó, một suy tư về giá trị tinh thần của sinh quần, đa dạng sinh học và quyền đất đai nên được khuyến khích. Mặt khác, việc loan báo Tin Mừng và tính độc đáo trong chiến thắng của Chúa Kitô trên sự chết, trong khi tôn trọng nền văn hóa của các dân tộc, phải được coi như yếu tố thiết yếu để tiếp nhận và hiểu viễn kiến vũ trụ của người Amazon.

### **Truyền giáo và tử đạo**

Các nhà truyền giáo được kêu gọi tước bỏ não trạng duy thực dân, vượt qua các định kiến sắc tộc, tôn trọng các phong tục, nghi lễ và tín ngưỡng. Các Nhóm nhỏ phát biểu rằng các biểu hiện mà các dân tộc dùng để phát biểu đức tin của họ cần được đánh giá cao, đồng hành và cổ vũ. Việc thành lập vọng quan sát mục vụ và xã hội Toàn Vùng Amazon phối hợp với CELAM, các ủy ban công lý và hòa bình của giáo phận, CLAR và REPAM cũng được đề nghị. Ánh sáng và bóng tối phải được công nhận trong lịch sử Giáo hội ở Amazon. Phải phân biệt giữa Giáo hội "bản địa" coi người bản địa như những người thụ động tiếp nhận việc chăm sóc mục vụ và Giáo hội "bản địa" hiểu họ như các nhân vật chủ động đối với kinh nghiệm đức tin của chính họ, theo nguyên tắc "Cứu Amazon bằng Amazon". Điều cũng quan trọng nữa là phải coi trọng tấm gương sáng ngời của nhiều nhà truyền giáo và tử đạo đã hiến mạng sống ở Amazon vì tình yêu Tin Mừng. Nhóm nhỏ A nói tiếng Tây Ban Nha đề nghị khuyến khích các diễn trình phong chân phước cho các vị tử đạo Amazon.

### **Di dân, giới trẻ và các thành phố**

Trong các bản văn được đọc tại hội trường, chúng ta không quên các sắc dân sống trong các vùng cô lập tự nguyện và chúng ta yêu cầu họ được đồng hành bằng việc làm của các nhóm truyền giáo lưu hành. Cũng có chỗ dành cho chủ đề nhập cư, nhất là nơi giới trẻ. Ngày nay, 80% dân số của Amazon sống ở các thành phố. Đây là một hiện tượng thường có các hậu quả tiêu cực như làm mất bản sắc văn hóa, loại trừ xã hội, tan rã hoặc bất ổn gia đình. Do đó, việc truyền giảng tin mừng của các trung tâm đô thị ngày càng trở nên cấp bách, nhưng công việc mục vụ phải thích nghi với các hoàn cảnh mà không quên các khu ổ chuột, vùng ngoại ô, cũng như các thực tại nông thôn. Cũng có nhu cầu cấp bách phải canh tân thừa tác vụ tuổi trẻ. Về mặt sự phạm, Giáo hội được yêu cầu quyết liệt cổ vũ nền giáo dục liên văn hóa song ngữ và khuyến khích một liên minh các mạng lưới đại học chuyên về khoa học Amazon và giáo dục đại học liên văn hóa cho người bản địa.

### **Bảo vệ sáng thế và chiều kích sinh thái**

Chiều kích sinh thái là trung tâm trong các báo cáo của các Nhóm nhỏ trong đó, có lời khẳng định lại rằng Sáng thế là một kiệt tác của Thiên Chúa, mọi tạo vật đều có liên hệ với nhau. Không nên quên rằng "một hoán cải sinh thái thực sự bắt đầu trong gia đình và thông qua một hoán cải bản thân, qua cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu". Từ tiền đề này, điều bắt buộc là giải quyết các vấn đề thiết thực nhất như tăng nhiệt độ hoặc chống lại khí thải CO2. Nó khuyến khích một lối sống đạm bạc hơn và bảo vệ các thiện ích quý giá độc đáo như nước, một nhân quyền căn bản, một quyền mà nếu bị tư nhân hóa hoặc bị ô nhiễm, có nguy cơ gây hại đến cuộc sống của toàn bộ các cộng đồng. Giá trị của cây thuốc cũng nên được nhấn mạnh, cũng như sự phát triển các dự án bền vững, thông qua các khóa học dẫn đến việc hiểu biết các bí mật và sự thánh thiêng của thiên nhiên theo viễn kiến của người Amazon. Một số nhóm nhỏ đề nghị khai triển các dự án trồng lại rừng trong các trường đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp.

### **Tội lỗi sinh thái và cố vũ một nền kinh tế liên đới**

Trong bối cảnh này, có một đề nghị kép; bao gồm chủ đề sinh thái toàn diện vào các chỉ thị của các Hội đồng Giám mục và bao gồm việc tôn trọng Ngôi nhà chung và các tội lỗi sinh thái của chúng ta vào nền Thần học luân lý, và qua cả việc sửa đổi các cẩm nang và nghi thức của Bí tích Giải tội. Một số nghị phụ của Thượng hội đồng công nhận rằng nhân loại đang tiến tới việc công nhận thiên nhiên như một chủ đề pháp luật. "Viễn kiến qui nhân học thực dụng đã lỗi thời và con người không còn có thể để các tài nguyên thiên nhiên bị khai thác không giới hạn gây nguy hiểm cho chính loài người". Điều cần thiết là phải chiêm ngưỡng các dạng sự sống mênh mông trên hành tinh này trong tương quan với nhau, cùng cố vũ một mô hình kinh tế liên đới và thành lập một thừa tác vụ để chăm sóc Ngôi nhà chung của chúng ta, theo đề nghị của Nhóm B nói tiếng Bồ Đào Nha.

### **Thượng Hội Đồng về Amazon và Truyền thông**

Cuối cùng, một số báo cáo đã dành chỗ cho chủ đề phương tiện truyền thông. Các mạng lưới truyền thông Công Giáo được khuyến khích đặt Amazon vào trung tâm chú ý của họ, để truyền bá tin mừng và tố cáo mọi loại gây hấn chống lại Mẹ Trái đất và công bố sự thật. Cũng có đề nghị về việc sử dụng các mạng xã hội cho hình thức phát thanh web, truyền hình web và truyền thông vô tuyến để phổ biến các kết luận của Thượng hội đồng này. Hy vọng là dòng sông Thượng hội đồng, với sức mạnh của "dòng sông Amazon", sẽ ngập tràn nhiều hồng ân và ý tưởng được suy nghĩ bởi các nghị phụ đã lên tiếng trong Hội trường và từ kinh nghiệm cùng nhau bước đi này, các nẻo đường mới để truyền giảng tin mừng và sinh thái toàn diện có thể xuất hiện.

*Bài này đã được cập nhật*

## **27. Cuộc họp báo ngày 18 tháng 10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon**

Vũ Văn An  
19/Oct/2019

Văn phòng Báo chí tổ chức một cuộc họp báo vào thứ Sáu, 18 tháng 10, trong đó bốn vị tham dự Thượng Hội Đồng chia sẻ một số vấn đề nghị hiện trong các nhóm làm việc nhỏ.

Sau đây là tường trình của Vatican News.



Các tham dự viên Thượng Hội Đồng đã khảo sát một loạt các vấn đề tại các “circuli minores” (các nhóm nhỏ). Họ đã chia sẻ thành quả các cuộc thảo luận của họ tại cuộc họp báo hôm thứ Sáu. Nhưng, như cha Giacomo Costa, Dòng Tên, Thư ký của Ủy ban Thông tin Thượng hội đồng, đã xác nhận, kết quả của các cuộc thảo luận này vẫn chưa đại diện cho “quan điểm của Thượng Hội Đồng”. Ngài cho biết, ở giai đoạn này, các tham dự viên vẫn đang bày tỏ “suy nghĩ và nhận xét cá nhân” của họ, trong khi Thượng hội đồng tiếp tục “xem xét sự đóng góp của mọi người”.

### **Canh tân đời sống thánh hiến**

Nữ tu Daniela Adriana Cannavina là Tổng thư ký của CLAR tại Colombia. Bà mở màn cuộc họp báo bằng cách tóm tắt một số đề nghị xuất hiện trong nhóm làm việc của mình. Chúng bao gồm nhu cầu canh tân và tăng cường đời sống thánh hiến ở Vùng Amazon. Bà nói, các tu sĩ nam nữ làm việc trong vùng mang theo họ “tiếng nói kinh nghiệm sống với người dân bản địa của họ”.

Nữ tu Daniela nói tiếp, một Thượng Hội Đồng tập chú vào Amazon đã gây tiếng vang đối với Giáo hội hoàn cầu. Bà nói, đó là lý do tại sao chúng ta cần phải “vượt quá nỗi sợ hãi và lo lắng của mình, và thực hiện các thay đổi”, đáp ứng các thực tại của Vùng Amazon trong tư cách “những nhà huyền nhiệm và tiên tri”.

### **Xem xét lại các cơ cấu**

Nữ tu Daniela cho biết nhóm làm việc của bà đã thảo luận về việc đã đến lúc những người thánh hiến nam nữ phải “xem xét lại các cơ cấu của họ”, nếu họ muốn tiến về phía trước với “nhiệt tình truyền giáo mới”. Bà cho biết nhóm của bà nhấn mạnh sự cần thiết phải “đổi thoại và chia sẻ trách nhiệm” giữa các mục tử và giáo dân. Bà nói, di chuyển “ra ngoài vùng thoải mái của chúng ta” và cung cấp một sự hiện diện có tính tăng cường “khởi đi từ các đặc sủng của chúng ta” cũng đã được nhấn mạnh.

Về vai trò của phụ nữ, nữ tu Daniela đã nói đến việc cho phép họ đảm nhận một số thừa tác mục vụ nào đó “một cách có trách nhiệm”. Một lần nữa, bà nhấn mạnh “sự hợp tác và đồng trách nhiệm” như một ưu tiên, minh xác điều này không phải là vấn đề “chủ nghĩa giáo sĩ trị hay quyền lực”. Bà nói, đời sống tu trì là để phục vụ.

Đức Tổng Giám Mục Rino Fisichella là Chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về cổ vũ tân phúc âm hóa. Sự can thiệp của ngài tập trung vào tính phổ quát và bổ sung của Giáo hội. Ngài mô tả Giáo hội là “duy nhất, nhưng bao gồm nhiều người khác nhau”. Theo ngài, đây là lý do tại sao điều quan trọng là phải tôn trọng mọi nền văn hóa và mọi dân tộc, bởi vì “tôn trọng ngụ ý công nhận tính bổ sung”.

Đức Tổng Giám Mục Fisichella nói, không một nền văn hóa nào có thể làm cạn kiệt sự phong phú của thực tại Kitô giáo. Mỗi truyền thống và nền văn hóa đều có một điều gì đó để nói, “để di sản chung của chúng ta có thể được giải thích”. Thực tế, ngài nói thêm, chúng ta cần thăng tiến một số yếu tố nào đó của các nền văn hóa Amazon.

Về phương diện trên, Đức Tổng Giám Mục cho biết nhóm của ngài đã đề nghị “một nghi thức Amazon cho vùng Amazon”. Ngài nói, người dân bản địa có thể sống các nền văn hóa khác nhau, nhưng tất cả họ đều có những yếu tố có thể truyền đạt “sự vĩ đại của đức tin Kitô giáo”. Một nghi thức Amazon có nghĩa là làm cho các biểu thức của đức tin trở thành “có thể trông thấy và đụng chạm được”, theo các đặc điểm độc đáo của các nền văn hóa đó.

### **Các nẻo đường tử đạo**

Đức Giám Mục Mario Antonio da Silva của Roraima ở Ba Tây, đã mô tả Thượng hội đồng này như một cơ hội để tiếp xúc với sự sống, rừng, nước, động vật, khoáng sản, nhưng đặc biệt là các cộng đồng đầy khôn ngoan”, và điều đó có thể đã có câu trả lời cho nhiều thách đố trong vùng Amazon.

Ngài nói, Thượng hội đồng là cơ hội để toàn thể Giáo hội nhận ra những nẻo đường từng được các vị tử đạo khai triển để lắng nghe “các cộng đồng Kitô giáo đang lớn tiếng nói lên các vấn đề của họ”. Ngài nhận diện di dân như một trong những thách đố lớn trong vùng của mình, nói rằng thường thì điều này đi đôi với “cuộc khủng hoảng nhân đạo”.

Đức Giám Mục da Silva nói tiếp, nhóm của ngài đã và đang “theo đuổi một diễn trình biện phân, và đã đưa ra các đề nghị “kêu gọi cho có nhiều trách nhiệm hơn”.

### **Giấc mơ của Thiên Chúa**

Ông Mauricio Lopez là Thư ký điều hành của REPAM (Red Eclesial Pan Amazónica). Ông bắt đầu bài thuyết trình của mình bằng cách nhắc đến “yếu tố chiêm niệm trong linh đạo Inhã”, và mời mọi người có mặt trong Văn phòng Báo chí Tòa thánh giữ một phút im lặng, để



“chiêm niệm thực tại của chúng ta và viễn kiến của Chúa về thực tại này”.

Ông Lopez nói, chúng ta phải thấy thực tại như nó hiện là. Còn quan trọng hơn nữa là chúng ta phải nhìn thấy thực tại như Chúa nhìn, tự hỏi bản thân mình, “Đâu là giấc mơ của Thiên Chúa đối với thực tại?” Ông nói, để làm được như vậy, chúng ta phải “nhìn vào trái tim của chúng ta và nhìn vào khuôn mặt của những người khác”.

### **Ngoại vi và trung tâm**

Thượng Hội Đồng dành cho Amazon này không phải “ngoại vi lấy chỗ của trung tâm”, mà là trung tâm “được soi sáng từ ngoại vi”. Ông Lopez nói đừng sợ hãi và đừng đánh mất tầm nhìn đối với “tâm quan trọng của con người, tương lai của họ và các hy vọng của họ”.

Ông kết luận bằng một lời kêu gọi cho có ba loại hoán cải: mục vụ, sinh thái và đồng nghị. Ông Lopez nói, Thiên Chúa mời gọi chúng ta trở nên thành phần trong dự án của Người, “để tìm được ý nghĩa trong đời sống”.

### **Một câu hỏi về tội lỗi sinh thái**

Trong buổi họp báo vào thứ Sáu tuần trước, Đức Tổng Giám Mục Pedro Brito Guimarães đã sử dụng thuật ngữ “tội sinh thái”. Câu hỏi đầu tiên tại cuộc họp báo Thứ Sáu này đã xin một thí dụ.



Nữ tu Daniela bắt đầu bằng cách định nghĩa tội sinh thái như bất cứ điều gì “Loại trừ anh chị em bản địa của chúng ta khỏi lãnh thổ của họ”, hay “gây nguy hiểm cho cuộc sống của họ”, vì sự hủy diệt không thể đảo ngược do các công ty khai thác mỏ và dầu khí gây ra.

Mauricio Lopez đồng nhất hóa nó với “tội lỗi bất bình đẳng trong cơ cấu”: vi phạm quyền lợi, chiếm đất, phá hủy ngôi nhà chung của chúng ta. Ông trích dẫn sự bất bình đẳng của một thế giới nơi một nhóm nhỏ sở hữu 90% mọi tài nguyên.

Đức Tổng Giám Mục Fisichella cho biết tội sinh thái tự phát biểu nó ra “khi con người trở thành cá nhân chủ nghĩa”, khi họ không nhận ra giá trị của “thiên nhiên, sáng thế, sự sống và các mối liên hệ”. Theo ngài, tội này xảy ra, khi chúng ta “dựng lên các rào cản chống lại Thiên Chúa” và Sáng thế, vốn là một “biểu hiện của Thiên Chúa”.

Đức Giám Mục da Silva nói rằng, thay vì bản liệt kê các tội lỗi, ngài thích kêu gọi phải chú ý tới “việc hoán cải cụ thể và thành thật” nhiều hơn. Ngài nói, tham lam, lợi nhuận, thừa mứa, tất cả những thứ này đều chứa “DNA của điều ác và tội lỗi”. Nhưng, ngài nói, thay vì “tội sinh thái”, chúng ta nên kêu gọi việc “hoán cải sinh thái”.

### **Một câu hỏi về việc tài trợ**

Giám mục Mario Antonio da Silva đã trả lời một câu hỏi liên quan đến việc tài trợ của các phía thứ ba vốn không chủ trương cùng các giá trị như Giáo Hội Công Giáo. Ngài tái khẳng định cam kết của Giáo Hội trong việc bảo vệ sự sống từ khi sinh ra đến khi chết tự nhiên. Xác định rằng tất cả các khoản tài trợ chỉ được sử dụng để “cô vũ và khai triển các vấn đề về sự sống”, ngài đã liệt kê “trẻ em, phụ nữ mang thai, các gia đình và người già” trong số những người thụ hưởng.

Với tư cách là Thư ký điều hành của REPAM, Ông Mauricio Lopez đã minh xác rằng tổ chức của ông không phải là “một định chế, mà là một mạng lưới”, không có tài nguyên riêng. Ông gọi Thượng Hội Đồng cho vùng Amazon là “Thượng Hội Đồng phò sự sống, đại diện cho chính sự sống”, như một diễn trình tìm cách “đem ý nghĩa cho sự sống”.

Bộ trưởng Bộ Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, nói thêm rằng tiền dâng cho Giáo Hội Công Giáo được dành cho các công việc bác ái, và điều này được ưu tiên sử dụng cho các mục đích không hẳn Kitô giáo.

### **Một câu hỏi về các vùng ngoại vi**

Trở lại câu hỏi làm thế nào Thượng hội đồng Amazon có thể giúp đưa các vùng ngoại vi vào trung tâm, Mauricio Lopez cho biết Amazon “có thể lay động chúng ta và giúp chúng ta một cách tích cực để gắn gũi hơn với dự án phò sự sống của Chúa”. Ông nói thêm, điều này ngụ ý việc khai triển “một viễn ảnh hoàn cầu nhiều hơn”. Các tín liệu khoa học cho chúng ta biết chúng ta phải đánh giá và hành động trong thực tại hiện nay của chúng ta.

Và ông nói, thời gian ấy “là lúc này”.

## 28. Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon: Nhận định của hai vị Hồng Y không thuộc vùng Amazon

Vũ Văn An  
19/Oct/2019

Chúng ta đã nghe nhiều đóng góp của các tham dự viên Thượng Hội Đồng Amazon mà phần lớn là người thuộc chính vùng này. Nhưng trong số các tham dự viên, có hai vị không thuộc vùng này, tuy nhiên các vị đã tham dự trong tư cách được chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm và một trong hai vị còn là thành viên của Ủy Ban Soạn Thảo Tài Liệu Sau Cùng của Thượng Hội Đồng.

Hai vị đó là Đức Hồng Y Christoph Schönborn của Vienna và Đức Hồng Y Oswald Gracias của Bản Địa.



### Đức Hồng Y Schönborn

Đức Hồng Y Christoph Schönborn của Vienna là thành viên của Ủy Ban Soạn Thảo Tài Liệu Sau Cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon. Ngài nói với Đài Phát Thanh Vatican về việc lên tiếng của ngài tại Thượng Hội Đồng và suy nghĩ của ngài đối với các hình thức thừa tác vụ mới.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, tuần này đã bổ nhiệm bốn thành viên cho nhóm chịu trách nhiệm soạn thảo tài liệu cuối cùng của Thượng Hội Đồng Amazon. Một trong

các vị đó là Đức Hồng Y Christoph Schönborn của Vienna.

Ủy ban soạn thảo hiện đang họp để tập hợp thành một tài liệu các khuyến nghị của các nhóm làm việc nhỏ từ các cuộc thảo luận của họ tại Thượng Hội Đồng.

Tài liệu cuối cùng của Thượng hội đồng sau đó sẽ được bỏ phiếu vào ngày áp chót của cuộc tụ họp. Sau đó, nó sẽ được đệ trình lên Đức Giáo Hoàng Phanxicô để ngài tùy nghi hoặc sử dụng hoặc không sử dụng trong việc viết tông huấn hậu Thượng Hội Đồng.

Ký giả Linda Bordoni đã hỏi Đức Hồng Y về các thách đố của việc kết hợp rất nhiều giọng nói khác nhau đến thể vào một trình thuật gắn bó.

Đức Hồng Y Schönborn mô tả trách nhiệm của mình, trong tư cách một thành phần của ủy ban soạn thảo, như một thách đố nhưng bày tỏ sự tin tưởng rằng trong thực tại, các đề nghị phát xuất từ các nhóm ngôn ngữ khác nhau thực sự không quá đa dạng.

Ngài nói, “một số câu hỏi và đề nghị rất giống nhau ở hầu hết các nhóm”.

Về công việc thực sự soạn thảo tài liệu, Đức Hồng Y cho biết chủ yếu được thực hiện bởi vị Tổng trưởng trình viên – Đức Hồng Y Hummes và hai đồng nghiệp của ngài - và giải thích

rằng trong tư cách ủy ban soạn thảo, “chúng tôi sẽ phải duyệt lại bản thảo đầu tiên mà chúng tôi sẽ nhận được vào chiều thứ Bảy, sửa đổi nó, đưa ra các đề nghị của chúng tôi, và sau đó bản văn đã sửa đổi sẽ được đem ra thảo luận trong các nhóm ngôn ngữ”.

Ngài nói rằng các nhóm sau đó đưa ra các đề nghị sẽ được ủy ban soạn thảo tổng hợp, và cuối cùng, bản dự thảo cuối cùng sẽ được đệ trình lên Phiên họp toàn thể, được thảo luận và sau đó được sửa đổi nữa. Bước cuối cùng diễn ra vào thứ Bảy sau đó với một cuộc bỏ phiếu cuối cùng về các đề nghị trong bản văn.

### **Vai trò ‘lắng nghe’**

Về sự can thiệp của chính ngài ở Hội trường Thượng hội đồng, Đức Hồng Y nói rằng ngài đã không đưa ra đề nghị “vì tôi ở đây với tư cách là một trong số ít người châu Âu trong Thượng hội đồng, và tôi nghĩ vai trò của chúng tôi chủ yếu là lắng nghe”.

Vì vậy, ngài nghĩ rằng tốt nhất là đặt câu hỏi và không đưa ra các đề nghị.

“Câu hỏi đầu tiên của tôi là: ‘Sự kiện 60% dân số Kitô giáo ở vùng Amazon ít nhiều theo Phái Ngũ Tuần có nghĩa gì?’ Điều này có ý nghĩa gì đối với chúng ta, Giáo Hội Công Giáo mà rất nhiều người dân của chúng tôi đã rời khỏi Giáo Hội Công Giáo cổ truyền, nó có ý nghĩa gì đối với công việc mục vụ của chúng ta?”

Đức Hồng Y Schönborn nói, câu trả lời từ Thượng Hội Đồng là cần phải có một nền mục vụ không những chỉ viếng thăm - mà còn hiện diện nữa. Nếu những cộng đồng này, vốn phân tán trên cả hàng trăm kilômét trong vùng Amazon, được một linh mục đến thăm mỗi năm một lần, thì theo ngài, đó không phải là nền mục vụ hiện diện.

Ngài nhấn mạnh, “Phái Ngũ tuần hiện diện ở hầu hết các ngôi làng”, vì vậy thách đố không phải chủ yếu là các thừa tác vụ mới mà là sự hiện diện tốt hơn. Và hiện diện có nghĩa là ở tại chỗ, và có nghĩa là người ta sống ở đó”.

### **Vai trò phụ nữ**

Ngài nói tới việc ngài rất có ấn tượng khi lắng nghe các phụ nữ và nghe nói về vai trò có tính quyết định của họ trong các ngôi làng.

Ngài nói, “họ đã làm những gì họ có thể làm và ngay cả những gì thậm chí không phải là một thừa tác vụ đã được thiết lập nhưng họ vẫn đã làm: họ rửa tội, họ chủ trì lễ tang, họ cố gắng chúc lành cho các cuộc hôn nhân”.

Đức Hồng Y Schönborn lưu ý rằng trong Giáo Phận Vienna của ngài, trong những năm qua, ngài đã trao một quyết định về việc chủ trì tang lễ cho phụ nữ. Ngài lưu ý, họ làm việc này trong môi trường Công Giáo truyền thống của Áo, và họ rất được chấp nhận.

Đức Hồng Y nhấn mạnh, một nền mục vụ hiện diện là thách đố chính.

### **Về các hình thức mới của thừa tác vụ**

Điểm thứ hai được Đức Tổng Giám Mục Vienna tập chú liên quan đến mong muốn có các hình thức mục vụ mới, được một số tham dự viên Thượng hội đồng phát biểu.



Ngài nói, “Tôi đã nói lên sự ngạc nhiên của tôi rằng chức phó tế vĩnh viễn không hiện diện nhiều ở vùng Amazon, trong khi ta lại thảo luận nhiều về *virii probati*”.

Ngài nói, ở Áo họ đã có các *virii probati* vì Công đồng Vatican thứ hai đã “cho phép chúng tôi được phong chức những người đàn ông đã kết hôn, từng làm chứng tốt bằng đời sống gia đình của họ, hoặc đời sống chuyên nghiệp của họ, bằng đức tin Kitô giáo của họ, để trở thành các phó tế vĩnh viễn”.

Ngài nói, “Vậy, tại sao không bắt đầu với các phó tế *virii probati* trong các thôn làng? Hãy chuẩn bị họ làm giáo lý viên, làm phó tế, trước khi hỏi liệu họ có thể trở thành linh mục hay không?”

Đức Hồng Y Schönborn đã nhấn mạnh rằng có những giai đoạn cho mọi cuộc phong chức linh mục và giai đoạn đầu tiên là trở thành một phó tế.

Ngài kết luận, đã 50 năm, kể từ Vatican II, người ta đã bắt đầu với các phó tế vĩnh viễn, “vì vậy tôi nghĩ đáng đặt những câu hỏi này!”.



### **Đức Hồng Y Bản Địa Oswald Gracias**

Đức Hồng Y Bản Địa Oswald Gracias là một Nghị phụ Thượng hội đồng được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm. Trong một cuộc phỏng vấn với Vatican News, ngài nhìn Thượng hội đồng và các vấn đề của nó theo viễn ảnh Bản Địa.

Là một nghị phụ, được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm, Đức Hồng Y Gracias là chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Bản Địa (CBCI), nơi quy tụ các giám mục nghi lễ Latinh của Bản Địa cũng như hai Giáo hội nghi thức phương Đông - Syro-Malabar và Syro Malankara.

Ngài từng là chủ tịch của Hội đồng Giám mục Công Giáo Bản Địa (CCBI) theo nghi thức Latinh trong 3 nhiệm kỳ và cũng là cựu chủ tịch của Liên Hội đồng Giám mục Châu Á (FABC).

Lắng nghe những can thiệp khác nhau của Thượng hội đồng cho đến nay, Đức Hồng Y Gracias nói rằng ngài cảm thấy Giáo hội thực sự là một thân thể. Ngài nhận xét rằng châu Á, cũng như Bản Địa, có những thách đố tương tự như người dân Amazon.

Đức Hồng Y bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đề cử ngài vào Thượng hội đồng vì ngài học hỏi được rất nhiều về những thách đố của người dân Amazon, hơi khác một chút nhưng như nhau về căn bản, như làm cho các giá trị Tin Mừng hiện diện và vươn tay ra với người nghèo ở các khu ngoại vi.

### **Đam mê đối với người dân**

Một khía cạnh khác của Thượng hội đồng khiến Đức Hồng Y ngạc nhiên là sự quan tâm nhiệt tình của các giám mục Amazon dành cho những người nghèo khó đang đau khổ của các ngài. Các giám mục là tiếng nói của những người không có tiếng nói. Các ngài lắng nghe tiếng kêu than của người dân chống lại bạo lực, bóc lột, bất công và quan tâm sâu sắc đến tương lai của họ. Do đó, được hiện diện trong Thượng hội đồng là một kinh nghiệm học tập và là nguồn cảm hứng tốt đối với Đức Hồng Y Gracias.

### **Bóc lột người bản địa**

Theo Đức Hồng Y Gracias, điều xuất hiện mạnh mẽ trong các can thiệp là việc bóc lột người dân bản địa. Ngài nói điều này cũng đang xảy ra ở Bản Địa.

“Người Adivasis và các người bộ lạc là người bản địa của chúng tôi. Đất của họ đang bị lấy đi. Pháp luật đang được thông qua nhằm tước đoạt những đặc quyền mà họ vốn có”.

Đức Hồng Y 74 tuổi giải thích rằng nhiều người trong số những cư dân nguyên thủy này không có giấy tờ chứng minh thích đáng. Họ không quen với tất cả những điều này nhưng họ đã sống ở vùng đất của họ nhiều thế kỷ qua. “Đùng một cái, có người đến nói với họ rằng họ không có giấy tờ thích hợp, vì vậy đất của họ sẽ bị lấy mất”.

### **Nạn phá rừng**

Đức Hồng Y Gracias nhấn mạnh rằng Bản Địa cũng có vấn đề phá rừng nhưng ở mức độ thấp hơn ở Amazon nơi nó đang hoành hành. Ở Bản Địa, các công ty doanh nghiệp đang chiếm đất. Ngài than thở rằng màu xanh của đất nước đang dần giảm đi.

“May mắn thay, chính phủ đang nói đến sự cần thiết phải chăm sóc khí hậu”, nhưng trên thực tế, các doanh nghiệp đã làm khác hẳn.

### **Thiếu mục tử**

Vấn đề thứ ba xuất hiện tại Thượng hội đồng, là sự thiếu hụt trầm trọng các linh mục ở vùng Amazon. Các tín hữu không có Bí tích Thánh Thể cả sáu tháng hoặc một năm. May mắn thay, đây không phải là tình hình ở Bản Địa, nhưng sự bóc lột người dân bản địa được cảm nhận rất mạnh mẽ ở Bản Địa.

## **29. Chuyện bên lề Thượng Hội Đồng Amazon: Cải tiến Hiệp Ước Hang Toại Đạo, ưu tiên chọn người nghèo và bảo vệ môi trường**

Vũ Văn An  
20/Oct/2019

Vatican News hôm nay loan tin: một nhóm Nghị Phụ Thượng Hội Đồng lập lại “Hiệp Ước Hang Toại Đạo”. Trang tin này cho hay, theo chân một số Nghị Phụ Công Đồng (Vatican II) năm 1965, một nhóm tham dự viên tại Thượng Hội Đồng Amazon đã tới Hang Toại Đạo Domitilla để tái khẳng định phương thức thời danh “ưu tiên chọn người nghèo”.



Còn nhớ ngày 16 tháng 11 năm 1965, chỉ mấy ngày trước khi bế mạc Công Đồng Vatican II, 42 Nghị Phụ Công đồng đã cử hành một Thánh Lễ tại Hang Toại Đạo Domitilla, khẩn xin Thiên Chúa ban ơn “trung thành với tinh thần của

Chúa Giêsu” trong việc phục vụ người nghèo. Sau khi cử hành Thánh Lễ ấy, các ngài đã ký “Hiệp Ước Toại Đạo về Một Giáo Hội Nghèo và Phục Dịch”. Sau đó, hơn 500 Nghị Phụ Công Đồng đã ghi tên các ngài vào Hiệp Ước.

### **Theo chân các Nghị Phụ Công Đồng, phác thảo các nẻo đường mới**

Hơn 50 năm sau, di sản của các Nghị Phụ Công đồng đã được nối tiếp bởi một nhóm tham dự viên tại Thượng Hội Đồng Giám Mục cho vùng Toàn-Amazon, một Thượng Hội Đồng đang tập chú vào chủ đề “Những nẻo đường mới cho Giáo hội và cho một hệ sinh thái toàn diện”. Đức Hồng Y Claudio Hummes, Tổng trưởng trình viên của Thượng hội đồng, đã chủ trì thánh lễ tại hang toại đạo, sau đó, các Nghị phụ Thượng hội đồng đã ký một “Hiệp ước Toại Đạo mới về Ngôi nhà chung. Về một Giáo hội có khuôn mặt Amazon, người nghèo và người phục dịch, tiên tri và Samaritanô”.

### **Đức Hồng Y Hummes: Thượng hội đồng là hoa trái của Công đồng**

Trong bài giảng, Đức Hồng Y Hummes nhắc lại rằng các Hang Toại Đạo là những nghĩa trang cổ xưa nơi các Kitô hữu chôn cất các vị tử đạo của họ. Ngài nói, "Đây thực sự là đất thánh". Ngài nói thêm, nơi này nhắc nhở chúng ta về thời kỳ đầu tiên của Giáo hội: thời kỳ khó khăn, được đánh dấu bởi sự bách hại nhưng cũng bởi việc tràn đầy đức tin. Đức Hồng Y Hummes nói, Giáo hội, "phải luôn trở về cội nguồn của nó ở đây và ở Giêrusalem".

Đức Hồng Y sau đó đã khẳng định, Thượng hội đồng là hoa trái của Công đồng Vatican II. Những cách thức mới mẻ đang được tìm kiếm để thực hiện sứ mệnh loan báo Lời Chúa. Rồi ngài nhấn mạnh, các tệ nạn lớn của thế giới là do tiền bạc nuôi dưỡng tham nhũng, xung đột, đói trái. Đức Hồng Y Hummes kết luận, Giáo hội phải luôn luôn "cầu nguyện".

### **Hiệp ước Toại đạo về Ngôi nhà Chung**

Trong tài liệu được ký hôm Chúa Nhật, các tham dự viên Thượng Hội Đồng Amazon nhắc lại rằng các ngài chia sẻ niềm vui được sống giữa nhiều người dân bản địa, cư dân các bờ sông, di dân và các cộng đồng ngoại ô. Với họ, các ngài đã trải nghiệm “sức mạnh của Tin Mừng hoạt động nơi những người nhỏ bé nhất”. Tài liệu viết, “cuộc gặp gỡ với những dân tộc này thách đố chúng ta và mời gọi chúng ta bước vào một cuộc sống đơn giản hơn để chia sẻ và cho đi nhưng không”. Những vị ký tên vào tài liệu cam kết sẽ “đổi mới phương thức ưu tiên chọn người người nghèo”, từ bỏ “mọi loại náo trạng và tư thế thực dân” và công bố “sự mới

lạ giải phóng của Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô”. Họ cũng cam kết công nhận “các thừa tác vụ Giáo Hội hiện đã có sẵn trong các cộng đồng” và tìm “các nẻo đường mới cho hành động mục vụ”.

Các cam kết khác trong "Hiệp ước Toại Đạo về Ngôi nhà Chung" bao gồm các cam kết "bước đi trong tinh thần đại kết với các cộng đồng Kitô giáo khác" và "đảm nhiệm một lối sống hạnh phúc đậm bạc hơn trước trận tuyết lở của chủ nghĩa tiêu thụ". Các nghị phụ ký tên cũng hứa sẽ thừa nhận "các thừa tác vụ giáo hội đã đang hiện diện trong các cộng đồng" và tìm kiếm "những nẻo đường mới cho hành động mục vụ".

Các vị ký tên tuyên bố, "Ý thức được sự yếu đuối của chúng ta, sự nghèo nàn và nhỏ bé của chúng ta trước các thách đố lớn lao và nghiêm trọng đến thế, chúng tôi cam kết cầu nguyện cho Giáo hội".

### **Người nghèo và thiên nhiên**

Phương thức “ưu tiên chọn người nghèo” vốn là của “Hiệp Ước Toại Đạo” 1965. Và người dẫn đầu phương thức ấy, theo John Allen của tạp chí Crux, là Đức Hồng Y Giacomo Lercaro của Bologna, Ý, người vốn cho rằng Giáo Hội sẽ huy hoàng nhất lúc bị lột hết mọi nét phù vân thế trần.

Hiệp Ước trên cam kết “sẽ cố gắng sống theo cách thông thường của dân chúng chúng tôi trong tất cả những gì liên quan đến nhà ở, thực phẩm, [và] phương tiện di chuyển... Chúng tôi từ bỏ mãi mãi vẻ bề ngoài và thực chất của giàu có, nhất là trong lối ăn mặc... và các biểu tượng làm bằng quý kim”.

Allen cho rằng kiến trúc sư của Hiệp Ước là Đức Tổng Giám Mục Hélder Câmara của Olinda và Recife ở Ba Tây, người sau này trở thành cha đỡ đầu của thần học giải phóng. Tuy nhiên, người gây cảm hứng cho nó là Đức Hồng Y Lercaro, vị Hồng Y đã làm cả Công Đồng Vatican II như bị điện giật với bài diễn văn năm 1962 trong đó, ngài nhấn mạnh rằng đức khó nghèo và phương thức ưu tiên chọn người nghèo của Giáo Hội phải là nguyên lý tổ chức của toàn bộ Công đồng.

Đức Cha Luigi Bettazzi là Giám Mục Phụ Tá của Đức Hồng Y Lercaro vào năm 1965 khi ngài ký tên vào Hiệp ước Toại Đạo, cho thấy sự ủng hộ của Đức Hồng Y. Năm nay 95 tuổi, Đức Cha là vị ký thụ Hiệp ước Toại Đạo duy nhất còn sống.

Theo Allen, những người nghiên cứu lịch sử Vatican II cho bạn hãy trong những năm tiếp sau Vatican II, phần lớn người ta mô tả công đồng này như là những cuộc tranh luận nội bộ giữa phe cấp tiến muốn cải tổ tín lý, phụng vụ, luân lý tính dục nhiều hơn, và phe bảo thủ sợ rằng các cải tổ kia đi quá xa.

Nhưng Đức Hồng Y Lercaro không vương vào hai thái cực ấy, ngài đề nghị phương thức thứ ba: ít tranh chấp nội bộ, nhiều diễn đàn hơn cho người nghèo và những người bị chà đạp trên thế giới.

Theo Allen, hồi ấy, một chủ trương như vậy nghe như thiên cọng và chống tư bản Phương Tây thái quá! Nhưng nó lại tìm được đường thâm thấu vào Châu Mỹ La Tinh, nơi nó “biến thái” thành nhiều hình thức khác nhau, không chỉ là thần học giải phóng của Dom Hélder mà còn *teología del pueblo* (thần học nhân dân) ở Á Căn Đình, rất gây ảnh hưởng tới vị linh mục



trẻ Dòng Tên có tên là Jorge Mario Bergoglio.

Nhưng khi lên ngôi Giáo Hoàng, vị linh mục trẻ trên đã khai triển thêm phương thức “ưu tiên chọn người nghèo” bằng cách nối nó với “ưu tiên bảo vệ Ngôi Nhà Chung của chúng ta” tức môi trường.

Chỉ môi trường cũng có thể bị hiểu lầm nên ngài đã chọn một chủ đề hết sức cụ thể, chuyên biệt và rõ như ban ngày để nối kết người nghèo và thiên nhiên: Rừng Amazon. Ở đây, cả người nghèo và thiên nhiên đều đáng được bảo vệ như nhau. Xét cho cùng thiên nhiên ở Amazon là một thiên nhiên trần trụi chưa bị đổi thay bởi các cải tân kỹ thuật và do đó trần trụi chỉ có trời mây sông nước đất đai cùng cây cối dã thú và... người nghèo. Người nghèo chỉ có những nơi như thế để sống. Thiên nhiên chưa bị lòng tham con người khai thác trần trụi giống như họ. Sự nối kết này mới là tập chú của Thượng Hội Đồng Amazon.

Nhưng khi loan báo triệu tập Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon, một cuộc tranh luận gay gắt trong nội bộ Giáo Hội lại được phát động, lái nó về phía tín lý, luân lý tính dục... quên hẳn nối kết vô cùng quan yếu trên.

Chắc chắn vì thế mà có việc canh tân “Hiệp Ước Toại Đạo” dưới sự hướng dẫn của chính Tổng Trưởng Trình Viên Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon, người chịu trách nhiệm soạn thảo Tài Liệu Sau Cùng, bằng cách thêm việc bảo vệ Ngôi nhà Chung. Hướng đi đúng của Thượng Hội Đồng Amazon vì thế chắc chắn được duy trì.

### **30. Thượng Hội Đồng Amazon: Phiên họp toàn thể thứ 14 và cuộc họp báo ngày 21/10**

Vũ Văn An  
21/Oct/2019

Tin tức về Thượng Hội Đồng Amazon trên các trang mạng tiếng Anh không có nhiều. Lưu lượng tin tức ít hẳn so với các Thượng Hội Đồng trước đây, nhất là so với Thượng Hội Đồng về gia đình. Hôm nay 21/10, Vatican news vẫn tất đưa tin về phiên họp toàn thể thứ 14 và cuộc họp báo ngày 21/10.



#### **Phiên họp toàn thể thứ 14**

Phiên họp trên diễn ra vào sáng thứ Hai, 21/10, dưới sự chủ tọa của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và sự hiện diện của 184 nghị phụ.

Đức Hồng Y Claudio Hummes, Tổng trưởng trình

viên, trình bày dự thảo Tài Liệu Sau Cùng. Bản này thu thập các can thiệp đã đưa ra trong thời gian qua, nhất là từ các nhóm nhỏ, và sẽ được đưa ra thảo luận trong các nhóm nhỏ, một cách “tập thể”.

Các sửa đổi sẽ được lồng vào Tài Liệu Sau Cùng bởi vị Tổng trưởng trình viên và các vị Thư Ký Đặc Biệt, với ý kiến của các chuyên viên. Sau đó, bản văn sẽ được Ủy Ban Soạn Thảo duyệt lại; và vào chiều thứ Sáu tới, nó sẽ được đọc một lần nữa tại Phòng Họp của Thượng Hội Đồng, trong phiên họp toàn thể thứ 15. Cuối cùng, vào chiều thứ Bảy, trong phiên họp toàn thể thứ 16, các nghị phụ sẽ bỏ phiếu thông qua tài liệu.

Vatican News không đưa tin gì về nội dung phiên họp toàn thể thứ 14. Tuy nhiên, họ có loan tin: Phiên họp khởi đầu bằng buổi đọc kinh Thần Vụ. Sau đó là bài giảng của Đức Tổng Giám Mục Héctor Cabrejos Vidarte của Trujillo, Mexico, vị cũng là Chủ tịch của CELAM tức Liên hội đồng các giám mục Châu Mỹ La Tinh và vùng Caribbean.

Đức Tổng Giám Mục mời gọi các vị hiện diện nhìn vào gương sáng Thánh Phanxicô Assisi và “Ca Khúc Tạo Vật” của ngài. Vì theo Đức Tổng Giám Mục, “đối với Thánh Phanxicô, cái đẹp không phải là chuyện thẩm mỹ, mà là chuyện tình yêu, huynh đệ bằng bất cứ giá nào, ơn thánh bằng bất cứ giá nào”. Thánh nhân ‘ôm ấp mọi tạo vật bằng một tình yêu và tận tụy chưa từng thấy, nói với chúng về Chúa và khuyên nhủ chúng ca tụng Người. Theo nghĩa này, Thánh Phanxicô quả là người phát khởi tình cảm đối với thiên nhiên thời trung cổ”.

Đức Tổng Giám Mục Trujillo nói rằng ba từ ngữ “biết, nhìn nhận, phục hồi” là 3 tiêu mốt trong hành trình thiêng liêng của Thánh Phanxicô; nghĩa là, biết Thiên Chúa cao cả, nhìn nhận các ơn phúc của Người, và dâng lời ca tụng Người. Nếu, đối với Thánh Phanxicô, tội là việc tước đoạt “không những ý chí mà còn cả điều tốt” mà Chúa thực hiện nơi con người; thì trái lại, ca tụng có nghĩa là phục hồi. Đức Tổng Giám Mục nói, “Con người thiếu khả năng ca tụng Thiên Chúa như họ đáng lý phải làm, vì tội đã làm thương tổn mối tương quan con thảo của họ” với Chúa.

Bởi thế, như chính Thánh Phanxicô quả quyết trong “Ca khúc”, chính các tạo vật thi hành công việc trung gian để đem lời ca tụng dâng lên Thiên Chúa. Thực vậy, các tạo vật có thể lấp đầy khoảng trống do con người tạo ra, những hữu thể, vì tội lỗi, không còn xứng đáng dâng lời ca tụng nữa. Đức Tổng Giám Mục nói rằng “Thánh Phanxicô khám phá nơi Thiên Chúa thể đứng của sáng thể và khôi phục Sáng Thể cho Thiên Chúa, vì ngài thấy nơi Người không những Chúa Cha của mọi người, mà còn của mọi loài nữa”.

Phiên họp buổi sáng đã kết thúc với một vị khách đặc biệt; vị này tập chú vào chủ đề sinh thái toàn diện, nhất là trong tương quan với việc thay đổi khí hậu.

### **Cuộc họp báo ngày 21 tháng 10**

Tiếp sau phiên họp toàn thể thứ 14 của Thượng Hội Đồng Amazon vào buổi sáng, văn phòng Báo Chí của Tòa Thánh đã tổ chức cuộc họp báo để một số tham dự viên Thượng Hội Đồng trả lời các câu hỏi của báo chí về một số vấn đề.

Bộ trưởng Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, đã mở đầu cuộc họp báo. Ông xác nhận rằng Đức Hồng Y Claudio Hummes, Tổng giám mục hưu trí của Sào Paulo, đã trình bày dự thảo bản văn về điều sẽ là tài liệu cuối cùng của Thượng Hội Đồng. Bản văn chứa các chi tiết về những gì đã được thảo luận trong cả các phiên họp toàn thể lẫn các nhóm làm việc nhỏ. Những vấn đề này bao gồm hội nhập văn hóa, và hoán cải truyền giáo và sinh thái, và nhiều vấn đề khác. Tuy nhiên, thông điệp chính được đề nghị là “diễn trình lắng nghe vẫn chưa kết thúc”.

## **Bà Marcivana Coleues Paiva**

Bà Marcivana Coleues Paiva đại diện cho người bản địa Sateré-Mawé ở bang Amazonas, Ba Tây. Bà đề cập đến vai trò tích cực của phụ nữ trong lãnh thổ của mình. Bà cũng cho biết Bà đến Thượng hội đồng với tư cách là nhân chứng cho người dân bản địa sống trong bối cảnh đô thị. 35.000 người trong số họ sống riêng ở thành phố Manaus. Người dân bản địa di cư đến các thành phố nơi họ phải đối đầu với kỳ thị và thường tự coi mình như “người vô hình”.

## **Đức Giám Mục Domenico Pompili**

Đức Giám Mục Domenico Pompili phát xuất từ Rieti, Ý. Một trận động đất kinh hoàng xảy ra trong giáo phận của ngài hồi tháng 8 năm 2016 đã khiến hơn 250 người thiệt mạng và hàng ngàn người mất nhà cửa. Tái thiết vẫn còn lâu mới hoàn thành. Ngài nói rằng, Amazon là “một phúng dụ” cho một trái đất bị thương, và ngài phê phán “sự chú ý quá mức đối với các vấn đề kinh tế dành ưu đãi cho các thành phố lớn hơn là cho các vùng nông thôn”.

## **Cha Dario Bossi, M.C.C.J.**

Cha Dario Bossi, M.C.C.J. là Bề Trên Cả của các nhà truyền giáo Comboni ở Ba Tây và đã sống 15 năm qua ở nước này. Ngài đề cập đến tác động của việc khai thác khoáng sản và thiệt hại gây ra bởi các công ty đa quốc gia. Ngài nói, vùng của Ngài nằm ở trung tâm của Amazon. Nó bao gồm “mỏ lộ thiên lớn nhất để khai thác sắt”, một vùng bao gồm 900 kilômét và trải rộng trên 100 cộng đồng.

Ngài nói, phá rừng là một vấn đề, bởi vì các công ty sử dụng gỗ để sản xuất nhiên liệu đang gây ô nhiễm. Ngài nói về ảnh hưởng của 30 năm chất thải độc hại đối với dân số và về việc thủy ngân trong nước ảnh hưởng đến trẻ em như thế nào.

Cha Bossi nói rằng một mạng lưới đại kết hợp tác với Hội đồng Giám mục Ba Tây, chúng tỏ ý thức và cam kết của các ngài về việc tìm giải pháp.

## **Đức Hồng Y Christoph Schönborn, O.P.**

Đức Hồng Y Christoph Schönborn, O.P., Tổng Giám mục Vienna và Chủ tịch Hội đồng Giám mục Áo, đã nói với các nhà báo tại cuộc họp báo rằng Ngài đã dành hai tuần ở Thượng hội đồng Amazon để “nghe các kinh nghiệm của họ”. Tại Thượng Hội Đồng, Ngài nói rằng Ngài đã học được điều này “chúng ta không có gì để dạy Amazon”, nhưng chúng ta cần hiểu đầu là việc đóng góp của chúng ta. Ngài nói, Thượng Hội Đồng cung cấp một cơ hội để xem xét những người bị “chính trị thế giới lãng quên”, và để “đem tiếng nói” cho những người ở Vùng Amazon có cuộc sống đang bị đe dọa.

Theo ngài, các đề nghị tại Thượng hội đồng về hàng phốt pho vĩnh viễn, là nhằm mục đích “giúp đỡ thừa tác vụ tại vùng lãnh thổ rộng lớn này”. Đề cập đến 180 phốt pho vĩnh viễn phục vụ trong Tổng giáo phận Vienna của mình, Đức Hồng Y cho biết ngài nghĩ rằng hàng phốt pho vĩnh viễn “hữu ích và có ý nghĩa đối với đời sống của Giáo hội”.

## **Một câu hỏi về khai mỏ**

Cha Dario Bossi đã trả lời một câu hỏi về ảnh hưởng của chủ nghĩa duy khai khoáng, tức diễn

trình khai thác tài nguyên thiên nhiên để xuất khẩu. Ngài khẳng định, không có gì bền vững trong diễn trình này. “Không hề có công lý liên thế hệ”. Cha Bossi đã đưa ra ví dụ về cộng đồng của chính ngài, một cộng đồng đã đứng lên chống lại thứ bạo lực này, và kêu gọi bồi thường. Ngài nói, họ bắt đầu bằng cách xây dựng một khu định cư mới cách xa các vùng bị ô nhiễm, một dấu hiệu cho thấy “với chính các cộng đồng Amazon, người ta có thể tìm thấy hy vọng”.

### **Một câu hỏi về ấn tượng**

Đức Hồng Y Christoph Schönborn được hỏi ngài học được gì từ Thượng hội đồng này và ngài đem theo được gì về Vienna. Ngài trả lời rằng Ngài rất ngạc nhiên bởi sự “can đảm của người dân bản địa đã sống trong đe dọa cả 500 năm”. Ngài nói, chúng ta phải “cảnh giác và chú ý đến việc những người này phải sống dưới áp lực, dưới nguy cơ bị tuyệt chủng trong nhiều thế kỷ có nghĩa lý gì. Ngài nói thêm, Mặc dù Giáo hội đã sử dụng tiếng nói của mình để bảo vệ họ trong quá khứ, nhưng điều đó vẫn chưa đủ. Ngài kết luận Chúng ta cần phải chú ý đến “những người không có tiếng nói”.

### **Một câu hỏi về các quyền lợi**

Bà Marcivana Coleues Paiva trở lại vấn đề đô thị hóa; bà nói rằng việc trở thành “vô hình” ở các thành phố lớn có nghĩa là người bản địa không có quyền lợi nào. Bà nói, thừa tác vụ bản địa đóng một vai trò quan trọng trong việc mang lại cho những người sống ở vùng thành thị “sự hỗ trợ và tính hiện thị”. Bà nói thêm, bản sắc văn hóa của họ gắn liền với lãnh thổ của họ. Họ không có bản sắc nếu không có đất đai riêng.

### **Một câu hỏi về các phó tế vĩnh viễn**

Đức Hồng Y Schönborn được hỏi một câu hỏi tiếp theo liên quan đến vấn đề các phó tế vĩnh viễn. Ngài trả lời bằng cách gợi ý rằng nhiều linh mục nên sẵn sàng phục vụ ở Amazon. Ngài nói, “Châu Âu có rất nhiều giáo sĩ, nhưng công lý yêu cầu chúng ta phải làm điều gì đó”. Đức Hồng Y nói, Thượng hội đồng đã thảo luận về vấn đề “liên đới ơn gọi”, và đồng ý rằng “toàn bộ Giáo hội có trách nhiệm chung đối với Amazon”.

### **Một câu hỏi về sự phát triển**

Câu hỏi cuối cùng được đặt ra cho bà Marcivana Coleues Paiva và liên quan đến loại phát triển mà dân của bà vốn hy vọng. Bà nói, nền linh đạo của dân tộc bà tập chú vào trái đất, nơi mà “từ đó chúng tôi đã phát xuất. Đó là lý do tại sao chúng tôi có một mối liên hệ mạnh mẽ như vậy đối với trái đất”. Bà Marcivana Coleues Paiva kết luận, tổ tiên của chúng tôi đã chăm sóc trái đất cả hàng ngàn năm. Bà nói, đó là lý do tại sao, “tiếng kêu từ Amazon là phải chăm sóc mẹ trái đất”.



### **31. Chuyện bên lề Thượng Hội Đồng Amazon: tượng đàn bà mang thai của người bản địa bị lấy khỏi một nhà thờ Công Giáo và liệng xuống sông Tiber**

Vũ Văn An  
21/Oct/2019

Theo Hannah Brockhaus của CNA, một cuốn video đăng tải trên YouTube ngày 21 tháng 10 cho thấy hai người đàn ông lấy một số tượng gỗ tạc người đàn bà đang mang thai từ một nhà thờ Công Giáo gần Vatican và liệng xuống sông Tiber.

Các bức tượng trên vốn đã hiện diện trong nhiều biến cố có liên hệ với Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon và đã gây tranh cãi gay gắt: một số người coi chúng là hình tượng Đức Maria, nhiều người khác cho là hình tượng tôn giáo “Pachamama” trong khi phát ngôn viên của Tòa Thánh thì mô tả chúng một cách mơ hồ như là tượng trưng cho sự sống.

Từ cuốn Video dài 4 phút, hình như biến cố diễn ra khoảng rạng sáng ngày 21 tháng 10, khi một người cầm máy quay hình bước vào Nhà Thờ Santa Maria ở Traspontina. Nhà thờ này kế cận Vatican và Quảng trường Nhà Thờ Thánh Phêrô, nơi các tượng này được trưng bày.

Bên trong Nhà thờ, người ta thấy một người đàn ông bước vào một nhà nguyện bên hông rồi bước ra mang theo các bức tượng. Hai người đàn ông sau đó ra khỏi Nhà Thờ, và cuốn video cho thấy họ mang theo 5 bức tượng tạc người đàn bà về phía Lâu Đài Sant’Angelo. Họ ném các bức tượng từ một bên cầu Sant’Angelo xuống Sông Tiber.

Không khuôn mặt nào được lộ rõ, và cuốn video được đăng tải lên YouTube bởi một chương mục vô danh. Ngay khi đăng tải, đã có 12,000 lượt người xem.



Cùng một chương mục YouTube ấy đã đăng cuốn video thứ hai về biến cố ngày 21 tháng 10. Cuốn này ngắn hơn, nhưng có phẩm chất video cao hơn, được hiệu đính, thêm âm nhạc.

Dưới phần phụ đề, có lời cho rằng hành động này được thực hiện “vì một lý do duy nhất: Chúa và Cứu Chúa của chúng ta là Chúa Giêsu Kitô, Mẹ Đấng phúc của Người và mọi người theo chân Chúa Kitô đang bị tấn công bởi chính các chi thể của Giáo Hội chúng ta. Chúng ta không chấp nhận việc này! Chúng ta không thể im lặng được nữa! Chúng ta phải hành động ngay bây giờ!” (nguyên văn).

Phụ đề viết tiếp: “Vì chúng ta yêu nhân loại, chúng ta không thể chấp nhận được việc người của một vùng nào đó không nên được rửa tội và do đó bị từ chối vào thiên đàng. Bôn phận chúng ta là vâng theo lời Thiên Chúa như Mẹ Giáo Hội vốn vâng theo. Không có con đường cứu rỗi thứ hai. *Christus vincit, Christus regnat, Christus imperat!*[Chúa Kitô chiến thắng, Chúa Kitô hiển trị, Chúa Kitô thống trị]”

Được hỏi về biến cố trên trong cuộc họp báo ngày 21 tháng 10, Ông Paolo Ruffini, đứng đầu ngành thông tin của Tòa Thánh, gọi đó là “cú chơi ngoạn mục lấy tiếng [a stunt]”.

Ông nói khó có thể hỏi một phản ứng của Vatican đối với một điều chỉ xảy ra trước đó một thời gian ngắn, nhưng “đánh cắp một vật gì đó khỏi một nơi nào đó và rồi ném đi là một cú chơi ngoạn mục lấy tiếng”.

Nhắc lại nhận định của ông tuần trước rằng hình tượng này “tượng trưng cho sự sống, sinh sản, trái đất”, ngày 21 tháng 10, Ông Ruffini nói rằng việc liệng bức tượng đi “là một cử chỉ xem ra đối với tôi mâu thuẫn với tinh thần đối thoại, một tinh thần nên luôn sinh động hóa mọi sự”.

Ông Ruffini nói thêm: “tôi không biết phải nói gì thêm. Đây là một vụ đánh cắp”.

Cha Giacomo Costa, một viên chức truyền thông của Thượng Hội Đồng Amazon, hôm 21 tháng 10, nói rằng ở Amazon, bức tượng tượng trưng cho sự sống y hệt như “chai nước” hay “con vẹt” tượng trưng cho sự sống ở trong vùng.

Cha Costa cho rằng chú mục vào bức tượng và cử chỉ liệng chúng xuống Sông Tiber “không có nghĩa gì cả”.

Vị linh mục này nói rằng “tuy nhiên, lấy cắp một đồ vật không có tính xây dựng”.

Bức tượng gây tranh cãi từng là một phần trong nghi lễ trồng cây tại Vườn Vatican vào ngày 4 tháng 10 và trong một buổi đi dâng thánh giá “Amazon” ngày 19 tháng 10. Nó cũng hiện diện gần Vatican trong nhiều biến cố khác nhau diễn ra trong lúc Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon đang họp, do sáng kiến “Casa Comun” (Ngôi Nhà Chung), mà phần lớn diễn ra tại Nhà Thờ Santa Maria ở Traspontina.

Cũng trên YouTube, nhận định về biến cố này, Cha Mark Goring, CC, cho rằng chúng ta tôn trọng mọi tín ngưỡng, nhưng trưng bày ảnh tượng phiếm thần trong một nhà thờ Công Giáo là điều không thể chấp nhận được, nói gì thì nói.

## **32. Cuộc họp báo ngày 22 tháng 10 tại Thượng Hội Đồng Amazon**

Vũ Văn An  
22/Oct/2019

Theo Vatican News, trong khi Thượng hội đồng giám mục về vùng Amazon tiếp tục thảo luận về bản thảo tài liệu cuối cùng, bốn tham dự viên Thượng Hội Đồng chia sẻ tầm nhìn và kinh nghiệm của họ trong cuộc họp báo tại Văn phòng báo chí Tòa Thánh vào chiều thứ Ba, 22 tháng 10.



Thứ Ba cũng là ngày cuối cùng cho các cuộc thảo luận trong các nhóm làm việc nhỏ. Thư ký của Ủy ban Thông tin Thượng hội đồng, Cha Giacomo Costa, Dòng Tên, cho biết các tham dự viên vẫn “đang lắng nghe và đóng góp”. Các kết quả sẽ được trao cho những vị chịu trách nhiệm soạn thảo tài liệu cuối cùng và Thượng hội đồng sẽ bỏ phiếu vào thứ Bảy.

### **Bà Judite da Rocha**

Bà Judite da Rocha là người đầu tiên trình bày. Bà là Điều hiệp viên Quốc gia của Phong trào Nạn nhân bị ảnh hưởng bởi các con đập ở Ba Tây. Bà nhấn mạnh các mối đe dọa từ các nhà máy thủy điện gây ra cho ngư dân và người dân sống dọc theo các con sông.

Bà da Rocha đã đưa ra những thí dụ về các gia đình bị mất nhà cửa, các cộng đồng phải di dời, các truyền thống và văn hóa bị phá hủy. Bà nói về hậu quả đối với phụ nữ dưới hình thức bạo lực gia đình và quấy rối tình dục. Bà nói, chúng ta cần khai triển những cách khác để sản xuất năng lượng và điện lực.

### **Đức Tổng Giám Mục Héctor Miguel Cabrejos Vidarte, O.F.M.**

Đức Tổng Giám Mục Héctor Miguel Cabrejos Vidarte, O.F.M., của Trujillo, là Chủ tịch Hội đồng Giám mục Peru và CELAM, Liên Hội đồng Giám mục Châu Mỹ Latinh. Ngài nói với các nhà báo, Thượng hội đồng đang thu hút sự chú ý tới cả Thiên nhiên và Nhân loại.

Đức Tổng Giám Mục nói, thiên nhiên là đa dạng sinh học và sinh thái, và không phải ngẫu nhiên mà Thượng hội đồng đã được dâng hiến cho Thánh Phanxicô Assisi, người đã bày tỏ tình yêu của mình đối với thiên nhiên một cách rất hùng hồn. Đức Tổng Giám Mục nói, con người phải quay trở lại để tận hưởng mối liên hệ tôn kính với thiên nhiên: tôn trọng đối với trái đất “dẫn đến sự kết hợp với Thiên Chúa”.

Theo Đức Tổng Giám Mục Cabrejos Vidarte, chúng ta “cần đào sâu hơn và táo bạo hơn nữa”



khi nói đến các chủ đề hiện sinh và tính trung tâm của nhân vị. Bằng cách nhấn mạnh tầm quan trọng của “các mối tương quan liên văn hóa”, ngài khẳng định rằng các vấn đề ảnh hưởng đến chín quốc gia của Amazon “đã vượt ra ngoài các biên giới quốc gia”.

### **Đức Giám Mục Karel Martinus Choennie**

Đức Giám Mục Karel Martinus Choennie của Paramaribo, thủ đô của Suriname, sau đó đã trình bày chứng từ của mình. Ngài nói, 92% đất nước của ngài vẫn là rừng xanh, nhưng “nếu việc làm nóng hoàn cầu cứ tiếp tục” thì nó sẽ gây ra thảm họa cho Amazon. Đức Cha Choennie cho biết, “sự thay đổi khí hậu ảnh hưởng đến tất cả chúng ta”, và ngài đưa ra thí dụ về “tỷ lệ bão cao ở vùng biển Caribê”.

Ngài cảnh cáo, “Châu Âu, Châu Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản phải thay đổi lối sống”, nếu không thì “chúng ta đang trên đường tự hủy”. Một vị giám mục nói, chúng ta cần một nền kinh tế mới của “tình liên đới”, bởi vì nền kinh tế hiện tại đang “sát hại và bất công với thế hệ tiếp theo”. Ngài tố cáo điều ngài gọi là thiếu sáng tạo và “đình trệ chính trị”, và kết luận bằng cách thúc giục những người có quyền lực tìm ra “các giải pháp thực sự”.

### **Đức Hồng Y Fridolin Ambongo Besungu, O.F.M. Cap.**

Đức Hồng Y Fridolin Ambongo Besungu, O.F.M. Cap., là Tổng Giám mục Kinshasa tại Cộng hòa Dân chủ Congo. Ngài đang có mặt tại Thượng Hội Đồng về vùng Amazon đại diện cho châu Phi và đặc biệt cho lưu vực Congo. Đức Hồng Y mô tả các điểm tương tự giữa Vùng Amazon và Lưu vực Congo, cho rằng cả hai “đều bị đe dọa bởi việc bóc lột vô trách nhiệm” và người dân ở cả hai vùng có nguy cơ bị tiêu diệt”.

Các từ khóa trong bài thuyết trình của ngài là “đồng trách nhiệm” và “trách nhiệm giải trình”. Ngài cũng kêu gọi các nhà lãnh đạo thế giới có trách nhiệm nhiều hơn. Đức Hồng Y Besungu nói, trong khi Thượng hội đồng “đang mang lại hy vọng cho nhân loại”, thì với tư cách một Giáo hội, “chúng ta phải dám làm”.

### **Câu hỏi về việc kết mạng**

Các nhà báo có mặt tại Văn phòng Báo chí Tòa Thánh đã đặt các câu hỏi liên quan đến các hình thức kết mạng khác nhau, cả trong lẫn ngoài Giáo hội.

Đức Hồng Y Besungu đã mô tả các nỗ lực phối hợp cho Lưu vực Congo, và mở rộng chúng ra toàn bộ vùng rừng Xích đạo, theo nghĩa đen là “vượt ra ngoài các biên giới”.

Đức Tổng Giám Mục Cabrejos Vidarte đã nói về việc mong chờ “những gì xảy ra tiếp theo” và quyết định phải áp dụng ra sao kết luận của Thượng hội đồng này. Ngài bày tỏ mong muốn tạo ra “một mạng lưới sống động và tích cực” dưới hình thức một “cơ quan giáo hội” có thể hợp nhất mọi nước trong Vùng Amazon.

Bà da Rocha đã mô tả các hậu quả của các công ty đa quốc gia đang khai thác các tài nguyên thiên nhiên: các vấn đề về sức khỏe tâm thần, trầm cảm, thậm chí tự tử. Bà nói, người ta được cho hay “rời cư hay là chết”, và tác động văn hóa xã hội đang gây ra đau đớn và đau khổ.

### **Câu hỏi về tiếng nói tiên tri**

Khi được hỏi làm thế nào Giáo hội có thể nói bằng “tiếng nói tiên tri” nhiều hơn nữa, Đức Cha Choennie cho rằng giáo dục là câu trả lời. Ngài nói rằng “hiện chưa có ý thức về tính cấp bách của vấn đề” và người ta không sẵn lòng hy sinh lối sống của mình.

Đức Giám Mục nói rằng có một “mâu thuẫn” giữa việc muốn cứu rừng, và việc không muốn thay đổi lối sống của chúng ta, kể cả ăn ít thịt đi.

Đức Tổng Giám Mục Cabrejos Vidarte nhấn mạnh sự cần thiết phải tập chú vào việc cam kết “chăm sóc cho ngôi nhà chung của chúng ta”. Ngài nhắc lại “có một mối tương quan qua lại giữa Amazon và thay đổi khí hậu”, và cho biết điều này sẽ được thảo luận tại COP 25, Hội nghị Thay đổi Khí hậu của Liên Hiệp Quốc, dự kiến diễn ra vào tháng 12 ở Chile.

### **Câu hỏi về các sáng kiến**

Về các đề nghị và sáng kiến, bà Judite da Rocha nhắc nhở người dân bản địa của Amazon có một “lịch sử sinh tồn và đối kháng” ra sao. Bà nói, các chính phủ, Giáo hội và xã hội phải làm việc với nhau, ghi nhớ “những gì đang làm được và những gì đang hiện hữu”.

Về phương diện này, Đức Hồng Y Besungu đã chia sẻ kinh nghiệm của ngài tại Cộng Hoà Dân chủ Congo. Ngài nói, việc làm của Giáo hội với các tổ chức phi chính phủ và việc cổ vũ các hoạt động hỗ trợ đã dẫn đến sự chấp thuận của một đạo luật tại Hoa Kỳ dưới thời Chính quyền Obama, liên quan đến việc khai thác các mỏ ở Congo. Tuy nhiên, các quyền lợi của các tập đoàn lớn khiến việc áp dụng các quyết định pháp lý trở nên khó khăn.

Đức Hồng Y nói, đó là lý do tại sao chúng ta cần “một phương thức hoàn cầu”, và chúng tôi cùng chịu trách nhiệm nhiều hơn.

### **33. Cuộc họp báo ngày 23 tháng 10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon: vai trò phụ nữ, hội nhập văn hóa, tính đồng nghị**

Vũ Văn An  
23/Oct/2019

Theo Vatican News, vai trò phụ nữ; hội nhập văn hóa; và tính đồng nghị là một số chủ đề chính được nêu bật trong cuộc họp báo ngày thứ Tư, 23 tháng 10, về Thượng Hội Đồng Amazon.



Bắt đầu cuộc họp báo, Bộ trưởng Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, đã ngắn gọn duyệt lại diễn trình công bố tài liệu cuối cùng của Thượng Hội Đồng. Cha Giacomo Costa, dòng Tên, lưu ý rằng tài liệu cuối cùng sẽ được trình lên Đức Thánh Cha; ngài sẽ cung cấp hướng dẫn cho Giáo hội tiến bước. Cha Costa nhấn mạnh tầm quan trọng, trong diễn trình đồng

nghe, phải “lắng nghe sâu sắc”, lưu ý rằng tài liệu cuối cùng là thành quả của một diễn trình, chứ không phải là mục tiêu cuối cùng của nó.

### **Nữ tu Roselei Bertoldo, I.C.M.**

Vị khách đầu tiên trong buổi họp báo hôm nay, Nữ tu Roselei Bertoldo thuộc dòng Nữ tu Trái tim Vô nhiễm Đức Mẹ, đã nói về vấn đề buôn người, đặc biệt là các cô gái và phụ nữ. Thường là một “tội phạm vô hình”, buôn bán không chỉ liên quan đến khai thác tình dục, mà còn liên quan đến nô lệ trong gia đình và lao động trẻ em. Bà nói rằng Giáo hội phải giúp nâng cao ý thức về vấn đề này, và tiếp tục thực hiện các chiến lược phòng ngừa.

### **Đức Giám Mục Ricardo Ernesto Centellas Guzmán**

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Bôlivia, Đức Giám Mục Ricardo Ernesto Centellas Guzmán nói rằng Giáo hội phải thay đổi nào trạng liên quan đến vai trò của phụ nữ. Phụ nữ có một sự hiện diện rất mạnh mẽ trong Giáo hội, nhưng sự tham gia của họ vào việc ra quyết định là một điều “gần như vô hình”. Ngài nói rằng sự thay đổi phải chủ yếu phát xuất từ cộng đồng, chứ không phải ở bình diện phổ quát.

### **Đức Giám Mục Zenasy Luiz Pereira da Silva, C.SS.R.**

Đức Giám Mục Zenasy Luiz Pereira da Silva, một Giám mục người Ba Tây, cho biết Giáo hội phải tìm ra những cách suy nghĩ mới, trong cuộc đối thoại với thế giới đương thời. Ngài nói, con đường đồng nghị không chỉ đơn giản là đề nghị câu trả lời, mà còn chỉ ra những con đường mới, xem xét lại những gì đã được thực hiện trong quá khứ.

### **Đức cha dòng Tên Gilberto Alfredo Vizcarra Mori**

Đức cha Dòng Tên Gilberto Alfredo Vizcarra Mori, người đã từng là một nhà truyền giáo và hiện là giám quản tông tòa của Jaén en Peru o San Francisco Javier, nói về tầm quan trọng của việc gắn gũi, và thậm chí trở thành một phần của xã hội bản địa. Điều này đòi hỏi nhiều hy sinh, bao gồm cả việc từ bỏ những suy nghĩ định sẵn của chúng ta. Ngài nói rằng sống với người bản địa đã giúp ngài nhận ra họ cảm thấy được nối kết xiết bao với toàn bộ sáng tạo. Đây là điều mà đôi khi chúng ta tự coi mình là “các ông thầy” về sáng thế, có thể học hỏi từ người bản địa.

### **Đức Hồng Y Oswald Gracias**

Cuối cùng, Đức Hồng Y Oswald Gracias, Tổng Giám mục của Bombay, đã nói rằng ngài rất ngạc nhiên khi được mời tham dự Thượng hội đồng. Ngài nói rằng ngài đã học được điều này: “Amazon” là Bản Địa; nghĩa là, các vấn đề Amazon phải đối đầu có tính phổ quát. Ngài đề cập đến bạo lực chống lại thiên nhiên; bất công đối với người bản địa; và thiếu chăm sóc mục vụ như ba lĩnh vực đặc biệt phải quan tâm. Đức Hồng Y Gracias cũng cho biết Ngài rất có ấn tượng đối với mối quan tâm nồng nhiệt mà các Giám mục Amazon dành cho người dân của các ngài.

### **Câu hỏi về vai trò của phụ nữ trong Giáo hội**

Đức Giám Mục Ricardo Centellas đã được hỏi liệu bây giờ có phải là “thời điểm phù hợp” để thay đổi cơ cấu trong Giáo hội liên quan đến vai trò của phụ nữ không. Ngài nói rằng Giáo hội không cấm phụ nữ tham gia tích cực và hữu hiệu, nhưng nhấn mạnh một lần nữa việc

thiếu phụ nữ trong vai trò ra quyết định; và, Ngài nói, điều này phải thay đổi. Ngài nhấn mạnh rằng những thay đổi nhỏ phải được thực hiện ở nơi chúng có thể thay đổi.

### **Câu hỏi về những đóng góp mà phụ nữ có thể cung cấp**

Trả lời câu hỏi tiếp theo về việc phụ nữ đã cống hiến những đóng góp độc đáo cho Giáo hội, Đức cha Centellas nói rằng đàn ông và đàn bà có quan điểm khác nhau, và tiếp cận sự việc theo các quan điểm khác nhau. Tuy nhiên, Ngài nói, các viễn kiến và cách tiếp cận, mặc dù khác nhau, có tính bổ túc cho nhau.

Đức cha da Silva cho hay câu hỏi về vai trò của phụ nữ trong phụng vụ chỉ là một phần của vấn đề. Đức cha da Silva cho biết một phần lớn của hoạt động mục vụ trong Giáo hội được lấy cảm hứng từ trực giác của phụ nữ. Đức cha da Silva nói chúng ta nên nhớ sự đóng góp mạnh mẽ của phụ nữ trong các cộng đồng Công Giáo.

Nữ tu Roselei Bertoldo nói rằng sự hiện diện của phụ nữ trong các cộng đồng là điều không thể phủ nhận. Nữ tu nói “Chúng ta là Giáo Hội, và chúng ta làm Giáo Hội”. Việc phụ nữ được mời đến Thượng hội đồng, và họ có tiếng nói ở đó, rất có ý nghĩa. Nữ tu Bertoldo nói, Phụ nữ đòi và muốn trở thành các nhân vật chủ đạo trong Giáo hội.

Cuối cùng, Đức Hồng Y Gracias lưu ý rằng cả luật Giáo hội và thần học đều không cấm phụ nữ tham gia một cách chủ động trong Giáo hội. Ngoài một vài hành động nghi lễ - như nghe xưng tội, cử hành thánh lễ và ban phép Thêm sức - phụ nữ có thể làm gần như bất cứ điều gì trong Giáo hội. Ngài nói rằng bất chấp sự kiện Đức Giáo Hoàng vốn thúc giục phải áp dụng việc tân quyền, các Giám mục vẫn chưa sử dụng các cơ hội mà họ có liên quan đến việc phụ nữ tham dự nhiều hơn.

### **Câu hỏi về việc buôn bán người**

Nữ tu Bertoldo nói rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngay từ đầu triều đại giáo hoàng, đã nhấn mạnh đến sự cần thiết phải giải đáp tai họa buôn người. Bà nhấn mạnh một số hoa trái của diễn trình đồng nghị về phương diện này, như khuyến khích các Giáo Hội địa phương nâng cao ý thức về các vấn đề; giải quyết các trường hợp đã được xác định; và làm việc để phòng ngừa, đặc biệt là trong các bối cảnh giáo hội.

### **Câu hỏi về tính đồng nghị**

Một phóng viên, khi nhắc đến những lời kêu gọi toàn thể Giáo hội phải có khuôn mặt của Amazon, đã nêu câu hỏi rằng, vì việc nhấn mạnh tới tính đồng nghị, liệu đã có bất cứ đề nghị nào được đưa ra từ những người ở các nơi khác trong Giáo hội không. Đức Hồng Y Gracias nói rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã ban cho Giáo hội nền thần học về tính đồng nghị, và rất chú trọng đến nó, và trong Thượng hội đồng Amazon, Giáo hội đã có trải nghiệm thực sự về nó.

Tiền sĩ Ruffini đã nhấn mạnh rằng Đức Giáo Hoàng đã nói về tính đồng nghị trong buổi Yết Kiến chung hôm nay. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã giải thích việc, tại Thượng hội đồng ở Giêrusalem, các Tông đồ đã giải quyết các vấn đề thần học ra sao bằng cách thảo luận về chúng và tìm ra một con đường chung. Điều này, theo ngài, “đã làm sáng tỏ” việc phải xử lý các khác biệt và giải quyết xung đột qua đối thoại như thế nào.



Giám mục Vizcarra nói thêm rằng kinh nghiệm của Giáo hội sơ khai được phản ánh trong kinh nghiệm làm Giáo hội ở Amazon. Ngài nói, “Chúa Thánh Thần đang nói chuyện với chúng ta”, đang gửi lời mời chúng ta sống như Kitô hữu, biết chào đón Chúa Thánh Thần và sống trọn vẹn trong việc làm Kitô hữu trong bối cảnh sinh thái. Ngài nói rằng đối với ngài, Thượng hội đồng là một Thượng hội đồng lắng nghe.

### **Câu hỏi về việc tường trình của các phương tiện truyền thông**

Câu hỏi cuối cùng đã được hỏi về các phản ứng đối với việc tường trình của phương tiện truyền thông về Thượng hội đồng, và “những giải thích rất khác nhau” về những gì xảy ra trong Thượng Hội Đồng.

Đức Giám Mục da Silva nói rằng có một số đề kháng chống lại ý niệm đồng nghị. Ngài nói, khi bắt đầu “neo đường đồng nghị”, Giáo Hội cho ta một dấu hiệu quan trọng. Theo ngài, Giáo hội không đi theo con đường tối tăm, nhưng là ánh sáng trong thời đại của chúng ta. Và ngài nói, vai trò của các phương tiện truyền thông, ngay cả khi nó phê phán, vẫn mang tính xây dựng.

## **34. Cuộc họp báo ngày 24 tháng 10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon: một nghi lễ Amazon và một nền linh đạo bản địa**

Vũ Văn An  
24/Oct/2019

Theo Vatican News, trong khi Thượng hội đồng giám mục về vùng Amazon tiếp tục thảo luận về dự thảo tài liệu cuối cùng sẽ được bỏ phiếu vào thứ Bảy này, năm vị tham dự viên Thượng Hội Đồng chia sẻ ấn tượng và kinh nghiệm của họ trong cuộc họp báo ngày 24 tháng 10 tại Văn phòng báo chí Tòa thánh.



Năm bài thuyết trình đã cung cấp cho các nhà báo và các chuyên gia truyền thông một cơ hội để nghe những ấn tượng về Thượng hội đồng, từ trong ra ngoài.

### **Nữ tu Mariluce dos Santos Mesquita, FMA**

Nữ tu Mariluce dos Santos Mesquita, FMA, thuộc dòng Nữ tử Đức Mẹ phù hộ các Giáo hữu, là một tu sĩ thuộc cộng đồng sắc tộc Barassana

ở Ba Tây. Bà nói bà xuất phát từ “giáo phận có tính bản địa nhiều nhất trong mọi giáo phận ở Amazon”.

## **Cha Eleazar Lòpez Hernández**

Cha Eleazar Lòpez Hernández là một chuyên gia về thần học bản địa, và là thành viên của dân tộc Zapoteca ở Mexico. Ngài mô tả Thượng Hội Đồng như là việc “hiện thực hóa một giấc mơ”. Ngài nói, nó đại diện cho “một loại tương quan mới” dựa trên sự gặp gỡ. Nói trong tư cách người hiểu biết về văn hóa bản địa, Cha Hernández nói rằng dân của ngài “không thể tách rời Thiên Chúa và sự sống”: thần học, khoa học và sự sống đều liên quan qua lại với nhau.

## **Ông Delio Siticonatzi Camaiteri**

Ông Delio Siticonatzi Camaiteri là một thành viên của sắc dân Ashaninca ở Peru. Ông nói rằng ông đến Thượng hội đồng để khẳng định lại “tầm quan trọng của việc bảo vệ trái đất nơi chúng ta sống”. Ông nói rằng kinh nghiệm của Thượng Hội Đồng là nguồn hy vọng cho người bản địa chịu lên tiếng vì quyền lợi của mình. Ông Camaiteri nói, khi họ làm như vậy trong hoàn cảnh khác, “chúng tôi dám bị sát hại”. Ông nói thêm, thay vào đó, Thượng Hội Đồng này “mở ra một không gian cho đối thoại và gặp gỡ” để bảo vệ cả Amazon lẫn toàn thế giới.

## **Đức Tổng Giám Mục Alberto Taveira Correa**

Đức Tổng Giám Mục Alberto Taveira Correa đứng đầu tổng giáo phận Belém do Pará ở Ba Tây, bao gồm “các cộng đồng sông ngòi”, và các thành phố đang trải qua “đủ mọi thách đố của một đô thị”. Ngài nói rằng ngài đến Thượng Hội Đồng để “tìm các câu trả lời và đem giá trị lại cho mọi thực tại bản địa của Vùng Amazon”. Trong mười năm làm Tổng giám mục của mình, ngài nói rằng ngài có thể làm chứng cho “sự tăng trưởng về ơn gọi” trong giáo phận của riêng ngài, và trong các giáo phận gần đó.

## **Đức Hồng Y Beniamino Stella**

Đức Hồng Y Beniamino Stella là Bộ Trưởng bộ Giáo sĩ. Khi còn là Sứ thần tại Colombia, ngài có nhiều cơ hội đến thăm các lãnh thổ thuộc Vùng Amazon. Ngài nói rằng ngài đã tự mình nhìn thấy “các vấn đề truyền thông và khoảng cách”. Đó là lý do tại sao Đức Hồng Y nói rằng ngài rất ngưỡng mộ “các giám mục có trái tim truyền giáo”, những vị mà ngài gọi là “mục tử anh hùng”, và “cam kết của họ đối với lãnh thổ”. Ngài nói, thượng Hội Đồng này đã cho phép ngài “sống lại các kinh nghiệm và ký ức về Châu Mỹ Latinh”.

## **Câu hỏi về nghi lễ Amazon**

Câu hỏi đầu tiên được ngỏ cùng Đức Hồng Y Stella và liên quan đến đề nghị tiếp nhận một “nghi lễ Amazon”. Đức Hồng Y trả lời rằng chuyện tự nhiên là người ta muốn thông đạt bằng “ngôn ngữ và biểu tượng, màu sắc và các câu chuyện địa phương”.

Ngài nhắc nhớ việc các giám mục của Vùng Amazon đối phó ra sao với “các thực tại đa dạng” có tính đa sắc tộc và đa ngôn ngữ. Ngài nói, bất cứ nghi thức nào cũng đều phát biểu được lịch sử và tâm linh của một dân tộc.

Cha Eleazar Lòpez Hernández xác nhận rằng các Giáo hội của Châu Mỹ Latinh cần phát biểu đức tin của họ theo truyền thống của họ. Ngài nói, đây là điều mà đề nghị về một nghi thức Amazon đã dựa vào. Cha Hernández bổ sung thêm, chúng ta cần tạo ra một điều gì đó “hợp

điều với truyền thống địa phương. Người dân của chúng tôi có những trải nghiệm tôn giáo riêng mang lại ý nghĩa cho cuộc sống của họ”. Ngài giải thích, Chúng ta không thể chỉ tập trung vào một nền văn hóa hoặc đi theo một con đường duy nhất.

Nữ tu Mariluce dos Santos Mesquita nói thêm rằng, là người bản địa, họ ở đây “để nói rằng chúng tôi có nền linh đạo riêng”. Bà nói, “Chúng tôi đã cử hành các nghi lễ và sống các giá trị văn hóa và truyền thống của chúng tôi”. Nữ tu Mariluce nói “chúng tôi là kết quả của việc truyền giảng tin mừng nhưng chúng tôi tương tác và sống các cử hành của chúng tôi mang theo các biểu tượng của chúng tôi và thông điệp của Chúa Giêsu”. Bà nói, “chúng tôi cần đi sâu hơn vào nền linh đạo của chúng tôi và Lời Thiên Chúa”, qua việc chia sẻ, tình huynh đệ và cử chỉ liên đới”.

Ông Delio Siticonatzi Camaiteri đã can thiệp để nói rằng người dân bản địa của Vùng Amazon có “thế giới quan riêng của họ”, bao gồm thiên nhiên, và là điều đem chúng ta lại gần với Chúa hơn”. Ông nói, là người bản địa, “chúng tôi trải nghiệm được sự hòa hợp với mọi sinh vật. Ông kết luận, “Chúng tôi có những nghi thức riêng nhưng chúng tập trung vào Chúa Giêsu Kitô. Không có gì khác hơn”.

### **Câu hỏi về các kỳ vọng**

Đức Tổng Giám Mục Correa được hỏi liệu ngài có sợ làm người dân “thất vọng” về kết quả của Thượng hội đồng này không. Ngài trả lời rằng các nghị phụ Thượng Hội Đồng không có “bảng liệt kê các mong ước”. Ngài nói, “chúng tôi đi với nhau và chia sẻ với nhau” trong việc “làm phong phú cuộc đối thoại”. Trích dẫn Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Đức Tổng Giám Mục nói thêm: “Không có Chúa Thánh Thần, không có Thượng hội đồng”.

### **Câu hỏi về Đức Mẹ**

Trả lời câu hỏi về lòng sùng kính Thánh Mẫu ở Vùng Amazon, Cha Eleazar Lòpez Hernández đã giải thích: trong truyền thống tổ tiên bản địa, “mối liên hệ với Thiên Chúa bao gồm một yếu tố nữ”. Ngài nói, tăng cường và cổ vũ sự sống “bao gồm các thành tố nam và nữ”. Thiên Chúa là lòng thương xót, và một phần của lòng thương xót là “yếu tố nữ tính của tình âu yếm”. Cha Hernández nói, đó là lý do tại sao Đức Maria đóng một vai trò quan trọng ở Châu Mỹ Latinh. Tuy nhiên, ngài nói “chúng ta cần phục hồi lòng đạo bình dân”. Đức Tổng Giám Mục Correa nói thêm “Chức phận làm mẹ, gia đình, sự âu yếm, tất cả đều gắn liền với Đức Maria”.

### **Câu hỏi về việc độc thân**

Đức Hồng Y Stella đã trả lời một câu hỏi về tình trạng độc thân, xác nhận sự cần thiết của một việc đào tạo linh mục vững chắc và đặc biệt chú ý đến “các đặc điểm nhân bản” trước khi quyết định phong chức cho ai đó. Đức Hồng Y nói, Giáo Hội Công Giáo là “định chế duy nhất giảng dạy sự cam kết suốt đời này”. Ngài nói, Đây là một thách đố lớn.

Độc thân là một hồng phúc phải được chấp nhận “một cách có ý thức, với kỷ luật bản thân, trau dồi tâm linh và phát triển trong cầu nguyện”. Ngài nói thêm, bằng cách này, độc thân có ý nghĩa và tác dụng, và trở thành một thực tại. Đức Hồng Y kết luận, độc thân là “một điều đẹp đẽ, nó là một hồng phúc Thiên Chúa ban, phải được bảo tồn như một báu vật đựng trong các bình đất sét”.

## Câu hỏi về việc tài trợ

Cuối cùng, để trả lời một câu hỏi liên quan đến việc tài trợ của Thượng hội đồng, Bộ trưởng Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, tuyên bố rằng Thượng hội đồng là một “biên cố giáo hội”, và được “Tòa Thánh” tài trợ hoàn toàn.

## 35. Phiên họp toàn thể thứ 15 và cuộc họp báo ngày 25 tháng 10 tại Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon

Vũ Văn An  
25/Oct/2019

Theo Vatican News, phiên họp toàn thể thứ 15 của Thượng Hội Đồng đặc biệt về Vùng Amazon đã diễn ra ngày 25 tháng 10 dưới sự chủ tọa của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Tại phiên họp buổi chiều, tài liệu cuối cùng đã được trình bày với các nghị phụ Thượng Hội Đồng. 182 nghị phụ đã có mặt tại phòng họp Thượng Hội Đồng.



## Phiên họp toàn thể thứ 16

Trong phiên họp trên, cũng đã diễn ra việc bầu 13 thành viên cho Hội đồng Hậu Thượng Hội Đồng, theo nguyên tắc đa số tuyệt đối. Các Thành viên mới được bầu đại diện cho các quốc gia chính của Vùng: bốn người đến từ Batây; hai người từ mỗi nước Bolivia, Colombia và Peru; và một người từ Peru, Antilles, Venezuela và Ecuador. Ngoài những người được bầu, ba Thành viên khác sẽ được Đức Giáo Hoàng bổ nhiệm. Hội đồng có nhiệm vụ thực thi các



chỉ thị của Thượng hội đồng.

### ***Trình bày Tài liệu***

Ngay sau cuộc bỏ phiếu, Đức Hồng Y Claudio Hummes, Tổng Trưởng trình viên của Thượng hội đồng và là Chủ tịch Mạng lưới Giáo hội Pan-Amazon (REPAM) đã trình bày Tài liệu cuối cùng để các nghị phụ xem xét. Khi giới thiệu bản văn, Đức Hồng Y đã nêu bật công việc to lớn của Ủy ban soạn thảo Tài liệu cuối cùng, cũng như của các Nhóm nhỏ, đã đưa ra nhiều sửa đổi. Ngài nói, bản văn, được đặt trong bối cảnh một cuộc khủng hoảng sinh thái cấp bách, khiến ta cần phải hành động không chậm trễ. Theo ngài, việc bảo tồn Amazon là điều nền tảng cho sự lành mạnh của hành tinh; và Giáo hội thừa nhận điều này, vì ý thức được rằng một sự hoán cải toàn diện đối với một hệ sinh thái toàn diện là điều cần thiết. Ngài nói rằng Giáo hội nghe thấy tiếng kêu của Amazon và tiếng kêu của trái đất, cả hai vốn là cùng một tiếng kêu, và cũng là biểu thức của một niềm hy vọng lớn lao. Đức Hồng Y Hummes kết luận, Thượng hội đồng nhằm mục đích đạt được sự hiệp thông giáo hội, với Phêrô và dưới sự hướng dẫn của Đức Giáo Hoàng.

### ***Cuộc bầu phiếu cuối cùng được định vào thứ Bảy***

Các nghị phụ Thượng Hội Đồng sẽ dành thì giờ để đọc bản văn vào sáng thứ Bảy. Việc bỏ phiếu thông qua Tài liệu cuối cùng sẽ được tổ chức vào buổi chiều, trong Phiên họp toàn thể thứ 16 của Thượng hội đồng.

Cuối cùng, theo truyền thống của Thượng hội đồng, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tặng mỗi người tham gia Thượng hội đồng một món quà đặc biệt: huy chương của triều Giáo hoàng cho năm 2019, có hình vùng Amazon.

### ***Cuộc họp báo ngày 25/10: Phụ nữ, đại kết, và các vị tử đạo***

Thượng hội đồng giám mục cho vùng Amazon bước vào giai đoạn kết thúc với các nghị phụ dự kiến sẽ bỏ phiếu cho tài liệu cuối cùng vào chiều thứ Bảy. Trong khi đó, tại Văn phòng Báo chí Tòa thánh, năm tham dự viên chia sẻ quan điểm của họ về nhiều vấn đề khác nhau: từ vai trò phụ nữ, đến phong trào đại kết ở Amazon.

Trong ba tuần qua, các cuộc họp báo hàng ngày đã mang đến cơ hội được nghe, tận tai, các kinh nghiệm và phản ứng của các tham dự viên Thượng Hội Đồng phát xuất từ hoặc dẫn thân vào Vùng Amazon.

### ***Nữ tu Inés Azucena Zambrano Jara, MMI***

Nữ tu Inés Azucena Zambrano Jara là một Nữ tu Truyền giáo Đức Mẹ Vô nhiễm, có nguồn gốc từ Ecuador, nhưng làm việc tại Colombia. Là một phụ nữ tại Thượng Hội Đồng, bà nói rằng bà cảm thấy “được tin tưởng và lắng nghe”. Nữ tu Inés đã mô tả bầu không khí tại Thượng hội đồng như là một bầu không khí “tích cực lắng nghe ... Thiên Chúa, Amazon, người dân và nỗi đau của mẹ trái đất”.

Nữ tu Inés cho biết những người phụ nữ tham gia Thượng hội đồng đang tự gọi mình là “nghị mẫu Thượng Hội Đồng”, phản ánh cảm thức gia đình và việc thuộc về.

Hy vọng của bà sau Thượng hội đồng bao gồm “xây dựng một Giáo Hội bản địa với khuôn

mặt Amazon - và một trái tim Amazon. Bà nói, để làm được như vậy, chúng ta cần “đào sâu nền thần học bản địa và lắng nghe người nghèo”. Bà nói thêm, việc học hỏi các ngôn ngữ địa phương là điều rất quan trọng vì nó cho phép chúng ta bước vào trải nghiệm tâm linh bản địa. Bà nói, trong khi tiếp tục làm việc để bảo vệ quyền lợi của họ, chúng ta cần phải nhìn nhận rằng người dân bản địa đang yêu cầu “được đứng trên hai chân của họ”.

### ***Cha Miguel Heinz, SVD***

Cha Miguel Heinz, SVD, là một nhà truyền giáo của Dòng Ngôi Lời và là Chủ tịch của *Adveniat*, cơ quan cứu trợ của các giám mục Đức cho vùng Mỹ Latinh, vốn nhằm giúp đỡ “xây dựng cầu nối”, tài trợ cho các dự án giáo dục và nhân quyền, và nhiều dự án khác.

Cha Heinz nói, chúng ta không thể tách biệt hệ sinh thái toàn diện khỏi lối sống của chúng ta. Ngài nói thêm, điều này có nghĩa trên hết phải hỗ trợ thiên nhiên và con người. Cha Heinz xác nhận rằng Châu Mỹ Latinh “đã có những tiến bộ vượt bậc” kể từ Công đồng Vatican thứ hai, “nêu gương sáng” trong việc hiểu cách sống “theo lối làm Giáo hội mới”.

### ***Mục sư Nicolau Nascimento de Paiva***

Mục sư Nicolau Nascimento de Paiva là một mục sư của Giáo hội Tin Lành thuộc Tuyên tín Luthêrô ở Batây. Ông hiện là Chủ tịch Hội đồng các Giáo hội Kitô giáo vùng Amazon, và là một trong các “đại biểu anh em” được mời tham dự Thượng hội đồng.

Ông nói về sự quen thuộc cá nhân của mình với phong trào đại kết ở Vùng Amazon, nơi có “sự tôn trọng hỗ tương đối với các ý tưởng khác nhau”. Ông nói, có nhiều điều hợp nhất chúng ta hơn là chia rẽ chúng ta. Đó là lý do tại sao chúng ta cần phải làm việc về các vấn đề có chung theo góc độ đức tin: sinh thái toàn diện, các vấn đề xã hội, chính trị và kinh tế. Ông nói thêm, chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta là nhiệm vụ của mọi người.

### ***Đức Giám Mục Evaristo Pascoal Spengler, OFM***

Đức Giám Mục Evaristo Pascoal Spengler xuất phát từ Marajó, “một quần đảo bao gồm hàng ngàn hòn đảo”, thuộc Batây. Phần thuyết trình của ngài tập trung vào điều ngài gọi là “sự hiện diện có tính quyết định của phụ nữ trong lịch sử sơ khai của Giáo hội”. Ngài nói, “Thiên Chúa sử dụng phụ nữ trong lịch sử cứu rỗi”, và ngài đưa ra những thí dụ về các vị tiên tri, các thủ lãnh, các thánh và các tiến sĩ Giáo hội.

Đức Giám Mục Spengler cho biết hơn 60% cộng đồng ở Vùng Amazon do phụ nữ lãnh đạo, phục vụ với tư cách giáo lý viên, thừa tác viên Lời Chúa và Bí tích Thánh Thể, đặc biệt ở các vùng nơi các linh mục chỉ có thể đến thăm “ít hơn hai lần một năm”. Ngài nói thêm, việc phong chức cho các phó tế nam “có thể là điều hữu ích”, để tạo ra “một Giáo Hội hiện diện”. Đức Giám Mục cho hay, vai trò phụ nữ “cũng phải được mở rộng”; ngài trích dẫn Thánh Phaolô, người đã đề cập đến các phó tế phụ nữ trong các lá thư của ngài.

Đức Giám Mục Spengler đã đề cập đến việc sửa đổi Bộ Giáo luật của Đức Bênêđictô XVI [trong Tự sắc năm 2009, *Omnium in mentem*, Art. 2], trong đó, sứ mệnh phó tế phục vụ dân Chúa “trong các thừa tác vụ phụng vụ, Lời Chúa và bác ái”, tách biệt với sứ mệnh của hàng giám mục và hàng linh mục là hành động “trong con người Chúa Kitô”. Ngài nói, điều này cho phép mở ra một con đường dẫn đến chức phó tế nữ.

## ***Đức Giám Mục Joaquín Humberto Pinzón Güiza IMC***

Đức Giám Mục Joaquín Humberto Pinzón Güiza thuộc Dòng Truyền Giáo Consolota và là một Đại diện Tông tòa của Puerto Leguizamo-Solano ở Colombia. Ngài nói, qua Thượng Hội Đồng này, “cộng đồng Amazon chúng tôi cảm thấy họ là trung tâm của Giáo hội và của mọi người”.

Đức Giám Mục nhấn mạnh mối liên kết giữa người bản địa và khái niệm “buen vivir” (sống tốt). Đức cha Pinzón Güiza nói, đối với họ, “buen vivir” bao gồm nền sinh thái toàn diện, “một lời mời bước vào tinh huynh đệ phổ quát”. Đối với người bản địa, nó có nghĩa “một điều gì đó có thực chất”: giữ cho Amazon được lành mạnh, bảo vệ nó khỏi bị bóc lột. Đức Giám Mục nói, sống ở một vùng đất lành mạnh cho phép người dân bản địa “nhận biết Thiên Chúa Tạo Hóa” và chăm sóc trái đất.

### ***Câu hỏi về truyền thông***

Trả lời một câu hỏi về việc Thượng hội đồng đã được truyền thông ra sao, đặc biệt liên quan đến buổi lễ tại Công viên Vatican vào ngày 4 tháng 10, Bộ trưởng Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, một lần nữa tuyên bố rằng “không có nghi thức nào” đã diễn ra tại đó.

Mục sư Lutheran Nicolau Nascimento de Paiva, đã xác nhận việc, ở Vùng Amazon, “truyền thông phụ thuộc vào bối cảnh”, và nhiều người phải được dạy cách đọc trước khi có thể được dẫn nhập vào Kinh thánh. Ông nhắc lại sự tôn trọng lẫn nhau vốn được cảm nhận giữa các hệ phái Kitô giáo và người bản địa; ông cho rằng nó “có tác động đến cuộc sống của họ, kích thích việc truyền thông, trở thành cơ hội để học hỏi và làm phong phú thêm việc trao đổi”.

### ***Câu hỏi về các bài học được***

Nữ tu Inés được hỏi về những gì bà học được ở Thượng hội đồng này. Bà trả lời bằng cách liệt kê những kho tàng văn hóa lớn lao và các thực tại tinh thần đa dạng. Bà xác nhận sự đa dạng của các vấn đề mà Vùng Amazon phải đối diện, từ bóc lột đến di dân. Bà nói quan trọng nhất, bà học được cách chia sẻ một mục tiêu chung, đó là “lắng nghe và hợp nhất vì cùng một chính nghĩa”.

Cha Heinz cho biết thêm, ngài đã học được một điều gì đó về áp lực phải gánh “của những người đang bảo vệ người dân bản địa”. Ngài nói quả hết sức “xúc động” khi hiện diện giữa những người đang bị đe dọa và có nguy cơ bị giết vì bảo vệ quyền lợi của mình.

### ***Câu hỏi về những thách đố đang đặt ra cho người bản địa***

Khi được hỏi làm thế nào Giáo hội giải quyết các vấn đề mà người bản địa đang phải đối diện, Nữ tu Inés đưa ra lời chứng của mình trong tư cách một nữ tu; bà nói rằng đặc sủng của bà là cùng bước đi với người bản địa khi đối diện với sự bất công và phân biệt chủng tộc, nhưng cũng để tăng sức cho họ trở thành các nhân vật chủ đạo. Bà nói, người dân bản địa rất có tinh thần trách nhiệm, với các chính sách công rõ ràng. Họ đã nói rằng: “Đây là lượt của chúng tôi”.



### ***Câu hỏi về đối thoại đại kết***

Mục sư của giáo phái Luthêrô Nicolau Nascimento de Paiva đã trả lời một câu hỏi về việc Thượng hội đồng có thể thúc đẩy cuộc đối thoại đại kết ở Amazon ra sao. Ông nói, chúng ta đã hợp nhất qua “việc học hỏi, cầu nguyện, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm”. Các Giáo Hội trong vùng hợp tác về nhiều vấn đề, bao gồm làm việc với di dân từ nông thôn vào thành phố, chào đón họ và đáp ứng nhu cầu căn bản của họ.

Đức Giám Mục Joaquín Pinzón Güiza nói thêm “Cam kết chung trong việc tìm ra những nẻo đường mới cho Giáo hội và hệ sinh thái toàn diện có thể hợp nhất chúng ta” như thế nào. Ngài nói, việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta “đã cho phép chúng ta bước vào cuộc đối thoại với các giáo phái khác và quyết định về các hành động trong tương lai”.

### ***Câu hỏi về một nghi lễ Amazon***

Bộ trưởng Bộ Truyền thông, Tiến sĩ Paolo Ruffini, đã trả lời câu hỏi của nhà báo về việc áp dụng nghi lễ Amazon. Ông đã minh xác rằng “một điều phức tạp như thế này không thể được chứa trong một đoạn văn duy nhất, nếu có một đoạn văn như thế”. Ông nói tiếp, cuộc thảo luận tại Thượng hội đồng liên quan đến nghi lễ Amazon chỉ đơn giản “là một bước trong hướng đó”.

Thư ký của Ủy ban Thông tin Thượng hội đồng, Cha Giacomo Costa, Dòng Tên, nói thêm rằng, “nhiều điều kiện” sẽ được áp dụng đối với một nghi lễ như vậy, và dù sao, “chính Đức Thánh Cha có lời nói sau cùng”.

### ***Câu hỏi về các vị tử đạo Amazon***

Sau cùng, Cha Miguel Heinz đã trả lời một câu hỏi về các vị tử đạo Amazon. Cha nói, hình ảnh các ngài đã được trưng bày trong suốt các diễn tiến tại Hội trường Thượng hội đồng, và điều này có nghĩa, “các ngài luôn có mặt”. Cha nói, các vị tử đạo của Amazon đã “làm chứng cho Chúa bằng cuộc sống của họ”, và Thượng hội đồng bày tỏ sự nhay cảm lớn lao đối với chủ đề này.



### 36. Cuộc họp báo cuối cùng tại Thượng Hội Đồng Amazon: niềm hy vọng phát xuất từ việc lắng nghe, suy tư và cầu nguyện

Vũ Văn An  
26/Oct/2019

Theo Vatican News, sau việc thông qua Tài liệu cuối cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon, các nhà báo đã được nghe Đức Hồng Y Michael Czerny, Dòng Tên, và Đức Cha David De Aguirre Guinea, Dòng Đa Minh, nói chuyện tại Phòng Báo Chí của Tòa Thánh.



Các chi tiết của tài liệu cuối cùng đã nổi bật trong cuộc họp báo cuối cùng của Thượng Hội Đồng tại Phòng Báo chí Tòa Thánh vào tối thứ Bảy. Hai vị khách trên bàn chủ tọa đã trả lời các câu hỏi của các nhà báo và chia sẻ những hiểu biết của riêng các ngài về các chủ đề chính đã xuất hiện.

#### **Đức Giám Mục David Martínez De Aguirre Guinea, Dòng Đa Minh**

Đức Giám Mục David Martínez De Aguirre Guinea là Giám mục Đại diện Tông tòa của Puerto Maldonado ở Peru. Ngài cho biết một trong các chủ đề mạnh mẽ nhất được Thượng hội đồng đề nghị là hội nhập văn hóa, làm thế nào làm cho các nền văn hóa địa phương hài hòa với Giáo Hội. Ngài cũng nói, điều quan trọng là để người bản địa dành quyền làm người chủ đạo của họ. Ngài nói, tài liệu cuối cùng phản ánh các quan tâm của các Giám Mục địa

phương đối với lãnh thổ của họ, nhưng Giáo Hội vốn liên minh với nhân dân Vùng Amazon trong việc bảo vệ đất đai và cuộc sống của họ.

Đức Giám Mục mô tả một trong cách hình ảnh mạnh mẽ nhất của Thượng Hội Đồng là hình ảnh Đức Giáo Hoàng Phanxicô đích thân tương tác với những người bản địa có mặt. Ngài nói ngài trở về Amazon lòng đầy hy vọng và được khích lệ.

### **Đức Hồng Y Michael Czerny, Dòng Tên**

Đức Hồng Y Michael Czerny, Dòng Tên, là Phó Tổng thư ký của Bộ Cổ vũ Sự Phát triển Con người Toàn diện. Ngài bắt đầu bằng cách lặp lại lời lẽ của Đức Giáo Hoàng khi cảm ơn các phương tiện truyền thông đã giúp Thượng hội đồng tiếp cận với người ta. Đức Hồng Y Czerny cảm ơn các nhà báo vì “năng lực, sự quan tâm và cố gắng” của họ trong việc giúp Thượng hội đồng lên tiếng và được lắng nghe.

Đề cập đến tài liệu cuối cùng, Đức Hồng Y tập chú vào hạn từ “hoán cải”; ngài nói rằng nó tương ứng với tiêu đề của chính Thượng hội đồng: “Những nẻo đường mới cho Giáo hội và nền Sinh thái toàn diện”. Đức Hồng Y Czerny nói, không có hoán cải, không có các nẻo đường mới. Chúng ta chỉ lặp lại những gì chúng ta đã làm trước đây, “nhưng không có thay đổi thực sự”.

Ngài nói, khi thế giới chúng kiến Amazon bùng cháy, mọi người nhận ra chúng ta phải thay đổi. Ngài nói thêm, những nẻo đường mới diễn ra khi có những đường lối mới để đối đầu với các vấn đề cũ, qua thay đổi và “hoán cải”.

### **Bốn “hoán cải”**

Hoán cải đầu tiên là hoán cải mục vụ: nghĩa là cách Giáo hội hành động với người ta. Đức Hồng Y Czerny nói, Giáo hội luôn cố gắng làm tốt hơn, nhưng các điều kiện đang thay đổi nên chúng ta không thể tiếp tục làm sự việc theo cách chúng ta từng làm trước đây.

Hoán cải thứ hai là hoán cải văn hóa. Đức Hồng Y nói, “các khác biệt cần được chấp nhận và tôn trọng”, và Giáo hội phải học cách tôn trọng một cách liên văn hóa. Ngài nói, sự chia rẽ và căng thẳng đang trở nên tồi tệ hơn.

Thứ ba là hoán cải sinh thái. Đức Hồng Y Czerny nói, “sinh thái” có thể có tính thời trang, nhưng chúng ta chưa nắm vững tính nghiêm trọng của tình hình. Ngài nói, cuộc khủng hoảng sinh thái hiện nay quá sâu xa, “nếu chúng ta không thay đổi, chúng ta sẽ không giành được nó”.

Đức Hồng Y Czerny đã mô tả sự hoán cải thứ tư trong hạn từ "đồng nghị [Synodal]": một điều giúp chúng ta học cách làm Giáo hội tốt hơn, làm thế nào để cùng nhau tiến lên và làm thế nào để lôi kéo mọi người vào phong trào đó. Ngài nói các hình thức dân chủ đã làm chúng ta thất bại trong việc tìm cách tiến lên. Thay vào đó, Thượng Hội Đồng đặt căn bản trên việc “lắng nghe, suy tư và cầu nguyện”. Giáo hội hy vọng mô hình này cũng có thể hỗ trợ các mô hình khác.

### **Các câu hỏi**

Các câu hỏi của các nhà báo bao trùm nhiều chủ đề liên quan đến tài liệu cuối cùng của

Thượng Hội Đồng, từ các nữ phó tế, đến các tội lỗi sinh thái và câu hỏi điều gì đang xảy ra lúc này. Liên quan đến điều sau cùng vừa nói, Đức cha David Guinea nhấn mạnh công việc quan trọng đã được thực hiện lúc chuẩn bị Thượng hội đồng. Ngài gọi nó là “một diễn trình không thể bị chặn lại”, nhưng nói rằng điều quan trọng là phải xây dựng các mạng lưới để cùng nhau đối đầu với các vấn đề của Vùng Amazon.



### **Phụ nữ trong Giáo Hội**

Vai trò của phụ nữ và vấn đề nữ phó tế đã được nêu ra nhiều lần. Đức Hồng Y Czerny đã trả lời với một suy tư về điều Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói trước đó trong bài phát biểu kết thúc của ngài: tức là, người ta có xu hướng nghĩ về phụ nữ trong Giáo hội theo “các chức năng”, những gì họ có thể hoặc không thể làm. Đức Hồng Y nói, chúng ta không được giảm lược ơn gọi và sự đóng góp của phụ nữ trong Giáo Hội vào các chức năng mà thôi.

### **Các nữ phó tế**

Khi nói đến vấn đề các nữ phó tế, Đức Hồng Y Czerny minh xác Giáo hội vốn tôn trọng “các bình diện khác nhau về thẩm quyền”: có những vấn đề được quyết định ở bình diện giáo xứ, những vấn đề khác ở bình diện giáo phận, một số khác với hội đồng giám mục. Đức Hồng Y nói, vấn đề nữ phó tế “không nằm trong phạm vi của Thượng hội đồng Amazon”. Nó phải được suy nghĩ ở một bình diện khác.

### **Các tội lỗi sinh thái**

Câu hỏi về “các tội lỗi sinh thái” được đề cập trong Đoạn # 82 của tài liệu cuối cùng của

Thượng Hội Đồng. Đức Giám Mục David Guinea nhấn mạnh nghĩa vụ của chúng ta đối với “việc lắng nghe tiếng kêu của trái đất”. Ngài nói về việc các nhà truyền giáo ở Vùng Amazon phải đối đầu với các tác động của việc khai thác, ô nhiễm độc hại và gây nhiễm.

Đức Hồng Y Czerny nói thêm, đề nghị thành lập vọng quan sát xã hội môi trường sẽ giúp người dân trong vùng hiểu rõ hơn các hiện tượng này và có thể đáp ứng trên cơ sở vùng.

### **Đóng góp của khoa học**

Cuối cùng, Đức Hồng Y Czerny đã trả lời một câu hỏi về sự đóng góp của các nhà khoa học và chuyên gia tại Thượng hội đồng. Ngài nói “Họ đã diễn dịch nỗi đau khổ mà chúng ta đang trải nghiệm và chứng kiến, thành các dữ liệu, giả thuyết và đề nghị”. Ngài nói thêm, “các nhà khoa học đã nói về nhu cầu cấp thiết phải giải quyết sự đau khổ của hành tinh chúng ta và giúp chúng ta cảm nhận sự việc đang diễn ra một cách tồi tệ như thế nào”. Họ cũng giúp diễn dịch các mối quan tâm của chúng ta thành niềm hy vọng vì có những giải pháp thiết thực và hợp lý trong tầm tay. Đức Hồng Y nói, đây không phải là chuyện phải kỹ thuật nhiều hơn. Ngài nói, Amazon sẽ phát triển thịnh vượng “nếu cây cứ đứng đó và nước cứ liên tục chảy” và điều này sẽ có nghĩa là hy vọng cho Amazon và cho tất cả chúng ta.

## **37. Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon đã kết thúc, Đức Giáo Hoàng kêu gọi mọi người can dự**

Vũ Văn An  
26/Oct/2019

Theo Vatican News, hôm nay, 26 tháng 10, Thượng Hội Đồng Giám Mục về vùng Amazon đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô chính thức kết thúc mọi phiên làm việc. Bản tin của họ như sau:

Với sự chấp thuận tài liệu cuối cùng của Thượng hội đồng cho vùng Amazon, Đức Thánh Cha Phanxicô, vào ngày 26 tháng 10 năm 2019, đã kết thúc việc làm của cuộc hội nghị.

Đức Giáo Hoàng nói với các tham dự viên, “Tất cả chúng ta đều là những người chiến thắng khi chúng ta cùng nhau thực hiện công việc mục vụ của Giáo Hội”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã ngỏ lời với các nghị phụ và các tham dự viên Thượng hội đồng bằng cách tóm tắt bốn khía cạnh được thảo luận tại Thượng hội đồng: văn hóa, sinh thái, xã hội và mục vụ.





### Chiều kích văn hóa

Bắt đầu với chiều kích văn hóa, Đức Giáo Hoàng cho biết ngài đặc biệt hài lòng với các cuộc thảo luận liên quan đến việc hội nhập văn hóa, đánh giá và tôn trọng các nền văn hóa. Ngài nói, Hội nhập văn hóa là một truyền thống của Giáo hội, nhắc lại rằng vấn đề đã được đề cập tại Hội nghị Puebla 40 năm trước đây.

### Chiều kích sinh thái

Đức Giáo Hoàng Phanxicô sau đó đã đề cập đến chiều kích sinh thái của các cuộc nghị bàn của Thượng Hội Đồng. Ngài bày tỏ lòng kính trọng đối với Thượng phụ Đại kết Bartholomew của Constantinople; Đức Giáo Hoàng nói rằng Đức Thượng Phụ là một trong những người đầu tiên kích thích ý thức về vấn đề này. Đức Giáo Hoàng nói, sau đó là cảm hứng để viết thông điệp *Laudato Si'*, và bây giờ ý thức về sinh thái đang được tiến hành.

Đức Thánh Cha Phanxicô tiếp tục nhấn mạnh tầm quan trọng của Amazon, gọi đây là một biểu tượng. Đức Giáo Hoàng nói, tương lai đang bị đe dọa ở đó. Ngài nói, “Chúng ta đã thấy biết bao người trẻ đang biểu lộ sự ủng hộ của họ đối với vùng Amazon”. Những người trẻ ý thức được các nguy cơ sinh thái ở phía trước, không chỉ ở Amazon mà cả ở Congo và nhiều nơi khác, như chính quê hương ngài ở Argentina.

### Chiều kích xã hội

Đức Giáo Hoàng Phanxicô sau đó đã đề cập đến chiều kích xã hội được khảo sát tại Thượng hội đồng Giám mục. Ngài nhận định rằng việc khai thác “không những gây hại cho sáng thế mà còn cho cả con người nữa”. Ngài nói, người dân Amazon phải đối đầu với sự bóc lột tàn bạo ở mọi bình diện, cũng như “việc phá hủy bản sắc văn hóa của họ”. Điều này bao gồm việc buôn bán người. Khi ngài ở Puerto Maldonado, thuộc Peru, ngài thấy một bảng hiệu tại sân bay cảnh cáo người ta chống lại nạn buôn người, một dấu chỉ cho thấy thực tại này tràn lan như thế nào.

### Chiều kích mục vụ

Chuyển sang chiều kích mục vụ, Đức Giáo Hoàng xác nhận rằng việc loan báo Tin Mừng là điều cần thiết và cấp bách. Ngài nói rằng chiều kích này là chiều kích quan trọng nhất trong bốn chiều kích. Đức Giáo Hoàng nói thêm rằng Tin Mừng cần “được hiểu, tiếp thu và đồng hóa bởi các nền văn hóa này”. Đức Giáo Hoàng nói, các linh mục, giáo dân, nam nữ tu sĩ, và các phó tế vĩnh viễn, tất cả đều có thể góp phần củng cố việc loan báo Tin Mừng.

Ngài nói tiếp, óc sáng tạo nhiều hơn cần được áp dụng vào các thừa tác vụ mới. Điều này bao gồm việc nghiên cứu vai trò và chức phó tế vĩnh viễn phụ nữ trong Giáo hội sơ khai. Đức Giáo Hoàng cho biết ngài dự định theo đuổi việc thành lập một ủy ban mới cùng với Bộ Truyền giảng Tin mừng cho Các Dân tộc, *Propaganda Fide*, vì mục đích này.



### **Các cải tổ**

Đức Thánh Cha Phanxicô tiếp tục nhận định rằng, trong Thượng hội đồng, một số điều xuất hiện cần được cải tổ. Ngài nói “Giáo hội luôn luôn cần được cải tổ”. Bắt đầu với việc đào tạo linh mục, Đức Giáo Hoàng xác nhận đây là trách nhiệm của các hội đồng giám mục và kêu gọi nhiều nhiệt tình hơn nơi giới tu sĩ trẻ. Ôn gọi của

họ hiện vững chắc, nhưng họ cần được đào tạo về lòng nhiệt thành tông đồ để có thể đi ra các vùng ngoại vi.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng sẽ là một ý tưởng tốt cho các nhà ngoại giao đang được huấn luyện của Vatican sống một hoặc hai năm ở một vùng đầy thách đố trên thế giới, để phục vụ một giám mục trong lãnh thổ truyền giáo. Theo ngài, một cải tổ tốt đẹp khác, sẽ là việc tái phân phối các linh mục bên trong một quốc gia.

Người ta thường nói có rất nhiều linh mục xuất thân từ Amazon đang phục vụ ở Hoa Kỳ và Châu Âu. Nhiều người khác đi đâu đó để học rồi cuối cùng ở lại đó. Một giám mục Ý nói với ngài rằng có những linh mục sẽ không đến các ngôi làng miền núi trừ khi được trả tiền. Đức Giáo Hoàng Phanxicô gọi đây là một tai tiếng và nói rằng chúng ta cần phải nhiệt tình trong việc mang lại cải tổ ở các quốc gia này.

### **Phụ nữ**

Đức Giáo Hoàng sau đó đã nói về phân trong tài liệu liên quan đến vai trò của phụ nữ. Ngài nói phần này hơi ngắn. “Tôi chỉ muốn nhấn mạnh điều này: chúng ta vẫn chưa nhận ra người phụ nữ có nghĩa gì trong Giáo hội”. Đức Giáo Hoàng nói, chúng ta chỉ nghĩ về điều đó từ quan điểm chức năng. Ngài nói, vai trò của phụ nữ trong Giáo hội vượt xa tính chức năng nhiều”.

### **Tổ chức lại**

Phần cuối của tài liệu đề cập đến vấn đề tổ chức lại. Nó đề cập đến các cơ cấu phục vụ như REPAM. Đức Giáo Hoàng nhắc đến sự hiện diện của các hội đồng giám mục, các bán hội đồng giám mục (semi-episcopal conferences) và các hội đồng vùng ở các nơi khác trên thế giới, và hỏi tại sao không thể áp dụng khái niệm hội đồng giám mục nhỏ hơn cho Amazon.

### **Các nghi lễ**

Đức Thánh Cha Phanxicô cho biết Thượng hội đồng cũng đã thảo luận về các nghi lễ và các

nền phụng vụ. Ngài nói, “Những điều này thuộc trách nhiệm của Bộ Thờ phụng Thiên Chúa”. Bộ này sẽ xem xét các đề nghị nhằm mục đích hội nhập văn hóa. Nói về các Nghi lễ hiện có trong Giáo hội, Đức Giáo Hoàng lưu ý rằng chúng bắt đầu từ nhỏ rồi phát triển lên. Chúng ta không nên sợ những thực thể có bản chất đặc biệt bên trong Giáo Hội Mẹ. Đức Giáo Hoàng nói, Bà là “Mẹ của tất cả những ai ủng hộ chúng ta trên nẻo đường này”.

Liên quan đến một cơ quan trong Giáo triều Rôma, Đức Giáo Hoàng cho biết đây là việc cần phải làm và Ngài sẽ nói chuyện với Đức Hồng Y Turkson để mở “một bộ phận Amazon” trong Bộ Cổ vũ Việc Phát triển Toàn diện Con người.

## **Cảm ơn**

Sau đó, Đức Giáo Hoàng đã cảm ơn tất cả những ai từng “làm việc bên ngoài căn phòng này”, bao gồm các thư ký, các phương tiện truyền thông, đội phát tuyến, những người chuẩn bị các cuộc họp, tất cả những người đã đóng góp cho những gì xảy ra “sau bức màn”, làm cho mọi việc hoạt động.

Sau khi cảm ơn các Chủ tịch và Tổng thư ký của Thượng hội đồng, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng ngài muốn bày tỏ lòng biết ơn của ngài một cách đặc biệt đến các phương tiện truyền thông vì đã truyền bá tin tức về Thượng hội đồng.

Ngài yêu cầu rằng, khi truyền đạt Tài liệu cuối cùng, các phương tiện truyền thông nên tập trung vào việc chân đoán đã được trình bày liên quan đến các chiều kích văn hóa, xã hội, mục vụ và sinh thái. Ngài nói, xã hội cần tiếp thu điều này làm của riêng mình. Có sự nguy hiểm khi coi trọng một số nhóm chuyên biệt, trong khi thế giới cần hiểu cả bốn lĩnh vực đã được phân tích này. Đức Giáo Hoàng nói, luôn có những người muốn tập chú vào một phần nhỏ của tài liệu: các lĩnh vực kỷ luật hoặc nội bộ giáo hội. Họ muốn xem ai thắng và ai không thắng. Giáo hoàng Phanxicô nói, “Tất cả chúng ta đều là những người chiến thắng khi chúng ta cùng nhau thực hiện công việc mục vụ của chúng ta”.

## **Giới Công Giáo ưu tú**

Sau đó, Đức Giáo Hoàng đề cập đến điều ngài gọi là “những người ưu tú”, người Công Giáo hay Kitô giáo chỉ tập chú vào các kỹ thuật mà quên đi bức tranh rộng lớn hơn. Ngài đọc một dòng từ cuốn “Ghi chú chung về Descartes và Triết học Cartesian” (1914) của Charles Péguy.

“Vì họ thiếu can đảm để đảm nhận công việc trần thế, nên họ tin rằng họ đang chiếm lấy công việc của Thiên Chúa. Bởi vì họ sợ là một phần của nhân loại, nên họ nghĩ họ là một phần của Thiên Chúa. Bởi vì họ không yêu ai, nên họ tự gây ảo tưởng rằng họ yêu Thiên Chúa”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng chúng ta không thể là "tù nhân của nhóm ưu tú này", một nhóm chỉ biết theo đuổi các mục đích riêng của họ trong lãnh vực này của Thượng hội đồng mà "quên phần chính của Thượng hội đồng và việc chân đoán mà chúng ta đã đưa ra".

*Hãy tin Zenit có phổ biến nguyên văn Tài Liệu của Thượng hội đồng Amazo bằng nguyên ngữ Tây Ban Nha (<https://zenit.org/wp-content/uploads/2019/10/B0821-XX.01.pdf>) và họ hứa sẽ công bố bản dịch sang tiếng Anh của họ nay mai.*



## 38. Thượng Hội Đồng Amazon: Lược qua đề nghị của các nhóm nhỏ về hai đề nghị gây tranh cãi: và vai trò phụ nữ

Vũ Văn An  
29/Oct/2019

Các nhóm nhỏ đã trình bày các phức tạp thảo luận của họ lúc thượng hội đồng họp được một nửa tổng số các phiên họp toàn thể. Nhưng cho đến nay, Tòa Thánh mới chỉ công bố nguyên bản bằng tiếng Tây Ban Nha. Hãng Tin Zenit lần lượt dịch sang Anh Ngữ trong những bản dịch họ gọi là để làm việc. Chúng tôi dựa vào bản dịch tiếng Anh của họ để tóm lược đề nghị của các nhóm liên quan tới hai vấn đề hiện gây tranh cãi rất lớn. Đó là các vấn đề *Viri Probati* và vai trò phụ nữ.



### Nhóm A nói tiếng Tây Ban Nha

Nhóm đặt dưới sự chủ tọa của Đức Hồng Y Carlos AGUIAR RETES và trưởng trình viên là Đức Cha L. AZUAJE AYALA. Nhóm không đích danh sử dụng thuật ngữ *Viri Probati*, nhưng trong điểm góp ý thứ hai, họ nói đến việc “đào tạo Cộng đoàn Môn đệ”,

đặt nặng khía cạnh đào tạo: bằng bộ mặt Amazon, nghĩa là phát xuất từ các nguyên tắc và giá trị của các dân tộc và nền văn hóa “hiện diện ở đó”; cụ thể hơn là phải bắt đầu bằng nền nhân học văn hóa Amazon, tương tác với túi khôn của các dân tộc bản địa, những dân tộc sông nước (riverine) và những *quilombos* (1) sống tại các thành thị để họ không đánh mất bản sắc và đạt được sự hội nhập.

Áp dụng thực tại, nhóm đề nghị một nền đào tạo toàn diện cho mọi tác nhân mục vụ phục vụ tại Amazon; còn về ơn gọi linh mục, nhóm đề nghị thành lập các chủng viện bản địa, không như những trường nội trú cho bằng những nhà rộng mở đối với nền văn hóa và viễn kiến vũ trụ của vùng, đặt ngay tại lãnh thổ.

Về vai trò phụ nữ, Nhóm chỉ nói tổng quát rằng phụ nữ vẫn còn đang bị kỳ thị tại Amazon mặc dù họ đảm nhiệm nhiều trách vụ quan trọng nhất là trong việc “truyền tải đức tin”. Và đề nghị của nhóm là tổ chức một Thượng Hội Đồng Giám Mục chuyên đề cập đến bản sắc và việc phục vụ của phụ nữ trong Giáo Hội.

### Nhóm B nói tiếng Tây Ban Nha

Nhóm đặt dưới sự điều hợp của Đức Tổng Giám Mục Edmundo P. VALENZUELA



MELLID, S.D.B. Đức Cha Francisco J. MUNERA CORREA, I.M.C. là tường trình viên.

Nhóm bàn đến ba vấn đề quan trọng: Tính thừa tác vụ, việc bảo vệ sự sống và nhân quyền, hành động của Giáo Hội trong việc chăm sóc Ngôi Nhà Chung.

Thành thử đối với nhóm vấn đề thừa tác vụ đã được đặt lên hàng đầu. Về vấn đề rất quan trọng này, Nhóm nói đến việc thiết lập các thừa tác vụ giáo dân mới: thực thi các thừa tác vụ đọc sách và Thánh Thể đã được Tự Sắc “Ministeriam Quaedam” (1971) thiết lập nhưng nay bao gồm cả phụ nữ nữa. Ngoài ra, phải chính thức thiết lập các thừa tác vụ: hoạt náo viên, phối trí viên, hướng dẫn cộng đoàn, và dạy giáo lý. Nhóm còn nhắc đến các thừa tác vụ nghệ thuật, văn hóa, y tế, chính trị (?), giáo dục, môi trường... cả thừa tác vụ tiếp tân và hiếu khách để đồng hành với các di dân, và truyền thông xã hội cũng như các kỹ thuật mới...

Nhóm cho rằng việc thiết lập các thừa tác vụ trên phải có tính chính thức trong một nghi thức, trước khi có bất cứ việc đào tạo thích đáng và đồng hành nào tiếp theo đó.

Về thừa tác vụ phó tế vĩnh viễn, nhóm đề nghị “hội nhập văn hóa nhiều hơn” thừa tác vụ này vào vùng Amazon. Riêng đối với khả thể phó tế nữ, nhóm “khuyến khích việc tiếp tục nghiên cứu chủ đề này, nhìn tới các khả thể tương lai hơn là lịch sử quá khứ”.

Về thừa tác vụ linh mục, việc đào tạo phải “dựa trên các diễn trình bản vị hóa và cộng đồng... đương đầu với việc hội nhập văn hóa và liên văn hóa và với quan điểm cao về cộng đoàn và truyền giáo”. Để được thế, phải “thiết lập chủng viện bản địa cho vùng Amazon”.

Về chủ đề *Viri Probati*, Nhóm nói rất rõ ở tiêu điểm 1.5: “Về việc truyền chức linh mục cho những người đàn ông có vợ ở vùng Amazon, cách tiếp cận chủ đề này được Nhóm nhìn từ quan điểm lắng nghe và biện phân tiếng nói của Chúa Thánh Thần, Đáng mời gọi chúng ta tiếp nhận tiếng kêu của cộng đồng chúng ta và cảm thương tìm cách có câu trả lời đúng để đời sống bí tích, liên kết với chức vụ chủ tế cộng đồng bởi Bí tích Truyền chức Thánh, có thể tuôn trào cho sự phát triển cá nhân, cộng đồng và truyền giáo của dân Chúa tại vùng Amazon của chúng ta. Đề nghị này nhằm mục đích yêu cầu Đức Thánh Cha khả thể ban chức linh mục cho những người đàn ông có vợ của vùng Amazon, một cách ngoại thường, trong những hoàn cảnh chuyên biệt và cho một số dân tộc chuyên biệt, có thể xác lập rõ các lý do biện minh cho nó. Đây hoàn toàn không phải là chuyện các linh mục hạng nhì. Cần phải lưu ý đến việc nhiều người lên tiếng khẳng định rằng chủ đề này nên được quyết định tại Thượng hội đồng này. Nhưng, những tiếng nói khác nghĩ rằng nó nên được nghiên cứu và quyết định trong một Thượng hội đồng chuyên biệt..

### **Nhóm C nói tiếng Tây Ban Nha**

Nhóm đặt dưới sự phối hợp của Đức Tổng Giám Mục Jonny E. REYES SEQUERA, S.D.B. và Cha Roberto JARAMILLO, Dòng tên, là tường trình viên.

Nhóm bàn đến vấn đề môi trường trước tiên, sau đó, bàn đến việc bảo vệ nhân quyền, lãnh thổ và văn hóa, rồi di dân, hội nhập văn hóa và sau cùng đến “Các Nhu cầu Giáo Hội và Các Thừa tác vụ mới”.

Về điểm cuối cùng, Nhóm cho rằng “Vì truyền thống trong Giáo Hội, có thể cho phép phụ nữ đảm nhiệm các thừa tác vụ gọi là ‘thiết lập’ (instituted) như Đọc Sách và Thánh Thể cũng như Phó Tế Vĩnh Viễn”.

Về các *Viri Probati*, nhóm cho rằng “điều quan trọng là biện phân, qua việc tham khảo dân Chúa và việc biện phân của Đấng Bản Quyền, tính thích đáng để những người này đượ chuẩn bị thỏa đáng và sau đó, được chọn để phục vụ trong chức linh mục. Đây không phải là chuyện linh mục hạng ba hay hạng bốn, hoặc chỉ để cử hành Bí tích Thánh Thể, mà là ơn gọi linh mục đích thực”.

Trong khi ấy, Nhóm kêu gọi “mọi Giáo Hội khắp thế giới, và đặc biệt các Giáo Hội của các nước tạo thành Lưu Vực Sông Amazon, hướng mắt và hướng tâm hồn về Amazon, và liên đới với các nhu cầu khẩn thiết của vùng này. Tình liên đới của họ phải chủ yếu được biểu lộ bằng hành động truyền giáo của giáo dân, linh mục, nam nữ tu sĩ sẵn lòng được hội nhập văn hóa và phục vụ các Giáo Hội Amazon, nhưng cũng sẵn lòng chia sẻ vật chất hoặc các tài nguyên khác để củng cố khả năng phục vụ của các toà đại diện và các giáo phận mà chúng tôi đang phục vụ”.

### **Nhóm D nói tiếng Tây Ban Nha**

Nhóm này do Đức Tổng Giám Mục Omar de Jesus Mejia Giraldo làm phối trí viên và Cha Alfredo Ferro Medina, Dòng tên là tường trình viên.

Nhóm bàn đến các đe dọa về lãnh thổ và con người Amazon trước nhất. Liên sau đó là Giáo Hội thừa tác. Về điểm sau, Nhóm nhấn mạnh tới việc phải từ “nền mục vụ thăm viếng” chuyển sang “nền mục vụ hiện diện”.

Về khía cạnh trên, nhóm nhận định Amazon chưa có “các cộng đồng Kitô giáo” mà chỉ có “các buổi tụ tập phụng vụ. Thành thử, công việc mục vụ phải được tập chú vào việc tạo ra các cộng đồng Kitô giáo và, từ đó, xét xem các thừa tác vụ nào cần thiết để phục vụ cộng đoàn tốt hơn. Chúng tôi không muốn các người phục dịch các linh mục, mà phục dịch cộng đồng, tránh việc giáo sĩ hóa hàng giáo dân”.

Một cách cụ thể, nhóm “thúc giục ban các thừa tác vụ cho các người nam nữ trên căn bản công bằng, miễn là họ có khả năng, sự chín mùi, nhân đức, và đào tạo thích đáng và nếu coi là thuận lợi, thì chính thức thừa nhận các việc phục vụ vốn đã được ban cấp hoặc có thể được ban cấp, bất kể là tạm thời hay vĩnh viễn, như: phó tế vĩnh viễn, hoà giải viên, đọc sách, đại biểu Lời Chúa, thông dịch viên, giáo lý viên, các lãnh tụ cộng đoàn, những người phụ trách việc bác ái, các thừa tác viên Thánh Thể, những người trừ quỷ và chữa bệnh, các trình thuật viên, các người chăm sóc Căn Nhà Chung của chúng ta và nhiều thừa tác vụ khác cần thiết cho việc truyền giáo, phù hợp với bối cảnh hoặc nhu cầu”.

Riêng về các *Viri Probati*, Nhóm có vẻ mơ hồ, chỉ nói rằng “trong khi quả quyết rằng độc thân là một hồng phúc đối với Giáo Hội, xin yêu cầu các cộng đồng cổ vũ việc phong chức linh mục cho những người đạo đức, được chính các cộng đồng của họ tiến cử và kính trọng”.

### **Nhóm E nói tiếng Tây Ban Nha**

Nhóm đặt dưới sự phối trí của Đức Hồng Y Oscar A. RODRIGUEZ MARADIAGA, S.D.B. Đức Hồng Y Jose J. TRAVIESO MARTIN, C.M.F. là tường trình viên.

Nhóm lưu ý đến vai trò phụ nữ trong Giáo Hội, nên đã đề nghị thiết lập một thừa tác vụ chính thức cho phụ nữ, khuyến khích và phát huy việc tham gia của họ vào việc lãnh đạo Giáo Hội

không đòi có bí tích truyền chức thánh. Cụ thể hơn, nhóm đề nghị: nghiên cứu một lần nữa các suy tư về chức nữ phó tế theo quan điểm của Vatican II.

Không thấy nhóm có đề nghị cụ thể nào về *Viri Probati*.

### **Nhóm A nói tiếng Ý**

Nhóm được sự phối trí của Đức Tổng Giám Mục Flavio GIOVENALE, S.D.B. Với Cha Dario BOSSI, M.C.C.J. là tường trình viên.

Về các *Viri Probati*, nhóm thiếu nhất trí khi cho rằng: “Một số nghị phụ Thượng Hội Đồng yêu cầu rằng trong các cộng đồng Kitô giáo có đức tin vững vàng, những người chín chắn, được kính trọng và thừa nhận được truyền chức, bất kể là độc thân hay có gia đình được thiết lập và bền vững, để chắc chắn có các bí tích nhằm bảo tồn và nâng đỡ đời sống Kitô giáo”. Các vị này dựa vào giáo luật điều 1047 tiết 2,3 cho phép việc xin Tòa Thánh chuẩn chức việc phong chức cho những người có gia đình. Nhóm cũng dựa vào Thánh Kinh: các thư 1Tm 3:2-3, 12 và Tt 1:5-6.

Tuy nhiên, nhiều nghị phụ khác cho rằng đề nghị trên “vì liên quan đến mọi châu lục, nên có thể giảm thiểu giá trị của luật độc thân hoặc mất nhiệt tình truyền giáo trong việc phục vụ các cộng đồng xa xôi hơn. Các ngài chủ trương rằng, vì nguyên tắc thần học về đồng nghị, chủ đề này nên được ý kiến của toàn thể Giáo Hội và, do đó, các ngài đề nghị một Thượng Hội Đồng phổ quát bàn về phương diện này”.

Nhóm nhấn mạnh đến tính hồng ân và gia bảo của luật độc thân và ta nên đề nghị nó cho các sắc dân Amazon.

Để chống nạn thiếu linh mục ở Amazon, nhóm “kêu gọi các Hội đồng Giám Mục của Châu Lục tăng cường các dự án hợp tác và hiệp thông giữa các Giáo Hội và gửi các nhà truyền giáo mới tới vùng Amazon. Họ cũng kêu gọi các linh mục hiện đang phục vụ tại Bắc Bán Cầu chuyển tới vùng truyền giáo Amazon.

Về vai trò phụ nữ, Nhóm đề nghị trao các thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ cho phụ nữ, bất kể là giáo dân hay tu sĩ, được đào tạo và chuẩn bị thích đáng. Cũng nên thiết lập thừa tác vụ phối trí cho cả nam lẫn nữ. Việc thiết lập này là thẩm quyền của Giám Mục địa phương.

### **Nhóm B nói tiếng Ý**

Nhóm được đặt dưới sự phối trí của Đức Hồng Y Luis F. Ladaria Ferrier, Dòng Tên; với Đức Tổng Giám Mục Filippo SANTORO làm tường trình viên.

Nhóm chú trọng nhiều đến các khía cạnh truyền giáo, bảo vệ môi trường, văn hóa, con người Amazon. Về vấn đề *Viri Probati*, nhóm bày tỏ “sự bối rối trước việc thiếu suy nghĩ về các nguyên nhân từng dẫn đến đề nghị nghị vượt qua luật độc thân một cách nào đó”.

Nhóm không có đề nghị cụ thể nào về việc phong chức linh mục cho các *Viri Probati* cũng như các thừa tác vụ chính thức cho phụ nữ.

### **Nhóm duy nhất nói tiếng Anh và tiếng Pháp**

Nhóm này đặt dưới sự phối trí của Đức Hồng Y Jean-Claude HOLLERICH, Dòng Tên; với Đức Tổng Giám Mục Emmanuel LAFONT là tường trình viên.

Nhóm bàn đến 5 chiều kích: mục vụ, văn hóa, xã hội, sinh thái và tâm linh. Và không có đề nghị cụ thể nào về việc phong chức linh mục cho các Viri Probati cũng như các thừa tác vụ chính thức cho phụ nữ.

### **Nhóm A nói tiếng Bồ Đào Nha**

Nhóm này đặt dưới sự phối trí của Đức Tổng Giám Mục Jesus M. CIZAUURRE BERDONCES, O.A.R.; với Đức Tổng Giám Mục Neri J. TONDELLO là tường trình viên.

Ngay ở mục 2, Nhóm đã có đề nghị về Viri Probati như sau: “Các thừa tác vụ thụ phong, liên quan đến việc cử hành Lời Chúa và các Bí Tích, nhất là Bí tích Thánh Thể, đã trở nên cần thiết và khẩn thiết... Vì sự cần thiết của một Giáo Hội thường trực vượt quá việc thăm viếng, chúng tôi hiểu cần phải nhân gấp bội sự hiện diện của chúng ta như Giáo Hội tại Amazon với các thừa tác vụ mới. Bên kia các thừa tác vụ đọc sách, giúp lễ, phó tế vĩnh viễn, thừa tác vụ Lời Chúa, thừa tác vụ Phép Rửa, chúng tôi xin Đức Thánh Cha chấp nhận, cho Toàn Vùng Amazon, những người đàn ông vào thừa tác vụ linh mục, và các người đàn bà vào hàng phó tế, ưu tiên người bản địa, được cộng đồng của họ tôn trọng và nhìn nhận, dù họ đã có một gia đình được thiết lập và vững ổn, nhằm mục đích bảo đảm có các bí tích để đồng hành và nâng đỡ đời sống Kitô giáo của cộng đồng”.

### **Nhóm B nói tiếng Bồ Đào Nha**

Nhóm này đặt dưới sự phối trí của Đức Tổng Giám Mục Pedro BRITO GUIMARAES; với Đức Tổng Giám Mục Evaristo P. SPENGLER . O.F.M. là tường trình viên.

Nhóm bàn đến 3 chiều kích: 1) Sinh thái toàn diện và việc Bảo vệ Ngôi Nhà chung; 2) Các Dân tộc Bản địa và các Cộng đồng Truyền thống; 3) Giáo hội.

Vấn đề *Viri Probati* được đề cập ở chiều kích thứ ba. Nhóm cho rằng “Việc phong chức cho các *Viri Probati* được coi là cần thiết đối với Toàn Vùng Amazon. Sau một thời kỳ làm phó tế hữu hiệu, các ứng viên nam giới có gia đình muốn được thụ phong phải chu toàn các tiêu chuẩn sau đây trong số nhiều tiêu chuẩn khác: đời sống cầu nguyện và yêu mến Lời Chúa và yêu mến Giáo Hội; đời sống Thánh Thể được phản ánh trong đời sống hiến thân và phục vụ; lối sống cộng đoàn; tinh thần truyền giáo”.

Nhóm đề nghị:

“1) Ủy quyền cho các Hội Đồng Giám Mục hiện diện trong Toàn Vùng Amazon việc thiết lập thừa tác vụ này;

“2) Ủy thác cho các Giám Mục việc thực hiện kinh nghiệm này”.

Nhóm cũng đề nghị phong chức phó tế cho phụ nữ. Nhóm viết: “Xét vì sự hiện diện có tính quyết định của phụ nữ trong lịch sử cứu rỗi, như Đức Maria và các phụ nữ thánh thiện trong Sứ Mệnh Giáo Hội, các Tiên Sĩ và Cố Vấn của Đức Giáo Hoàng; xét vì sự hiện diện có tính quyết định của phụ nữ trong đời sống và sứ mệnh của Giáo Hội ở Amazon và Công đồng Vatican II đã tái lập chức phó tế vĩnh viễn cho đàn ông, vì nó tốt lành và hữu ích cho Giáo Hội, chúng tôi tin rằng cùng một luận điểm này có giá trị để tạo ra chức phó tế cho các phụ nữ trong Giáo Hội ở Amazon”.



## Nhóm C nói tiếng Bồ Đào Nha

Nhóm này đặt dưới sự phối trí của Đức Tổng Giám Mục Jose B. SA SILVA; với Đức Tổng Giám Mục Vilsom BASSO, S.C.J. là tường trình viên.

Nhóm đưa ra 25 đóng góp để “viết Tài liệu Cuối cùng” nhưng không dừng lâu ở bất cứ đóng góp nào. Ở phần chiều kích mục vụ và truyền giáo, nhóm viết: “chúng tôi làm nổi bật sự cần thiết phải hoán cải bản thân và mục vụ, phục hồi tính trung tâm của Lời Chúa và Phép Thánh Thể, suy nghĩ nhiều hơn nữa về chủ đề thừa tác vụ và các khả thể khác nhau liên quan tới chức phó tế, *virii probati*, phụ nữ, các linh mục kết hôn, quyền lãnh đạo của giáo dân. Chúng tôi nhấn mạnh rằng điều quan trọng là phải nhấn mạnh hơn nữa các chiều kích Kinh thánh, truyền giáo, mục vụ và nhân bản trong việc đào tạo các tân linh mục. Tất cả vì một Giáo Hội “tiên lên phía trước”.

## Nhóm D nói tiếng Bồ Đào Nha

Nhóm này đặt dưới sự phối trí của Đức Tổng Giám Mục Alberto TAVEIRA CORREA; với Đức Tổng Giám Mục Wilmar SANTIN, O.CARM là tường trình viên.

Nhóm suy tư về 7 chủ đề: 1)Đào tạo hàng giáo dân và các nhà truyền giáo; 2) Bạo lực đối với các dân tộc, con người, và thiên nhiên; 3)Các nền văn hóa Amazon và việc Truyền giảng Tin mừng; 4) Lòng đạo đức bình dân; 5) Đời sống Thánh hiến ở Amazon; 6) Tuổi trẻ; 7) Các thừa tác vụ.

Hai vấn đề *Virii Probatii* và phụ nữ dĩ nhiên được lồng vào chủ đề cuối cùng. Nhóm viết: “Chúng tôi tái khẳng định giá trị của độc thân và nhu cầu phải dấn thân hơn nữa vào nền mục vụ ơn gọi. Chúng tôi coi là chủ yếu việc đề cao các thừa tác vụ hiện có và việc thiết lập các thừa tác vụ mới để thoả mãn các nhu cầu.

“Việc lắng nghe được thực hiện trước Thượng Hội Đồng đã biểu lộ ước muốn truyền chức linh mục cho các *Virii Probatii*, cũng như thừa tác vụ nữ phó tế. Hai điểm này kêu gọi phải già dặn hơn và đào sâu thêm”.

## Tài liệu cuối cùng

Tóm lại, Tài liệu cuối cùng của Thượng Hội Đồng Amazon quả phản ảnh các phức trình của các nhóm trên đây: Đa số muốn phong chức linh mục cho các *Virii Probatii* và phong chức phó tế cho phụ nữ.

Theo bản tóm Tài liệu cuối cùng do Tòa Thánh Công bố, các nghị phụ đề nghị “các thẩm quyền có năng quyền thiết lập các tiêu chuẩn và tư thái, trong khuôn khổ của *Lumen gentium* 26, để phong chức linh mục cho những người đàn ông phù hợp, những người đã tạo lập hợp pháp một gia đình ổn định, được cộng đồng tôn trọng, những người đã sống chức phó tế vĩnh viễn một cách có hiệu quả và là những người đã nhận được một sự đào tạo thỏa đáng về chức linh mục để duy trì đời sống của cộng đồng Kitô giáo qua việc rao giảng Lời Chúa và cử hành các Bí tích ở những vùng xa xôi nhất của Amazon”.

Tuy nhiên, vì các ý kiến có phần không đồng thanh, như đã thấy ở trên, nên Tài liệu cuối cùng có câu thông sau đây: “Tài liệu xác định rằng, về phương diện này, ‘một số vị ủng hộ phương thức phổ quát hơn đối với chủ đề’”, nghĩa là cần sự ủng hộ rộng rãi hơn của ít nhất

một Thượng Hội Đồng Giám Mục thông thường, chứ không hạn chế như Thượng Hội Đồng đặc biệt về Vùng Amazon.

Riêng vai trò của phụ nữ, Thượng Hội Đồng Amazon xem ra ít bạo dạn hơn vì ngoài các thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ ra, Thượng Hội Đồng Amazon dường như muốn chức phó tế nữ được nghiên cứu thêm và sẵn sàng “chờ kết quả”. Cũng theo Bản Tóm lược Tài liệu Cuối cùng của Tòa Thánh, “Bản văn... công nhận các thừa tác vụ được Chúa Giêsu giao phó cho phụ nữ và kêu gọi duyệt lại Tự Sắc *Ministeria quaedam* của Thánh Phaolô VI, để, khi được đào tạo và chuẩn bị thỏa đáng, phụ nữ cũng có thể nhận được các thừa tác vụ giúp lễ (acolyte) và đọc sách, song song với các thừa tác vụ khác họ vốn đã thi hành.

“Một cách chuyên biệt, trong những bối cảnh trong đó các cộng đồng Công Giáo được hướng dẫn bởi phụ nữ, tài liệu yêu cầu thành lập một thừa tác vụ công nhận phụ nữ là nhà lãnh đạo của cộng đồng. Thượng hội đồng nhận định rằng nhiều cuộc tham vấn về Amazon muốn có ‘chức phó tế vĩnh viễn cho phụ nữ’, một chủ đề hiện diện rất nhiều trong diễn trình làm việc của Thượng hội đồng tại Vatican. Tài liệu bày tỏ mong muốn của những người tham gia Thượng hội đồng được chia sẻ kinh nghiệm của họ và các suy tư đã xuất hiện từ trước đến nay với ‘Ủy ban nghiên cứu về chức phó tế Phụ nữ’, được Đức Giáo Hoàng Phanxicô thành lập năm 2016, và ‘chờ đợi kết quả’”.

---

Ghi chú: Quilombo, cũng gọi là mocambo, thời thuộc địa Ba Tây, chỉ một cộng đồng do các nô lệ đào thoát thành lập, ở những vùng ít ai khác lui tới được và thường chỉ gồm gần 100 người, sống bằng trồng trọt và săn bắn.

## PHẦN II: TÀI LIỆU CUỐI CÙNG

### 39. Tóm lược Tài Liệu Cuối Cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon

Vũ Văn An  
27/Oct/2019

Vatican News, ngày 26/10, cung cấp bản tóm lược sau đây về Tài Liệu Cuối Cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon vừa kết thúc với phiên họp cuối cùng chiều thứ Bảy, 26 tháng 10, và Thánh Lễ Bế Mạc sáng Chúa Nhật 27/10/2019.

Năm chương, cộng với phần giới thiệu và phần kết luận ngắn gọn: Tài liệu cuối cùng của Phiên họp đặc biệt của Thượng hội đồng giám mục cho Vùng Toàn-Amazon được phát hành vào tối ngày 26 tháng 10, theo ý chí rõ ràng của Đức Giáo Hoàng. Tài liệu này đề cập đến nhiều chủ đề khác nhau, bao gồm truyền giáo, hội nhập văn hóa, sinh thái toàn diện, bảo vệ các dân tộc bản địa, nghi lễ Amazon, vai trò của phụ nữ và các thừa tác vụ mới, đặc biệt là tại các vùng thiếu tiếp cận với Bí tích Thánh Thể.



**Hoán cải:** đây là sợi chỉ xuyên suốt tài liệu cuối cùng của Thượng hội đồng Toàn Vùng Amazon. Hoán cải được phát biểu với các nhấn mạnh khác nhau: toàn diện, mục vụ, văn hóa, sinh thái và đồng nghị (synodal). Bản văn này là kết quả của cuộc trao đổi “cởi mở, tự do và tôn trọng” được thực hiện trong ba tuần làm việc của Thượng hội đồng, để kể lại câu chuyện các thách đố và tiềm năng của vùng Amazon, vốn là “trái tim sinh học của thế giới”, trải rộng trên chín quốc gia và có hơn 33 triệu người sinh sống, trong đó có khoảng 2.5 triệu người bản địa. Tuy nhiên, vùng này, theo diện tích vốn dễ bị tổn thương nhất trên thế giới vì sự thay đổi khí hậu do con người gây ra, đang “tận lực chạy đua đến cái chết”. Và do đó, Tài liệu nhắc lại rằng một hướng đi mới là điều cần thiết để cứu nó, để tránh một tác động thảm khốc trên toàn hành tinh.

### **Chương I - Hoán cải Toàn diện**

Ngay từ đầu, tài liệu đã khuyên chúng ta bước vào một “cuộc hoán cải toàn diện thực sự”, với một cuộc sống đơn giản và đặm bạc, theo cách của Thánh Phanxicô Assisi, để dẫn thân vào việc liên kết hài hòa với “ngôi nhà chung”, vốn là công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Sự hoán cải như vậy sẽ dẫn dắt Giáo hội trở thành một Giáo hội “luôn di động”, bước vào trái tim của mọi dân tộc Amazon. Tiếng nói Amazon là một thông điệp về sự sống được phát biểu qua một thực tại đa sắc tộc và đa văn hóa, được tượng trưng nơi những khuôn mặt đa dạng sống trong đó. “Sống tốt”, và “làm tốt” là lối sống của người dân Amazon. Điều này có nghĩa là sống hòa hợp với chính mình, với người khác và với đấng tối cao, trong một liên thông đạt duy nhất giữa toàn bộ vũ trụ, để tạo ra một dự án sống trọn vẹn cho mọi người.

**Nỗi đau khổ của Amazon: tiếng kêu của đất và tiếng kêu của người nghèo**

Tuy nhiên, bản văn không quên nhiều nỗi buồn và bạo lực lớn hiện đang làm tổn thương và biến dạng Amazon, đe dọa chính sự sống của nó: tư hữu hóa các của cải tự nhiên; các mô hình sản xuất có tính trấn lột; nạn phá rừng đã ảnh hưởng đến 17% toàn vùng; ô nhiễm từ các ngành công nghiệp khai khoáng; thay đổi khí hậu; buôn bán ma túy; nghiện ngập; buôn lậu; việc kết tội các nhà lãnh đạo và bảo vệ lãnh thổ; các nhóm vũ trang bất hợp pháp. Trên cơ sở rộng lớn hơn, có câu chuyện cay đắng về di dân ở Amazon ở nhiều bình diện khác nhau: tính di động truyền thống của các nhóm bản địa trong lãnh thổ của họ; buộc dân cư bản địa phải di cư; di dân quốc tế và người tị nạn. Tất cả các nhóm này cần được chăm sóc mục vụ xuyên biên giới, bao gồm quyền được tự do đi lại. Chúng ta đọc thấy, vấn đề di dân nên được đối đầu một cách có phối hợp bởi các Giáo hội ở biên giới. Ngoài ra, một công việc chăm sóc mục vụ thường trực phải được xem xét cho các di dân đang trở thành các nạn nhân của nạn buôn người. Tài liệu Thượng Hội Đồng cũng mời chúng ta chú ý đến việc di cư cưỡng bức của các gia đình bản địa ở các trung tâm đô thị, nhấn mạnh rằng hiện tượng này đòi “một đáp ứng mục vụ chung” ở các khu ngoại vi. Do đó, có lời khuyên thành lập các nhóm truyền giáo, phối hợp với các giáo xứ, sẽ có thể đối phó với khía cạnh này, cung ứng các nền phụng vụ hội nhập văn hóa và tạo điều kiện dễ dàng cho việc hội nhập các cộng đồng này vào các thành phố.

## **Chương II - Hoán cải mục vụ**

Nhắc lại bản chất truyền giáo của Giáo hội là điều chủ yếu. Bản văn nói, truyền giáo không phải là một điều tùy chọn, bởi vì Giáo hội là truyền giáo, và hành động truyền giáo là mô hình cho mọi việc làm của Giáo hội. Ở Vùng Amazon, Giáo hội phải lấy Người Samaritanô nhân hậu làm mẫu mực, nghĩa là Giáo Hội phải ra ngoài để gặp gỡ mọi người. Giáo Hội phải là Madalêna, được yêu thương và hòa giải để vui mừng loan báo Chúa Kitô Phục sinh, và phải là “Maria”, nghĩa là Giáo Hội phải sinh ra những đứa con trong đức tin, nhưng cũng phải được hội nhập văn hóa nơi các dân tộc được Giáo Hội phục vụ. Do đó, điều quan trọng là phải chuyển từ một thừa tác vụ “viếng thăm” sang một thừa tác vụ có mặt thường trực. Vì lý do này, Tài liệu Thượng Hội Đồng gợi ý rằng các Tu hội tu sĩ trên toàn thế giới thiết lập ít nhất một tiền đồn truyền giáo tại một trong các quốc gia của vùng Amazon.

### **Sự hy sinh của các vị tử đạo truyền giáo**

Thượng hội đồng không quên nhiều nhà truyền giáo đã dành cả cuộc đời của họ để truyền bá Tin Mừng ở Amazon; những trang vinh quang nhất trong lịch sử đó đã được các vị tử đạo viết. Đồng thời, Tài liệu nhắc nhở rằng việc loan báo Chúa Kitô trong vùng thường được thực hiện trong thông đồng với các quyền lực đàn áp người dân. Vì lý do này, ngày nay, Giáo hội có “cơ hội lịch sử tự tách mình” khỏi “các thế lực thực dân mới, bằng cách lắng nghe các dân tộc Amazon và thực hiện một cách minh bạch hoạt động tiên tri của mình”.

### **Đối thoại đại kết và liên tôn**

Trong bối cảnh này, cả đối thoại đại kết lẫn liên tôn đều rất quan trọng. Bản văn viết, đó là “nẻo đường truyền giảng tin mừng không thể thiếu ở Amazon”. Một mặt, nó phải lấy điểm xuất phát từ Lời Chúa để khởi diễn những nẻo đường hiệp thông thực sự. Mặt khác, liên quan đến đối thoại liên tôn, Tài liệu khuyến khích sự hiểu biết lớn hơn về các tôn giáo và giáo phái bản địa, để các Kitô hữu và người ngoài Kitô giáo, có thể cùng nhau hành động để bảo vệ ngôi nhà chung của họ. Vì lý do này, những khoảnh khắc gặp gỡ, nghiên cứu và đối thoại giữa các Giáo Hội Amazon và các tín đồ của các tôn giáo bản địa được đề nghị.



## **Nhu cầu cấp thiết cho thừa tác mục vụ bản địa và thừa tác vụ giới trẻ**

Tài liệu tiếp tục nhắc nhở sự cần thiết của một nền mục vụ bản địa, một nền mục vụ sẽ có một vị trí chuyên biệt trong Giáo hội: thực thể, điều cần thiết là phải tạo ra và duy trì “việc ưu tiên chọn các sắc dân bản địa”, và tạo ra một xung lực truyền giáo lớn hơn nơi các ơn gọi bản địa, để Amazon có thể được chính người Amazon truyền giảng tin mừng.

Hơn nữa, phải dành chỗ cho tuổi trẻ Amazon, với cả ánh sáng lẫn bóng tối của họ: đang bị chia rẽ giữa truyền thống và canh tân; đang đắm chìm trong cuộc khủng hoảng dữ dội về các giá trị; nạn nhân của những thực tại đáng buồn như nghèo đói, bạo lực, thất nghiệp, các hình thức nô lệ mới và khó tiếp cận giáo dục. Bản văn nhận định rằng họ thường kết thúc trong tù, hoặc tự tử. Tuy nhiên, những người Amazon trẻ tuổi có cùng ước mơ và hy vọng như những người trẻ tuổi khác trên thế giới - và Giáo hội, được kêu gọi trở thành sự hiện diện tiên tri, phải đồng hành với họ trên hành trình của họ, để ngăn chặn việc danh tính và lòng tự trọng của họ khỏi bị nguy hại hoặc bị phá hủy. Đặc biệt, Tài liệu gợi ý “một thừa tác vụ tuổi trẻ đôi mới và can đảm”, với một thừa tác mục vụ luôn tích cực, tập chú vào Chúa Giêsu. Thực vậy, những người trẻ tuổi là một nguồn cứ liệu thần học (theological “locus”) và là các nhà tiên tri của hy vọng, họ muốn trở thành những người chủ đạo, và Giáo hội Amazon muốn thừa nhận chỗ đứng của họ. Do đó, có lời mời cổ vũ các hình thức truyền giảng tin mừng mới, bao gồm cả việc sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, và giúp đỡ những người bản địa trẻ tuổi đạt được tính liên văn hóa lành mạnh.

## **Chăm sóc mục vụ tại các thành phố và gia đình**

Bản văn cuối cùng của Thượng hội đồng sau đó đề cập đến chủ đề thừa tác mục vụ thành thị, đặc biệt chú ý đến gia đình. Ở các khu ngoại vi đô thị, họ phải chịu cảnh nghèo đói, thất nghiệp, thiếu nhà ở, cũng như vô số vấn đề về sức khỏe. Do đó, điều trở nên cần thiết là bảo vệ quyền của mọi người để mọi người đều có quyền truy cập như nhau các lợi ích mà thành phố phải cung cấp trên cơ sở các nguyên tắc bền vững, dân chủ và công bằng xã hội. Bản văn viết, điều cần thiết là chiến đấu, để trong “các thị trấn bùn lầy nước đọng”, các quyền căn bản có thể được bảo đảm. Thiết lập “một thừa tác vụ chào đón” cũng nên được coi có tính trung tâm, vì tình liên đới huynh đệ với di dân, người tị nạn và người vô gia cư sống trong bối cảnh đô thị. Trong lĩnh vực này, sự trợ giúp hợp lệ có thể phát xuất từ các cộng đồng giáo hội cơ bản, vốn là “hồng phúc của Thiên Chúa ban cho các Giáo hội địa phương của vùng Amazon”. Đồng thời, các chính sách công nhằm cải thiện phẩm chất cuộc sống ở các vùng nông thôn cũng được kêu gọi, để tránh việc người dân di chuyển không kiểm soát vào các thành phố.

## **Chương III - Hoán cải văn hóa**

Tài liệu viết tiếp, hội nhập văn hóa và liên văn hóa là điều quan trọng, để đạt được một sự hoán cải văn hóa dẫn các Kitô hữu ra ngoài để gặp gỡ người khác và học hỏi từ họ. Thực thể, người dân Amazon với “mùi hương cổ xưa” của họ - một mùi hương cho thấy sự tương phản giữa sự tuyệt vọng mà người ta hít thở trên lục địa, với các giá trị hỗ tương, liên đới và ý thức cộng đồng của họ - cung ứng nhiều giáo huấn về sự sống và một viễn kiến toàn diện về thực tại có khả năng hiểu rằng trọn bộ sáng thế được nối kết với nhau; và, do đó, bảo đảm một nền quản trị bền vững. Bản văn Thượng Hội Đồng lặp lại, Giáo hội cam kết liên minh với các sắc dân bản địa, đặc biệt trong việc tố cáo các cuộc tấn công vào cuộc sống của họ, các dự án thương mại tràn lộng, chính sách diệt chủng và diệt sinh thái, và việc kết tội các phong trào xã hội.

## **Bảo vệ đất đai và bảo vệ sự sống**

Bản văn viết, việc bảo vệ đất đai “không có mục đích nào khác ngoài việc bảo vệ sự sống”, và đặt căn bản trên nguyên tắc tin mừng bảo vệ phẩm giá con người. Do đó, cần phải tôn trọng các quyền tự quyết, phân định lãnh thổ của họ và tham khảo ý kiến trước của người dân bản địa về việc sử dụng đất đai của họ. Một điểm chuyên biệt được dành riêng cho các sắc dân bản địa trong các vùng cô lập tự nguyện, mà con số lên khoảng 130 ở Amazon ngày nay. Thường là nạn nhân của thanh lọc sắc tộc, Giáo hội phải thực hiện hai loại hành động, một có tính mục vụ và loại kia áp dụng áp lực để các chính quyền quốc gia chịu bảo vệ quyền lợi và tính bất khả xâm phạm của các lãnh thổ của những dân tộc này.

## **Thần học bản địa và lòng đạo đức bình dân**

Do đó, theo quan điểm hội nhập văn hóa - nghĩa là nhập thể Tin Mừng vào các nền văn hóa bản địa - nền thần học bản địa đã được dành chỗ và cả lòng đạo đức bình dân nữa, mà các cách phát biểu của nó phải được đánh giá cao, đồng hành, phát huy và đôi khi phải “thanh tẩy”, vì chúng là những khoảnh khắc ưu hạng của việc truyền giảng tin mừng, một sự truyền giảng phải dẫn đến một cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô. Việc loan báo Tin Mừng không phải là một diễn trình hủy diệt, mà là một diễn trình tăng trưởng và củng cố những “hạt giống của Lời Chúa” trong các nền văn hóa. Từ đó, có sự bác bỏ mạnh mẽ “lối truyền giảng tin mừng theo phong cách thuộc địa” và “duy cải đạo” để tiếp nhận lối loan báo hội nhập văn hóa nhằm cổ vũ một Giáo Hội có bộ mặt Amazon, biết tôn trọng và bình đẳng trọn vẹn với lịch sử, văn hóa và lối sống của người dân địa phương. Về phương diện này, Tài liệu của Thượng Hội Đồng đề nghị rằng các trung tâm nghiên cứu trong Giáo hội nên nghiên cứu và thu thập các truyền thống, ngôn ngữ, tín ngưỡng và khát vọng của người bản địa, khuyến khích nền giáo dục dựa trên bản sắc và văn hóa của chính họ.

## **Tạo ra một mạng lưới truyền thông giáo hội Toàn Vùng Amazon**

Tài liệu viết tiếp, cả trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, dự án giáo dục này nên cổ vũ kiến thức cổ xưa về y học cổ truyền trong mọi nền văn hóa. Đồng thời, Giáo hội cam kết cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ở những nơi mà các chương trình chăm sóc sức khỏe quốc gia không với tới. Ngoài ra còn có lời kêu gọi mạnh mẽ phải có việc giáo dục về tình liên đới, đặt căn bản trên ý thức về nguồn gốc chung và tương lai chung của mọi người, cũng như một nền văn hóa truyền thông nhằm cổ vũ đối thoại, gặp gỡ và chăm sóc “ngôi nhà chung”. Một cách chuyên biệt, bản văn của Thượng Hội Đồng đề nghị tạo ra một mạng lưới truyền thông giáo hội Toàn-Vùng Amazon; một mạng lưới học thuật về giáo dục song ngữ và các hình thức giáo dục mới, và thậm chí cả học hàm thụ nữa.

## **Chương IV - Hoán cải sinh thái**

Trước “một cuộc khủng hoảng môi trường xã hội chưa từng có”, Thượng Hội Đồng kêu gọi một Giáo hội Amazon có khả năng cổ vũ một hệ sinh thái toàn diện và một sự hoán cải sinh thái, theo đó, mọi “điều được nối kết với nhau”.

## **Sinh thái toàn diện, con đường duy nhất có thể có**

Hy vọng rằng nhờ việc thừa nhận “các vết thương do con người gây ra” cho lãnh thổ, người ta có thể tìm ra các mô hình phát triển dựa trên công lý và tình liên đới. Điều này diễn dịch thành một thái độ biết liên kết việc chăm sóc mục vụ cho thiên nhiên với công lý cho những

người nghèo nhất và thiệt thòi nhất trên thế giới. Sinh thái toàn diện không nên được hiểu như một con đường nữa mà Giáo hội có thể chọn cho tương lai, mà là con đường duy nhất có thể có để cứu vùng này khỏi sự khai khoáng tràn lốt, khỏi sự đổ máu vô tội và khỏi việc kết tội những người bảo vệ Amazon. Giáo hội, trong tư cách là “thành phần của tình liên đới quốc tế”, nên phát huy vai trò trung tâm của sinh quần Amazon trong việc duy trì sự cân bằng của hành tinh và khuyến khích cộng đồng quốc tế cung cấp các nguồn lực kinh tế mới để bảo vệ nó, tăng cường các công cụ của quy ước khung về khí hậu.

### **Việc bảo vệ nhân quyền và các đòi hỏi của đức tin**

Hơn cả một bốn phần chính trị và nghĩa vụ xã hội, bảo vệ và cổ vũ nhân quyền còn là những điều được Đức tin của chúng ta đòi hỏi. Trước nghĩa vụ Kitô giáo này, Tài liệu tố cáo sự vi phạm nhân quyền, cũng như sự phá hủy khai khoáng; trong liên minh với các Giáo Hội khác, tiếp nhận và hỗ trợ các chiến dịch chống đầu tư vào các công ty khai khoáng gây thiệt hại về xã hội và sinh thái cho Amazon; đề nghị một sự chuyển đổi năng lượng triệt để và tìm kiếm các hình thức năng lượng khác để thay thế; và cũng đề nghị việc phát triển các chương trình đào tạo để chăm sóc “ngôi nhà chung”. Các quốc gia được yêu cầu ngừng nghĩ vùng này như một nguồn tài nguyên vô tận, và cũng có vị hy vọng có được một “mô hình mới về việc phát triển bền vững” biết kết hợp khoa học và y học cổ truyền. Có kiến nghị cho rằng không được đặt các quan tâm thương mại lên trên mỗi quan tâm đối với môi trường và nhân quyền.

### **Một Giáo hội liên minh với các cộng đồng Amazon**

Lời kêu gọi nhận trách nhiệm: tất cả chúng ta được kêu gọi bảo vệ công trình của Thiên Chúa. Các nhân vật chủ đạo của việc chăm sóc và bảo vệ cũng như bệnh vực các dân tộc là chính các cộng đồng Amazon. Giáo hội là đồng minh của họ, cùng bước đi với họ, mà không áp đặt một cách hành động đặc thù nào; nhìn nhận sự khôn ngoan của các dân tộc liên quan đến tính đa dạng sinh học, và chống lại bất cứ hình thức cướp đoạt sinh học (biopiracy) nào. Có lời yêu cầu rằng các tác nhân mục vụ và các thừa tác viên thụ phong được đào tạo về sự nhạy cảm đối với môi trường xã hội này, theo gương của các vị tử đạo Amazon. Ý tưởng là tạo ra các thừa tác vụ để chăm sóc ngôi nhà chung.

### **Bảo vệ sự sống**

Trong Tài liệu, cam kết của Giáo hội là bảo vệ sự sống “từ khi thụ thai đến lúc kết thúc tự nhiên của nó”, và cổ vũ đối thoại liên văn hóa và đại kết, để chống lại các cơ cấu của sự chết, tội lỗi, bạo lực và bất công. Hoán cải sinh thái và bảo vệ sự sống ở Amazon, đối với Giáo hội, là một lời kêu gọi “học bỏ, học hỏi và học hỏi lại để vượt qua bất cứ xu hướng nào nghiêng về các mô hình thực dân từng gây hại trong quá khứ”.

### **Tội lỗi sinh thái và quyền có nước uống được**

Định nghĩa “tội sinh thái” như “một hành động hoặc một thiếu sót chống lại Thiên Chúa, chống lại người lân cận của mình, chống lại cộng đồng, môi trường”, các thể hệ tương lai và đức công bằng đã được đề nghị. Để trả món nợ sinh thái mà các quốc gia vốn nợ của Amazon, Tài liệu đề nghị tạo ra một quỹ hoàn cầu cho các cộng đồng Amazon, để bảo vệ họ khỏi những ham muốn tràn lốt của các công ty quốc gia và đa quốc gia.

Thượng hội đồng nhắc nhớ “nhu cầu cấp bách phải khai triển các chính sách năng lượng nhằm giảm thiểu đáng kể lượng khí thải carbon dioxide và các loại khí khác liên quan đến

việc biến đổi khí hậu”; cô vũ các loại năng lượng sạch; và tập trung sự chú ý vào việc có nước uống được, một quyền căn bản của con người và là một điều kiện để thực hiện các nhân quyền khác.

Bảo vệ trái đất có nghĩa là khuyến khích việc tái sử dụng và tái biến chế; giảm thiểu việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch và chất nhựa; sửa đổi các thói quen ăn uống như tiêu thụ quá nhiều thịt và cá; áp dụng lối sống đạm bạc; trồng cây.

Trong bối cảnh này, có một đề nghị thiết lập một Văn phòng Mục vụ Xã hội Amazon, làm việc hợp lực với CELAM, CLAR, Caritas, REPAM, các Hội đồng Giám mục, các Giáo hội địa phương, các trường đại học Công Giáo và các thực thể phi giáo hội. Việc tạo lập một văn phòng Amazon tại Thánh bộ Cổ vũ việc Phát triển Con người Toàn diện cũng đã được đề nghị.

## **Chương V - Những cách hoán cải mới có tính đồng nghị**

Vượt qua chủ nghĩa giáo sĩ trị và các áp đặt độc đoán; củng cố nền văn hóa đối thoại, lắng nghe và biện phân tâm linh; đáp ứng các thách đố mục vụ: đó là những đặc điểm mà việc hoán cải đồng nghị phải dựa vào; một sự hoán cải mà Giáo hội được kêu gọi phải tiến bước trong sự hài hòa, dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần ban sự sống và với sự táo bạo của tin mừng.

### **Tính đồng nghị, thừa tác vụ, vai trò tích cực của giáo dân và đời sống thánh hiến**

Thách đố là diễn giải các dấu hiệu của thời đại dưới ánh sáng của Chúa Thánh Thần, và nhận diện nẻo đường phải đi theo để phục vụ kế hoạch của Thiên Chúa. Các hình thức thi hành tính đồng nghị rất đa dạng và phải được phân quyền, chú ý đến các diễn trình địa phương, mà không làm suy yếu các mối dây nối kết với các Giáo hội chị em và với Giáo hội hoàn cầu. Liên tục với Công đồng Vatican II, tính đồng nghị, được diễn dịch thành tính đồng trách nhiệm và thừa tác vụ của mọi người; bằng cách đặc biệt chú ý đến sự tham gia của giáo dân, cả nam và nữ, được coi là “các diễn viên ưu tuyển”. Tài liệu giải thích, sự tham gia của giáo dân, cả về tham khảo lẫn việc ra quyết định trong cuộc sống và sứ mệnh của Giáo hội, phải được tăng cường và mở rộng, bắt đầu với việc cô vũ và trao quyền các thừa tác vụ “cho nam giới và nữ giới theo nguyên tắc công bằng”.

Tài liệu đề nghị rằng các Giám mục “có thể ủy thác, trong một thời gian chuyên biệt, khi không có linh mục, việc thi hành chăm sóc mục vụ của các cộng đồng cho một người không được trao ban phẩm tính linh mục, nhưng là thành viên của cộng đồng”. Tài liệu quy định rõ, trách nhiệm đối với cộng đồng vẫn thuộc về vị mục tử.

Thượng hội đồng sau đó đề nghị đời sống thánh hiến “nên có khuôn mặt Amazon”, bắt đầu với việc củng cố các ơn gọi bản xứ. Bên trong đề nghị này là việc nhấn mạnh đến tính hành trình (itinerancy) của những người thánh hiến đối với những người nghèo khổ và bị loại trừ nhất. Tài liệu cũng yêu cầu rằng việc đào tạo phải tập trung vào tính hội nhập văn hóa, việc hội nhập văn hóa và đối thoại giữa các nền linh đạo và các vũ trụ quan của Amazon.

### **Một khoảnh khắc thuận lợi cho phụ nữ**

Một không gian rộng rãi trong Tài liệu đã được dành cho sự hiện diện của phụ nữ. Như sự khôn ngoan của các bậc tổ tiên đã cho thấy, mẹ đất có khuôn mặt nữ tính; và trong thế giới



bản địa, phụ nữ là “một hiện diện sống động và có trách nhiệm trong việc phát huy con người”. Thượng hội đồng yêu cầu tiếng nói của phụ nữ được lắng nghe, họ được hỏi ý kiến, họ được tham gia một cách cương quyết hơn vào việc đưa ra quyết định, họ có thể đóng góp vào tính đồng nghị của giáo hội, và nắm quyền lãnh đạo mạnh mẽ hơn trong Giáo hội, trong các hội đồng mục vụ, hay “ngay cả trong các lãnh vực cai quản”. Là các nhân vật chủ đạo và những người bảo vệ sáng thế và của ngôi nhà chung, phụ nữ thường là “nạn nhân của bạo lực thể xác, luân lý và tôn giáo, bao gồm cả nạn diệt nữ [femicide]”. Bản văn tái khẳng định cam kết của Giáo Hội trong việc bảo vệ các quyền lợi của họ, đặc biệt đối với các phụ nữ di cư. Đồng thời, nó công nhận các thừa tác vụ được Chúa Giêsu giao phó cho phụ nữ và kêu gọi “duyet lại Tự Sắc *Ministeria quaedam* của Thánh Phaolô VI, để, khi được đào tạo và chuẩn bị thỏa đáng, phụ nữ cũng có thể nhận được các thừa tác vụ giúp lễ (acolyte) và đọc sách, song song với các thừa tác vụ khác họ vốn đã thi hành.

Một cách chuyên biệt, trong những bối cảnh trong đó các cộng đồng Công Giáo được hướng dẫn bởi phụ nữ, tài liệu yêu cầu thành lập một thừa tác vụ công nhận phụ nữ là nhà lãnh đạo của cộng đồng. Thượng hội đồng nhận định rằng nhiều cuộc tham vấn về Amazon muốn có “chức phó tế vĩnh viễn cho phụ nữ”, một chủ đề hiện diện rất nhiều trong diễn trình làm việc của Thượng hội đồng tại Vatican. Tài liệu bày tỏ mong muốn của những người tham gia Thượng hội đồng được chia sẻ kinh nghiệm của họ và các suy tư đã xuất hiện từ trước đến nay với “Ủy ban nghiên cứu về chức phó tế Phụ nữ”, được thành lập năm 2016 bởi Đức Giáo Hoàng Phanxicô và “chờ đợi kết quả”.

### **Các phó tế vĩnh viễn**

Việc cổ vũ, huấn luyện và hỗ trợ các phó tế vĩnh viễn được mô tả là khẩn cấp. Phó tế, dưới quyền của Đức Giám Mục, là để phục vụ cộng đồng, và ngày nay có nghĩa vụ cổ vũ sinh thái toàn diện, phát triển con người, chăm sóc về mục vụ và xã hội và phục vụ những người gặp phải tình huống dễ bị tổn thương và nghèo đói, khiến họ giống như Chúa Kitô. Do đó, cần phải nhấn mạnh vào sự đào tạo liên tục, được đánh dấu bằng học tập học thuật và thực hành mục vụ, trong đó vợ và con cái ứng viên cũng tham gia. Thượng hội đồng quy định rõ, giáo trình đào tạo nên bao gồm các chủ đề ủng hộ đối thoại đại kết, liên tôn giáo và liên văn hóa; lịch sử Giáo hội tại Amazon; cảm giới và tính dục; vũ trụ quan bản địa; và sinh thái toàn diện. Nó khuyến nghị rằng các đội đào tạo gồm các thừa tác viên thụ phong và hàng giáo dân và việc đào tạo các phó tế vĩnh viễn trong tương lai trong các cộng đồng bản địa sống dọc theo các dòng sông được khuyến khích.

### **Việc đào tạo các linh mục**

Việc đào tạo các linh mục nên được hội nhập văn hóa: cần phải chuẩn bị các mục tử biết sống Tin Mừng; biết giáo luật; biết cảm thương, theo gương Chúa Giêsu; sống gần gũi với mọi người; có khả năng lắng nghe, chữa lành và an ủi, mà không tìm cách áp đặt bản thân; biểu lộ sự dịu dàng của Chúa Cha. Trong lĩnh vực đào tạo chức linh mục, Tài liệu hy vọng bao gồm các môn học như sinh thái toàn diện, thần học sinh thái, thần học sáng thế, thần học bản địa, linh đạo sinh thái, lịch sử Giáo hội Amazon và nhân chủng học văn hóa Amazon. Thượng hội đồng khuyến cáo rằng các trung tâm đào tạo, thích đáng hơn, nên được đưa vào thực tại của Amazon, và những người trẻ không phải người Amazon nên có cơ hội tham gia vào việc đào tạo như vậy ở vùng Amazon.

### **Tham dự bí tích Thánh Thể và việc phong chức linh mục**

Việc tham dự Thánh Thể là trung tâm của cộng đồng Kitô giáo. Thế nhưng, Thượng hội đồng nhận định, nhiều cộng đồng giáo hội trong lãnh thổ Amazon gặp khó khăn rất lớn trong việc tiếp cận Bí tích Thánh Thể. Có thể cả nhiều tháng hoặc thậm chí cả nhiều năm, một linh mục mới có thể trở lại cộng đồng để cử hành Thánh lễ hoặc ban các Bí tích Hòa giải và Xức dầu. Tài liệu tái khẳng định việc đánh giá cao luật sống độc thân như một hồng phúc của Thiên Chúa, vì nó cho phép linh mục cống hiến trọn vẹn con người của ngài cho việc phục vụ cộng đồng, và tài liệu làm mới lại lời cầu xin cho có nhiều ơn gọi vào lối sống độc thân. Nhìn nhận rằng, “kỷ luật này không được yêu cầu bởi chính bản chất của chức linh mục”; và xem xét khoảng rộng mênh mông của lãnh thổ Amazon và sự khan hiếm các thừa tác viên thụ phong, Tài liệu cuối cùng đề nghị “các thẩm quyền có năng quyền thiết lập các tiêu chuẩn và tư thái, trong khuôn khổ của *Lumen gentium* 26, để phong chức linh mục cho những người đàn ông phù hợp, những người đã tạo lập hợp pháp một gia đình ổn định, được cộng đồng tôn trọng, những người đã sống chức phó tế vĩnh viễn một cách có hiệu quả và là những người đã nhận được một sự đào tạo thỏa đáng về chức linh mục để duy trì đời sống của cộng đồng Kitô giáo qua việc rao giảng Lời Chúa và cử hành các Bí tích ở những vùng xa xôi nhất của Amazon. Tài liệu xác định rằng, về phương diện này, “một số vị ủng hộ phương thức phổ quát hơn đối với chủ đề”.

### **Một cơ cấu giáo hội vùng hậu Thượng hội đồng, và một đại học Amazon**

Thượng hội đồng đề nghị tái cơ cấu hóa các Giáo hội địa phương theo quan điểm Toàn Vùng Amazon, thay đổi kích thước các vùng địa lý rộng lớn của nhiều giáo phận; gom thành nhóm các Giáo hội đặc thù hiện đang có mặt trong cùng một vùng; và tạo ra một Quỹ Amazon cho mục đích truyền giảng tin mừng. Ý tưởng tạo ra một cơ cấu giáo hội vùng hậu Thượng Hội Đồng, được tổ chức cùng với REPAM và CELAM, để tiếp nhận nhiều đề nghị xuất hiện tại Thượng hội đồng. Trong lĩnh vực giáo dục, có đề nghị thành lập một trường đại học Công Giáo vùng Amazon, dựa trên nghiên cứu liên ngành, hội nhập văn hóa và đối thoại liên văn hóa, và Kinh thánh trong khi tôn trọng các phong tục và truyền thống của người bản địa.

### **Một nghi lễ Amazon**

Để đáp ứng theo phong cách Công Giáo đích thực yêu cầu của cộng đồng Amazon muốn thích nghi phụng vụ bằng cách sử dụng viên kiến của họ về thế giới, các truyền thống, biểu tượng và nghi thức gốc của họ, cơ cấu giáo hội nói ở trên được yêu cầu thiết lập một ủy ban có năng quyền ủy nhiệm một cuộc nghiên cứu về việc khai triển một nghi lễ Amazon có thể “phát biểu gia tài phụng vụ, thần học, kỷ luật và linh đạo của Amazon”. Một nghi lễ như vậy sẽ là một bổ sung cho 23 nghi lễ riêng biệt đã có trong Giáo Hội Công Giáo, làm phong phú thêm công việc truyền giảng tin mừng; khả năng phát biểu niềm tin vào nền văn hóa của riêng mình; và cảm thức phân quyền và tính hợp đoàn mà Giáo Hội Công Giáo có thể phát biểu. Gợi ý cũng được đưa ra là một nghi lễ giáo hội như vậy sẽ bổ sung cho cách thức trong đó người Amazon chăm sóc lãnh thổ và liên quan đến nguồn nước của họ. Cuối cùng, để khuyến khích diễn trình hội nhập văn hóa đức tin, Thượng hội đồng bày tỏ nhu cầu cấp thiết phải thành lập các ủy ban để dịch thuật và soạn thảo các bản văn Kinh thánh và phụng vụ bằng các ngôn ngữ địa phương, “duy trì chất thể các bí tích và thích nghi chúng với mô thức, mà không quên điều chủ yếu”. Âm nhạc và ca hát cũng nên được khuyến khích ở bình diện phụng vụ.

Trong phần kết luận Tài liệu, các Nghị phụ Thượng Hội Đồng khẩn cầu sự bảo vệ của Trinh nữ Amazon, Mẹ của Amazon, được tôn sùng dưới nhiều danh hiệu khác nhau trong vùng.

## 40. Nguyên văn Tài Liệu Cuối Cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Toàn Vùng Amazon

Vũ Văn An  
31/Oct/2019

*Trong phiên họp thứ 16 và cũng là phiên họp cuối cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Toàn Vùng Amazon, ngày 26 tháng 10 năm 2019, Tài Liệu Cuối Cùng đã được toàn thể Thượng Hội Đồng thông qua. Hiện nay, Tòa Thánh mới chỉ công bố Tài Liệu bằng nguyên bản Tiếng Tây Ban Nha. Hãng Tin Zenit đã có công dịch sang tiếng Anh và lần lượt công bố từ ngày 30 tháng 10. Chúng tôi lấy bản tiếng Anh của Zenit để chuyển sang Việt Ngữ.*



### DẪN NHẬP

1. “*Và Đáng ngờ trên ngai phán : ‘Này đây Ta đổi mới mọi sự’. Rồi Người phán : ‘Người hãy viết : Đây là những lời đáng tin cậy và chân thật’*” (Kh 21: 5)

Sau một chặng đường dài đồng nghị lắng nghe dân Chúa trong Giáo Hội Amazon, mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã mở màn trong chuyến viếng thăm Amazon vào ngày 19 tháng 1 năm 2018, Thượng hội đồng đã được tổ chức tại Rôma trong một cuộc hội họp huynh đệ 21 ngày vào tháng 10 năm 2019. Bầu khí ở đây là một bầu khí trao đổi cởi mở, tự do và tôn trọng của các Giám mục Mục tử ở Amazon, các nhà truyền giáo nam nữ, giáo dân nam nữ, và đại diện các dân tộc bản địa Amazon. Chúng tôi là những nhân chứng tham dự một biến cố

giáo hội được đánh dấu bởi sự khẩn cấp của chủ đề, một chủ đề kêu gọi mở ra những nẻo đường mới cho Giáo hội trong vùng lãnh thổ. Công việc nghiêm túc đã được chia sẻ trong một bầu khí xác tín lắng nghe tiếng nói của Chúa Thánh Thần đang hiện diện.

Thượng hội đồng được tổ chức trong một môi trường huynh đệ và cầu nguyện. Các can thiệp được kèm theo nhiều lần bằng tiếng vỗ tay, ca hát và tất cả đều có những khoảnh khắc im lặng chiêm nghiệm sâu sắc. Bên ngoài Hội trường Thượng Hội Đồng, có sự hiện diện đáng chú ý của những người từ thế giới Amazon, những người tổ chức các biến cố hỗ trợ nhiều hoạt động, đám rước khác nhau, như lễ khai mạc với những bài hát và điệu nhảy cùng đồng hành với Đức Thánh Cha, từ mộ Thánh Phêrô đến Hội trường Thượng hội đồng. Đàng Thánh giá các vị tử đạo vùng Amazon rất gây ấn tượng, bên cạnh sự hiện diện rộng lớn của các phương tiện truyền thông quốc tế.

2. Tất cả các tham dự viên bày tỏ ý thức sâu sắc về tình thế bi đát đang ảnh hưởng đến Amazon. Điều này có nghĩa việc biến mất lãnh thổ và cư dân của nó, đặc biệt là người dân bản địa. Rừng Amazon là “trái tim sinh học” đối với trái đất, một trái tim ngày càng bị đe dọa. Nó thấy mình rơi vào một cuộc chạy đua tới cái chết một cách không tài nào kiềm chế được. Nó đòi hỏi những thay đổi triệt để một cách hết sức khẩn cấp, một hướng đi mới giúp nó được cứu vớt. Người ta đã chứng minh một cách khoa học rằng sự biến mất sinh quần Amazon sẽ có tác động thảm khốc trên toàn hành tinh!

3. Hành trình đồng nghị của dân Chúa trong giai đoạn chuẩn bị đã có sự tham gia của toàn thể Giáo hội trong lãnh thổ, các Giám mục, các nhà truyền giáo nam nữ, các thành viên của các Giáo hội thuộc các tín phái khác, giáo dân nam nữ, và nhiều đại diện của các dân tộc bản địa quanh việc tham khảo tài liệu từng gọi hứng cho Tài liệu Làm việc. Nó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc lắng nghe tiếng nói của Amazon, được thúc đẩy bởi hơi thở lớn lao hơn của Chúa Thánh Thần trong tiếng kêu của trái đất bị thương và các cư dân của nó. Đáng chú ý là sự tham gia tích cực của hơn 87,000 người, của các thành phố và nền văn hóa khác nhau, ngoài ra còn có nhiều nhóm thuộc các giáo hội khác và sự đóng góp của các học giả và tổ chức của xã hội dân sự vào các chủ đề chuyên biệt chính.

4. Việc tổ chức Thượng hội đồng có thể làm nổi bật việc tổng hợp tiếng nói của Amazon với tiếng nói đầy suy nghĩ của các Mục tử tham dự. Chính kinh nghiệm mới của việc lắng nghe để biện phân tiếng nói của Chúa Thánh Thần đã dẫn dắt Giáo hội đến những cách hiện diện mới, việc truyền giảng tin mừng và đối thoại liên văn hóa ở Amazon. Lập trường, phát sinh trong diễn trình chuẩn bị, rằng Giáo hội là đồng minh của thế giới Amazon, đã được khẳng định một cách mạnh mẽ. Việc cử hành đã kết thúc bằng một niềm vui lớn lao và niềm hy vọng sẽ nắm lấy và thực hành mô hình mới của hệ sinh thái toàn diện, việc chăm sóc “ngôi nhà chung” và bảo vệ Vùng Amazon.

## **CHƯƠNG I, AMAZON: TỪ LẮNG NGHE ĐẾN HOÁN CẢI TOÀN DIỆN**

*“Rời thiên thần chỉ cho tôi thấy một con sông có nước trường sinh, sáng chói như pha lê, chảy ra từ ngai của Thiên Chúa và của Con Chiên” (Kh 22: 1)*

5. “Chúa Kitô chỉ tay về phía Amazon”, (Thánh Phaolô VI, attrib.). Ngài giải thoát mọi người khỏi tội lỗi và ban cho họ phẩm giá làm Con cái Thiên Chúa. Việc lắng nghe Amazon, đứng theo tinh thần riêng của người môn đệ và dưới ánh sáng của Lời Chúa và Truyền thống, đã thúc đẩy chúng ta đến một sự hoán cải sâu sắc các kế hoạch và cơ cấu của chúng ta hướng về Chúa Kitô và Tin Mừng của Người.



## **Giọng nói và tiếng hát của Amazon như thông điệp sự sống**

6. Ở Amazon, sự sống được lồng, liên kết và hòa nhập vào lãnh thổ, một lãnh thổ, trong tư cách một vùng vật chất, có tính sinh tử và đầy dinh dưỡng, là khả thể, nguồn nuôi dưỡng và giới hạn của sự sống. Amazon, cũng được gọi là Vùng Toàn Amazon, là một lãnh thổ rộng lớn với dân số ước lượng khoảng 33,600,000 người, trong đó vào khoảng từ 2 đến 2,5 triệu người là người Bản địa. Vùng này, được tạo thành bởi lưu vực sông Amazon và mọi nhánh sông của nó, được trải dài gồm chín quốc gia: Bolivia, Peru, Ecuador, Colombia, Venezuela, Ba Tây, Guyana, Surinam và Guyana thuộc Pháp. Vùng Amazon rất chủ yếu cho việc phân phối nước mưa ở các vùng Nam Mỹ và nó góp phần vào các chuyển vận lớn lao của không khí trên khắp hành tinh; hiện tại, đây là vùng dễ bị tổn thương thứ hai trên thế giới, do hành động của con người, liên quan đến biến đổi khí hậu.

7. Nước và đất Vùng này nuôi dưỡng và duy trì thiên nhiên, sự sống và các nền văn hóa của hàng trăm cộng đồng bản địa, nông dân, hậu duệ gốc Phi, sắc dân mestizos (1), người lập cư, người sống ven sông và cư dân các trung tâm đô thị. Nước, nguồn sống, có ý nghĩa biểu tượng phong phú. Ở vùng Amazon, vòng tuần hoàn của nước là trục nối kết; nó nối kết các hệ sinh thái, các nền văn hóa và sự phát triển của lãnh thổ.

8. Có một thực tại đa sắc tộc và đa văn hóa ở vùng Amazon. Các dân tộc khác nhau đã có thể thích nghi với lãnh thổ. Họ xây dựng và tái xây dựng, trong mỗi nền văn hóa, viễn kiến vũ trụ của họ, các dấu chỉ và ý nghĩa của họ cùng viễn kiến về tương lai của họ. Trong các nền văn hóa và các dân tộc bản địa, các tập tục cổ xưa và các giải thích thần thoại cùng tồn tại với các kỹ thuật và thách đố hiện đại. Những khuôn mặt sống ở Amazon rất đa dạng. Ngoài các dân tộc bản địa, còn có những cuộc hôn nhân dị chủng khá lớn phát sinh từ việc gặp gỡ và giao tiếp gần gũi của các dân tộc khác nhau.

9. Việc các dân tộc bản địa của Amazon tìm kiếm sự sống dồi dào được cụ thể hóa trong điều họ gọi là “sống tốt”, và nó được thể hiện trọn vẹn trong Các Mối Phúc Thật. Đó là việc cố gắng sống hòa hợp với chính mình, với thiên nhiên, với con người và với Đấng tối cao, vì xét rằng có một sự thông đạt qua lại giữa toàn bộ vũ trụ, nơi không loại trừ một ai hoặc không ai bị loại trừ, và là nơi chúng ta có thể tạo nên một dự án sống viên mãn cho mọi người. Một sự hiểu biết về sự sống như vậy có đặc điểm ở sự nối kết và hài hòa trong các mối liên hệ giữa nước, lãnh thổ và thiên nhiên, đời sống cộng đồng và văn hóa, Thiên Chúa và các lực lượng tâm linh khác nhau. Đối với họ, “sống tốt” là phải hiểu tính trung tâm trong liên hệ siêu việt của con người và sáng thế, và nó ám chỉ “sự sống tốt”. Phương thức toàn diện này được phát biểu trong cách họ tự tổ chức, bắt đầu từ gia đình và cộng đồng, và bao gồm việc sử dụng có trách nhiệm mọi của cải của sáng thế. Các dân tộc bản địa mong ước đạt được các điều kiện sống tốt hơn, nhất là về y tế và giáo dục, để hưởng được sự phát triển bền vững do chính họ lãnh đạo và biện phân và giữ sự hài hòa trong các lối sống truyền thống của họ, đối thoại giữa sự khôn ngoan và kỹ thuật của các bậc tiền bối và các kỹ thuật sở đắc được.

## **Tiếng kêu của trái đất và tiếng kêu của người nghèo**

10. Tuy nhiên, Amazon ngày nay là một sắc đẹp bị đả thương và biến dạng, một nơi đau đớn và bạo lực. Các cuộc tấn công chống lại thiên nhiên đã gây ra những hậu quả tiêu cực đối với cuộc sống của người dân. Cuộc khủng hoảng môi trường và xã hội độc đáo này đã được suy tư trong các phiên lắng nghe trước Thượng Hội Đồng; những phiên lắng nghe này cho thấy rõ các mối đe dọa sau đây chống lại sự sống: chiếm đoạt và tư nhân hóa của cải thiên nhiên, như

nước, các nhượng quyền khai thác gỗ hợp pháp và việc du nhập cảnh khai thác bất hợp pháp; săn bắn và lưới cá kiểu trăn lột; các dự án khổng lồ không có tính bền vững (dự án thủy điện, nhượng quyền rừng, chặt hạ ô ạt, độc canh, đường cao tốc, đường thủy, tàu hỏa và các dự án khai mỏ và dầu khí; ô nhiễm do các kỹ nghệ khai khoáng và đổ rác các thành phố và trên hết là biến đổi khí hậu. Chúng là những đe dọa thực sự đem theo các hậu quả xã hội nghiêm trọng: bệnh tật bắt nguồn từ ô nhiễm, buôn bán ma túy, các nhóm vũ trang bất hợp pháp, nghiện rượu, bạo lực chống phụ nữ, bóc lột tình dục, buôn bán nội tạng, du lịch tình dục, mất văn hóa gốc và bản sắc (ngôn ngữ, các thực hành tâm linh và phong tục), kết tội và giết hại các nhà lãnh đạo và bảo vệ lãnh thổ. Đằng sau tất cả những điều này là quyền lợi kinh tế và chính trị của các nhóm thống trị, với sự đồng lõa của một số nhà cai trị và một số chính quyền bản địa. Các nạn nhân là những nhóm dễ bị tổn thương nhất: trẻ em, người trẻ, phụ nữ và Chi cùng Mẹ Đất.

11. Về phần mình, cộng đồng khoa học cảnh báo về nguy cơ mất rừng, một việc đến nay đã phá hủy gần 17% tổng diện tích của rừng Amazon, và đang đe dọa sự sinh tồn của toàn bộ hệ sinh thái, gây nguy hiểm cho tính đa dạng sinh học và thay đổi chu kỳ quan trọng của nước vốn cần cho sự sống còn của rừng nhiệt đới. Ngoài ra, Amazon cũng có vai trò quan yếu như thiết bị giảm sóc chống lại biến đổi khí hậu; nó cung cấp các hệ thống vô giá và căn bản chống đỡ quan yếu cho không khí, nước, đất, rừng và sinh khối (biomass). Đồng thời, các chuyên gia nhắc nhở rằng nhờ sử dụng khoa học và các kỹ thuật tiên tiến vào một nền kinh tế sinh học đổi mới của rừng đứng và sông chảy, ta có thể giúp bảo vệ rừng nhiệt đới, bảo vệ các hệ sinh thái của Amazon và các dân tộc bản địa và truyền thống và, đồng thời, cung ứng các hoạt động kinh tế bền vững.

12. Một hiện tượng phải giải quyết là di dân. Trong các vùng Amazon, có ba diễn trình di dân cùng một lúc. Đầu tiên, là các trường hợp ư di chuyển của các nhóm bản địa trong các lãnh thổ lưu động truyền thống, phân cách bởi biên giới quốc gia và quốc tế. Thứ đến, việc di dân bắt buộc của người dân bản địa, nông dân và người sống ven sông bị trục xuất khỏi lãnh thổ của họ, và nơi đến cuối cùng của họ thường là những vùng nghèo nhất và những vùng đô thị hóa tồi tệ hơn trong các thành phố. Thứ ba, các cuộc di cư bắt buộc liên vùng và hiện tượng tị nạn, tức những người bắt buộc phải rời khỏi đất nước của họ (trong số những nước khác, phải kể Venezuela, Haiti, Cuba) phải băng qua Amazon như một hành lang di dân.

13. Sự rời cư của các nhóm bản địa bị trục xuất khỏi lãnh thổ của họ và bị thu hút bởi ánh sáng sai lầm của nền văn hóa đô thị nói lên tính đặc thù độc đáo của các phong trào di cư ở Amazon. Các trường hợp trong đó tính di động của các nhóm này diễn ra trong các lãnh thổ lưu thông bản địa truyền thống, cách nhau bởi biên giới quốc gia và quốc tế, kêu gọi phải có sự chăm sóc mục vụ xuyên biên giới có khả năng hiểu quyền được lưu chuyển tự do của các dân tộc này. Tính di động của con người ở Amazon cho thấy khuôn mặt bản cùng và đói khát của Chúa Giêsu Kitô (Xem Mt. 25:35), bị trục xuất và vô gia cư (Xem Lc 3: 1-3), và cả việc phụ nữ hóa việc di dân khiến hàng ngàn phụ nữ dễ bị tổn thương do nạn buôn người, một trong những hình thức bạo lực tồi tệ nhất chống lại phụ nữ và là một trong những hành vi vi phạm nhân quyền nghiêm trọng nhất. Nạn buôn người, khi được liên kết với việc di dân, đòi phải có mạng lưới chăm sóc mục vụ thường trực.

14. Cuộc sống của các cộng đồng Amazon chưa bị ảnh hưởng bởi làn sóng văn minh Tây phương, được phản ánh trong niềm tin và các nghi lễ nói về hành động của các linh thần, được gọi tên bằng vô số cách, với và trong lãnh thổ, với và trong tương quan với thiên nhiên (*Laudato Si'* 16, 91, 117, 138, 240). Chúng ta hãy nhìn nhận rằng hàng ngàn năm qua, họ đã chăm sóc trái đất, nguồn nước và rừng của nó, và đã thành công trong việc bảo tồn chúng cho

đến ngày nay để nhân loại có thể vui hưởng các hồng phúc nhưng không trong công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Các nẻo đường truyền giảng tin mừng mới phải được xây dựng trên việc đối thoại với kiến thức căn bản này, trong đó nó được biểu lộ như những hạt giống của Lời Chúa.

### **Giáo Hội ở vùng Amazon**

15. Trong diễn trình lắng nghe tiếng kêu của lãnh thổ và tiếng kêu của các dân tộc, Giáo hội phải nhắc nhớ các bước đi của mình. Việc truyền giảng tin mừng tại Châu Mỹ Latinh là một hồng phúc của Chúa Quan Phòng, Đấng vốn kêu gọi mọi người đến với sự cứu rỗi trong Chúa Kitô. Bất chấp việc thực dân hóa về quân đội, chính trị và văn hóa, và vượt lên trên lòng tham và tham vọng của những người thực dân, vẫn có nhiều nhà truyền giáo đã hy sinh mạng sống của mình để truyền rao Tin Mừng. Cảm thức truyền giáo không những gây cảm hứng cho việc hình thành ra các cộng đồng Kitô giáo mà cả việc lập pháp nữa như Các Đạo Luật Bản Địa, vốn bảo vệ phẩm giá của người Bản địa chống lại sự chà đạp người dân và vùng lãnh thổ của họ. Những lạm dụng như vậy đã gây ra nhiều vết thương nơi các cộng đồng và làm mờ đi thông điệp của Tin mừng. Thường thì việc loan báo Chúa Kitô được thực hiện trong mối thông đồng với các thế lực khai thác các tài nguyên và đàn áp dân chúng. Hiện tại, Giáo hội có cơ hội lịch sử để phân biệt mình với các thế lực thực dân mới, bằng cách lắng nghe các dân tộc Amazon để có thể thi hành một cách minh bạch trong hoạt động tiên tri của mình. Hơn nữa, cuộc khủng hoảng môi trường và xã hội đang mở ra nhiều cơ hội mới để trình bày Chúa Kitô trong mọi tiềm năng giải phóng và nhân bản hóa của Người.

16. Các vị tử đạo đã viết một trong những trang sử vinh quang nhất của Amazon. Sự tham gia của những người theo Chúa Giêsu trong Cuộc Khổ Nạn, Sự Chết và Phục Sinh Vinh Quang của Người, đã đồng hành với cuộc sống của Giáo Hội cho đến ngày nay, nhất là trong thời và trong nơi, vì Tin Mừng của Chúa Giêsu, Giáo Hội sống giữa mâu thuẫn gia trọng, như đang xảy ra hôm nay với những người vốn chiến đấu can đảm cho một hệ sinh thái toàn diện ở Amazon. Thượng hội đồng này nhìn nhận một cách đầy ngưỡng mộ những người chiến đấu bất chấp rủi ro lớn đối với mạng sống của họ, để bảo vệ sự tồn tại của lãnh thổ này.

### **Được kêu gọi hoán cải toàn diện**

17. Lắng nghe tiếng kêu của trái đất và tiếng kêu của người nghèo và của các dân tộc Amazon với những người cùng bước đi với chúng ta, đòi chúng ta phải thực sự hoán cải toàn diện, bằng một cuộc sống đơn giản và đạm bạc, tất cả được nuôi dưỡng bằng một nền linh đạo huyền nhiệm theo phong cách của Thánh Phanxicô Assisi, vốn là điển hình của sự hoán cải toàn diện, một cách hân hoan và vui hưởng Kitô giáo (Xem *Laudato Si'* 20-120). Một việc đọc Lời Chúa theo cung cách cầu nguyện sẽ giúp chúng ta suy ngẫm và khám phá thêm những tiếng rên rỉ của Chúa Thánh Thần và sẽ khuyến khích chúng ta cam kết chăm sóc “ngôi nhà chung”.

18. Là Giáo hội, chúng ta, các môn đệ truyền giáo, cầu xin ơn hoán cải này, một ơn “hàm nghĩa để cho mọi hậu quả của cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu Kitô nở rộ trong các mối liên hệ với thế giới xung quanh chúng ta (*Laudato Si'* 217); một hoán cải bản thân và cộng đồng làm chúng ta cam kết liên hệ một cách hài hòa với công việc sáng tạo của Thiên Chúa, vốn là “ngôi nhà chung”, một việc hoán cải cổ vũ việc tạo ra các cơ cấu hài hòa với sự chăm sóc Sáng thế; một hoán cải mục vụ dựa trên tính đồng nghị, vốn thừa nhận sự tương tác của toàn bộ Sáng thế. Một sự hoán cải dẫn chúng ta trở thành một Giáo hội lên đường đi vào lòng của mọi dân tộc Amazon.

19, Như thế, chỉ duy nhất sự hoán cải quay về với Tin Mừng sống động, tức Chúa Giêsu Kitô, mới có thể mở ra các chiều kích nối kết qua lại để thúc đẩy việc lên đường đi ra các vùng ngoại vi hiện sinh, xã hội và địa lý của Amazon. Những chiều kích này có tính mục vụ, văn hóa, sinh thái và đồng nghị, sẽ được khai triển trong bốn chương sau đây.

---

(1) Ở Châu Mỹ Latinh, chỉ người có chủng tộc hỗn hợp, nhất là có tổ tiên gốc Tây Ban Nha và bản địa.

## CHƯƠNG II: CÁC CÁCH MỚI CỦA VIỆC HOÁN CẢI MỤC VỤ

*“Không ai có thể vào Nước Thiên Chúa, nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí” (Ga 3: 5).*

20. Một Giáo hội truyền giáo chịu lên đường mời gọi chúng ta bước vào một hoán cải mục vụ. Đối với Amazon, hành trình này cũng bao hàm “việc lèo lái đi lại” các dòng sông, hồ nước của chúng ta, giữa những người của chúng ta. Ở Amazon, nước liên kết chúng ta; nó không phân cách chúng ta. Hoán cải mục vụ của chúng ta sẽ có tính Samaritanô, trong đối thoại, đồng hành với những người có khuôn mặt cụ thể của người bản địa, nông dân, con cháu người Phi Châu và di dân, người trẻ, cư dân các thành phố. Tất cả những điều này hàm nghĩa một nền linh đạo lắng nghe và công bố. Với tinh thần đó, chúng ta sẽ hành trình và lèo lái trong chương này.



### Giáo hội là nhà truyền giáo chịu lên đường

21. Từ bản chất, Giáo hội vốn có tính truyền giáo và Giáo Hội có nguồn gốc “từ tình yêu nguyên thủy của Thiên Chúa” (AG 2). Tính năng động truyền giáo bắt nguồn từ tình yêu của Thiên Chúa tỏa sáng, mở rộng, tràn đổ và lan rộng khắp vũ trụ. “Nhờ Phép Rửa, chúng ta được lồng vào tính năng động của tình yêu qua cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, Đấng đem lại một chân trời mới cho cuộc sống” (DAP 12). Sự tràn đổ này thúc đẩy Giáo hội bước vào một hoán cải mục vụ và biến đổi chúng ta thành những cộng đồng sống động hoạt động trong một



nhóm và trong một mạng lưới, nhằm phục vụ việc truyền giảng tin mừng. Việc truyền giáo hiểu như thế không phải là một điều nhiệm ý, một hoạt động của Giáo hội trong số các hoạt động khác, mà là chính bản chất của Giáo Hội. Giáo hội là truyền giáo! “Hành động truyền giáo là mô hình của toàn bộ việc làm của Giáo hội” (EG 15). Trở thành môn đệ truyền giáo là một điều gì đó hơn cả việc chu toàn các trách nhiệm hoặc thi hành việc này việc nọ. Nó được định vị ngay trong trật tự hiện hữu. “Chúa Giêsu chỉ cho chúng ta, các môn đệ của Người, thấy rằng sứ mệnh của chúng ta trên thế giới không thể là tĩnh tại, nhưng là hành trình đó đây. Một Kitô hữu là một người lưu hành đó đây” (Đức Phanxicô, *Kinh Truyền Tin*, 30/06/2019).

#### **a. Giáo hội Samaritanô, thương xót và liên đới**

22. Chúng tôi muốn trở thành một Giáo Hội Amazon, có tính Samaritanô, nhập thân vào cung cách trong đó Con Thiên Chúa đã nhập thể: “Người đã mang lấy các tật nguyên của ta và gánh lấy các bệnh hoạn của ta” (Mt 8: 17b). Đấng tự làm cho mình nghèo để làm giàu cho chúng ta bằng sự nghèo khó của Người (2 Cr 8: 9) nhờ Thần khí của Người, Người khuyến khích các môn đệ truyền giáo ngày nay ra đi gặp gỡ mọi người, nhất là người bản địa, người nghèo, người bị loại trừ khỏi xã hội và những người khác. Chúng ta cũng muốn có một Giáo hội Madalêna, cảm thấy mình được yêu thương và hòa giải, một Giáo Hội công bố Chúa Kitô bị đóng đinh và phục sinh một cách hân hoan và xác tín; một Giáo Hội Maria sinh ra những đứa con cho đức tin và giáo dục chúng một cách âu yếm và kiên nhẫn, và cũng dựa vào kho tàng của các dân tộc. Chúng ta muốn trở thành một Giáo hội phục vụ, sơ truyền, giáo dục, hội nhập văn hóa ở giữa các dân tộc mà chúng ta phục vụ.

#### **b. Giáo Hội trong đối thoại đại kết, liên tôn và văn hóa**

23. Thực tại đa sắc tộc, đa văn hóa và đa tôn giáo của Amazon kêu gọi một thái độ đối thoại cởi mở, cũng biết nhìn nhận tính đa dạng của những người đối thoại: người bản địa, người sống ven sông, nông dân và hậu duệ Châu Phi, các Giáo hội Kitô giáo và các hệ phái tôn giáo khác, các tổ chức của xã hội dân sự, các phong trào xã hội bình dân, Nhà nước, tóm lại tất cả những người có thiện chí tìm cách bảo vệ sự sống, sự toàn vẹn của Sáng thế, hòa bình và lợi ích chung.

24. Ở Amazon, “các liên hệ giữa người Công Giáo và người Ngũ Tuần, người Đặc sủng và Tin Lành không dễ dàng. Sự xuất hiện đột ngột của các cộng đồng mới, liên kết với nhân cách của một số nhà truyền giảng, tương phản một cách mạnh mẽ với những buổi ban đầu và kinh nghiệm giáo hội học của các Giáo hội lâu đời, và nó có thể che giấu nguy cơ bị lôi kéo bởi những làn sóng cảm xúc nhất thời hoặc khép kín kinh nghiệm đức tin vào một môi trường được bảo vệ và an tâm. Sự kiện không ít tín hữu Công Giáo cảm thấy bị thu hút vào các cộng đồng này là một động lực của va chạm, nhưng về phần chúng ta, nó có thể trở thành động lực để rà xét mình và đổi mới mục vụ (Đức Phanxicô, 28.09.2018). Cuộc đối thoại đại kết, liên tôn giáo và liên văn hóa phải được coi là con đường truyền giảng tin mừng không thể miễn chước ở Amazon (Xem DAp 227). Amazon là một hỗn hợp các tín ngưỡng, đa số là Kitô giáo. Trước thực tại này, những nẻo đường hiệp thông thực sự được mở ra cho chúng ta: “Những việc biểu lộ tình cảm tốt đẹp là điều không đủ. Những cử chỉ cụ thể mới cần thiết để thâm nhập vào tinh thần người ta và làm rung động lương tâm, thúc đẩy mỗi người hoán cải nội tâm, một điều vốn là nền tảng của mọi tiến bộ trên con đường đại kết” (Đức Bênêđictô XVI, *Thông điệp với các Hồng Y tại Nhà nguyện Sistine*, 20/04 / 2005). Tinh trung tâm của Lời Chúa trong đời sống các cộng đồng của chúng ta là nhân tố hợp nhất và đối thoại. Nhiều hành động chung có thể được thực hiện xung quanh Lời Chúa: dịch Kinh thánh sang các ngôn ngữ địa phương, phiên bản chung, phổ biến và phân phối Kinh thánh và các cuộc gặp

gỡ giữa các thần học gia nam nữ Công Giáo và các thần học gia của các hệ phái khác.

25. Ở Amazon, cuộc đối thoại liên tôn được thực hiện đặc biệt với các tôn giáo bản địa và giáo phái hậu duệ gốc Châu Phi. Những truyền thống này xứng đáng được biết đến, được hiểu trong cách họ phát biểu và trong mối liên hệ của họ với rừng và Mẹ Đất. Cùng với họ, và dựa vào đức tin của mình vào Lời Chúa, các Kitô hữu dần thân vào cuộc đối thoại, bằng cách chia sẻ cuộc sống, các quan tâm, các cuộc đấu tranh, các kinh nghiệm của họ về Thiên Chúa, để làm sâu sắc đức tin của nhau và cùng nhau hành động để bảo vệ “ngôi nhà chung”. Trong mối liên kết này, điều cần là các Giáo Hội của Amazon khai triển các sáng kiến gặp gỡ, nghiên cứu và đối thoại với các tín hữu của các tôn giáo này. Cuộc đối thoại chân thành và tôn trọng là cầu nối hướng tới việc xây dựng lối “sống tốt”. Trong cuộc trao đổi các hồng phúc, Chúa Thánh Thần ngày càng dẫn đến điều chân và điều thiện (Xem EG 250).

### **Giáo Hội truyền giáo phục vụ và đồng hành với các dân tộc Amazon**

26. Thượng hội đồng này nhằm trở thành lời kêu gọi mạnh mẽ để mọi người đã chịu Phép Rửa của Amazon trở thành môn đệ truyền giáo. Việc sai đi truyền giáo vốn có hữu nơi Bí tích Rửa tội và dành cho tất cả những ai đã chịu Phép Rửa. Qua đó, tất cả chúng ta đều nhận được phẩm giá làm con trai và con gái của Thiên Chúa, và không ai bị loại trừ khỏi sứ mệnh Chúa Giêsu đã trao cho các môn đệ của Người. “Hãy đi khắp thế giới và rao giảng Tin Mừng cho toàn bộ sáng thế” (Mc 16,15). Do đó, chúng ta tin rằng điều cần là tạo ra một động lực truyền giáo lớn hơn nơi các ơn gọi bản địa, để Amazon cũng được truyền giảng tin mừng bởi chính những người Amazon.

#### ***a. Giáo Hội với khuôn mặt bản địa, nông dân và hậu duệ Châu Phi***

27. Điều khẩn cấp là cung cấp cho nền mục vụ bản địa vị trí chuyên biệt của nó trong Giáo hội. Chúng ta bắt đầu từ các thực tại đa dạng và các nền văn hóa khác nhau, để xác định, triển khai và áp dụng các hành động mục vụ, có thể giúp chúng ta khai triển một đề nghị truyền giảng tin mừng nơi các cộng đồng bản địa, bằng cách tự đặt mình chúng ta vào khuôn khổ của một nền mục vụ bản địa và khuôn khổ trái đất. Nền mục vụ của các dân tộc bản địa có tính chuyên biệt riêng của nó. Các thuộc địa được thúc đẩy bởi các hoạt động khai khoáng trong suốt lịch sử, với các luồng di dân khác nhau, đã đẩy họ vào một tình huống dễ bị tổn thương rất cao. Trong bối cảnh này, với tư cách Giáo hội, cần tiếp tục tạo ra và duy trì chính sách ưu tiên chọn các dân tộc bản địa, mà vì họ, các cơ quan của giáo phận lo mục vụ cho người bản địa phải được thiết lập và tự củng cố bằng một hành động truyền giáo được đổi mới, biết lắng nghe, đối thoại, nhập thể và hiện diện thường trực. Ưu tiên chọn các dân tộc bản địa, với các nền văn hóa, bản sắc và lịch sử của họ, kêu gọi chúng ta khát mong một Giáo hội bản địa với các linh mục và thừa tác viên riêng của họ, luôn hiệp nhất và hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo.

28. Thừa nhận tầm quan trọng của việc Giáo hội được kêu gọi phải chú ý đến hiện tượng đô thị hóa tại Amazon và các vấn đề và quan điểm liên quan đến nó, việc nhắc đến thế giới nông thôn như một toàn thể là điều cần thiết, nhất là nền mục vụ nông thôn. Theo quan điểm mục vụ, Giáo hội phải giải đáp hiện tượng nông thôn mất dần dân số, với mọi hậu quả xuất phát từ đó (mất bản sắc, chủ nghĩa duy tục thịnh hành, bóc lột công việc nông thôn, tan rã gia đình, v.v.).

#### ***b. Giáo Hội với khuôn mặt di dân***

29. Vì sự gia tăng và khối lượng của nó hiện nay, hiện tượng di dân đã trở nên chưa từng thấy về thách đố chính trị, xã hội và giáo hội (Xem DA, 517, a). Trước sự việc này, nhiều cộng đồng giáo hội đã tiếp nhận các di dân một cách rất quảng đại, vì nhớ rằng “Ta là người xa lạ và các con đã chào đón Ta” (Mt 25:35). Các cuộc di tản bắt buộc của người bản địa, nông dân, con cháu người gốc Phi và các gia đình ven sông, bị trục xuất khỏi lãnh thổ của họ do áp lực tương tự hoặc bởi sự ngột ngạt vì thiếu cơ hội, kêu gọi phải có một nền mục vụ chung ở ngoại vi các trung tâm đô thị. Về phương diện này, điều cần là tạo ra các nhóm truyền giáo để đồng hành với họ, phối hợp với giáo xứ và các điều kiện khác của giáo hội và ngoài giáo hội, cung ứng các nghi thức phụng vụ hội nhập văn hóa và bằng các ngôn ngữ của di dân; cổ vũ các lĩnh vực trao đổi văn hóa, phát huy việc hội nhập vào cộng đồng và vào thành phố và động viên họ trong công việc lãnh đạo này.

### *c. Giáo Hội với khuôn mặt trẻ*

30. Nổi bật trong số những gương mặt khác nhau của thực tại Amazon là gương mặt của những người trẻ tuổi có mặt trên toàn lãnh thổ. Họ là những người trẻ tuổi có gương mặt và bản sắc bản địa, con cháu người gốc Châu Phi, người sống ven sông, những người trong các hoạt động khai khoáng, các di dân và người tị nạn, và những người khác.

Những người trẻ cư dân ở các vùng nông thôn và thành thị, những người hàng ngày mơ ước, đi tìm các điều kiện sống tốt đẹp hơn, với mong muốn sâu xa có được một cuộc sống trọn vẹn; các sinh viên và công nhân trẻ, với một sự hiện diện và tham gia mạnh mẽ vào các lĩnh vực xã hội và giáo hội khác nhau. Trong giới trẻ Amazon, có những thực tại đáng buồn, như nghèo đói, bạo lực, bệnh tật, mại dâm trẻ em, khai thác tình dục, sử dụng và buôn bán ma túy, mang thai sớm, thất nghiệp, trầm cảm, buôn bán người, các hình thức nô lệ mới, buôn bán nội tạng, các khó khăn trong việc tiếp cận giáo dục, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc xã hội. Đáng tiếc, trong những năm qua, đã có sự gia tăng đáng kể về tự tử nơi những người trẻ tuổi, cũng như sự gia tăng dân số thanh thiếu niên bị giam cầm và các tội ác giữa và chống lại những người trẻ tuổi, nhất là con cháu người gốc Châu Phi và những người sống ở ngoại vi. Sống trong cùng một lãnh thổ lớn là Amazon, họ có cùng ước mơ và khát vọng như những người trẻ khác trên thế giới: được xem xét, tôn trọng, có cơ hội học hành và có việc làm và tương lai hy vọng. Tuy nhiên, họ đang sống trong một cuộc khủng hoảng dữ dội về giá trị, hoặc chuyển tiếp qua các cách quan niệm khác về thực tại, trong đó, các yếu tố đạo đức đang thay đổi, bao gồm cả người trẻ Bản địa. Nhiệm vụ của Giáo hội là đồng hành với họ để đương đầu với mọi tình huống đang hủy hoại bản sắc họ hoặc làm tổn hại lòng tự trọng của họ.

31. Những người trẻ tuổi cũng có mặt mạnh mẽ trong bối cảnh di dân của lãnh thổ. Thực tại người trẻ ở các trung tâm đô thị đáng chú ý đặc biệt. Ngày nay, các thành phố càng tiếp nhận mọi nhóm sắc tộc, các con người và các vấn đề của Amazon. Nông thôn Amazon đang mất dần dân số; các thành phố đang phải đối diện với những vấn đề to lớn về thanh thiếu niên phạm pháp, thiếu việc làm, đấu tranh sắc tộc và bất công xã hội. Đặc biệt, ở đây, Giáo hội được kêu gọi trở thành một sự hiện diện có tính tiên tri nơi giới trẻ, mang đến cho họ sự đồng hành thỏa đáng và một nền giáo dục thích đáng.

32. Để hiệp thông với thực tại giới trẻ Amazon, Giáo hội công bố Tin mừng của Chúa Giêsu cho giới trẻ, cung cấp việc biện phân ơn gọi và việc đồng hành, nơi để đánh giá cao nền văn hóa và bản sắc địa phương, kỹ năng lãnh đạo giới trẻ, cổ vũ các quyền của giới trẻ, tăng cường các lĩnh vực truyền giảng tin mừng đầy sáng tạo, canh tân và dị biệt hóa qua một nền mục vụ giới trẻ đổi mới và táo bạo. Một nền mục vụ luôn luôn trong diễn trình, tập trung vào Chúa Giêsu Kitô và kế hoạch của Người, có tính đối thoại và toàn diện, được dẫn thân trong

mọi thực tại giới trẻ hiện có trong lãnh thổ. Các người Bản địa trẻ tuổi có tiềm năng to lớn và đang tham dự tích cực vào các cộng đồng và tổ chức của họ, đóng góp với tư cách nhà lãnh đạo và hoạt náo viên, để bảo vệ quyền lợi của họ - nhất là tại lãnh thổ -, y tế và giáo dục. Mặt khác, họ là nạn nhân chính của sự bất an về đất đai bản địa và thiếu các chính sách công chuyên biệt và có phẩm chất. Sự truyền bá của rượu và ma túy thường lan tới các cộng đồng bản địa, gây hại nghiêm trọng cho những người trẻ tuổi và cản trở họ sống tự do, xây dựng ước mơ và tham gia tích cực vào cộng đồng.

33. Sự lãnh đạo của những người trẻ tuổi xuất hiện rõ ràng trong các tài liệu của Thượng hội đồng về Người trẻ (160, 46), trong Tông huấn *Christus Vivit* (170) và trong Thông điệp *Laudato Si'* (209). Giới trẻ muốn trở thành người chủ đạo và Giáo hội Amazon muốn nhìn nhận chỗ đứng của họ. Giáo Hội muốn trở thành người bạn đồng hành trong việc lắng nghe, thừa nhận nơi người trẻ một chỗ đứng có tính cứu cánh (teleological), như những “nhà tiên tri của hy vọng”, cam kết đối thoại, nhạy cảm về mặt sinh thái và lưu ý đến “ngôi nhà chung”; một Giáo Hội biết chào đón và cùng bước đi với những người trẻ tuổi, nhất là ở các khu ngoại vi. Đứng trước điều này, có ba điều cấp bách phát sinh: cổ vũ các cách truyền giảng tin mừng mới qua các phương tiện truyền thông xã hội (Đức Phanxicô, *Christus Vivit* 86); giúp tuổi trẻ Bản địa đạt được một tính liên văn hóa lành mạnh, giúp mọi người họ đương đầu với cuộc khủng hoảng phân giá trị vốn hủy hoại lòng tự trọng của họ, và khiến họ mất đi bản sắc.

#### ***d. Giáo Hội tuân theo các cách mới mẻ trong nền mục vụ đô thị***

34. Nhân loại có xu hướng tập trung mạnh mẽ vào các thành phố, di dân từ những thành phố nhỏ đến những thành phố lớn hơn; xu hướng này cũng xảy ra ở Amazon. Sự tăng trưởng nhanh chóng của các khu đô thị Amazon đi song song với việc tạo ra các khu ngoại vi của chúng. Đồng thời, các lối sống, các cách sống chung với nhau, các ngôn ngữ và giá trị được cấu hình bởi các khu đô thị và được truyền tải, và ngày càng được tháp nhập cả vào các cộng đồng bản địa cũng như vào phần còn lại của thế giới nông thôn. Gia đình trong thành phố là nơi tổng hợp giữa văn hóa truyền thống và văn hóa hiện đại. Tuy nhiên, các gia đình thường phải chịu cảnh nghèo đói, nhà cửa bấp bênh, thiếu việc làm, gia tăng tiêu thụ ma túy và rượu, kỳ thị và trẻ em tự tử. Ngoài ra, thiếu đối thoại trong đời sống gia đình, và các truyền thống và ngôn ngữ bị mất đi. Các gia đình cũng phải đối diện với các vấn đề mới về sức khỏe, đòi phải có nền giáo dục thỏa đáng, thí dụ, về vấn đề thai sản. Những thay đổi nhanh chóng hiện nay đang ảnh hưởng đến gia đình Amazon. Vì vậy, chúng ta tìm thấy nhiều khuôn khổ gia đình mới: Phụ nữ phải chịu trách nhiệm đối với các gia đình một cha mẹ, gia tăng các gia đình ly tán, những cuộc kết hợp đồng thuận và các gia đình tái hợp, giảm bớt các cuộc hôn nhân theo định chế. Thành phố là sự bùng nổ sự sống, bởi vì “Thiên Chúa sống ở thành phố” (DAg 514). Trong đó, có những lo âu xao xuyến và những cuộc tìm kiếm ý nghĩa cuộc đời, những xung đột nhưng cũng có tình liên đới, tình huynh đệ, mong muốn điều thiện, điều chân và công lý (Xem EG 71-75). Truyền giảng tin mừng cho thành phố hay cho nền văn hóa đô thị có nghĩa là “đạt được và, có thể nói, sửa đổi bằng sức mạnh của Tin Mừng các tiêu chuẩn phán đoán, các giá trị đáng kể, các trung tâm quyền lợi và đường hướng suy nghĩ, các nguồn cảm hứng và mô hình sống của nhân loại, xem ra trái ngược với Lời Chúa và kế hoạch cứu rỗi” (EN 19).

35. Điều cần là bảo vệ quyền của mọi người được hưởng thành phố. Quyền yêu cầu hưởng thành phố được định nghĩa như là việc vui hưởng các thành phố một cách công bằng theo các nguyên tắc bền vững, dân chủ và công bằng xã hội. Tuy nhiên, điều cũng cần là ảnh hưởng tới các chính sách công cộng và cổ vũ các sáng kiến nhằm cải thiện phẩm chất cuộc sống ở thế giới nông thôn, do đó tránh được sự chuyển dịch không kiểm soát được.



36. Các cộng đồng giáo hội cơ sở đã và đang là một hồng phúc của Thiên Chúa ban cho các Giáo hội địa phương của Amazon. Tuy nhiên, cần phải nhìn nhận rằng, với thời gian trôi qua, một số cộng đồng giáo hội đã ổn định, suy yếu hoặc thậm chí biến mất, nhưng đại đa số vẫn tiếp tục kiên trì và là nền tảng mục vụ của nhiều giáo xứ. Ngày nay, những nguy cơ lớn của các cộng đồng giáo hội chủ yếu phát xuất từ chủ nghĩa duy tục, từ chủ nghĩa cá nhân, từ việc thiếu chiều kích xã hội và không có hoạt động truyền giáo. Do đó, điều cần thiết là các Mục tử khuyến khích mỗi và mọi tín hữu trung thành với việc làm môn đệ truyền giáo. Cộng đồng giáo hội sẽ phải có mặt tại các lĩnh vực có sự tham gia vào các chính sách công cộng, nơi các hành động được vạch rõ để làm sống lại nền văn hóa, việc sống chung, việc giải trí và việc cử hành. Chúng ta phải tranh đấu để các “favelas” [khu ổ chuột] và “villas miserias” [khu bùn lầy nước đọng] bảo đảm có được các quyền căn bản; nước, năng lượng, nhà ở, và cổ vũ một nền công dân sinh thái toàn diện. Thiết lập thừa tác vụ hiếu khách (hospitality) tại các cộng đồng đô thị của Amazon vì tình liên đới huynh đệ với di dân, người tị nạn, người vô gia cư và những người đã rời bỏ các vùng nông thôn.

37. Phải đặc biệt quan tâm đến thực tại người Bản địa ở các trung tâm đô thị, vì họ là những người phải tiếp giáp nhiều nhất với các vấn đề to lớn của nạn thiếu niên phạm pháp, thiếu công ăn việc làm, tranh chấp sắc tộc và các bất công xã hội. Đó là một trong những thách đố lớn nhất hiện nay: các thành phố ngày càng trở thành nơi đến của mọi nhóm sắc tộc và dân tộc Amazon. Một nền mục vụ bản địa cho thành phố phải được xác định rõ biết quan tâm đến thực tại chuyên biệt này.

#### ***e. Một nền linh đạo biết lắng nghe và công bố***

38. Hành động mục vụ được nâng đỡ bằng một nền mục vụ dựa trên việc lắng nghe Lời Chúa và tiếng kêu của người ta, để sau đó có thể công bố Tin mừng bằng tinh thần tiên tri. Chúng ta thừa nhận rằng một Giáo hội biết lắng nghe tiếng kêu của Chúa Thánh Thần trong tiếng kêu của Amazon có thể biến thành của mình các niềm vui và hy vọng, các nỗi buồn và lo lắng của mọi người, nhưng nhất là của những người nghèo nàn nhất (Cf. GS 1), những người vốn là con gái và con trai yêu quý của Thiên Chúa. Chúng ta khám phá ra rằng nguồn nước dồi dào của Chúa Thánh Thần, giống như nguồn nước của sông Amazon, tuôn chảy theo định kỳ, đưa chúng ta đến cuộc sống hết sức dồi dào mà Thiên Chúa ban cho chúng ta để chúng ta chia sẻ trong lời công bố.

#### **Những nẻo đường mới cho việc hoán cải mục vụ**

39. Các nhóm truyền giáo lưu động ở Amazon đang dệt và xây dựng cộng đồng đang lên đường, và họ giúp củng cố tính đồng nghị của giáo hội. Họ có thể cộng thêm một số đặc sủng, định chế, và Tu Hội, nam nữ giáo dân, nam nữ tu sĩ, linh mục; thêm chính họ vào để cùng nhau vươn tới những nơi một mình không thể vươn tới. Các chuyến đi của các nhà truyền giáo rời khỏi trụ sở của họ và dành thời gian đến thăm, hết cộng đồng này sang cộng đồng nọ, và cử hành các Bí tích, đã tạo nên điều gọi là “nền mục vụ viếng thăm”. Đây là một phương pháp mục vụ đáp ứng các điều kiện và khả năng hiện tại của các Giáo Hội chúng ta. Nhờ những phương pháp này, và nhờ hành động của Chúa Thánh Thần, những cộng đồng này cũng đã khai triển được một tính thừa tác phong phú, vốn là một động lực để tạ ơn.

40. Chúng ta đề nghị một mạng lưới lưu động tập hợp các cố gắng theo nhóm khác nhau để đồng hành và tạo động lực cho đời sống và đức tin của các cộng đồng ở Amazon. Các cách gây ảnh hưởng chính trị để biến đổi thực tại phải được biện phân với các Mục tử và hàng ngũ

giáo dân, hướng đến việc chuyển từ các chuyến thăm viếng mục vụ qua một sự hiện diện thường trực hơn. Các Tu hội và / hoặc các tỉnh dòng của các nam nữ tu sĩ trên thế giới, chưa tham gia vào các sứ bộ truyền giáo, được mời gọi thiết lập ít nhất một mặt trận truyền giáo ở bất cứ quốc gia Amazon nào.

### CHƯƠNG III: NHỮNG NẸO ĐƯỜNG MỚI CỦA HOÁN CẢI VĂN HÓA

*“Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta” (Ga 1: 14)*

41. Châu Mỹ Latinh có tính đa dạng sinh học mênh mông và tính đa dạng văn hóa lớn lao. Trong đó, Amazon là lãnh thổ gồm rừng và nước, đất hoang và đất ngập nước, thảo nguyên và các dãy núi, nhưng trên hết, là lãnh thổ của vô số dân tộc, nhiều người trong số họ là những cư dân cổ xưa, có tổ tiên ở lãnh thổ, những ngôi làng của hương hoa cổ thời tiếp tục tỏa hương cả Lục địa chống lại mọi tuyệt vọng. Việc hoán cải của chúng ta cũng phải là việc hoán cải văn hóa; chúng ta phải biến mình thành người khác, học hỏi từ người khác. Chúng ta phải có mặt, tôn trọng và nhìn nhận các giá trị của họ, sống và thực hành sự hội nhập văn hóa và liên văn hóa trong việc chúng ta công bố Tin mừng. Phát biểu và sống niềm tin vào Amazon là một thách đố liên tục. Nó nhập thân không những vào nền mục vụ mà cả trong các hành động cụ thể khác đối với người khác, trong việc chăm sóc sức khỏe, giáo dục, tình liên đới và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương nhất. Trong phần này, chúng ta sẽ chia sẻ tất cả các điều đó.



#### **Bộ mặt của Giáo hội nơi các dân tộc Amazon**

42. Có một thực tế đa văn hóa trong các lãnh thổ Amazon; thực tại này đòi hỏi một cái nhìn bao gồm mọi người và sử dụng các biểu thức giúp người ta nhận diện và nối kết mọi nhóm người, và phản ánh các danh tính được công nhận, tôn trọng và cổ vũ cả trong Giáo hội lẫn trong xã hội; tất cả phải thấy nơi các dân tộc Amazon một đối tác giá trị để đối thoại và gặp gỡ. Hội nghị Puebla

đã nói tới những khuôn mặt sống ở châu Mỹ Latinh và chứng thực rằng nơi các dân tộc bản địa, có một cuộc kết hôn dị chủng từng phát triển và còn tiếp tục phát triển qua các gặp gỡ và hiểu lầm giữa các nền văn hóa khác nhau, vốn tạo nên lục địa. Khuôn mặt này cũng là khuôn mặt của Giáo hội tại Amazon; đó là một khuôn mặt được nhập thể trong lãnh thổ của nó, một khuôn mặt truyền giảng tin mừng và mở ra nhiều nẻo đường để các dân tộc cảm thấy được đồng hành trong các diễn trình khác nhau của đời sống tin mừng. Các cư dân bản làng cũng có một ý thức truyền giáo đổi mới nhằm thực hiện sứ mệnh tiên tri và Samaritanô của Giáo hội, một sứ mệnh cần được củng cố bằng việc cởi mở đối thoại với các nền văn hóa khác. Chỉ một Giáo hội truyền giáo được hòa nhập và hội nhập văn hóa mới làm cho các giáo hội bản địa đặc thù phát sinh, với khuôn mặt và trái tim Amazon, bắt nguồn từ các nền văn hóa và truyền thống riêng của các dân tộc, hợp nhất trong cùng một đức tin vào Chúa Kitô và đa dạng trong cách sống, phát biểu và cử hành đức tin này.

#### **a. Các giá trị văn hóa của các dân tộc Amazon**

43. Chúng ta tìm thấy những lời dạy về sự sống nơi người Amazon. Các dân tộc bản địa và những người đến sau đó, những người hình thành nên bản sắc của họ trong việc sống chung, đã đóng góp các giá trị văn hóa trong đó chúng ta khám phá ra nhiều hạt giống của Lời Chúa. Trong rừng rậm, không chỉ thảm thực vật đan xen nhau, loài này duy trì loài kia, các dân tộc cũng liên kết qua lại với nhau trong một mạng lưới liên minh mang lợi ích lại cho mọi người. Rừng rậm sống bằng các mối liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau và điều này diễn ra trong mọi lĩnh vực của sự sống. Nhờ vậy, sự cân bằng mong manh của Amazon được duy trì trong nhiều thế kỷ.

44. Suy nghĩ của người bản địa cung ứng một viễn kiến có tính toàn diện hóa về thực tại, một viễn kiến có khả năng hiểu được nhiều nối kết hiện có giữa tất cả những gì được tạo dựng. Điều này tương phản với luồng tư tưởng phương Tây đang thịnh hành, một luồng tư tưởng có xu hướng phải phân mảnh mới hiểu được thực tại, nhưng lại không có khả năng nói rõ toàn bộ các mối liên hệ giữa các lĩnh vực khác nhau của nhận thức. Việc quản lý theo truyền thống những gì thiên nhiên cung ứng cho họ đã được thực hiện theo cách mà ngày nay chúng ta quen gọi là nền quản trị bền vững. Ngoài ra, chúng ta còn tìm thấy nhiều giá trị khác nơi các dân tộc bản địa, như: tính hỗ tương, tình liên đới, ý thức cộng đồng, bình đẳng, gia đình, tổ chức xã hội và ý thức phục vụ.

#### ***b. Giáo hội hiện diện và là đồng minh của các dân tộc trong lãnh thổ của họ***

45. Tham lam đất đai là gốc rễ các cuộc xung đột dẫn đến việc diệt sắc tộc, cũng như sát nhân và kết tội các phong trào xã hội và các nhà lãnh đạo của họ. Việc phân định và bảo vệ đất đai là nghĩa vụ của các quốc gia và chính phủ tương ứng của chúng. Tuy nhiên, phần khá lớn các lãnh thổ bản địa không được bảo vệ và những vùng đã được phân định đang bị xâm chiếm bởi các mặt trận khai khoáng, như khai thác mỏ, khai thác rừng, các dự án hạ tầng lớn, trồng những loại cây bất hợp pháp và các trang trại lớn cố vũ độc canh và chăn nuôi gia súc vĩ đại.

46. Do đó, Giáo hội cam kết trở thành đồng minh của các dân tộc Amazon, tố cáo các âm mưu chống lại cuộc sống của các cộng đồng bản địa, các dự án ảnh hưởng đến môi trường, thiếu phân định lãnh thổ của họ, cũng như mô hình kinh tế trần lột và phát triển diệt sinh thái. Sự hiện diện của Giáo hội, giữa các cộng đồng bản địa và truyền thống, cần ý thức rằng việc bảo vệ đất đai không có mục đích nào khác ngoài việc bảo vệ sự sống.

47. Cuộc sống của người bản địa, người mestizo, người dân ven sông, nông dân, quilombolas và / hoặc con cháu người gốc Châu Phi và các cộng đồng truyền thống đang bị đe dọa bởi sự hủy hoại, khai thác môi trường và vi phạm có hệ thống các quyền lãnh thổ của họ. Điều cần là bảo vệ các quyền tự quyết, phân định lãnh thổ và được tham khảo trước, tự do và được hướng dẫn. Những dân tộc này có “các điều kiện xã hội, văn hóa và kinh tế phân biệt họ với các thành phần khác của cộng đồng quốc gia, và bị cai trị hoàn toàn hoặc một phần bởi phong tục và truyền thống của họ hoặc bởi luật pháp đặc biệt” (Conv. 169 ILO, điều 1, 1a). Đối với Giáo hội, việc bảo vệ sự sống, cộng đồng, trái đất và quyền lợi của người bản địa là một nguyên tắc tin mừng, trong việc bảo vệ phẩm giá con người: “Phần tôi, tôi đến để họ được sống và sống dồi dào” (Ga 10: 10b).

48. Giáo hội cố vũ sự cứu rỗi toàn diện của con người, trân quý nền văn hóa của người bản địa, nói về các nhu cầu sống còn của họ, đồng hành với các phong trào của họ trong cuộc đấu tranh vì quyền lợi của họ. Việc phục vụ mục vụ của chúng ta tạo nên một việc phục vụ cho cuộc sống viên mãn của các dân tộc bản địa, một điều khiến chúng ta phải loan báo Tin mừng

Nước Thiên Chúa và tố cáo các tình huống tội lỗi, các cơ cấu của cái chết, bạo lực và các bất công, cổ vũ liên văn hóa, đối thoại liên tôn và đại kết (Xem DAp 95).

49. Vấn đề các dân tộc bản địa trong các vùng Cô lập Tự nguyện (PIAV) hoặc các dân tộc bản địa trong các vùng Cô lập có Tiếp xúc Ban đầu (PIACI) cần một chương chuyên biệt. Ở Amazon, có khoảng 130 dân tộc hoặc phân bộ dân tộc không duy trì các tiếp xúc có hệ thống hoặc lâu dài với xã hội bao quanh họ. Các lạm dụng và vi phạm có hệ thống trong quá khứ khiến họ phải rời cư đến những nơi khó tiếp cận hơn, tìm kiếm sự bảo vệ, cố gắng bảo toàn quyền tự chủ và tự ý chọn cách hạn chế hoặc tránh liên hệ với phía thứ ba. Ngày nay, cuộc sống của họ tiếp tục bị đe dọa bởi việc xâm chiếm lãnh thổ của họ do các trận tuyến khác nhau và bởi số nhân khẩu thấp của họ, họ vẫn gặp nguy cơ bị thanh trừng sắc tộc và biến mất. Trong cuộc gặp gỡ với Người bản địa ở Puerto Maldonado vào tháng 1 năm 2018, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta rằng họ là những người “dễ bị tổn thương nhất trong số những người dễ bị tổn thương (...) Anh chị em hãy tiếp tục bảo vệ các anh em dễ bị tổn thương hơn này. Sự hiện diện của họ nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta không thể có những sự thiện chung theo nhịp độ của lòng tham tiêu thụ” (Fr. PM). Việc ưu tiên chọn bảo vệ PIAV / PIACI (vùng Cô lập Tự nguyện và vùng Cô lập có Tiếp xúc Ban đầu) không miễn cho các Giáo hội địa phương khỏi trách nhiệm mục vụ đối với họ.

50. Trách nhiệm này phải được biểu lộ trong các hành động chuyên biệt để bảo vệ quyền lợi của họ, được cụ thể hóa trong các vận động gây ảnh hưởng để các quốc gia đảm nhận việc bảo vệ quyền lợi của họ qua việc bảo đảm về mặt pháp lý và bất khả xâm phạm đối với các lãnh thổ mà họ chiếm giữ theo cách truyền thống, bao gồm cả việc áp dụng biện pháp phòng ngừa tại các vùng, nơi chỉ có họ in dấu hiện diện, một sự hiện diện không chính thức được xác nhận, và thiết lập ra các cơ chế hợp tác song phương giữa các quốc gia, khi các nhóm này chiếm hữu các vùng xuyên biên giới. Tôn trọng quyền tự quyết của họ phải được bảo đảm mọi lúc, cũng như quyền tự do quyết định của họ về loại liên hệ họ muốn thiết lập với các nhóm khác. Do đó, điều cần là tất cả dân Chúa, và đặc biệt các thị trấn lân cận đối với các lãnh thổ của PIAV / PIACI (vùng Cô lập Tự nguyện và vùng Cô lập có Tiếp xúc Ban đầu), phải trở nên nhạy cảm đối với việc tôn trọng những người này và đối với tầm quan trọng dành cho tính bất khả xâm phạm đối với lãnh thổ của họ. Như Thánh Gioan Phaolô II đã nói ở Cuiaba năm 1991: “anh chị em Bản địa thân yêu, Giáo Hội đã và sẽ luôn ở bên cạnh anh chị em để bảo vệ phẩm giá của con người, quyền có cuộc sống bình yên và riêng tư của họ, tôn trọng các giá trị của truyền thống, phong tục và văn hóa của họ”.

### **Các nẻo đường cho một Giáo hội hội nhập văn hóa**

51. Với việc Nhập thể, Chúa Kitô đã bỏ qua đặc quyền là Thiên Chúa của Người và trở thành con người trong một nền văn hóa cụ thể để tự đồng nhất mình với toàn thể nhân loại. Hội nhập văn hóa là việc nhập thể Tin Mừng vào các nền văn hóa bản địa (những gì không được hội nhập là không được cứu chuộc” Thánh Irênê, xem *Puebla* 400) và, đồng thời, là việc dẫn nhập các nền văn hóa này vào đời sống của Giáo hội. Các dân tộc là những nhân vật chủ động trong diễn trình này, được các tác nhân và Mục tử của họ đồng hành.

#### ***a. Việc sống đức tin được phát biểu trong lòng đạo đức bình dân và giáo lý hội nhập văn hóa***

52. Lòng đạo đức bình dân là một phương thể quan trọng liên kết nhiều dân tộc Amazon với kinh nghiệm tâm linh, nguồn gốc văn hóa và sự hòa nhập cộng đồng của họ. Chúng là những biểu hiện mà người dân dùng để phát biểu đức tin của họ, qua hình ảnh, biểu tượng, truyền



thông, nghi lễ và các á bí tích khác. Các cuộc hành hương, rước kiệu và các lễ quan thầy phải được đánh giá cao, đồng hành, cổ vũ và đôi khi phải được thanh tẩy, vì xét rằng đây là những giây phút truyền giáo ưu hạng, những giây phút phải dẫn ta đến chỗ gặp gỡ Chúa Kitô. Việc tôn kính Đức Maria bắt rễ rất sâu tại Amazon và toàn bộ châu Mỹ Latinh.

53. Chính sách phi giáo sĩ trị là đặc trưng của các Huynh đoàn và các nhóm liên kết với lòng đạo đức bình dân. Giáo dân đảm nhận vai trò lãnh đạo hầu như khó có trong các phạm vi khác của Giáo hội, với sự tham gia của các anh chị em thực hiện các việc phục vụ và cầu nguyện trực tiếp, những buổi cầu phép lành, các bài hát thiêng liêng truyền thống; lãnh đạo các tuần cửu nhật, tổ chức các buổi rước kiệu, cổ vũ các lễ quan thầy v.v ... Điều cần thiết là “tổ chức việc dạy giáo lý cho thích đáng và đồng hành với đức tin vốn có trong lòng đạo bình dân. Một cách cụ thể có thể là cung ứng một diễn trình khai tâm Kitô giáo... dẫn đến việc chúng ta ngày càng giống Chúa Giêsu Kitô, tạo nên việc từ từ có được các thái độ của Người” (DAP 300).

### ***b. Mầu nhiệm đức tin được phản ánh trong một nền thần học hội nhập văn hóa***

54. Thần học Bản Địa, thần học có khuôn mặt Amazon và lòng đạo đức bình dân vốn là sự phong phú của thế giới bản địa, của nền văn hóa và linh đạo của nó. Khi một tác nhân truyền giáo và mục vụ dùng lời lẽ của Tin Mừng Chúa Giêsu, họ tự đồng nhất với nền văn hóa và cuộc gặp gỡ qua đó phát sinh việc làm chứng, việc phục vụ, việc loan báo và việc học ngôn ngữ. Thế giới bản địa, với những huyền thoại, những trình thuật, nghi lễ, bài ca, điệu nhảy và những biểu thức tâm linh làm phong phú thêm cuộc gặp gỡ giữa các nền văn hóa. Hội nghị Puebla vốn nhìn nhận rằng “các nền văn hóa không phải là những mảnh đất trống rỗng, thiếu giá trị đích thực. Việc truyền giảng tin mừng của Giáo hội không phải là một diễn trình phá hủy, mà là một diễn trình củng cố và làm vững mạnh các giá trị đó: một đóng góp vào sự phát triển ‘các hạt giống của Lời Chúa’” (DP 401, xem GS 57) vốn có trong các nền văn hóa.

### **Các nẻo đường cho một Giáo hội liên văn hóa**

#### ***a. Tôn trọng các nền văn hóa và quyền của các dân tộc***

55. Tất cả chúng ta được mời tiếp cận các dân tộc Amazon như những người bình đẳng, tôn trọng lịch sử, các nền văn hóa của họ, phong cách “sống tốt” của họ (PF 06.10.19). Chủ nghĩa thực dân đã áp đặt nhiều cách sống chuyên biệt của một số dân tộc trên những dân tộc khác, kể cả về kinh tế, văn hóa lẫn tôn giáo. Chúng ta bác bỏ thứ truyền giảng tin mừng theo phong cách thực dân. Công bố Tin mừng của Chúa Giêsu ngụ ý nhận ra các hạt giống của Lời Chúa vốn hiện diện trong các nền văn hóa. Việc truyền giáo mà chúng ta đề nghị hôm nay cho Amazon là lời công bố hội nhập văn hóa nhằm tạo ra các diễn trình liên văn hóa, các diễn trình cổ vũ đời sống Giáo hội với bản sắc và khuôn mặt Amazon.

#### ***b. Cổ vũ đối thoại liên văn hóa trong một thế giới hoàn cầu***

56. Trong trách vụ truyền giảng tin mừng của Giáo hội, một việc không nên nhầm lẫn với chủ nghĩa cải đạo, chúng ta phải bao gồm các diễn trình rõ ràng của việc hội nhập văn hóa trong các phương pháp và kế hoạch truyền giáo của chúng ta. Đề nghị cụ thể cho các trung tâm nghiên cứu và mục vụ của Giáo hội là, trong liên minh với các dân tộc bản địa, người ta sẽ nghiên cứu, thu thập và hệ thống hóa các truyền thống của các nhóm sắc tộc Amazon nhằm phát huy một nỗ lực giáo dục bắt đầu từ bản sắc và văn hóa của họ, giúp đỡ việc cổ vũ và bảo vệ các quyền của họ, duy trì và lan truyền giá trị của họ trong khung cảnh văn hóa Mỹ Latinh.

57. Các hành động giáo dục bị chắt vắn ngày nay bởi nhu cầu hội nhập văn hóa. Đó là một thách đố tìm kiếm các phương pháp và nội dung phù hợp với các dân tộc nơi mà thừa tác vụ giáo huấn sẽ được thực hiện. Trong mỗi liên kết này, việc nhận thức ngôn ngữ, niềm tin và khát vọng của họ, các nhu cầu và hy vọng của họ rất quan trọng, cũng như việc xây dựng tập thể các diễn trình giáo dục mang bản sắc văn hóa của các cộng đồng Amazon, cả về hình thức lẫn nội dung, nhấn mạnh tới việc đào tạo về nền sinh thái toàn diện như một trục ngang.

### **c. Các thách đố đối với y tế, giáo dục và truyền thông**

58. Giáo hội đảm nhận như một nhiệm vụ quan trọng việc cổ vũ giáo dục về y tế phòng ngừa và cung ứng việc chăm sóc sức khỏe ở những nơi mà sự chăm sóc của Nhà Nước không với tới. Việc này đòi hỏi các sáng kiến tổng hợp có lợi cho sức khỏe của người Amazon. Điều cũng quan trọng là cổ vũ việc xã hội hóa kiến thức tổ tiên trong lĩnh vực y học cổ truyền của riêng từng nền văn hóa.

59. Trong số các phức tạp của lãnh thổ Amazon, chúng ta nhấn mạnh tính mong manh của giáo dục, nhất là trong các dân tộc bản địa. Mặc dù giáo dục là một nhân quyền, phẩm chất giáo dục hiện bất cập và việc bỏ học là điều rất thường xuyên, nhất là bởi các bé gái. Giáo dục truyền giảng tin mừng, cổ vũ cải tạo xã hội, làm mọi người có khả năng có ý thức phê phán lành mạnh. Một nền giáo dục học đường tốt ngay từ nhỏ sẽ gieo những hạt giống có thể tạo ra những hiệu quả suốt cả đời” (LS 213). Nhiệm vụ của chúng ta là cổ vũ giáo dục vì tình liên đới, một thứ tình bất nguồn từ việc ý thức được nguồn gốc chung và tương lai chung của mọi người (xem LS 2202). Điều cần thiết là đòi các chính phủ thi hành một nền giáo dục công cộng, liên văn hóa và song ngữ.

60. Thế giới, ngày càng hoàn cầu hóa và phức tạp, đã khai triển một mạng lưới thông tin chưa từng có. Tuy nhiên, luồng thông tin tức thời như vậy không đồng nghĩa với một nền truyền thông hoặc nối kết tốt hơn giữa các dân tộc. Chúng ta muốn cổ vũ ở Amazon một nền văn hóa truyền thông có thể cổ vũ đối thoại, văn hóa gặp gỡ và chăm sóc “ngôi nhà chung”. Được động viên bởi một hệ sinh thái toàn diện, chúng ta muốn tăng sức mạnh cho các lĩnh vực truyền thông đã hiện hữu trong vùng, do đó khẩn cấp cổ vũ một cuộc hoán cải sinh thái toàn diện. Để làm được như thế, điều cần là hợp tác với việc đào tạo các tác nhân truyền thông bản xứ, nhất là Bản Địa. Không những họ là những người đối thoại ưu tuyển cho việc truyền giảng tin mừng và cổ vũ nhân bản trong lãnh thổ, mà, ngoài ra, họ còn giúp chúng ta truyền bá nền văn hóa ‘sống tốt’ và chăm sóc sáng thế.

61. Với mục đích khai triển các nối kết khác nhau với toàn bộ Amazon và cải thiện nền truyền thông của nó, Giáo hội mong muốn tạo ra một mạng lưới truyền thông giáo hội Toàn Vùng-Amazon, bao gồm các phương tiện khác nhau được sử dụng bởi các Giáo hội đặc thù và các cơ chế giáo hội khác. Sự đóng góp của họ có thể có tiếng vang và giúp đỡ trong việc hoán cải sinh thái của Giáo hội và hành tinh. REPAM có thể hợp tác với việc tư vấn và hỗ trợ các diễn trình đào tạo, theo dõi và tăng cường truyền thông trong Toàn Vùng -Amazon.

### **Các nẻo đường mới cho việc hoán cải văn hóa**

62. Trong mỗi liên kết này, chúng ta đề nghị việc tạo ra một mạng lưới nhà trường giáo dục song ngữ cho Vùng Amazon (tương tự như mạng lưới *Faith and Joy* [Đức Tin và Niềm Vui]), một mạng lưới nêu rõ các đề nghị giáo dục đáp ứng các nhu cầu của cộng đồng, tôn trọng, trân quý và hội nhập trong chúng bản sắc văn hóa và ngữ học.

63. Chúng ta muốn duy trì, nâng đỡ và phát huy các kinh nghiệm giáo dục song ngữ, liên văn hóa, vốn hiện hữu trong các thẩm quyền tài phán của Amazon và mời gọi các trường Đại học Công Giáo để họ làm việc và cam kết với mạng lưới.

64. Chúng ta sẽ tìm kiếm các hình thức giáo dục mới, hợp qui (conventional) hay bất hợp qui, chẳng hạn như giáo dục hàm thụ, phù hợp với nhu cầu nơi chốn, thời gian và con người.

#### **CHƯƠNG IV: CÁC CÁCH MỚI ĐỂ HOÁN CẢI SINH THÁI**

*“Tôi đến để họ có sự sống và có sự sống dồi dào” (Ga 10:10)*

65. Hành tinh của chúng ta là một quà phúc của Thiên Chúa, nhưng chúng ta cũng biết rằng chúng ta đang trong tình trạng khẩn cấp phải hành động trước một cuộc khủng hoảng môi trường xã hội chưa từng có. Để đáp ứng thỏa đáng, chúng ta cần một cuộc hoán cải sinh thái. Do đó, với tư cách Giáo hội Amazon, đối diện với một sự gây hấn ngày càng gia tăng đối với sinh quần của chúng ta, một sinh quần đang bị đe dọa biến mất với những hậu quả to lớn cho hành tinh của chúng ta, chúng ta đã lên đường trong khi được gây cảm hứng từ đề nghị về một hệ sinh thái toàn diện. Chúng ta thừa nhận những vết thương gây ra bởi con người trong lãnh thổ của chúng ta; chúng ta muốn, nhờ các anh chị em bản địa, trong cuộc đối thoại kiến thức, học hỏi cách thức đưa ra câu trả lời mới, tìm kiếm các mô hình phát triển công bằng và liên đới. Chúng ta muốn chăm sóc “ngôi nhà chung” của chúng ta ở Amazon và chúng ta đề nghị các cách mới để làm như vậy.





## Hướng tới một hệ sinh thái toàn diện theo thông điệp Laudato Si'

### a. Các mối đe dọa chống lại sinh quần vùng Amazon và các dân tộc của nó

66. Thiên Chúa đã ban cho chúng ta trái đất như một quà phúc và như một nhiệm vụ, để chăm sóc nó và trả lời cho nó; chúng ta không phải là sở hữu chủ của nó. Hệ sinh thái toàn diện có nền tảng của nó trong sự kiện này “mọi sự vật đều có liên hệ mật thiết với nhau” (LS 16). Do đó, sinh thái và công bằng xã hội hợp nhất với nhau từ trong nội tại” (x. LDS 137). Với hệ sinh thái toàn diện, một mô hình công lý mới xuất hiện, vì “một cách tiếp cận sinh thái thực sự luôn trở thành một cách tiếp cận xã hội, phải tích nhập công lý vào các cuộc thảo luận về môi trường, để lắng nghe cả tiếng kêu của trái đất lẫn tiếng kêu của người nghèo (LS 49). Như thế, hệ sinh thái toàn diện nối kết việc thi hành chăm sóc thiên nhiên với việc thi hành công lý cho những người nghèo khổ nhất và bị thiệt thòi nhất trên trái đất, vốn là ưu tiên lựa chọn của Thiên Chúa trong lịch sử mặc khải.

67. Điều cấp bách là chúng ta phải đối đầu với việc khai thác không giới hạn “ngôi nhà chung” và các cư dân của nó. Một trong những nguyên nhân chính gây hủy diệt ở Amazon là hoạt động khai khoáng tràn lộn, một hoạt động tương ứng với luận lý học tham lam, vốn là của riêng mô hình kỹ trị đang thịnh hành (LS 101). Trước tình hình cấp bách của hành tinh và Amazon này, hệ sinh thái toàn diện không phải là một cách khác nữa để Giáo hội có thể lựa chọn khi đối diện với tương lai của lãnh thổ này; nó là cách duy nhất có thể có, vì không có con đường khả thi nào khác để cứu vãn vùng này. Sự phá phách lãnh thổ luôn đi kèm với việc đổ máu vô tội và kết tội những người bảo vệ Amazon.

68. Giáo hội là một phần của tinh liên đới quốc tế, một tinh liên đới phải cổ vũ và nhìn nhận vai trò trung tâm của sinh quần Amazon đối với thế thăng bằng của khí hậu hành tinh; nó khuyến khích cộng đồng quốc tế cung cấp các nguồn lực kinh tế mới để bảo vệ và cổ vũ mô hình phát triển công bằng và liên đới, với sự lãnh đạo và trực tiếp tham gia của các cộng đồng địa phương và các dân tộc bản địa trong mọi giai đoạn, từ việc lên kế hoạch đến việc thi hành, tăng cường cả các công cụ đã được khai triển bởi công ước tháng Ba về biến đổi khí hậu.

69. Quả là tai tiếng khi các nhà lãnh đạo và thậm chí các cộng đồng bị kết tội vì một sự kiện duy nhất này: là đòi hỏi quyền lợi của chính họ. Trong mọi quốc gia vùng Amazon, đều có các đạo luật công nhận nhân quyền, nhất là quyền của người bản địa. Trong những năm qua, vùng (Amazon) đã có những biến đổi phức tạp, trong đó, các nhân quyền của cộng đồng bị tác động bởi các quy tắc, chính sách và thực hành công cộng chỉ biết tập chú trước nhất vào việc mở rộng biên giới khai khoáng các tài nguyên thiên nhiên và trong các dự án phát triển cơ sở hạ tầng vĩ đại, gây áp lực lên các vùng lãnh thổ bản địa vốn do tổ tiên họ để lại cho họ. Theo cùng báo cáo, điều này đi kèm với một tình trạng nghiêm trọng của việc đặc miễn (impunity) trong vùng liên quan đến vi phạm nhân quyền và các rào cản để có được công lý (Báo cáo của Ủy Ban Nhân Quyền Liên Mỹ (CIDH / OAS), *Các Dân tộc Bản địa và Bộ lạc của Toàn Vùng Amazon*. 5 và 188. Tháng 9, 2019).

70. Đối với các Kitô hữu, việc lưu ý và quan tâm trong việc cổ vũ và tôn trọng sự sống con người, cả cá nhân lẫn tập thể, không phải là điều tùy chọn. Con người được tạo ra theo hình ảnh và họa ảnh của Thiên Chúa Tạo Hóa, và phẩm giá của họ là điều bất khả xâm phạm. Do đó, việc bảo vệ và cổ vũ nhân quyền không đơn thuần là một nghĩa vụ chính trị hay xã hội,



mà còn là và trên hết là một đòi hỏi khẩn trương của đức tin. Có lẽ chúng ta không có khả năng thay đổi ngay tức khắc mô hình phát triển mang tính phá phách và trần lộn thịnh hành hiện nay; tuy nhiên, chúng ta cần biết và minh xác, chúng ta đang đứng ở đâu? Chúng ta đứng về phía ai? Chúng ta chấp nhận viễn cảnh nào? Làm thế nào chúng ta truyền tải bằng lời lẽ của mình các chiều kích chính trị và đạo đức của đức tin và cuộc sống? Vì lý do này: a) chúng ta tố cáo việc vi phạm nhân quyền và khai khoáng phá hoại; b) chúng ta chấp nhận và hỗ trợ các chiến dịch giải tư các công ty khai thác liên quan đến tác hại đối với sinh thái và xã hội Amazon, bắt đầu với các định chế giáo hội của chúng ta và cũng liên minh với các Giáo hội khác; c) chúng ta kêu gọi một diễn trình chuyển tiếp năng lượng triệt để và tìm kiếm các giải pháp thay thế: “Văn minh cần năng lượng, nhưng việc sử dụng năng lượng không được phá hủy văn minh!” (Đức Phanxicô, *Diễn văn với những người tham gia Hội nghị “Chuyển tiếp năng lượng và chăm sóc Ngôi Nhà chung”*, ngày 9 tháng 6 năm 2018).

Chúng ta đề nghị khai triển các chương trình đào tạo về việc chăm sóc “ngôi nhà chung”, một điều cần được thiết kế cho các tác nhân mục vụ và các tín hữu khác, mở ra cho cả cộng đồng, trong “một nỗ lực nâng cao ý thức của người dân” (LS 214)

### ***b. Thách đố của các mô hình mới phát triển công bằng, liên đới và bền vững.***

71. Chúng ta thấy rằng việc can thiệp của con người đã mất hết tính cách “thân thiện” của nó, để mặc lấy một thái độ phàm ăn và trần lộn có xu hướng vắt ép thực tại đến chỗ cạn kiệt mọi tài nguyên thiên nhiên sẵn có. Mô hình kỹ trị có xu hướng đặt để quyền kiểm soát lên nền kinh tế và chính trị (LS 109). Để chống lại điều này, một điều đang gây tổn hại nghiêm trọng cho sự sống, cần phải tìm kiếm các mô hình kinh tế thay thế, bền vững hơn, thân thiện hơn với thiên nhiên, với “của nuôi dưỡng tinh thần vững chắc”. Do đó, cùng với người dân Amazon, chúng ta yêu cầu các Quốc gia ngưng coi Amazon như tử thức ăn bất tận (xem Fr PM). Chúng ta muốn họ khai triển các chính sách đầu tư đòi bắt cứ sự can thiệp nào cũng phải tôn trọng điều kiện này: chu toàn các tiêu chuẩn xã hội và môi trường cao và nguyên tắc căn bản là bảo tồn Amazon. Về phương diện này, điều cần thiết là họ phải có sự tham gia của các Dân tộc bản địa có tổ chức, của các cộng đồng Amazon khác và của các định chế khoa học khác nhau vốn đã đề nghị các mô hình khai thác rừng. Mô hình mới phát triển bền vững phải có tính bao gồm về xã hội, kết hợp kiến thức khoa học và truyền thống để trao quyền cho các cộng đồng truyền thống và bản địa, nơi đa số phụ nữ của họ, và bắt các kỹ thuật này phục vụ phúc lợi và bảo vệ rừng.

72. Vì vậy, đây là việc thảo luận về giá trị thực sự mà bất cứ hoạt động kinh tế hoặc khai thác nào cũng phải có, đó là giá trị mà nó đóng góp và trả lại cho trái đất và xã hội, xem xét sự giàu có mà nó khai thác từ các thực thể này và hậu quả sinh thái và xã hội của chúng. Nhiều hoạt động khai khoáng, như khai mỏ quy mô lớn, nhất là khai mỏ bất hợp pháp, đang làm giảm đáng kể giá trị của sự sống Amazon. Thực tế, chúng xé nát cuộc sống của các dân tộc và thiện ích chung của trái đất, tập trung quyền lực kinh tế và chính trị vào tay một số ít người. Tệ hơn nữa, nhiều dự án phá hoại này được thực hiện dưới danh nghĩa tiến bộ và được sự hỗ trợ - hoặc được phép - của chính quyền địa phương, quốc gia và nước ngoài.

73. Cùng với các dân tộc Amazon (Xem LS 183), chân trời “sống tốt” của họ kêu gọi chúng ta thực hiện cuộc hoán cải sinh thái cá nhân và cộng đồng và một mô hình phát triển trong đó các tiêu chuẩn thương mại không đứng trên các tiêu chuẩn môi trường và nhân quyền. Chúng ta mong muốn hỗ trợ một nền văn hóa hòa bình và tôn trọng - không phải nền văn hóa bạo lực và lạm dụng - và một nền kinh tế tập trung vào con người, nhưng cũng quan tâm đến thiên nhiên. Do đó, chúng ta đề nghị tạo ra các phương thức thay thế lấy từ việc phát triển

sinh thái toàn diện, dựa vào viễn kiến vũ trụ từng được thiết kế trong các cộng đồng, khôi phục trí khôn của tổ tiên. Chúng ta hỗ trợ các dự án từng đề nghị một nền kinh tế liên đới và bền vững, tuần hoàn và sinh thái, ở cả bình diện địa phương và quốc tế, ở bình diện nghiên cứu và trong lĩnh vực hành động, trong các bộ phận chính thức và không chính thức. Trong đường hướng này, điều phù hợp là hỗ trợ và cổ vũ các kinh nghiệm của các hợp tác xã sản xuất sinh học, của các khu bảo tồn rừng và việc tiêu thụ bền vững. Tương lai của Amazon nằm trong tay mọi người chúng ta, nhưng nó phụ thuộc chủ yếu vào việc chúng ta từ bỏ ngay lập tức mô hình hiện tại, một mô hình phá hủy rừng, không mang lại phúc lợi mà còn gây nguy hiểm cho kho tàng tự nhiên mênh mông này và những người bảo vệ nó.

## **Giáo Hội trông coi “ngôi nhà chung” ở Amazon**

### ***a. Chiều kích môi trường và xã hội của việc truyền giảng Tin mừng***

74. Tùy thuộc tất cả chúng ta trở thành những người bảo vệ công trình của Thiên Chúa. Những người chủ đạo của việc chăm sóc, bảo vệ và bênh vực quyền lợi của người dân và quyền lợi của thiên nhiên trong vùng này là chính các cộng đồng Amazon. Họ là tác nhân của chính số phận họ, của chính sứ mệnh họ. Trong khung cảnh này, vai trò của Giáo hội là vai trò của mọi người. Họ đã phát biểu rõ ràng rằng họ muốn Giáo hội đồng hành với họ, bước đi với họ, nhưng không áp đặt lên họ một cách hiện hữu đặc thù, một cách phát triển chuyên biệt ít liên quan đến các nền văn hóa, truyền thống và linh đạo của họ. Họ biết phải chăm sóc Amazon ra sao, phải yêu thương và bảo vệ nó ra sao; điều họ cần là Giáo hội hỗ trợ họ.

75. Chức năng của Giáo Hội là tăng cường khả năng hỗ trợ và tham gia đó. Vì vậy, chúng ta đề nghị một nền đào tạo có tính đến phẩm chất đời sống đạo đức và tinh thần của mọi người theo viễn kiến toàn diện. Giáo hội phải chăm sóc trước hết các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi các thiệt hại về môi trường và xã hội. Tiếp nối truyền thống của giáo hội Châu Mỹ Latinh, trong đó các nhân vật như Thánh Jose de Anchieta, Bartolome de las Casas, các vị tử đạo người Paraguay đã chết ở Rio Grande do Sul (Ba Tây) Roque Gonzalez, Thánh Alfonso Rodriguez và Thánh Juan del Castillo, và nhiều người khác, đã dạy chúng ta rằng việc bảo vệ các dân tộc bản địa của lục địa này gắn liền một cách nội tại với niềm tin vào Chúa Giêsu Kitô và Tin mừng của Người. Ngày nay chúng ta phải đào tạo các tác nhân mục vụ và các thừa tác viên thụ phong biết nhạy cảm về phương diện xã hội và môi trường. Chúng ta muốn một Giáo hội thả buồm đi vào đất liền và bắt đầu cuộc hành trình của mình xuyên suốt Amazon, cổ vũ một lối sống hài hòa với lãnh thổ, đồng thời, với lối “sống tốt” của những người sống ở đó.

76. Giáo hội nhìn nhận trí khôn của các dân tộc Amazon về tính đa dạng sinh học, một trí khôn truyền thống vốn là một diễn trình sống động và luôn luôn chuyển động. Đánh cắp kiến thức đó là đánh cắp sinh học (bio-piracy), một hình thức bạo lực chống lại các sắc dân này. Giáo hội phải giúp bảo tồn và duy trì kiến thức này cũng như các đổi mới và thực hành của dân chúng, tôn trọng chủ quyền của các quốc gia và luật pháp của họ, các luật pháp quy định việc tiếp cận các nguồn tài nguyên di truyền học và kiến thức truyền thống liên hệ với chúng. Trong chừng mực có thể, Giáo Hội phải giúp các sắc dân đó bảo đảm việc phân phối phúc lợi do việc sử dụng kiến thức đó mang lại, phân phối các đổi mới và thực hành trong mô hình phát triển bền vững và bao gồm.

77. Điều khẩn trương cần đến là các chính sách năng lượng thành công trong việc làm giảm đáng kể lượng khí thải *carbon dioxide* (CO<sub>2</sub>) và các loại khí khác liên quan đến việc biến đổi khí hậu. Những năng lượng sạch mới sẽ giúp cổ vũ sức khỏe. Mọi công ty phải thiết lập hệ

thống giám sát các dây chuyền cung cấp để bảo đảm sản phẩm họ mua, chế tạo và bán, được sản xuất theo cách thức xã hội và bền vững về phương diện môi trường. Hơn nữa, “việc tiếp cận nguồn nước uống được và an toàn là nhân quyền căn bản, nền tảng và phổ quát, vì nó quyết định sự sống còn của con người và do đó, là điều kiện để thực thi các nhân quyền khác” (LS 30). Quyền này được Liên Hợp Quốc công nhận (2010). Chúng ta cần phải hợp tác với nhau để quyền nền tảng được tiếp cận nước sạch được tôn trọng tại lãnh thổ.

78. Giáo hội chọn việc bảo vệ sự sống, trái đất, các nền văn hóa bản địa Amazon. Điều này hàm nghĩa đồng hành với các dân tộc Amazon trong việc đăng ký, hệ thống hóa và phổ biến các dữ kiện và thông tin về lãnh thổ của họ và tình hình pháp lý của các lãnh thổ này. Chúng ta muốn ưu tiên hóa việc xây ra và việc đồng hành để có được việc phân ranh đất đai, nhất là của các sắc dân Cô Lập có Tiếp xúc Ban đầu (PIACI, những người Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha) hoặc các sắc dân Cô Lập Tự nguyện (PIAV, những người Châu Mỹ nói tiếng Bồ Đào Nha [Lusophone America]). Chúng ta khuyến khích các quốc gia tuân thủ các nghĩa vụ Hiến pháp về các chủ đề này, bao gồm quyền có nước dùng.

79. Học thuyết xã hội của Giáo hội, một học thuyết từ lâu vốn đề cập tới chủ đề sinh thái, ngày nay được làm cho phong phú hơn bằng một tầm nhìn tổng thể hơn, bao trùm các mối liên hệ giữa các dân tộc Amazon và lãnh thổ của họ, luôn đối thoại với kiến thức và túi khôn của tổ tiên họ. Chẳng hạn, nhận ra cách người bản địa tương quan với nhau và bảo vệ lãnh thổ của họ, như một tham chiếu không thể thiếu để chúng ta quay trở về với nền sinh thái toàn diện. Trong ánh sáng này, chúng ta muốn tạo ra các thừa tác vụ để chăm sóc “ngôi nhà chung” ở Amazon, những thừa tác vụ có chức năng chăm sóc lãnh thổ và nguồn nước cùng với các cộng đồng bản địa, và một thừa tác vụ tiếp khách, đón tiếp những người rời cư từ lãnh thổ của họ vào các thành phố.

### ***b. Một Giáo hội nghèo, với và cho người nghèo ở các vùng ngoại vi dễ bị tổn thương***

80. Chúng ta tái khẳng định cam kết của chúng ta trong việc bảo vệ sự sống trong tính toàn vẹn của nó từ lúc thụ thai cho đến lúc suy tàn của nó và phẩm giá của mọi người. Giáo hội đã và đang ở bên cạnh các cộng đồng bản địa để bảo vệ quyền có cuộc sống yên tĩnh của riêng họ, tôn trọng các giá trị của truyền thống, phong tục và văn hóa của họ, bảo tồn các dòng sông và cánh rừng, vốn là những vùng thánh thiêng, nguồn sự sống và khôn ngoan. Chúng ta ủng hộ các nỗ lực của nhiều người bảo vệ sự sống một cách can đảm trong tất cả các hình thức và giai đoạn của nó. Việc phục vụ mục vụ của chúng ta tạo thành một việc phục vụ sự sống viên mãn của các dân tộc bản địa, một việc phục vụ buộc chúng ta phải công bố Chúa Giêsu Kitô và Tin mừng Nước Thiên Chúa, ngăn chặn các tình huống tội lỗi, các cơ cấu chết chóc, bạo lực và bất công bên trong và bên ngoài và cổ vũ đối thoại liên văn hóa, liên tôn giáo và đại kết.

### **Các nẻo đường mới để cổ vũ nền sinh thái toàn diện**

#### ***a. Thách đố tiên tri và sứ điệp hy vọng cho toàn thể Giáo hội và toàn thế giới***

81. Việc bảo vệ sự sống của Amazon và các dân tộc của nó đòi hỏi một hoán cải bản thân, xã hội và cơ cấu sâu xa. Giáo hội được bao gồm trong lời kêu gọi học bỏ, học hỏi và học lại (unlearn, learn and relearn), do đó vượt qua bất cứ xu hướng nào nghiêng về các mô hình thực dân hóa từng gây hại trong quá khứ. Về phương diện này, điều quan trọng là chúng ta phải ý thức được sức mạnh của chủ nghĩa tân thực dân, hiện diện trong các quyết định hàng ngày của chúng ta và mô hình phát triển đang thịnh hành, một mô hình ngày một lớn mạnh tự

phát biểu trong phương thức nông nghiệp độc canh, hoặc các hình thức vận chuyển và phúc lợi ảo từ việc tiêu thụ chúng ta đang hưởng trong xã hội và gây nhiều hệ quả trực tiếp và gián tiếp tại Amazon. Đối diện với những điều này - một thứ chân trời hoàn cầu - với việc lắng nghe tiếng nói của các Giáo hội Chị em, chúng ta muốn chủ trương một nền linh đạo sinh thái toàn diện, đề cổ vũ việc chăm sóc sáng thế. Để đạt được điều này, chúng ta phải là một cộng đồng tham gia và bao gồm các môn đệ truyền giáo.

82. Chúng ta đề nghị định nghĩa tội sinh thái như một hành động hoặc thiếu hành động chống lại Thiên Chúa, chống lại người lân cận, cộng đồng và môi trường. Đó là một tội chống lại các thế hệ tương lai và được biểu lộ trong các hành vi và thói quen gây ô nhiễm và phá hủy sự hài hòa của môi trường, vi phạm nguyên tắc liên thuộc (inter-dependence) và phá vỡ các mạng lưới liên đới giữa các tạo vật (Xem *Sách Giáo lý của Giáo Hội Công Giáo*, 340-344) và chống lại đức công bằng. Chúng ta cũng đề nghị thành lập các thừa tác vụ ở cấp giáo xứ và trong từng vùng tài phán của giáo hội, có chức năng chăm sóc lãnh thổ và nguồn nước, cũng như cổ vũ Thông điệp *Laudato Si'*, và nhiều điều khác. Đảm nhận chương trình mục vụ, giáo dục và tác động của của Thông điệp *Laudato Si'*, trong chương V và VI của nó, ở tất cả các bình diện và cơ cấu Giáo hội.

83. Như một cách đền bù món nợ sinh thái mà các quốc gia có với Amazon, chúng ta đề nghị thành lập một quỹ hoàn cầu để trang trải một phần ngân sách của các cộng đồng có mặt ở Amazon; quỹ này cổ vũ việc phát triển toàn diện và tự nâng đỡ của họ và do đó cũng bảo vệ họ khỏi các mưu toan trần lộn, luôn muốn bòn rút các tài nguyên thiên nhiên của nó bởi các công ty quốc gia và đa quốc gia.

84. Thực hiện các thói quen có trách nhiệm biết tôn trọng và đánh giá cao các dân tộc Amazon, các truyền thống và túi khôn của họ, bảo vệ trái đất và thay đổi nền văn hóa tiêu thụ quá mức của chúng ta, sản xuất thặng dư cách chắc chắn, kích thích việc tái sử dụng và tái biến chế. Chúng ta phải giảm thiểu sự phụ thuộc của chúng ta vào nhiên liệu hóa thạch và sử dụng chất nhựa hóa học, thay đổi các thói quen ăn uống (tiêu thụ quá nhiều thịt và cá / hải sản) bằng các lối sống đạm bạc hơn. Cam kết tích cực trong việc trồng cây, tìm kiếm các phương thức thay thế bền vững trong nông nghiệp, năng lượng và di chuyển, những phương thức biết tôn trọng quyền của thiên nhiên và của con người. Cổ vũ nền giáo dục sinh thái toàn diện ở tất cả các bình diện, cổ vũ các mô hình kinh tế và sáng kiến mới có khả năng cổ vũ phẩm chất của cuộc sống bền vững.

### ***b. Vọng quan sát xã hội và mục vụ Amazon***

85. Lập một đài quan sát mục vụ về xã hội và môi trường, tăng cường cuộc chiến đấu bảo vệ sự sống. Thực hiện cuộc chẩn đoán về lãnh thổ và các tranh chấp xã hội và môi trường của nó trong mỗi Giáo hội địa phương và vùng, có khả năng có một chủ trương, đưa ra quyết định và bảo vệ quyền của những người dễ bị tổn thương nhất. Vọng quan sát này sẽ hợp tác với Liên Hội Đồng Giám mục Châu Mỹ La Tinh (CELAM), Liên hiệp Tu sĩ Châu Mỹ La Tinh và vùng Caribbean (CLAR), Caritas, Mạng lưới Giáo Hội Toàn Vùng Amazon (REPAM), hàng giám mục quốc gia, các Giáo hội địa phương, các Đại học Công Giáo, Ủy Ban Nhân quyền Liên Mỹ (CIDH), các tác nhân phi giáo hội khác ở lục địa và các đại diện của các dân tộc bản địa. Tương tự như vậy, chúng ta yêu cầu điều này: tại thánh bộ Phục vụ việc Phát triển Con người Toàn diện, một văn phòng Amazon được thiết lập duy trì tương quan với Vọng Quan sát này và các định chế địa phương khác của Amazon.



## CHƯƠNG V: NHỮNG NẸO ĐƯỜNG HOÁN CẢI MỚI

*“Con ở trong chúng và Cha ở trong Con, để chúng trở nên một cách hoàn hảo” (Ga 17:23)*

86. Để cùng đi với nhau, Giáo hội cần một sự hoán cải đồng nghị, một tính đồng nghị của dân Chúa dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần ở Amazon. Với chân trời hiệp thông và tham gia này, chúng ta tìm kiếm một nẻo đường giáo hội mới, nhất là trong tính thừa tác vụ và tính bí tích của Giáo hội với khuôn mặt Amazon. Đời sống thánh hiến, hàng ngũ giáo dân và trong số họ các phụ nữ, là những người chủ đạo cũ và mới luôn mời gọi chúng ta bước vào sự hoán cải này.

### **Tính đồng nghị truyền giáo trong Giáo hội Amazon**

#### ***a. Tính đồng nghị truyền giáo của tất cả dân Chúa dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần***

87. “Thượng Hội Đồng” là một hạn từ cổ xưa được Truyền thống tôn trọng; nó chỉ nẻo đường được các thành viên của dân Chúa cùng nhau bước theo; nó nhắc đến Chúa Giêsu, Đấng tự mô tả là “Đường, là Sự thật và là Sự sống” (Ga 14: 6), và nhắc đến sự kiện này: các Kitô hữu, các môn đồ của Người, vốn được gọi là những người cùng nhau bước theo “Đường của Chúa” (Công vụ 9 : 2); trở thành đồng nghị là cùng nhau bước theo “đường của Chúa” (Công vụ 18:25). Tính đồng nghị là cách hiện hữu của Giáo hội sơ khai (xem Công vụ 15) và nó phải là của chúng ta. “Nhu cơ thể vốn là một và có nhiều chi thể, và tất cả các chi thể của cơ thể, mặc dù nhiều, nhưng vẫn chỉ là một cơ thể như thế nào, thì Chúa Kitô cũng thế” (1 Cr 12:12). Tính đồng nghị cũng đặc trưng cho Giáo hội của Vatican II, được hiểu là dân Chúa, trong bình đẳng và phẩm giá chung trước tính đa dạng của các thừa tác vụ, các đặc sủng và các việc phục vụ. Nó “chỉ ra cách sống và hành động chuyên biệt (*modus vivendi et operandi*) của Giáo hội như Dân Thiên Chúa, một Giáo Hội biểu lộ và thi hành một cách cụ thể việc mình là “sự hiệp thông” bằng cách cùng nhau bước đi, cùng đến với nhau trong một tập hợp và trong việc tích cực tham gia của mọi chi thể vào hành động truyền giáo của mình” (...), nghĩa là, “trong tinh thần đồng trách nhiệm và tham gia của toàn thể dân Chúa vào đời sống và sứ mệnh của Giáo hội” (Ủy Ban Thần học Quốc tế [CTI], *Tính đồng nghị ...*, n 6-7).



88. Cùng nhau bước đi, Giáo hội ngày nay cần quay về với kinh nghiệm đồng nghị. Cần tăng cường văn hóa đối thoại, lắng nghe nhau, biện phân tâm linh, đồng thuận và hiệp thông để tìm ra các lĩnh vực và cách thức quyết định chung và đáp ứng các thách đố mục vụ. Vì vậy, đồng trách nhiệm sẽ được phát huy trong đời sống Giáo hội với một tinh thần phục vụ. Điều khẩn cấp là bước đi, đề nghị và nhận các trách nhiệm để vượt qua chủ nghĩa giáo sĩ trị và các áp đặt độc đoán. Tính đồng nghị là một chiều kích cấu thành ra Giáo hội. Không thể có Giáo hội mà lại không có sự thừa nhận việc thi hành hữu hiệu cảm thức đức tin (*sensus fidei*) của toàn thể dân Chúa.

### ***b. Linh đạo hiệp thông đồng nghị dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần***

89. Giáo hội sống hiệp thông với nhiệm thể Chúa Kitô nhờ ơn Chúa Thánh Thần. Điều gọi là “Công đồng Tông đồ ở Giêrusalem” (xem Công vụ 15; 2: 1-10) là một biến cố đồng nghị trong đó Giáo hội Tông truyền, trong một thời khắc quyết định của cuộc hành trình, đã sống ơn gọi của mình trong ánh sáng hiện diện của Chúa phục sinh theo quan điểm truyền giáo. Biến cố này được cấu thành trong hình tượng kiểu mẫu của các Thượng hội đồng của Giáo hội và của ơn gọi đồng nghị của Giáo Hội. Quyết định của các Tông đồ, với sự tham dự của toàn thể cộng đồng Giêrusalem, là công trình của hành động Chúa Thánh Thần, Đấng hướng dẫn đường đi của Giáo hội, bảo đảm lòng trung thành của Giáo Hội đối với Tin Mừng của Chúa Giêsu: “điều xem ra tốt đẹp đối với Chúa Thánh Thần và đối với chúng tôi” (Công vụ 15:28). Toàn bộ cộng đồng đã tiếp nhận quyết định và biến nó thành của riêng mình (Công vụ 15:22); sau đó, cộng đồng Antiokia cũng làm như vậy (Công vụ 15: 30-31). Trở nên “đồng nghị” thực sự là tiến bước trong hòa hợp dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, Đấng ban sự sống.

90. Giáo hội tại Amazon được kêu gọi bước đi trong việc thực hiện biện phân, vốn là trung tâm các diễn trình và biến cố đồng nghị. Đây có ý nói đến việc xác định và bước theo, trong tư cách Giáo hội, nẻo đường phải đi theo để phục vụ kế hoạch của Thiên Chúa - qua việc giải thích thần học về các dấu chỉ thời đại, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Việc cộng đoàn cùng biện phân cho phép người ta khám phá ra lời kêu gọi mà Thiên Chúa đã gióng lên trong mọi tình huống lịch sử chuyên biệt. Phiên họp này là một khoảnh khắc ân sủng để thực hiện việc lắng nghe nhau, đối thoại chân thành và biện phân cộng đồng vì lợi ích chung của dân Chúa ở Vùng Amazon và sau đó, trong giai đoạn thực thi các quyết định, để tiếp tục bước đi dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần trong các cộng đồng nhỏ, các giáo xứ, Giáo phận, Tòa Đại diện, các “giám hạt” (prelacies) và trong toàn vùng.

### ***c. Hướng tới một phong cách sống và làm việc theo kiểu đồng nghị ở vùng Amazon***

91. Chúng ta muốn thực thi, một cách táo bạo theo kiểu tin mừng, những nẻo đường mới trong đời sống của Giáo hội và việc Giáo Hội phục vụ một hệ sinh thái toàn diện ở Amazon. Tính đồng nghị đánh dấu một phong cách sống hiệp thông và tham gia trong các Giáo hội địa phương, mà đặc điểm là sự tôn trọng phẩm giá và sự bình đẳng của mọi người nam nữ đã chịu Phép rửa, sự bỏ tước cho nhau của các đặc sủng và các thừa tác vụ, sự hài lòng của các cuộc gặp gỡ trong các cộng đồng để cùng nhau biện phân tiếng nói của Chúa Thánh Thần. Thượng hội đồng này cho chúng ta cơ hội để suy ngẫm về cách lên cơ cấu cho các Giáo hội địa phương ở mỗi vùng và quốc gia, và tiến bước trong một cuộc hoán cải đồng nghị nhằm chỉ ra những nẻo đường chung trong việc truyền giảng tin mừng. Luận lý học Nhập thể dạy rằng Thiên Chúa, trong Chúa Kitô, tự gắn bó với những con người sống trong “các nền văn hóa riêng của các dân tộc: (AG 9) và Giáo hội, dân Chúa được lồng vào giữa các dân tộc, có vẻ đẹp của một khuôn mặt đa dạng, bởi vì bắt nguồn từ nhiều nền văn hóa khác nhau (EG 116). Điều này được thực hiện trong cuộc sống và sứ mệnh của các Giáo hội địa phương tại mỗi “lãnh thổ xã hội văn hóa vĩ đại” (AG 22).

92. Một Giáo hội có khuôn mặt Amazon cần các cộng đồng của mình được thấm nhuần tinh thần đồng nghị, được hỗ trợ bởi các cơ cấu tổ chức phù hợp với năng động tính này như các cơ chế “hiệp thông” chân thực. Các hình thức thực hành tính đồng nghị rất đa dạng; chúng phải được phân quyền ở các bình diện khác nhau (giáo phận, vùng, quốc gia, hoàn vũ) tôn trọng và chú ý đến các diễn trình địa phương, nhưng không làm suy yếu mối liên kết với các Giáo hội Chị em và với Giáo hội hoàn cầu. Các hình thức tổ chức để thực hành tính đồng nghị có thể đa dạng; chúng thiết lập ra sự đồng bộ giữa việc hiệp thông và việc tham gia, giữa tính đồng trách nhiệm và tính thừa tác của tất cả mọi người, đặc biệt chú ý đến sự tham gia hữu hiệu của giáo dân trong việc biện phân và đưa ra quyết định, đẩy mạnh sự tham gia của phụ nữ.

### **Những nẻo đường mới cho tính thừa tác giáo hội**

#### ***a. Giáo Hội thừa tác và thừa tác vụ mới***

93. Sự đổi mới của Công đồng Vatican II đặt giáo dân vào trung tâm Dân Thiên Chúa, trong một Giáo hội hoàn toàn có tính thừa tác, một dân có nền tảng cho căn tính và sứ mệnh của mỗi Kitô hữu trong bí tích Rửa Tội. “Hàng ngũ giáo dân là các tín hữu, nhờ Bí tích Rửa tội, được tháp nhập vào Chúa Kitô, tạo thành Dân Thiên Chúa và, qua cách này, trở thành những người tham gia vào các chức vụ (munus) linh mục, tiên tri và vương đế của Chúa Kitô, để họ thực hiện vai trò của mình trong sứ mệnh của toàn dân Kitô giáo, trong Giáo hội và trong thế

giới” (LD 31). Sinh ra từ mối quan hệ tay ba này, với Chúa Kitô, Giáo hội và thế giới, là ơn gọi và sứ mệnh của hàng ngũ giáo dân. Nhằm tiến tới một xã hội công bằng và liên đới để chăm sóc “ngôi nhà chung”, Giáo Hội ở Amazon muốn biến hàng ngũ giáo dân thành các tác nhân ưu tiên. Việc thủ diễn của họ, đã và đang rất quan trọng, cả trong việc phối hợp các cộng đồng giáo hội, trong việc thi hành các thừa tác vụ, cũng như trong cam kết tiên tri của họ trong một thế giới bao gồm mọi người, một cam kết có chứng tá thách thức chúng ta nơi các vị tử đạo của nó.

94. Như biểu thức của tính đồng trách nhiệm nơi mọi người đã chịu Phép Rửa trong Giáo hội và việc thực thi cảm thức đức tin (*sensus fidei*) của toàn thể Dân Thiên Chúa, các hội đồng và công đồng mục vụ đã phát sinh trong mọi phạm vi của Giáo hội, cũng như các nhóm phối trí các việc phục vụ mục vụ khác nhau được ủy thác cho hàng ngũ giáo dân. Chúng ta thừa nhận sự cần thiết phải tăng cường và mở rộng các lĩnh vực để giáo dân tham gia vào đời sống và sứ mệnh của Giáo hội, bất kể là tham khảo ý kiến hay đưa ra các quyết định.

95. Mặc dù sứ mệnh trong thế giới là nhiệm vụ của tất cả những người đã chịu Phép Rửa, Công đồng Vatican II vẫn đã làm nổi bật sứ mệnh của hàng ngũ giáo dân: “Niềm hy vọng về một Đất mới, thay vì làm giảm, trước nhất phải gia tăng mối quan tâm hoàn thiện trái đất này” (GS 39). Điều cấp bách đối với Giáo hội Amazon là các thừa tác vụ dành cho nam giới và nữ giới được cổ vũ và trao tặng một cách công bằng. Các cộng đồng giáo hội truyền giáo nhỏ, những cộng đồng vun sỏi đức tin, lắng nghe Lời Chúa và cùng nhau cử hành gắn gũi với cuộc sống của người ta, bảo đảm cơ cấu của Giáo hội địa phương, cả ở Amazon. Chính Giáo hội của những người đàn ông và đàn bà đã chịu Phép Rửa là Giáo Hội chúng ta phải củng cố, bằng cách cổ vũ tính thừa tác và nhất là ý thức được phẩm giá rửa tội.

96. Ngoài ra, vị Giám mục, bằng một mệnh lệnh có thời gian cụ thể và khi không có các linh mục trong cộng đồng, có thể ủy thác việc thi hành chăm sóc mục vụ các cộng đồng này cho một người không được phong phẩm cách linh mục, nhưng là một thành viên của cộng đồng. Phải tránh chủ nghĩa vụ lãnh tụ (*personalism*); do đó, chức vụ này phải là một chức vụ luân phiên. Giám mục sẽ có khả năng thiết lập thừa tác vụ này để đại diện cho cộng đồng Kitô hữu với một ủy nhiệm chính thức qua một hành động nghi lễ để người chịu trách nhiệm cho cộng đồng cũng được công nhận ở bình diện dân sự và địa phương. Linh mục luôn vẫn giữ thẩm quyền và năng quyền của linh mục chính xứ, như là người chịu trách nhiệm cho cộng đồng.

### **b. Đời sống thánh hiến**

97. Bản văn tin mừng – “Thánh Thần Chúa ngự trên tôi, vì Người đã xức dầu cho tôi để tôi rao giảng Tin mừng cho người nghèo” (Lc 4:18) – nói lên xác tín vốn sinh động hóa sứ mệnh của đời sống thánh hiến ở Amazon, được sai đi loan báo Tin mừng bằng cách đồng hành gắn gũi với các dân tộc bản địa, những người dễ bị tổn thương nhất và những người xa xôi nhất, khởi đi từ một cuộc đối thoại và công bố có sức làm cho nhận thức sâu sắc về linh đạo trở thành khả hữu. Một đời sống thánh hiến với các kinh nghiệm liên dòng và liên viện có thể ở lại trong các cộng đồng nơi không ai muốn ở và không ai muốn tiếp xúc với, nay có thể học hỏi và tôn trọng văn hóa và ngôn ngữ bản địa ngõ hầu nói chuyện với các cõi lòng người ta.

98. Đồng thời với sứ mệnh góp phần xây dựng và củng cố Giáo hội, nó cũng củng cố và đổi mới đời sống thánh hiến và kêu gọi nó một cách mạnh mẽ hơn nữa trong việc nắm vững yếu tố thuần khiết nhất nơi cảm hứng nguyên ủy của nó. Nhờ vậy, chứng tá của nó sẽ có tính tiên tri và là nguồn của những ơn gọi tu trì mới. Chúng ta đề nghị mạnh dạn dấn thân vào một đời sống thánh hiến với bản sắc Amazon, bằng cách củng cố các ơn gọi bản địa. Chúng ta ủng hộ



việc lòng người thánh hiến và việc luân hành (itinerancy) của họ bên cạnh những người nghèo khổ và bị loại trừ nhất. Các diễn trình đào tạo phải bao gồm việc tập chú vào tính liên văn hóa, hội nhập văn hóa và đối thoại giữa các nền linh đạo và vũ trụ quan Amazon.

### **c. Sự hiện diện và thời khắc của phụ nữ**

99. Giáo hội ở Amazon muốn mở rộng các lãnh vực để có sự hiện diện của phụ nữ nhiều hơn trong Giáo hội (EG 103). “Chúng ta không nên giảm thiểu sự cam kết của phụ nữ trong Giáo hội, nhưng hãy cố vũ sự tham gia tích cực của họ vào cộng đồng giáo hội. Nếu để mất phụ nữ trong chiều kích toàn bộ và thực chất của họ, thì Giáo hội tự phơi mình cho tình trạng vô sinh” (Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Cuộc Gặp gỡ hàng Giám mục Ba Tây, Rio de Janeiro*, ngày 27 tháng 7 năm 2013).

100. Kể từ Công đồng Vatican II, Huấn quyền của Giáo hội đã nêu bật vị trí đặc biệt của phụ nữ trong Giáo Hội: “Giờ đang đến, giờ đã đến, trong đó ơn gọi của người phụ nữ được chu toàn trọn vẹn; giờ khắc trong đó người phụ nữ có được một ảnh hưởng trên thế giới, một tầm quan trọng, một sức mạnh chưa bao giờ đạt được cho đến bây giờ. Do đó, vào thời điểm này trong đó nhân loại đang trải qua một sự thay đổi sâu sắc đến như vậy, những người phụ nữ tràn đầy tinh thần Tin Mừng có thể giúp đỡ rất nhiều để nhân loại không thất bại” (Thánh Phaolô VI, 1965; AAS 58, 1966, 13-14).

101. Sự khôn ngoan của các dân tộc có tổ có tiên khẳng định rằng Mẹ Đất có khuôn mặt nữ tính. Trong thế giới bản địa và phương Tây, phụ nữ là người làm việc trong nhiều phương diện, trong việc dạy dỗ con cái, trong việc truyền tải đức tin và Tin Mừng, họ là một sự hiện diện có tính chứng ngôn và đầy trách nhiệm trong việc phát huy nhân bản, vì vậy người ta yêu cầu tiếng nói của phụ nữ được lắng nghe, họ được tham khảo và tham gia vào việc ra quyết định và, nhờ cách này, có thể đóng góp vào tính đồng nghị của giáo hội một cách đầy nhạy cảm. Chúng ta đánh giá cao “chức năng của phụ nữ, thừa nhận vai trò căn bản của họ trong việc hình thành và liên tục của các nền văn hóa, trong linh đạo, trong các cộng đồng và gia đình. Điều cần thiết là họ được đảm nhận một cách mạnh mẽ hơn vai trò lãnh đạo của họ ở trung tâm Giáo hội, và Giáo Hội nhìn nhận và cố vũ họ, củng cố sự tham gia của họ vào các hội đồng mục vụ của các giáo xứ và giáo phận, và ngay cả trong các cơ quan cai quản.

102. Đứng trước thực tại phụ nữ đang đau khổ, là nạn nhân của bạo lực thể xác, tinh thần và tôn giáo, bao gồm cả việc diệt nữ (femicide), Giáo hội tự đặt mình vào thế bảo vệ quyền lợi của họ và công nhận họ là những người chủ đạo và bảo vệ sáng thế và “ngôi nhà chung”. Chúng ta nhìn nhận tính thừa tác mà Chúa Giêsu vốn dành cho phụ nữ. Cần phải kích thích việc đào tạo phụ nữ trong việc nghiên cứu Thần học Kinh thánh, Thần học hệ thống, Giáo Luật, đánh giá cao sự hiện diện của họ trong các tổ chức và việc họ lãnh đạo trong và ngoài lãnh vực giáo hội. Chúng ta muốn tăng cường liên hệ gia đình, nhất là đối với các phụ nữ di dân. Chúng ta bảo đảm chỗ đứng của họ trong các lĩnh vực lãnh đạo và huấn luyện. Chúng ta yêu cầu duyệt lại Tự Sắc của Thánh Phaolô VI, *Ministeria Quaedam*, để các phụ nữ đã được đào tạo và chuẩn bị thoả đáng có thể nhận được các thừa tác vụ Đọc sách và Giúp lễ, và nhiều thừa tác vụ khác sẽ được khai triển. Trong bối cảnh mới của việc truyền giảng tin mừng và mục vụ ở Amazon, nơi phần lớn các cộng đồng Công Giáo được lãnh đạo bởi phụ nữ, chúng ta yêu cầu tạo ra thừa tác vụ thiết lập (instituted ministry) “nữ giám đốc cộng đồng” và thừa nhận thừa tác vụ này trong việc thay đổi các nhu cầu truyền giảng tin mừng và chăm sóc cộng đồng.

103. Trong nhiều cuộc tham khảo được thực hiện ở vùng Amazon, vai trò căn bản của nữ tu

sĩ và nữ giáo dân đã được công nhận trong Giáo Hội Amazon và các cộng đồng của nó, vì nhiều việc phục vụ mà họ đã thực hiện. Trong một số lượng lớn các cuộc tham khảo vừa nói, chức phó tế vĩnh viễn được yêu cầu ban cấp cho phụ nữ. Vì lý do này, chủ đề cũng đã được trình bày tại Thượng Hội Đồng. Năm 2016, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng đã thành lập một “Ủy ban nghiên cứu về chức nữ phó tế”; Ủy ban này mới chỉ đạt được một phần kết quả về thực tại chức phó tế của phụ nữ là như thế nào trong thế kỷ đầu tiên của Giáo hội và các hệ luận của nó đối với ngày nay. Do đó, chúng ta muốn chia sẻ kinh nghiệm và suy tư của chúng ta với Ủy ban và chúng ta chờ đợi kết quả của Ủy ban này.

#### ***d. Chức phó tế vĩnh viễn***

104. Khẩn cấp đối với Giáo hội Amazon là việc cổ vũ, đào tạo và hỗ trợ các phó tế vĩnh viễn, vì tầm quan trọng của thừa tác vụ này trong cộng đồng. Một cách đặc biệt, vì việc phục vụ giáo hội mà nhiều cộng đồng yêu cầu, nhất là các dân tộc bản địa. Nhu cầu mục vụ chuyên biệt của các cộng đồng Kitô giáo Amazon dẫn chúng ta tới một sự hiểu biết sâu rộng hơn về chức phó tế, một chức vốn đã có từ buổi đầu của Giáo hội, và được phục hồi như một chủ trương tự lập và vĩnh viễn của Vatican II (LG 29, AG 16, OE 17). Ngày nay, chức phó tế cũng phải cổ vũ nền sinh thái toàn diện, phát triển con người, công việc mục vụ xã hội, phục vụ những người gặp phải tình trạng dễ bị tổn thương và nghèo đói, đồng hành đồng dạng họ với Chúa Kitô Phục dịch, biến Giáo Hội thành một Giáo hội nhân hậu, Samaritanô, liên đới và phục dịch (diaconal).

105. Các vị linh mục phải nhớ rằng phó tế là để phục vụ cộng đồng, bởi sự chỉ định và đặt dưới quyền của Giám mục, và các ngài có nghĩa vụ hỗ trợ các phó tế vĩnh viễn và hành động một cách hiệp thông với họ. Phải luôn lưu ý đến việc duy trì các phó tế vĩnh viễn. Điều này bao gồm việc xét ơn gọi theo tiêu chuẩn nhận gia nhập. Các động lực của ứng viên phải hướng về sự phục vụ và sứ mệnh của hàng phó tế vĩnh viễn trong Giáo hội và trong thế giới ngày nay. Dự án đào tạo được luân chuyển giữa nghiên cứu học thuật và thực hành mục vụ, được nhóm đào tạo và cộng đồng giáo xứ đồng hành, với nội dung và lộ trình thích ứng với từng thực tại địa phương. Điều mong muốn là vợ con của Phó tế tham gia vào diễn trình đào tạo.

106. Ngoài các môn học bắt buộc, chương trình học tập (giảng khóa) để đào tạo hàng phó tế vĩnh viễn phải bao gồm các môn học nhằm cổ vũ đối thoại đại kết, liên tôn và liên văn hóa, lịch sử Giáo hội ở Amazon, cảm giới và tính dục, vũ trụ quan bản địa, sinh thái toàn diện và các môn tổng hợp (transversal subjects) khác vốn đặc trưng đối với thừa tác vụ phó tế. Nhóm các nhà đào tạo sẽ bao gồm các thừa tác viên thụ phong và các giáo dân có khả năng phù hợp với các chỉ dẫn về hàng phó tế vĩnh viễn đã được phê duyệt ở mỗi quốc gia. Chúng ta muốn khuyến khích, hỗ trợ và đích thân đồng hành với diễn trình ơn gọi và việc đào tạo các phó tế vĩnh viễn tương lai tại các cộng đồng ven sông và bản địa, với sự tham gia của các linh mục chính xứ và các nam nữ tu sĩ. Cuối cùng, phải có một chương trình theo dõi để đào tạo liên tục (linh đạo, đào tạo thần học, các chủ đề mục vụ, cập nhật các văn kiện của Giáo Hội, v.v.) dưới sự hướng dẫn của Đức Giám Mục.

#### ***e. Các lộ trình đào tạo hội nhập văn hóa***

107. "Ta sẽ cho các ngươi những người chăn chiên theo lòng Ta" (Grn 3:15). Lời hứa này, vì là của Thiên Chúa, nên có giá trị mọi thời và mọi bối cảnh; do đó, nó cũng có giá trị cho Amazon. Nhắm làm cho vị linh mục nên đồng hành đồng dạng với Chúa Kitô, việc đào tạo thừa tác vụ thụ phong phải là một trường dạy tình huynh đệ, đầy tính cộng đồng, kinh

nghiệm, tâm linh, mục vụ và giáo lý, luôn tiếp xúc với thực tại của người dân, hòa hợp với nền văn hóa và lòng đạo địa phương, gần gũi với người nghèo. Chúng ta cần chuẩn bị các Mục tử tốt lành biết sống Tin mừng Nước Trời, biết Giáo Luật, biết cảm thương, giống Chúa Giêsu bao nhiêu có thể, Đáng mà thực hành là làm theo ý muốn của Chúa Cha, được nuôi dưỡng bằng Bí tích Thánh Thể và Thánh Kinh, nghĩa là, một việc đào tạo hợp Kinh thánh hơn, theo nghĩa đồng hóa với Chúa Giêsu như Người đã tỏ mình ra trong Tin mừng: gần gũi với người ta, có khả năng lắng nghe, chữa lành, an ủi, kiên nhẫn, không tìm cách yêu cầu nhưng biểu lộ sự dịu dàng của trái tim Chúa Cha.



108. Nhằm cung cấp cho các linh mục tương lai của các Giáo Hội ở Amazon một cuộc đào tạo có khuôn mặt Amazon, được lồng vào và thích nghi với thực tại, được bối cảnh hóa và có khả năng đáp ứng nhiều thách đố mục vụ và truyền giáo, chúng ta đề nghị một kế hoạch đào tạo phù hợp với các thách đố của các Giáo hội địa phương và thực tại Amazon. Nó phải bao gồm, về các nội dung học thuật, các môn học liên quan đến sinh thái toàn diện, thần học sinh thái, thần học sáng thế, thần học bản địa, linh đạo sinh thái, lịch sử Giáo hội ở Amazon, nhân chủng học văn hóa Amazon, v.v. Các trung tâm đào tạo đời sống linh mục và thánh hiến phải được lồng, tốt nhất là, vào thực tại Amazon, nhằm phát huy việc các người trẻ Amazon đang được đào tạo tiếp xúc với thực tại của họ, trong khi họ chuẩn bị cho sứ mệnh tương lai của mình, do đó bảo đảm rằng diễn trình đào tạo không bị tách khỏi nội dung quan yếu về những con người và nền văn hóa của họ, cũng như cung ứng cho những người trẻ khác không phải người Amazon cơ hội để thực hiện một phần của việc đào tạo của họ ở Amazon, do đó thúc đẩy các ơn gọi truyền giáo.

#### ***f. Thánh Thể, Nguồn và đỉnh cao của hiệp thông đồng nghị***

109. Theo Công đồng Vatican II, việc tham gia Bí tích Thánh Thể là nguồn và đỉnh cao của toàn bộ đời sống Kitô hữu; nó là biểu tượng của tính hợp nhất của Nhiệm Thể; nó là trung tâm và đỉnh cao của toàn bộ cuộc sống của cộng đồng Kitô hữu. Bí tích Thánh Thể chứa đựng toàn bộ thiện ích thiêng liêng của Giáo hội; nó là nguồn và đỉnh cao của toàn bộ việc truyền giảng tin mừng. Chúng ta hãy lặp lại câu nói của Thánh Gioan Phaolô II: “Giáo hội

sống nhờ Bí tích Thánh Thể” (*Ecclesia de Eucharistia*, 1). Chỉ thị của Thánh Bộ Thờ phượng Thiên Chúa, *Redemptoris Sacramentum* (2004), quả quyết nhấn mạnh rằng các tín hữu được hưởng quyền cử hành Bí tích Thánh Thể như đã được xác lập trong Sách và Quy tắc Phụng vụ. Tuy nhiên, có vẻ lạ khi nói về quyền cử hành Bí tích Thánh Thể theo những gì được quy định, chứ không nói về quyền căn bản hơn đó là việc tiếp cận Bí tích Thánh Thể của mọi người: “Trong Bí tích Thánh Thể, sự đầy đủ trọn vẹn đã được hiện thực hóa, và đó là trung tâm quan yếu của vũ trụ, trung tâm tràn đầy tình yêu và sự sống vô tận. Hợp nhất với Chúa Con nhập thể, hiện diện trong Bí tích Thánh Thể, toàn thể vũ trụ tạ ơn Thiên Chúa. Thật vậy, Bí tích Thánh Thể tự nó là một hành động của tình yêu vũ trụ” (LS 236).

110. Cộng đồng có quyền được cử hành, một quyền phát xuất từ yếu tính của Bí tích Thánh Thể và vị trí của nó trong nhiệm cục cứu rỗi. Đời sống bí tích là sự tích nhập các chiều kích khác nhau của đời sống con người vào Mầu nhiệm Vượt qua, một mầu nhiệm củng cố chúng ta. Do đó, các cộng đồng sống động đang thực sự lớn tiếng đòi được cử hành Bí tích Thánh Thể. Chắc chắn, đây là điểm đến (đỉnh cao và hoàn hợp) của cộng đồng, nhưng đồng thời, nó cũng là điểm khởi hành: gặp gỡ, hòa giải, học tập và dạy giáo lý, tăng trưởng cộng đồng.

111. Nhiều cộng đồng giáo hội của lãnh thổ Amazon có những khó khăn to lớn trong việc tiếp cận Bí tích Thánh Thể. Đôi khi, nhiều tháng trôi qua nếu không muốn nói nhiều năm, trước khi một linh mục có thể trở lại một cộng đồng để cử hành Bí tích Thánh Thể, ban Bí tích Hòa giải và Xức dầu bệnh nhân cho cộng đồng. Chúng ta đánh giá cao luật độc thân như một quà phúc của Thiên Chúa (*Sacerdotialis Caelibatus*, 1) bao lâu quà phúc này giúp người môn đệ truyền giáo, được tấn phong vào hàng linh mục, hiến dâng trọn vẹn cho việc phục vụ Dân Thánh của Thiên Chúa. Nó kích thích đức ái mục vụ và chúng ta cầu xin cho có nhiều ơn gọi biết sống đời sống linh mục độc thân. Chúng ta biết rằng kỷ luật này không phải là một đòi hỏi của chính bản chất chức linh mục. . . mặc dù có nhiều lý do thuận tiện với nó” (PO 16). Trong thông điệp của ngài về cuộc sống độc thân của linh mục, Thánh Phaolô VI đã duy trì luật này và đưa ra những lý do thần học, tâm linh và mục vụ ủng hộ nó. Năm 1992, Thánh Gioan Phaolô II, trong Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng về việc đào tạo linh mục, đã xác nhận truyền thống này trong Giáo hội Latinh (PDV 29). Xét rằng sự đa dạng hợp pháp không gây tổn hại cho sự hiệp thông và hiệp nhất của Giáo hội, nhưng biểu lộ và phục vụ nó (LG 13; OE 6), làm chứng cho sự đa dạng của các nghi lễ và kỷ luật hiện hành, chúng ta đề nghị cơ quan có thẩm quyền thiết lập các tiêu chuẩn và thiên hướng (dispositions) trong khuôn khổ *Lumen Gentium* 26, đề phong chức linh mục cho những người đàn ông thích đáng, được cộng đồng công nhận, vốn có thời gian làm phó tế vĩnh viễn hữu hiệu và nhận được một cuộc đào tạo thích đáng để làm linh mục, có thể có một gia đình ổn định và được thiết lập hợp pháp, để duy trì đời sống của cộng đồng Kitô hữu qua việc rao giảng Lời Chúa và cử hành các Bí tích tại những vùng xa xôi nhất của vùng Amazon. Về phương diện này, một số nghị phụ ủng hộ một phương thức phổ quát cho chủ đề này.





## **Những nẻo đường mới cho tính đồng nghị giáo hội**

### ***a. Các cơ cấu đồng nghị vùng trong Giáo Hội Amazon.***

112. Phần lớn các Giáo phận, Phủ doãn tông toà và Tòa Đại diện của Amazon có lãnh thổ rộng lớn, ít thừa tác viên thụ phong và thiếu nguồn tài chính, gặp nhiều khó khăn để duy trì sứ mệnh. “Phí tổn Amazon” có những tác động nghiêm trọng đến việc truyền giảng tin mừng. Trước thực tại này, cần phải suy nghĩ lại cách tổ chức các Giáo hội địa phương, suy nghĩ lại các cơ cấu hiệp thông ở các bình diện tỉnh, vùng, quốc gia và cả Toàn vùng Amazon. Do đó, cần phải xác định rõ các vùng đồng nghị và tạo ra các mạng lưới hỗ trợ có tính liên đới. Điều khẩn cấp là phải vượt qua các biên giới địa dư và xây dựng những cây cầu nhằm hợp nhất. Văn kiện Aparecida đã nhấn mạnh rằng các Giáo hội địa phương nên tạo ra các cách liên kết giữa các giáo phận ở mỗi quốc gia hoặc giữa các quốc gia trong một vùng, và nuôi dưỡng một sự hợp tác lớn hơn giữa các Giáo hội Chị em (xem DAp 182). Nhằm một Giáo hội hiện diện, liên đới và Samaritanô, chúng ta đề nghị: sắp xếp hợp lý các vùng địa lý rộng lớn của các Giáo phận, các tòa đại diện và các “giám hạt”; thiết lập một quỹ Amazon để hỗ trợ việc truyền giảng tin mừng; nhạy cảm hóa và kích thích các cơ quan hợp tác quốc tế của Công Giáo để hỗ trợ, ngoài các dự án xã hội, các hoạt động truyền giảng tin mừng.

113. Năm 2015, nhân kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng Giám mục của Thánh Phaolô VI, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã mời gọi đổi mới hiệp thông đồng nghị ở các bình diện khác nhau của đời sống Giáo hội: địa phương, vùng và phổ quát. Giáo hội đang khai triển một cách hiểu biết mới về tính đồng nghị ở bình diện vùng. Dựa vào truyền thống, Ủy ban Thần học Quốc tế cho biết: “Bình diện vùng trong việc thi hành tính đồng nghị là một điều đang diễn ra trong việc tái nhóm hợp các Giáo hội đặc thù có mặt trong cùng một vùng:

một tỉnh - như đặc biệt xảy ra trong các thế kỷ đầu tiên của Giáo hội - hoặc một quốc gia, một lục địa hoặc một phần của nó: (Tài liệu “Tính đồng nghị trong đời sống và sứ mệnh của Giáo hội”, Vatican, 2018, 85). Việc thi hành tính đồng nghị ở bình diện này củng cố các dây liên kết tinh thần và định chế, thúc đẩy việc trao đổi các ơn phúc và giúp lên kế hoạch cho các tiêu chuẩn mục vụ chung. Công việc chung trong mục vụ xã hội của các giáo phận nằm ở biên giới các quốc gia phải được tăng cường để giải quyết các vấn đề chung vượt qua những gì là địa phương, như khai thác người và lãnh thổ, buôn bán ma túy, tham nhũng, buôn người, v.v. vấn đề di cư cần được giải quyết một cách phối hợp bởi các Giáo Hội tại các biên giới.

### ***b. Các trường đại học và các cơ cấu đồng nghị mới của Amazon***

114. Chúng ta đề nghị: một trường đại học Công Giáo vùng Amazon được thiết lập dựa trên nghiên cứu liên ngành (bao gồm cả nghiên cứu dã chiến), về hội nhập văn hóa và đối thoại liên văn hóa; nền thần học hội nhập văn hóa đó bao gồm việc đào tạo chung cho các thừa tác vụ giáo dân và việc đào tạo các linh mục, chủ yếu dựa trên Kinh thánh. Các hoạt động nghiên cứu, giáo dục và mở rộng phải bao gồm các chương trình nghiên cứu về môi trường (kiến thức lý thuyết được xác lập với túi khôn của các dân tộc sống ở vùng Amazon) và các nghiên cứu sắc tộc (mô tả các ngôn ngữ khác nhau, v.v.). Việc đào tạo các giảng viên, việc giảng dạy và sản xuất các tài liệu giáo khoa phải tôn trọng phong tục và truyền thống của người dân bản địa, khai triển tài liệu giảng dạy hội nhập văn hóa và thực hiện các hoạt động mở rộng ở các quốc gia và vùng khác nhau. Chúng ta yêu cầu các trường đại học Công Giáo của Châu Mỹ Latinh giúp đỡ trong việc thiết lập Đại học Công Giáo vùng Amazon và đồng hành với sự phát triển của nó.

### ***c. Cơ chế giáo hội vùng hậu Thượng Hội Đồng cho Amazon***

115. Chúng ta đề nghị thành lập một cơ chế giám mục nhằm cổ vũ tính đồng nghị giữa các Giáo hội trong vùng, giúp phá vỡ ra khuôn mặt Amazon cho Giáo hội này và tiếp tục nhiệm vụ tìm ra những nẻo đường mới cho sứ mệnh truyền giảng tin mừng, đặc biệt bằng cách cơ chế hóa đề nghị sinh thái toàn diện, nhờ thế, tăng cường diện mạo của Giáo hội Amazon. Nó sẽ là một cơ chế giám mục thường trực và có tính đại diện, nhằm cổ vũ tính đồng nghị trong vùng Amazon, ăn khớp với Liên Hội Đồng Giám Mục Châu Mỹ La Tinh (CELAM), nhưng có cơ cấu riêng của nó, trong một tổ chức đơn giản và cũng ăn khớp với Mạng Lưới Giáo Hội Toàn Vùng Amazon (REPAM). Nhờ cách này, nó có thể là máng chuyển hữu hiệu để lãnh thổ của Giáo hội Mỹ Latinh và vùng Caribbean tiếp nhận nhiều đề nghị được nêu ra trong Thượng hội đồng này. Nó sẽ là dây nối kết làm cho các mạng lưới và sáng kiến giáo hội và môi trường xã hội ăn khớp với nhau ở bình diện lục địa và quốc tế.

### ***d. Nghi lễ cho các dân tộc bản địa***

116. Công đồng Vatican II đã mở không gian cho tính đa nguyên phụng vụ, “cho các biến thể và thích nghi hợp pháp đối với các nhóm và dân tộc khác nhau” (SC 38). Về phương diện này, phụng vụ phải đáp ứng văn hóa để nó là nguồn và đỉnh cao của đời sống Kitô hữu (Xem SC 10) và để nó cảm thấy liên thuộc với các đau khổ và niềm vui của người ta. Chúng ta phải cung cấp câu trả lời có tính Công Giáo chân thực cho kiến nghị của các cộng đồng Amazon muốn được thích nghi phụng vụ, biết đánh giá cao vũ trụ quan bản địa, các truyền thống, các biểu tượng và nghi thức vốn bao gồm các chiều kích siêu việt, cộng đồng và sinh thái.

117. Có 23 Nghi lễ khác nhau trong Giáo Hội Công Giáo, một dấu chỉ rõ ràng cho thấy một truyền thống, ngay từ những thế kỷ đầu tiên, đã cố gắng hội nhập văn hóa các nội dung của

đức tin và việc cử hành đức tin này qua ngôn ngữ gắn bó nhất có thể với mầu nhiệm người ta muốn bày tỏ. Tất cả các truyền thống này đều có nguồn gốc từ sứ mệnh của Giáo hội: “Các Giáo Hội của cùng một khu vực địa lý và văn hóa đã đến để cử hành mầu nhiệm Chúa Kitô bằng những biểu thức đặc thù, nói lên đặc điểm văn hóa của họ: trong truyền thống “kho tàng đức tin”, trong tính biểu tượng phụng vụ, trong việc tổ chức hiệp thông huynh đệ, trong cái hiểu thần học về các mầu nhiệm và trong các hình thức thánh thiêng khác nhau”: *Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo* 1202; cũng nên xem *Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo* 1200-1206).

118. Điều cần thiết là, trong nỗ lực truyền giảng tin mừng không mệt mỏi của mình, Giáo hội phải làm việc để diễn trình hội nhập văn hóa đức tin được phát biểu theo những cách gắn bó hơn, để nó cũng có thể được cử hành và sống theo các ngôn ngữ riêng của các dân tộc Amazon. Điều cấp thiết là phải thành lập các ủy ban dịch thuật và soạn thảo các bản văn Kinh thánh và phụng vụ bằng các ngôn ngữ riêng của các nơi chốn khác nhau, với các tài nguyên cần thiết, bảo tồn chất thể (matter) của các Bí tích và thích nghi chúng vào mô thức (form), mà không quên điều cốt yếu. Về phương diện này, điều cần là khuyến khích âm nhạc và ca hát, tất cả đều được phụng vụ chấp nhận và cổ vũ.

119. Cơ chế mới của Giáo hội tại Amazon phải thành lập một ủy ban có năng quyền để nghiên cứu và đối thoại, phù hợp với các cách sử dụng và phong tục của các dân tộc có tổ có tiên, việc khai triển một nghi lễ cho người Amazon, có thể phát biểu được gia tài phụng vụ, thần học, kỷ luật và tâm linh Amazon, đặc biệt tham chiếu những gì *Lumen Gentium* khẳng định cho các Giáo hội Đông phương (x. LG 23). Điều này sẽ được thêm vào các nghi lễ đã có trong Giáo hội, làm phong phú thêm công việc truyền giảng tin mừng, khả năng phát biểu đức tin bằng nền văn hóa riêng của người ta, và chiều hướng tản quyền và hợp đoàn (collegiality) vốn có thể nói lên tính Công Giáo của Giáo Hội. Nó cũng có thể nghiên cứu và đề nghị cách làm phong phú các nghi lễ giáo hội bằng cách thức trong đó các dân tộc này chăm sóc lãnh thổ của họ và tương quan với các nguồn nước của nó.

## KẾT LUẬN

120. Chúng tôi kết thúc dưới sự bảo vệ của Đức Maria, Mẹ của Amazon, được tôn kính bằng các tên khác nhau trong toàn vùng. Nhờ sự bầu cử của ngài, chúng ta cầu xin cho Thượng hội đồng trở thành một biểu thức cụ thể của tính đồng nghị, để sự sống viên mãn mà Chúa Giêsu đến để mang đến cho thế giới (x. Ga 10:10) đến với tất cả mọi người, nhất là người nghèo, và góp phần chăm sóc “ngôi nhà chung”. Xin Đức Maria, Mẹ của Amazon, đồng hành với chúng ta; chúng ta dâng hiến cho Thánh Giuse, người giám hộ trung thành của Đức Maria và Chúa Giêsu Con của Đức Mẹ, sự hiện diện giáo hội của chúng ta ở Amazon, Giáo Hội có khuôn mặt Amazon và luôn ra đi truyền giáo.

### Bỏ phiếu Tài liệu Cuối cùng

| Số đoạn | Đồng ý | không đồng ý |
|---------|--------|--------------|
| 1.      | 159    | 2            |
| 2.      | 165    | 2            |
| 3.      | 165    | 4            |

|     |     |   |
|-----|-----|---|
| 4.  | 165 | 5 |
| 5.  | 164 | 3 |
| 6.  | 168 | 1 |
| 7.  | 166 | 2 |
| 8.  | 168 | 1 |
| 9.  | 157 | 9 |
| 10. | 163 | 3 |
| 11. | 161 | 7 |
| 12. | 165 | 2 |
| 13. | 167 | 2 |
| 14. | 159 | 9 |
| 15. | 162 | 7 |
| 16. | 167 | 3 |
| 17. | 169 | 2 |
| 18. | 167 | 3 |
| 19. | 167 | 3 |
| 20. | 169 | 1 |
| 21. | 167 | 0 |
| 22. | 168 | 3 |
| 23. | 166 | 5 |
| 24. | 166 | 7 |
| 25. | 160 | 9 |
| 26. | 170 | 1 |
| 27. | 159 | 8 |



|     |     |    |
|-----|-----|----|
| 28. | 167 | 3  |
| 29. | 168 | 3  |
| 30. | 168 | 2  |
| 31. | 164 | 6  |
| 32. | 167 | 3  |
| 33. | 166 | 5  |
| 34. | 169 | 3  |
| 35. | 163 | 5  |
| 36. | 159 | 10 |
| 37. | 165 | 5  |
| 38. | 163 | 7  |
| 39. | 159 | 12 |
| 40. | 158 | 13 |
| 41. | 167 | 4  |
| 42. | 163 | 6  |
| 43. | 166 | 5  |
| 44. | 153 | 14 |
| 45. | 166 | 4  |
| 46. | 168 | 4  |
| 47. | 165 | 5  |
| 48. | 163 | 5  |
| 49. | 164 | 7  |
| 50. | 164 | 5  |
| 51. | 164 | 6  |

|     |     |    |
|-----|-----|----|
| 52. | 168 | 2  |
| 53. | 166 | 4  |
| 54. | 150 | 17 |
| 55. | 157 | 11 |
| 56. | 158 | 10 |
| 57. | 163 | 7  |
| 58. | 164 | 6  |
| 59. | 168 | 2  |
| 60. | 167 | 3  |
| 61. | 158 | 10 |
| 62. | 161 | 9  |
| 63. | 166 | 4  |
| 64. | 152 | 9  |
| 65. | 166 | 1  |
| 66. | 170 | 1  |
| 67. | 167 | 2  |
| 68. | 161 | 6  |
| 69. | 161 | 7  |
| 70. | 161 | 6  |
| 71. | 166 | 4  |
| 72. | 165 | 3  |
| 73. | 164 | 4  |
| 74. | 162 | 7  |
| 75. | 165 | 4  |

|     |     |    |
|-----|-----|----|
| 76. | 163 | 5  |
| 77. | 162 | 7  |
| 78. | 168 | 4  |
| 79. | 164 | 4  |
| 80. | 165 | 2  |
| 81. | 160 | 9  |
| 82. | 150 | 13 |
| 83. | 152 | 16 |
| 84. | 163 | 7  |
| 85. | 157 | 11 |
| 86. | 167 | 1  |
| 87. | 169 | 1  |
| 88. | 164 | 7  |
| 89. | 171 | 1  |
| 90. | 164 | 5  |
| 91. | 165 | 5  |
| 92. | 166 | 5  |
| 93. | 167 | 6  |
| 94. | 162 | 7  |
| 95. | 158 | 9  |
| 96. | 156 | 14 |
| 97. | 162 | 6  |
| 98. | 162 | 5  |
| 99. | 161 | 2  |

|      |     |    |
|------|-----|----|
| 100. | 168 | 3  |
| 101. | 165 | 5  |
| 102. | 160 | 11 |
| 103. | 137 | 30 |
| 104. | 162 | 3  |
| 105. | 164 | 8  |
| 106. | 170 | 2  |
| 107. | 169 | 3  |
| 108. | 158 | 11 |
| 109. | 154 | 13 |
| 110. | 156 | 14 |
| 111. | 128 | 41 |
| 112. | 161 | 5  |
| 113. | 160 | 5  |
| 114. | 158 | 11 |
| 115. | 145 | 22 |
| 116. | 147 | 22 |
| 117. | 140 | 27 |
| 118. | 156 | 12 |
| 119. | 140 | 29 |
| 120. | 166 | 2  |

### **Bảng viết tắt các tài liệu trích dẫn**

Cả nguyên bản tiếng Tây Ban Nha của Tòa Thánh lẫn bản dịch tiếng Anh của Zenit đều không đính kèm bảng viết tắt các tài liệu trích dẫn. Chúng tôi đính kèm đây Bản Viết Tắt của Tài Liệu Làm Việc.



## Các chữ viết tắt

|                       |   |
|-----------------------|---|
| AG                    | Sắc lệnh Ad Gentes, Vatican Council II, 1965.   |
| AL                    | Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng Amoris Laetitia, Francis, 016.  |
| CIMI                  | Hội đồng Truyền giảng tin mừng Bản địa, Hội Đồng Giám Mục Ba Tây  |
| CNBB                  | Hội Đồng Giám Mục Ba Tây  |
| CV                    | Thông điệp Caritas in Veritate, Benedict XVI, 2009.   |
| DAp.                  | Tài liệu của Hội Nghị Toàn thể Thứ V của Hội Đồng Giám Mục Châu Mỹ Latinh và Vùng Caribbean (CELAM), Aparecida, Ba Tây, 2007.   |
| DM                    | Tài liệu Hội Nghị Toàn Thể thứ II của CELAM, Medellín, Colombia, 1968.  |
| Doc. Bolivia          | Tài liệu Bolivia: Informe país: consulta pre-sinodal, Bolivia 2019.   |
| Doc. Eje de Fronteras | Tài liệu Eje de Fronteras, Preparação ao Sinodo para a Amazônia. Tabatinga, Brasil, 11 a 13 de fevereiro de 2019  |
| Doc. Manaus           | Documento da Assembleia dos Regionais Norte 1 e 2 da CNBB, “A Igreja e faz carne e arma sua tenda na Amazônia”, Manaus, 1997, en: CONFERÊNCIA NACIONAL DOS BISPOS DO BRASIL, Desafio missionário, Documentos da Igreja na Amazônia, Coletânea, Ed. CNBB, Brasília, 2014, 67-84. |
| Doc. Preparatorio.    | Tài liệu Chuẩn bị cho Thượng Hội Đồng về Vùng Amazon: Những nẻo đường mới cho Giáo Hội và Nền Dinh thái Toàn diện, Văn phòng Tổng thư ký  |

|                |  |
|----------------|--|
|                | Thượng Hội Đồng giám mục, 2018.  |
| Doc. Venezuela | Tài liệu Venezuela. CEV. Respuestas asambleas (2019).  |
| DP             | Tài liệu của Hội Nghị Toàn thể Thứ III của Hội Đồng Giám Mục Châu Mỹ Latinh và Vùng Caribbean (CELAM), Puebla, Mexico, 1979.                   |
| DSD            | Tài liệu của Hội Nghị Toàn thể Thứ IV của Hội Đồng Giám Mục Châu Mỹ Latinh và Vùng Caribbean (CELAM), Santo Domingo, Dominican Republic, 1992. |
| DV             | Hiến chế Tín lý Dei Verbum, Vatican Council II, 1965.  |
| EC             | Tông hiến Episcopalis Communio, Francis, 2018.   |
| EG             | Tông huấn Evangelii Gaudium, Francis, 2013.  |
| Fr.PM          | Đức Phanxicô, Diễn văn với “Cuộc Gặp gỡ của Người vùng Amazon”, Coliseo Regional Madre de Dios (Puerto Maldonado), 19 tháng Giêng 2018.        |
| IBGE           | Viện Địa dư và Thống kê Ba Tây   |
| LS             | Thông điệp Laudato Si’, Francis, 2015.   |
| NMI            | Tông thư Novo Millennio Ineunte, John Paul II, 2001.   |
| OA             | Tông thư Octogesima Adveniens, Paul VI, 1971.  |
| PIAV           | Các Dân tộc Bản địa Tự nguyện Cô lập   |
| RM             | Thông điệp Redemptoris Missio, John Paul II, 1990.   |
| RP             | Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng Reconciliatio et   |

|             |  |
|-------------|--|
|             | Paenitentia, John Paul II, 1984.   |
| SC          | Hiến chế Sacrosanctum Concilium, Vatican Council II, 1963.   |
| Sint. REPAM | AA.VV., “Sistematización de aportes esenciales desde las voces de los actores territoriales”, en: REPAM, Amazonía: Nuevos Caminos para la Iglesia y para la Ecología Integral. Síntesis general de la Red Eclesial Panamazónica – REPAM – Asambleas Territoriales, Foros Temáticos, Contribuciones especiales y escuchas sobre el Sínodo, Secretaría Ejecutiva de la REPAM, Quito, 2019. |
| SRS         | Thông điệp Sollicitudo Rei Socialis, John Paul II, 1987.   |
| VG          | Tông hiến Veritatis Gaudium, Francis, 2017.  |

## PHẦN III: PHỤC LỤC

### 41. Tử Đạo Amazon

Vũ Văn An, 30/Jul/2019



#### Tử đạo thế kỷ 20

Tử đạo bao giờ cũng là để minh chứng đức tin. Thành thử lý do khiến cái chết của một người được kể là tử đạo khi họ là mục tiêu của lòng hận thù đối với đức tin Công Giáo (in odium fidei).

Các tử đạo Việt Nam thời nhà Nguyễn chắc chắn là những người bằng lòng chết dưới tay những người hận thù đức tin Công Giáo để làm chứng cho đức tin này. Dấu chỉ rõ ràng nhất là họ từ chối quá khóa, tức bước qua tượng Chịu Nạn. Nhưng bước sang thế kỷ 20, dấu chỉ này không hiển nhiên như thế và đức tin Công Giáo

được hiểu theo một nghĩa hết sức rộng rãi. Suy cho cùng, đức tin này được biểu lộ, được phát biểu bằng nhiều biểu thức khác nhau, rất khác nhau.

Việc phong chân phước cho triết gia Edith Stein, học trò của nhà sáng lập ra hiện tượng học Husserl là một điển hình. Bà được kể là một người chết vì lòng hận thù đức tin Công Giáo của Đức Quốc Xã. Nhưng người Do Thái không đồng ý như vậy, họ lớn tiếng phản đối, cho rằng Bà chết trong trại tử thân Auschwitz cùng với người em gái ruột Rosa là vì họ là người Do Thái do chính sách hận thù Do Thái của Chủ Nghĩa Quốc Xã.

Đúng, Edith Stein là người Do Thái, có cha có mẹ hoàn toàn là người Do Thái sùng đạo. Nhưng bà đã trở lại Đạo Công Giáo, nhập dòng kín Cátminh, nhận tên là Teresa Benedicta e Cruce.

Theo các dữ kiện lịch sử, thì Quốc xã từng xếp người Do Thái trở lại Kitô giáo ở Hòa Lan, nơi chị em nhà Stein đang cư ngụ, ra ngoài danh sách các người Do Thái họ cần trừ khử. Nhưng vào ngày 20 tháng 7 năm 1942, Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoà Lan cho đọc ở mọi nhà thờ khắp nước một tuyên bố công khai lên án chủ nghĩa kỳ thị chủng tộc của Quốc Xã.

Tuyên bố đó là tiếng vang của Thông Điệp lừng danh *Mit brennender Sorge* (với một lòng lo lắng bùng bùng) của Đức Giáo Hoàng Piô XI, công bố năm 1937, cực lực lên án chủ nghĩa Quốc Xã. Và động lực của thông điệp này chính là lá thư của Nữ Đan Sĩ Cátminh Teresa Benedicta e Cruce gửi cho ngài lúc Quốc Xã mới lên cầm quyền, trong đó, Bà thống thiết kêu gọi ngài bằng những lời chân tình sau đây:

“Là một đứa con của dân tộc Do Thái, là người, nhờ ân sủng của Thiên Chúa, trong 11 năm qua, cũng là một đứa con của Giáo Hội Công Giáo, con dám nói với Người Cha của Kitô Giáo về cái điều đang áp bức hàng triệu người Đức. Nhiều tuần qua, chúng ta từng chứng kiến những việc vi phạm tại Đức nhằm giễu cợt mọi cảm thức công lý và nhân tính, chưa kể tình yêu người lân cận. Nhiều năm qua, các lãnh tụ của Chủ Nghĩa Quốc Xã Đức vẫn liên



tiếp truyền giảng lòng hận thù người Do Thái... Nhưng trách nhiệm, tự chung, phải đổ lên đầu những ai đã đem họ đến mức này và trách nhiệm cũng phải đổ lên đầu những ai vẫn giữ im lặng trước những việc xảy ra như thế.

Mọi điều đã xảy ra và còn tiếp tục xảy ra hàng ngày phát xuất từ một chính phủ tự gọi mình là ‘Kitô giáo’. Nhiều tuần qua, không những người Do Thái mà còn cả hàng ngàn tín hữu Công Giáo ở Đức, và, con tin, ở khắp thế giới, chờ đợi và hy vọng Giáo Hội của Chúa Kitô cất cao tiếng nói của mình để chặn đứng thứ lạm dụng danh nghĩa Chúa Kitô này. Há cái thứ ngẫu thần hóa nòi giống và quyền lực cai trị đang được giáng xuống ý thức công chúng bởi các phương tiện truyền thanh không phải là một lạc giáo hay sao? Há các cố gắng nhằm tiêu diệt dòng máu Do Thái không phải là một xúc phạm đến nhân tính hết sức linh thánh của Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, của Trinh Nữ diễm phúc và của các Tông đồ hay sao? Há tất cả những điều này không đi ngược 180 độ với đức hạnh của Chúa Tể và là Cứu Chúa của chúng ta hay sao, Đấng, ngay trên thập giá, vẫn cầu nguyện cho những kẻ bách hại mình? Và há đây không phải là vết đen trên tiếng tăm của Năm Thánh vốn có ý trở thành năm hòa bình và hòa giải hay sao? Tất cả chúng con, những con cái của Giáo Hội và là những người đang nhìn các điều kiện hiện nay ở Đức bằng con mắt rộng mở, sợ Giáo Hội sẽ gặp điều tệ hại nhất nếu cứ tiếp tục giữ im lặng lâu hơn nữa”.

Chỉ 6 ngày sau đó, tức ngày 26 tháng 7 năm 1942, viên Reichskommissar, một thứ tổng toàn quyền của Quốc Xã tại Hòa Lan, là Arthur Seyss-Inquart hủy bỏ luật trừ trước của chính hắn, ra lệnh lùng bắt cả các người Do Thái đã trở lại Công Giáo.

Chị em nhà Stein cùng với 243 người Do Thái trở lại Công Giáo sống ở Hòa Lan bị SS bắt ngày 2 tháng 8 năm 1942 và tống giam tại các trại tập trung Amersfoort và Westerbork trước khi bị chuyển tới Auschwitz. Đức Quốc Xã biết rõ nguyên nhân và động lực khiến có Thông điệp của Đức Piô XI và tuyên bố của Hội Đồng Giám Mục Hòa Lan. Họ biết rõ đức tin của Edith Stein và ai đến Berlin ngày nay, hẳn không thể không đến quảng trường Bebelplatz, gần Đại Học Humboldt, viếng nơi ghi dấu Quốc Xã đốt mấy chục ngàn tác phẩm của các nhà văn hóa Đức trong đó có trọn bộ các tác phẩm của Edith Stein. Bà cũng ý thức được điều đó, cho nên, theo Cha Ambrose Eszer, O.P, một viên chức của Bộ Phong Thánh, tại trại tập trung, được hỏi “chị là ai?” bà đồng dục cung khai: tôi là người Công Giáo!

Vả lại, theo Cha Eszer, Bọn Quốc Xã rất quỷ quái trong chủ trương của chúng đối với Đạo Công Giáo: thời chiến, chúng tìm cách kiểm soát Giáo Hội trong khi kiên nhẫn chờ cho hết chiến tranh, sẽ tận diệt Giáo Hội và thay thế Giáo Hội bằng một giáo hội mới, hoàn toàn chịu ảnh hưởng các lý thuyết kỳ thị chủng tộc và đầy huyền thoại của Wagner. Do đó, chiến thuật của chúng là tránh tra vấn các nạn nhân về các niềm tin tôn giáo để không biến họ thành tử đạo. Cha Eszer cho rằng chúng tìm cách “loại bỏ bất cứ việc tuyên xưng đức tin nào”. Chiến lược và chiến thuật của chúng không loại bỏ được việc Edith Stein chết “in odium fidei”, một điều đã được Bộ Phong Thánh chấp nhận bất chấp các phản đối âm ỉ của phía Do Thái.

## **Tử đạo thế kỷ 21**



Qua thế kỷ 21, quan điểm của Công Giáo về tử đạo còn khoáng đạt hơn nữa. Điều này dễ hiểu vì quan điểm sống đức tin hiện nay, nhất là dưới thời Đức Phanxicô, vị Giáo Hoàng đầu tiên có cái đảm lược mang đức tin vào cả việc bảo vệ “ngôi nhà chung của chúng ta” là môi trường. Trong chiều hướng này, những tín hữu và giáo sĩ Việt Nam can đảm đấu tranh nhân vụ Formosa ở Hà Tĩnh xứng đáng được danh hiệu tử đạo nếu chết trong tay cường quyền.

Nhận định trên có thể chỉ là một suy diễn. Nhưng trong Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Vùng Amazon, vừa được Tòa Thánh công bố, ta thấy những người bản địa Amazon đấu tranh bảo vệ lãnh thổ của họ được gọi là “tử đạo”. Ta hãy đọc số 145:

“Làm Giáo hội ở Amazon một cách thực tại có nghĩa là nêu vấn đề về quyền lực một cách tiên tri, vì ở vùng này, người dân không thể khẳng định quyền của họ chống lại các lợi ích kinh tế và định chế chính trị to lớn. Ngày nay, đặt vấn đề quyền lực trong việc bảo vệ lãnh thổ và các nhân quyền là liều mạng sống của mình, là bước lên con đường thập giá và tử đạo. Số các tử đạo ở Amazon rất đáng báo động (ví dụ, chỉ riêng ở Ba Tây, 1,119 người bản địa đã bị sát hại từ năm 2003 đến năm 2017 vì bảo vệ lãnh thổ của họ). Giáo hội không thể thờ ơ; ngược lại, nó phải giúp bảo vệ những người nam nữ đang bảo vệ nhân quyền và tưởng nhớ các vị tử đạo của họ, trong số đó có các nhà lãnh đạo như Nữ tu Dorothy Stang”.

Lẽ dĩ nhiên, Tài Liệu Làm Việc của một Thượng Hội Đồng Giám Mục chưa hẳn đã là quyết nghị của Thượng Hội Đồng này, mà dù có là quyết nghị của nó đi nữa, chưa chắc đã được huấn quyền của Đức Phanxicô chấp nhận đưa vào nội dung một tông huấn. Nhưng dù sao nó cũng phản ánh một quan điểm nghiêm túc. Điều đáng nói ở đây là Tài Liệu đã tôn vinh một người chết vì tranh đấu cho những người tranh đấu bảo vệ lãnh thổ của họ, Nữ Tu Dorothy Stang và coi bà là một tử đạo.

Từ điển mở Wikipedia cũng gọi bà là “Tử đạo Amazon” với mấy dòng về bà như sau: “Nữ tu Dorothy Mae Stang, S.N.D., (7/6/1931 – 12/2/ 2005) là một thành viên người Ba Tây gốc Hoa Kỳ của Hội Dòng Nữ Tu Đức Bà Namur. Bà bị hạ sát ở Anapu, một thành phố thuộc bang Pará, lưu vực Amazon thuộc Ba Tây. Nữ Tu Stang vốn là người lớn tiếng trong cố gắng bênh vực người nghèo và môi trường, và trước đây vốn nhận được nhiều đe dọa tới sinh mệnh từ những công ty đốn rừng và sở hữu chủ đất đai. Án phong thánh cho bà như một tử đạo và mẫu mực thánh thiện đang được xem xét tại Bộ Phong Thánh của Tòa Thánh”.

Án phong thánh ấy không được Wikipedia trung dẫn từ nguồn nào. Và cũng không thấy các tài liệu của chính Hội Dòng của bà nhắc đến. Nhưng chúng cũng gọi bà là “người tử đạo đầu tiên của cộng đoàn” (xem <https://vocationnetwork.org/en/articles/show/12-sister-dorothy-stang-her-dying-shows-us-how-to-live>). Và tước hiệu “Vị Tử Đạo của Amazon” (“Martyr of the Amazon”) được dùng làm tựa sách ít nhất bởi Nữ Tu Roseanne Murphy. Tác giả và ký giả Rita Beamish, người vốn tường trình về Tòa Bạch Ốc, chính trị và chính sách ngoại giao cho Hãng tin Associated Press, cũng gọi bà là một vị tử đạo.

### **Vũ khí của tôi là cuốn Thánh Kinh**

Thực ra bà đã bị hạ sát trong hoàn cảnh nào? Bà vốn sinh ra tại Ohio, Hoa Kỳ, gia nhập Hội

Dòng Đức Bà Namur năm 17 tuổi và khẩn trốn đời năm 25 tuổi. Đáp lại lời kêu gọi của Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII, năm 1966, lúc 35 tuổi, bà lên đường qua Ba Tây truyền giảng tin mừng.

Các dữ liệu của Hội Dòng (<https://www.sndden.org/who-we-are/where-we-are/latin-america/the-amazing-grace-of-sr-dorothy-stang>) mô tả bà là người chọn lối sống khó nghèo nhất để giúp đỡ những người khác sống trong cảnh nghèo. Bà có lòng đam mê đối với người thuộc đủ mọi văn hóa, đối với công bằng xã hội, kiến tạo hòa bình, sự hợp tình hợp lý, và tôn trọng môi trường. Bà sở hữu rất ít của cải vật chất: một ít áo quần màu sắc pha trộn, đồ dùng đơn sơ và cuốn Thánh Kinh được bà mang đi khắp nơi và đôi lúc gọi nó là “khí giới” của bà.

Vào một Thứ Bảy mưa dầm tháng Hai năm 2005, bà mang cuốn Thánh Kinh đó khi lặn lội trên con đường mòn đầy bùn lầy dọc rừng già Amazon. Bà cố gắng đi tới Boa Esperança, một ngôi làng gần Anapu, nơi bà sống ở Pará, một tiểu bang phía bắc của Ba Tây. Vùng này nằm ở bìa phía đông của Amazon, một vùng nổi tiếng giàu về tài nguyên thiên nhiên và cũng lắm bạo lực phát sinh từ các tranh chấp đất đai.

Chờ Nữ Tu sáng hôm đó là một nhóm nông gia có nhà cửa bị đốt san bằng trên mảnh đất được chính phủ liên bang cấp cho họ. Ở toàn tiểu bang Pará và ở một nơi như Boa Esperança, bằng khoán đất đai không luôn kết thúc bằng tranh cãi. Ở Pará, các công ty đồn rừng và các chủ trại nuôi súc vật giàu có dựa vào sự giúp đỡ của các chính trị gia và cảnh sát địa phương trong việc tạo mãi và trưng dụng tài sản của các dân tộc bản địa và nông gia bé nhỏ. Trong khi Nữ Tu Dorothy đang bước về Boa Esperança, bà nghe những lời chửi bới của mấy người đàn ông lúc ấy đang ở bên cạnh bà. Mưa rơi sối xả lúc bà dừng lại và mở cuốn Thánh Kinh. Bà đọc cho họ nghe đoạn nói về người nghèo: phúc thay ai có lòng khó khăn vì Nước Trời là của họ. Nghe đến đó, họ lùi lại và nâng súng lên. Nữ Tu Dorothy giơ cuốn Thánh Kinh về phía họ và 6 phát súng nổ thẳng thừng. Bà ngã xuống đất, “tử vì đạo”.

Tài liệu kể tiếp: mấy ngày trước đó, Nữ Tu Dorothy cố gắng chặn đứng một vụ đồn rừng bất hợp pháp nơi những con cá mập đất đai lưu ý nhưng không có quyền hợp pháp. Bởi thế, các nhà cầm quyền tin rằng vụ hạ sát Bà đã được sắp xếp bởi một chủ trại nuôi súc vật ở địa phương với giá 19,000 mỹ kim. Nhưng nhiều người khác tin rằng chính tập đoàn đồn rừng và chăn nuôi súc vật đã góp tay vào việc trả giá cho sinh mạng của Nữ Tu Dorothy.

Họ đã hạ sát một người đàn bà trong tay chỉ có một cuốn Thánh Kinh, một người quyết định gia nhập một Hội Dòng ưu tiên làm việc giữa những người nghèo. Bà được toại nguyện khi được sống và làm việc trong gần 40 năm tại Ba Tây. Bà sớm ý thức được các vấn đề xã hội đang gây khốn khổ cho vùng bà đã chọn làm quê hương, nhất là việc áp bức các nông dân, dưới chế độ quân phiệt của các thập niên 1960, 1970. Những người làm việc cổ vũ các nhân quyền và quyền đất đai của các nông gia nhỏ bị coi là phản loạn và bị độc tài quân phiệt lùng bắt.

### **Thân phận người nghèo Amazon**

Lịch sử Ba Tây cho hay đầu thập niên 1970, chính phủ khuyến khích người nghèo di chuyển tới vùng TransAmazon. Những người không đất đai coi đây là cơ hội để trở thành những chủ đất cày cấy. Nhiều người rời cư tới tiểu bang Pará để bắt đầu cuộc sống mới. Các Nữ Tu Đức Bà Namur đi theo đoàn người này, trong đó có nữ tu Dorothy, giúp họ xây dựng cuộc sống mới, tươi đẹp hơn. Nhưng khi tới đó, cảnh nghèo và bất an họ để lại sau lưng đã được thay thế bằng nhiều nan đề mới: các con cá mập đất đai sẵn sàng cướp hết đất đai họ đến đây để

cày bừa. Các viên chức chính phủ không làm gì để ngăn chặn bọn chúng vì các chính trị gia và cảnh sát địa phương đã bị chúng mua chuộc.

Đoàn người khổ rách áo ôm đành phải di chuyển sâu hơn vào rừng già. Dĩ nhiên, Nữ Tu Dorothy di chuyển với họ. Nhưng tình huống vẫn như trước. Qua thập niên 1980, họ hiểu rõ chính phủ Ba Tây có một kế hoạch khác cho vùng này. Họ dành 10.5 mẫu tây Anh ở vùng Bắc Ba Tây, trong đó, có Pará, cho các dự án khai mỏ, lọc dầu và nông thương (agribusiness).

Đối với các nông gia nhỏ, tình huống này giống như “Đavít chơi với Gôliát”, tức các công ty đa quốc, các đại doanh nghiệp, các công ty nuôi súc vật và khai thác gỗ... Chúng bắt đầu nuốt trửng rừng già”. Các nhà môi trường học ước lượng rằng Amazon mất 9,170 dặm vuông rừng mỗi năm và khoảng 20% trong số 1.6 triệu dặm vuông của nó đã bị đốn để tạo nên các đất trồng cỏ cho súc vật nuôi hay để thu lượm các loại gỗ quý như tuyết tùng (cedar), gụ (mahogany) và những gỗ quý hiếm khác...

Đoàn người của Nữ Tu Dorothy lại vào sâu hơn nữa và cuối cùng cắm dùi ở Anapu, tiểu bang Pará năm 1982. Bà giúp họ sống có liên đới và tôn trọng môi trường. Bà làm việc với Ủy Ban Mục Vụ lo về đất đai của Hội Đồng Giám Mục Ba Tây. Bà cũng giúp cổ vũ các dự án tiểu thương có tính cách gia đình ở trong làng, thường tạo nên những người phụ nữ kiếm sống cho gia đình (women breadwinners).

Việc làm của Bà được nhiều người biết đến: Bà được hiệp hội luật gia Ba Tây trao giải thưởng nhân đạo và các viên chức của Tiểu Bang Pará bầu Bà là “Người Phụ Nữ Trong Năm”, vì công trình bảo đảm địa quyền cho các nông gia.

Tuy bầu Bà vào địa vị cao quý như trên, nhưng chính quyền Pará lại có dự án mở một xa lộ trong vùng, làm cho giá đất lên cao và làm cho mức độ bạo lực cũng tăng theo.

Ở bình diện liên bang, Tổng thống da Silva bị vướng giữa lời hứa cấp đất cho 400,000 gia đình không đất đai và việc phải mở nhiều cánh rừng để hỗ trợ việc phát triển kinh tế. Áp lực bên ngoài còn phát xuất từ Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế, cơ quan đã cho Ba Tây vay hàng tỷ mỹ kim sau cuộc suy thoái năm 2002. Điều này rất nguy hiểm cho người dân Pará vì tranh chấp đất đai. Ủy Ban Mục vụ lo về đất đai của Hội Đồng Giám Mục Ba Tây gần đây tường trình rằng trong 30 năm qua, Pará là địa điểm của 40% số 1,370 vụ giết người liên quan đến tranh chấp đất đai.

Nữ tu Dorothy luôn đứng bên cạnh các nông gia bé nhỏ trong cuộc mưu cầu vô vọng của họ có được mảnh đất riêng để cày cấy. Bà không ngừng làm áp lực để chính phủ thi hành trách nhiệm bảo vệ quyền lợi người dân. Bà không bao giờ đầu hàng, để mất hy vọng.

### **Tử đạo vì anh hùng phục vụ người khác**

Sau khi Bà nằm xuống, các buổi lễ tưởng niệm Bà đã được tổ chức khắp thế giới và ngày 9 tháng 3 năm 2005, Quốc Hội Hoa Kỳ thông qua nghị quyết #89 tôn vinh cuộc sống của Bà. Ngày 10 tháng 12 năm 2008, Bà được Liên Hiệp Quốc truy tặng huy chương trong Lãnh Vực Nhân Quyền.

Còn Giáo Hội Công Giáo, người Mẹ thân yêu của Nữ Tu Dorothy thì sao? Như trên đây đã nói, Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Amazon đích danh gọi bà là vị



tử đạo. Thực ra, đây không phải là lần đầu bà được đại diện Giáo Hội Công Giáo gọi như thế. Năm 2015, lúc thông điệp *Laudato Si'* về môi trường của Đức Phanxicô ra đời, bà đã được nhắc đến như một trong các Thánh Quan Thầy của Thông Điệp (xem <https://cruxnow.com/church/2015/06/11/martyred-american-nun-could-be-the-patron-saint-of-the-popes-eco-encyclical/>), song song với Thánh Phanxicô Assisi.

Thực vậy, theo John Allen trong bài báo trên, ngày 11 tháng 6 năm 2015, Đức Phanxicô đã gián tiếp nhắc đến một ứng viên khác cho tước hiệu Thánh Quan Thầy này, một người gần gũi với chúng ta hơn tuy chưa được phong thánh, đó là Nữ Tu Dorothy Stang, người đã bị sát hại vì bảo vệ rừng già Amazon và quyền lợi người nông dân nghèo.

Nhận định của John Allen đã được củng cố hai năm sau, khi Đức Phanxicô ban hành Tự sắc *Maiorem hac dilectionem* (Lòng Yêu Mến Lớn Hơn), ngày 11 tháng 7 năm 2017, đưa ra một tiêu chuẩn khác để được phong là tử đạo (xem <https://www.thecatholictelegraph.com/pope-approves-new-path-to-sainthood-heroic-act-of-loving-service/43566>). Tức hy sinh mạng sống trong một hành động anh hùng yêu thương phục vụ người khác. Theo National & World News, Đức Tổng Giám Mục Marcello Bartolucci, Tổng thư ký Bộ Phong Thánh, cho hay tự sắc nhằm “cổ vũ chứng từ anh hùng Kitô Giáo, (một điều) cho đến nay chưa có thủ tục chuyên biệt, chính vì nó chưa hoàn toàn xứng hợp với trường hợp tử đạo hay nhân đức anh hùng”.

Theo các qui định mới, việc hiến mạng sống phải đủ các điều kiện sau đây:

1. Tự do và sẵn lòng hiến mạng sống mình và anh hùng chấp nhận, vì tình yêu, một cái chết chắc chắn và sớm sửa; hành vi bác ái anh hùng và cái chết sớm sửa phải có liên quan với nhau.
2. Có bằng chứng đã sống thực các nhân đức Kitô giáo, ít nhất một cách thông thường, không cần phải anh hùng, trước khi hiến mạng sống mình cho người khác và cho đến lúc chết.
3. Có bằng chứng nổi tiếng về sự thánh thiện, ít nhất sau khi chết.
4. Một phép lạ được gán cho việc cầu bầu của ứng viên cần thiết để được phong chân phúc.

Trừ điều thứ 4, 3 điều trên Nữ Tu Dorothy đều đã đạt được. Và việc phong bà làm thánh tử đạo và quan thầy của môi trường chắc chắn không còn xa.

### **Thượng Hội Đồng Amazon và nguyên lý ưu tiên chọn người nghèo**

Có thể nói, Đức Phanxicô khi công bố *Laudato Si'* đã nghĩ đến Amazon và những người đã tự do và sẵn lòng hiến mạng sống mình bảo vệ không những môi trường nhưng cả những người có liên hệ mật thiết nhất với môi trường tức người nghèo mà trong nền văn hóa lợi nhuận tối đa, bằng bất cứ giá nào, vốn không thể tách rời khỏi nạn phá hoại thiên nhiên cho mục đích vị kỷ. Nghị trình của Ngài quả là một nghị trình nhịp nhàng, về lâu về dài, dẫn Giáo Hội đi theo con đường đã được chính Vatican II vạch ra trong *Gaudium et Spes* khi nói đến người nghèo. Dù sao, nguyên lý ưu tiên chọn người nghèo, được Vatican II khởi diễn, cũng đã được Cha Bề Trên Cả Dòng Tên, Dòng của Đức Phanxicô, là Cha Pedro Arrupe quảng diễn lần đầu tiên năm 1968, trong thư gửi các tu sĩ Dòng Tên ở Châu Mỹ La tinh, được Thượng Hội Đồng Giám Mục năm 1971 quảng diễn thêm, và được các Giám Mục Châu Mỹ Latinh (CELAM) chính thức lên công thức tại các Hội nghị ở Medellin và Puebla, được Thánh Giáo

Hoàng Gioan Phaolô II nhắc đến trong *Centesimus annus* năm 1991, và được đưa vào *Tuyển Tập Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội* năm 2004 (một công trình đã được tột tể Chúa là Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận khởi xướng). Ta không thể làm ngơ mãi. Mà người nghèo không đâu bị áp bức cho bằng Amazon, nơi họ bị tiêu diệt cùng với môi trường của họ trong tay những kẻ chỉ biết lợi nhuận.

Trong những điều đáng nói về Thượng Hội Đồng Amazon, chính là con đường anh hùng phục vụ môi trường và người nghèo này, một đường hướng đã đến lúc phải được bàn thảo nghiêm túc: ưu tiên chọn người nghèo, cho dù phải hiến mạng sống mình để bảo vệ họ như Nữ Tu Dorothy Stang.

## **42. Tàu bệnh viện mang tên Đức Phanxicô đem lời Chúa và chăm sóc sức khỏe tới Vùng Amazon**

Vũ Văn An  
17/08/2019

Theo VaticanNews, “Tàu Bệnh viện Đức Giáo Hoàng Phanxicô” đã đến Tổng giáo phận Belem và chuẩn bị bắt đầu làm việc tại các vùng thuộc Vùng Amazon, nơi chỉ có thể tiếp cận bằng đường sông.

Trong một buổi lễ ra mắt tàu, một bức thư của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã được đọc, trong đó Đức Thánh Cha bày tỏ sự hài lòng tuyệt vời được tham gia với những người dự phần “vào khoảnh khắc tạ ơn Chúa đầy vui mừng này”. Ngài nhận định rằng con tàu bệnh viện “sẽ mang Lời Chúa và cung cấp việc được chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho những người thiếu thốn nhất”, dọc theo một dải đất của vùng Amazon kéo dài khoảng một nghìn kilô mét.

### **Đáp lại mệnh lệnh của Chúa**

“Ngoài việc là một cử chỉ cụ thể đẹp đẽ hướng tới Thượng hội đồng giám mục Vùng Amazon, Đức Giáo Hoàng nói, “bệnh viện trên sông này trước hết là một lời đáp lại mệnh lệnh của Chúa, Đấng tiếp tục phái các môn đệ của mình đến công bố Nước Thiên Chúa và để chữa lành người bệnh”. Thực thể, Đức Thánh Cha nói rằng, “sứ mệnh nguyên thủy” của tàu bệnh viện mới sẽ là cỗ vũ “sự sống dồi dào” được Chúa Giêsu đề nghị với mọi người nam nữ.

Trong bức thư của mình, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc lại một lần nữa hình ảnh của Giáo hội như một “bệnh viện dã chiến”, nơi “chào đón mọi người mà không phân biệt hay điều kiện”; ngài lưu ý rằng với sáng kiến mới này, Giáo hội cũng có thể được coi là “một bệnh viện trên sông nước”.

### **Dấu hiệu của đức tin và liên đới**

Ngài nói “Như Chúa Giêsu, khi xuất hiện đi bộ trên mặt nước, làm dịu cơn bão và củng cố đức tin của các môn đệ, chiếc thuyền này sẽ mang lại cả sự an ủi và yên tĩnh tinh thần cho những thăng trầm của những người đàn ông và đàn bà túng thiếu, bị bỏ rơi cho số phận của họ”.

Đức Thánh Cha kết thúc bức thư của ngài bằng lời cảm ơn Đức cha Bernardo Bahlmann của Óbidos (Ba Tây), người đề xướng chính của sáng kiến, cùng với các Cha dòng Phanxicô của Providence, vì “dấu chỉ đức tin và tình liên đới Kitô giáo này”.